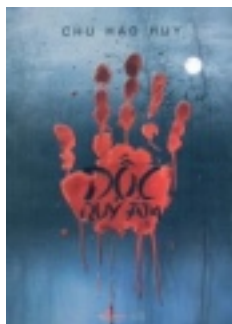


Dốc Quỷ Âm

Contents

Dốc Quỷ Âm	1
1. Chương 1: Mở Đầu	2
2. Chương 2: Gặp Gỡ Tình Cờ	3
3. Chương 3: Kể Mất Trí Nhớ	6
4. Chương 4: Lên Đảo	9
5. Chương 5: Lời Đồn “dốc Núi Oan Hồn”	12
6. Chương 6: Mộ Vong Linh	15
7. Chương 7: Lửa Trong Đêm	17
8. Chương 8: Thi Thể Trong Hang Động	22
9. Chương 9: Manh Mối Hé Mở	27
10. Chương 10: Bức Tranh Huyền Bí	29
11. Chương 11: Bức Tranh Huyền Bí	31
12. Chương 12: Giấc Mơ Bị Đánh Mất	37
13. Chương 13: Cái Chết Khiếp Sợ	41
14. Chương 14: Bóng Ma Tái Hiện	44
15. Chương 15: Bệnh Mất Trí Nhớ	49
16. Chương 16: Trò Chơi Của Gió Biển	52
17. Chương 17: Mê Họa Tri Âm	57
18. Chương 18: Trúng Độc	60
19. Chương 19: Sợi Tóc Khả Nghi	66
20. Chương 20: Người Thứ Ba Thiệt Mạng	69
21. Chương 21	74
22. Chương 22: Phản Ứng Của Người Dân Trên Đảo	78
23. Chương 23: Tiếng Khóc Trong Đêm	80
24. Chương 24: Khám Phá Khu Mộ	84
25. Chương 25: Sóng Gió Lại Nổi Lên	88
26. Chương 26: Vụ Độc Sát Kỳ Lạ	91
27. Chương 27: Số Mệnh Khó Thoát	95
28. Chương 28: Chân Tướng Vụ Án	100
29. Chương 29: Thảm Kịch Nhân Luân	105

Dốc Quỷ Âm



Giới thiệu

“Một thiếu niên bị mất trí nhớ đi tìm thân thể của mình, lạc đến một hòn đảo hẻo lánh, với dốc núi

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/doc-quy-am>

1. Chương 1: Mở Đầu

Tiết trời đã vào đông, trận mưa lạnh mở đầu một ngày mới khiến cảnh trời đất vốn đã âm u lại càng trở nên lạnh lẽo. Gió thổi vù vù, những chiếc lá khô còn sót lại trên cành, sau một hồi vật vã, đành bất lực để bị cuốn vào trong gió mưa, bay rơi lả tả, cuối cùng biến thành đất màu cho năm tới.

Đây là một con đường quốc lộ thô sơ thường gặp giữa các huyện ở vùng quê, mặt đường xám đen đầy những ổ gà ổ vịt, ngập ngụa nước mưa. Một chiếc xe khách đường dài cũ kĩ lắm bê lăm bết đi từ phía tây con đường quốc lộ tới, vì luôn phải tránh ổ gà nên nó đi mà cứ như uốn lượn, ỉ ạch trên suốt chặng đường, thân xe thì rệu rã long xồng xọc, như thể sắp tung ra thành từng mảnh bất cứ lúc nào.

Có lẽ do đi đường thấm mệt mà hành khách trên xe hầu như chẳng ai để ý đến sự âm u lạnh lẽo của đất trời và những cú lắc tròng trành trên xe, thay vào đó, người thì ngồi kẻ thì nằm, ai nấy đều nghỉ ngơi chợp mắt tại vị trí của mình. Duy chỉ có một cô gái trẻ ở phía cuối xe ngay sát cửa sổ là vẫn ngồi từ nãy đến giờ, một tay chống cằm, lúc thì nhìn mưa rơi bên ngoài cửa kính, lúc thì nhìn người bạn của mình đang nằm ngủ say bên cạnh. Đường như cô đang suy tư điều gì đó.

Cô gái có khuôn mặt xinh xắn, mũi cao, mắt to, tóc tết bờm ngựa sau gáy, đôi mắt trong veo toát lên vẻ nhanh nhẹn, quyến rũ. Người bạn của cô là một chàng trai có thân hình hao gầy, ánh chừng cùng tuổi với cô, da trắng, mắt trong, trông như con gái. Nhưng nếu lại gần nhìn kĩ thì sẽ phát hiện trên lông mày phải và xen kẽ các chân tóc là những vết sẹo gấp khúc, trông có phần dữ tợn.

Cạnh chiếc gối chàng trai đang nằm là một cái ba lô du lịch chứa đầy đồ, chiếc khóa kéo để chứa một kẻ hở, thò ra đầu một con mèo đen óng mượt. Miệng ba lô kẹp lấy cổ con mèo, nó chỉ có thể ngo ngoáy mỗi cái đầu. Trong không khí u ám trên xe, đôi mắt xanh đen của nó lóe lên thứ ánh sáng rờn rợn.

Xe quẹo qua một ngã rẽ, mưa bỗng nhiên mau hạt hơn. Hạt mưa đập vào nóc xe và cửa kính, phát ra tiếng “xoạt xoạt”. Bực mình, bác tài chửi đổng mấy câu, rồi khẽ kéo cửa kính và vút vó quýt ra ngoài qua một khe hở nhỏ. Những hạt mưa lạnh chỉ chờ có thể để ủa vào, tạt đúng ngay vào mặt chàng trai đang ngủ ở hàng ghế phía sau.

Chàng trai đang ngủ say bỗng bừng bật dậy, kêu thất thanh: “Nước! Nước!” –giọng đầy vẻ sợ hãi. Thấy biểu hiện của chủ nhân, con mèo ngồi bên cạnh cũng tỏ ra căng thẳng, nó mở to mắt nhìn chung quanh. Người đàn ông trung niên vội vàng đóng cửa kính, quay đầu lại ngược ngùng nói: “Xin lỗi, xin lỗi!”. Cô gái vội xua tay tỏ ý không vấn đề gì, rồi nghiêng người về phía chàng trai, ân cần hỏi: “Anh có làm sao không?”

Chàng trai vẫn còn thở gấp, thần sắc chưa kịp hoàn hồn, chàng đưa tay lên chán gạt nhẹ những hạt mồ hôi và nói: “Vẫn là giấc mơ đó, chỉ thấy nước là nước, rất lạnh...”

Cô gái thở dài, lông mày chau lại hình con bướm: “Hay là chúng mình quay về đi, anh xem bộ dạng anh mấy hôm nay, em thực sự thấy lo lắng.”

Lặng im giây lát, chàng trai lắc đầu: “Không, càng như vậy thì càng chứng tỏ đây chính là nơi mà anh cần đến.”

Cô gái cắn môi, đang định nói điều gì đó lại thôi, rồi cô quay mặt đi, nhìn vào bức màn mưa u ám vô tận bên ngoài cửa kính.

2. Chương 2: Gặp Gỡ Tình Cờ

Huyện Hoàng Bình nằm kề biển Bột Hải, từ xa xưa vốn đã là một nơi hẻo lánh và nghèo đói. Mấy năm gần đây đang thí điểm khai thác tài nguyên du lịch, tình hình kinh tế mới khá lên đôi chút. Du khách đến nơi đây chủ yếu tập trung vào tháng ba tháng tư mùa hạ, bước sang mùa thu là huyện này lại trở nên vắng vẻ lạnh lẽo, chờ cho đến tận trước và sau Tết âm lịch, người lao động ngoại tỉnh quay trở lại, mới thấy có chút hơi người. Giờ đang là dịp tết dương lịch, vào đúng khoảng thời gian giữa chừng, lại thêm mưa mù liên miên, khiến không khí trong huyện vốn đã hoang vắng lại càng thêm u ám.

La Phi chọn đúng thời điểm này để đến huyện Hoàng Bình. Nếu như độc giả đã có dịp đọc “Hung Họa” (tên tiểu thuyết cùng tác giả) thì sẽ biết đến người đàn ông ngoài 30 tuổi này là một cảnh sát có tính cách hướng nội nhưng tư duy vô cùng sắc bén. Anh thích một cuộc sống có tính thử thách, đặc biệt hứng thú với những điều kì bí và cổ quái. Có lẽ vì thế mà cách làm việc cũng như tư duy của anh luôn tỏ ra khác người. La Phi rất lấy làm hài lòng với đặc điểm này của mình, anh thậm chí còn hay nhắc nhở bản thân, rằng chỉ có đến những nơi mà mọi người không bao giờ đặt chân đến, nhìn từ góc độ mà mọi người không bao giờ nghĩ tới, thì mới phát hiện ra được những điều mà mọi người không thể nào phát hiện được.

Đi dạo mấy vòng quanh con phố ít người qua lại, La Phi bước chân vào bưu điện huyện Hoàng Bình. Đã thành thói quen, cứ mỗi lần đặt chân đến một thị trấn lạ, là La Phi lại ghé qua bưu điện. Đối với anh, bưu điện là nơi chứa đựng một lượng thông tin khổng lồ, tại đây anh không những được đọc miễn phí các tờ báo địa phương, xem bản đồ và nắm bắt tình hình phát triển ngành nghề nơi sở tại thông qua sổ danh bạ, mà còn có cơ hội được gặp rất nhiều loại người khác nhau. La Phi thích cái cảm giác ngồi lặng lẽ quan sát và thử đoán tuổi tác, nghề nghiệp hay thậm chí là tâm lý của những người qua lại... mà không hề biết chán.

Lần này, chưa ngồi được bao lâu thì La Phi nhìn thấy một cặp đôi đáng để anh chú ý. Anh lập tức đặt tờ báo đang cầm trên tay xuống và tỏ ra rất hứng thú với việc đoán xét “mục tiêu”.

Đây là một đôi bạn trẻ tuổi ngoài đôi mươi, ăn mặc thời trang, người đi trước kẻ theo sau bước vào bưu điện, chàng trai đi trước tay cầm một bức thư, ánh mắt toát lên vẻ bồn khoăn và chờ đợi; cô gái theo sau tay ôm một con mèo, cô chau mày như đang rơi vào một trạng thái bất an và lo lắng khủng khiếp.

Hai bạn trẻ này, dù là tướng mạo, cách ăn mặc hay khí chất đều tỏ ra không mấy ăn nhập với môi trường chung quanh. Mà thực ra, ngay cả trên đường phố nơi đô thị tấp nập, thì một cặp nam thanh nữ tú kiểu này vẫn cứ thu hút cái nhìn của rất nhiều người. Vậy, tại sao họ lại xuất hiện tại một vùng ven biển hoang vu vào cái mùa này?

Hai người họ đều chìm đắm trong suy nghĩ của mình, không để ý đến ánh mắt của La Phi. Họ tiến thẳng đến quầy gửi thư, sau đó chàng trai đưa bức thư cầm trên tay cho nhân viên bưu điện.

Cô nhân viên đang định đưa tay ra cầm thì phát hiện ra cái đó là một bức thư cũ đã bị nhàu, bèn dừng người lại, hỏi: “Cậu định làm cái gì thế?”

“Tôi muốn kiểm tra xem bức thư này từ đâu gửi đến.” –chàng trai đáp.

Yêu cầu này hiển nhiên là vượt quá phạm vi chức trách của cô nhân viên, cô miễn cưỡng cầm lấy bức thư, liếc qua một cái rồi trả lời cho xong: “Trên phong bì có đóng dấu bưu điện đó thôi. Người gửi ở huyện này chứ đâu.”

“Không.” – chàng trai không giải đáp với những tình huống khó xử kiểu này, nên nhất thời tỏ ra ấp úng, “Tôi... Tôi muốn... biết cụ thể hơn chút nữa. Chẳng hạn, người viết bức thư này... hiện giờ đang ở đâu?”

“Trên thư của cậu có thấy ghi địa chỉ người gửi đâu, kiểm tra kiểu gì đây?” –chưa dứt lời, thư đã bị ném trả lại.

“Tôi...” –chàng trai đỏ mặt, giọng lụng bụng, ra vẻ không phục. Lúc này cô gái đứng cạnh lờ nhẹ cánh tay chàng trai, nói bằng một giọng tiếng phổ thông rất chuẩn và dễ nghe: “Thôi, mình đi đi anh.”

Chàng trai thở dài thất vọng, cùng cô gái rời quầy trở ra.

Cô gái thấy chàng trai không được vui, bèn an ủi: “Chúng mình đi về đi. Anh cũng đừng nên nghĩ nhiều làm gì, biết đâu thư này lại chẳng có liên quan gì với quá khứ của anh thì sao, lẽ ra ngay từ đầu chúng ta không nên đến cái huyện nhỏ này.”

Chàng trai lắc đầu: “Không được.” –tuy giọng nói có vẻ nhẹ nhàng, nhưng thái độ thì hết sức dứt khoát.

Cô gái ngậy người trong giây lát, đang định nói điều gì đó thì đột nhiên nghe thấy cách đó không xa có người tiếp lời: “Đưa tôi xem thư đó được không, biết đâu tôi có thể giúp được điều gì đó.”

Hai người họ nhìn về hướng giọng nói phát ra, chỉ thấy một nam thanh niên, thân hình không cao, nhưng lưng gầy thẳng tắp; trên khuôn mặt hơi ngăm đen là một mái tóc ngắn, sợi nào sợi ấy dựng ngược cả lên, trông tràn trề sức sống; tuy nhiên, nếu đem những đặc điểm ngoại hình vừa rồi mà so sánh với đôi mắt của anh, thì có lẽ chưa thấm vào đâu: đôi mắt ấy thực sự khiến người ta khó quên, nó toát lên hai tia sáng long lanh, như muốn nhìn xuyên thấu mọi thứ, như muốn rọi thẳng vào tâm can người khác.

“Để tôi thử xem sao.” –thấy hai người họ còn vẻ nghi ngại, anh chủ động lại gần, vừa đưa tay ra vừa tự giới thiệu: “Tôi tên là La Phi, tôi là cảnh sát.”

Chàng trai thận trọng bắt lấy tay La Phi: “Chào anh, tôi là Mông Thiệu Huy.” Rồi chỉ sang người bạn cùng đi của mình, “Đây là bạn gái tôi, Diệp Tử Phi.”

Diệp Tử Phi gật đầu ra hiệu chào La Phi, dáng vẻ rất tự nhiên. Đứng trước một cô gái trẻ đẹp, tràn đầy sức sống như Diệp Phi, đến La Phi cũng không khỏi bị “dừng hình” trong giây lát. Còn đối với Mông Thiệu Huy, cô gái này có một ý nghĩa rất đặc biệt trong cuộc đời cậu, cậu đang nhìn Diệp Phi với ánh mắt thăm dò, như thể đợi cô nàng đưa ra quyết định.

Diệp Tử Phi cười một cách xã giao, rồi nói: “Vây chúng mình cứ để cho anh ta xem đi. Nhưng người gửi thư không đề địa chỉ, làm gì còn cách nào khác cơ chứ.”

Giúp người khác tháo gỡ khó khăn bằng năng lực quan sát và phân tích xuất chúng của mình vốn là “nghề” của La Phi. Anh cầm lấy bức thư từ tay Mông Thiệu Huy, rồi soi xét một cách tỉ mỉ.

Phong bì thư tuy được cất giữ rất cẩn thận, các mép xung quanh vẫn còn nguyên, nhưng nhìn vào cái màu cũ kĩ của nó, thì đây là một bức thư đã được viết cách đây nhiều năm.

Mặt trước phong bì chỉ thấy ghi rất rõ địa chỉ người nhận: “Mông Kiến Quốc, số 27 - Đường Tân Dân đông – Thành phố Thanh Hợp – Tỉnh Sơn Đông”, mục ghi địa chỉ người gửi thì để trống, lật ra mặt sau, lại càng trống trơn, không có bất cứ một manh mối nào.

“Mông Kiến Quốc... Mông Thiệu Huy... Thư này gửi cho bố em à?” – La Phi đoán hỏi.

Mông Thiệu Huy gật đầu, cậu không lấy gì hứng thú vì điều này thì ai mà chả đoán được.

“Đã chín năm rồi, mà bức thư vẫn không hề bị suy suyển, xem ra nó đã được bảo quản rất cẩn thận. Chỉ có chỗ này là hơi nhăn một chút, có lẽ đã bị dính nước.” La Phi chỉ vào góc trên bên trái của phong bì thư, tỏ vẻ rất lấy làm thích thú với phát hiện này, anh thậm chí đưa cả bức thư lên mũi ngửi, sau đó còn đưa lưỡi liếm nhẹ vào chỗ nhăn trên phong bì.

“Anh làm gì thế?” Mông Thiệu Huy thấy khó hiểu, lưỡng lự không biết có nên ngăn cản hành động kì quặc này của La Phi hay không.

La Phi cười: “Được rồi, tôi nghĩ tôi đã có thể cho cậu biết một vài câu trả lời rồi đấy.” La Phi đưa trả bức thư cho Mông Thiệu Huy, sau đó tiện tay nhấc một cuốn sổ danh bạ đặt trên bàn trong bưu điện mà anh đã từng xem qua, anh lật đến trang quảng cáo sau cùng.

Nhanh thế à? đôi bạn trẻ nhìn La Phi với vẻ nghi ngờ, vì anh thậm chí còn chưa mở thư ra xem.

“Ừ, ở đây này.” La Phi nhìn vào mẫu quảng cáo trên sổ danh bạ và đọc: “Đảo Minh Trạch -hòn đảo duy nhất thuộc hải phận huyện Hoàng Bình có người sinh sống. Đảo này cách hải cảng phố huyện 12,7 hải lý. Người dân trên đảo sống rất mộc mạc, phong cảnh đẹp nên thơ, có động thạch nhũ, có cả bãi đánh cá, nơi ăn ở và vui chơi giải trí đủ cả, du khách đặt chân lên đảo, có thể hưởng thụ thú vui của những ngư dân thực thụ.

La Phi chuyển chủ đề đúng là hơi nhanh, khiến Mông Thiếu Huy phải chau mày. Phản ứng của Diệp Tử Phi còn tỏ ra mạnh mẽ hơn, cô vừa kéo tay người bạn trai của mình vừa nhìn La Phi với ánh mắt không mấy thiện cảm: “Đừng để ý đến anh ta nữa, chúng mình đi đi.”

“Người gửi thư rất có thể ở ngay trên đảo Minh Trạch!” La Phi đột nhiên buông ra một câu, ánh mắt anh kiên định, không hề giống với một người đang nói đùa.

Mông Thiếu Huy tuy đã bị Diệp Tử Phi lôi quay người đi, nhưng lúc này đã quay đầu lại, nhìn La Phi vẻ bán tín bán nghi: “Tại sao?”

“Vừa rồi tôi đã ném thử vị của cặn nước bám trên phong bì thư, vừa mặn vừa đắng lại có vị chát, có thể khẳng định chắc chắn là vết tích của nước biển để lại. Chữ viết trên vết hoen ố đều đã bị mờ, cho th ấy bức thư viết xong không lâu thì bị dính nước biển.” La Phi ngừng một lát, thấy sự chú ý của người đối diện đã bị mình cuốn hút hoàn toàn, mới tiếp tục “phản”: “Cậu nhìn lại dấu nước biển mà xem, chỗ to chỗ nhỏ, không liên mạch, trông giống như bị nước phun vào. Rõ ràng, hiệu ứng này là do một cơn sóng biển dạt vào tạo nên. Thử nghĩ mà xem, có ai mà lại đem thư vừa viết xong ra bờ biển chơi đùa không chứ? Chắc chắn là không. Vậy tại sao bức thư lại bị dính nước biển được? Vì người viết thư sống trên đảo, lúc đem thư đi gửi ông ta hẳn phải vượt biển mới đến được bưu điện ở phố huyện!”

Nghe suy luận của La Phi, Diệp Tử Phi lắc đầu: “Hoàn toàn vô đoán, không thể tin được.” Còn Mông Thiếu Huy thì đỡ lấy cuốn sổ danh bạ từ tay La Phi, vừa xem vừa lẩm bẩm: “Đảo Minh Trạch?”

“Không sai. Chính là đảo Minh Trạch, tôi đã hẹn sẵn một chiếc thuyền để sáng sớm mai ra đảo –đây cũng chính là mục đích của tôi khi đến huyện Hoàng Bình. Nếu hai người tin tôi, thì chúng ta cùng nhau đến đó.” La Phi nhiệt tình mời, cứ như tính cách của anh thì đây tuyệt nhiên không phải là rủ họ đi cùng cho vui, mà là để hỏi cùng lên đảo thì anh mới kiểm chứng được suy luận của mình đúng hay sai, đó mới là điều mà anh quan tâm.

“Xin lỗi, chỉ dựa vào những lời nói này của anh, thì chúng tôi rất khó mà tin được, vả lại chúng tôi cũng không có nhiều thời gian đến thế.” Diệp Tử Phi nhanh miệng trả lời.

La Phi chép miệng thất vọng. Mặc dù anh nhận thấy Mông Thiếu Huy có vẻ hứng thú với nhận định của mình, nhưng xem ra với cặp đôi này thì Diệp Tử Phi mới là người nắm quyền quyết định.

Tuy nhiên, phản ứng lần này của Mông Thiếu Huy khiến anh hoàn toàn bất ngờ, cậu gạt tay Diệp Tử Phi ra và nói: “Không, chỉ cần anh ấy nói có lý một chút là chúng mình cũng nên đến đó xem sao.”

Thấy bạn trai phản đối ra mặt, thái độ của Diệp Tử Phi có chút thay đổi, cô trợn mắt nhìn La Phi, tỏ vẻ rất bức bối vì anh đã “xí mũi” vào chuyện riêng của họ.

La Phi đưa tay xoa mũi vẻ hơi khó xử, anh không ngờ lòng tốt của mình lại có một kết cục như vậy.

Lúc này, Diệp Tử Phi quay đầu nhìn chằm chằm vào mắt Mông Thiếu Huy: “Anh khẳng khái đòi đến cái huyện này, em cũng đã đi cùng anh, kết quả không tìm ra được điều gì, lại làm mất bao nhiêu thời gian của em, bây giờ anh bỗng dưng còn muốn đến đảo nhỏ này nọ, anh nói đi, anh định để em phải lãng phí thời gian bên anh bao lâu nữa?”

Mông Thiếu Huy né ánh mắt của cô bạn gái với vẻ sợ sệt, nhưng miệng vẫn kiên quyết. “Từ đây đến đảo nhỏ cũng có mất nhiều thời gian lắm đâu. Vả lại...”

“Không vả lại vả liếc gì hết!” Diệp Tử Phi ngắt lời cậu, nói như đinh đóng cột, “Không đời nào em đi!”

Mông Thiếu Huy cắn môi, như thể lấy hết có thể đảm rồi mới cất tiếng: “Nếu em... không muốn đi, thì em đợi anh ở huyện vậy.”

Diệp Tử Phi trợn mắt ngạc nhiên: “Anh thà chia tay với em, cũng nhất quyết muốn đi sao?”

Mông Thiếu Huy gật đầu: “Có một số việc anh không thể không làm rõ.”

“Được! Thế thì anh cứ việc mà đi một mình, kể cả anh không quay trở lại, tôi cũng chẳng thèm quan tâm đến anh nữa. Nhưng anh đừng có mà mơ là tôi sẽ ở lại đây đợi anh!” –Diệp Tử Phi giận dữ nói, nói đoạn quay người rời khỏi bưu điện. Thoạt đầu sải chân cô rất dài, ra đến gần cổng thì rõ ràng là đã chậm lại.

La Phi liếc nhìn Mông Thiếu Huy, ánh mắt hàm chứa một nụ cười. Rõ ràng là, cũng như giống như bao cặp tình nhân giận dữ nhau khác, cô gái đang muốn chàng trai đuổi theo mình.

Nhưng, Mông Thiếu Huy lưỡng lự giây lát, cuối cùng đã không đuổi theo.

Diệp Tử Phi bước ra khỏi cổng bưu điện trong nỗi thất vọng, con mèo trong tay cô thấy chủ nhân nó vẫn đứng ở bên trong, bèn “meo” lên một tiếng, rồi uốn người nhảy phốc ra khỏi vòng tay cô, chạy về phía Mông Thiếu Huy.

Diệp Tử Phi quay đầu lại, thì thấy Mông Thiếu Huy cúi người ôm lấy chú mèo ở dưới chân, rồi đứng đực ra đó trông theo, không có bất cứ dấu hiệu nào của một sự thỏa hiệp.

“Thôi được, các người đi cả đi.” Diệp Tử Phi rơm rớm nước mắt, vẻ mặt vô cùng hụt hẫng và lo lắng.

Chứng kiến cảnh đôi trai gái vừa như dây quán lá với nhau giờ bỗng dưng quay ngoắt 180 độ, vả lại ít nhiều cũng có chút nguyên nhân của mình ở trong đó, La Phi không khỏi tỏ ra khó xử, anh đứng đó mà chân tay cứ lỏng nga lỏng ngóng, nhất thời chẳng biết nói sao.

May mà Mông Thiếu Huy chủ động lên tiếng trước, xua đi cái không khí cực chẳng đã này: “Vậy chúng ta hẹn thời gian địa điểm để ngày mai gặp nhau nha.”

3. Chương 3: Kẻ Mất Trí Nhớ

Sáng sớm hôm sau, trời vẫn mưa u ám.

Vào mùa du lịch, lễ ra phải tập nập người qua lại, nhưng vì lý do mùa trong năm và thời tiết nên lúc này phố huyện trông vẻ vắng ngắt. Sương mù buổi sáng tuy chưa tan hết, nhưng đứng trên bờ bến thuyền nhìn về phía đông, vẫn có thể nhìn thấy thấp thoáng trên mặt biển xa xa có một bóng đen lớn, đó chính là đảo Minh Trạch.

Chiếc thuyền mà La Phi hẹn trước đã tới bến phố huyện từ rất sớm. Bác lái thuyền là một nam trung niên trắng kiện tuổi chạc ngũ tuần. Lúc lên thuyền, La Phi ra hiệu cho một phụ thuyền nhỏ tuổi chuyển đồ lên thuyền. Khoang thuyền đã đầy ắp đồ đạc, chất toàn vật dụng hàng ngày.

La Phi ngồi gần mũi thuyền, bèn bắt chuyện với chủ thuyền là ông Hồ.

“Anh Hồ à, những thứ này đều là chở lên đảo à?”

“Còn sao nữa, qua đông là những người sống trên đảo đều dùng đến.” –ông Hồ miệng trả lời mà tay vẫn không hề ngừng nghỉ.

“Qua đông?” –La Phi thấy có chút gì đó hơi lạ, “Sao, thế không định chạy thuyền nữa mà đã ở nhà đợi ăn Tết à?”

“Đó là ý trời, đâu phải tại chúng tôi lười biếng! Giờ thời tiết mỗi ngày một lạnh, không khéo một buổi sáng nào đây mở mắt dậy đã thấy nước biển đóng băng, khi ấy còn thuyền thiếc gì nữa? Chỉ còn cách nằm lim dim trên đảo thôi!”

“Ồ.” –La Phi gật đầu vỡ lẽ. Trộm nghĩ: cứ theo như cách nói này, thì mình cũng không thể ở lâu trên đảo được, tốt nhất là nên rời khỏi đảo trước khi nước biển đóng băng. Một tháng trước đó anh đã bị cầm chân trên núi Nam Minh, trải nghiệm đó cho đến tận bây giờ mỗi khi nhớ lại vẫn khiến anh khiếp sợ.

Trong lúc đang nói, La Phi trông thấy Mông Thiếu Huy xuất hiện trên bờ, đang thò đầu nhìn bốn xung quanh. Anh vội đứng dậy, hươ tay gọi: “Thiếu Huy! Ở đằng này!”

Mông Thiếu Huy nhìn thấy La Phi, cậu không trả lời mà cứ thế đi thẳng về phía anh. Cậu khoác trên người một chiếc áo mưa màu đen, sau lưng dày cộm, xem chừng chẳng khác gì với phần lớn thanh niên đi phượt, hành lí mang theo của cậu đều nhét vào cái ba lô đeo trên lưng.

“Mau lên thuyền đi, sắp chạy rồi.” –qua cách nói của La Phi, ông Hồ biết là có thêm một người khách lên thuyền.

Thoắt cái Mông Thiếu Huy đã tiến đến gần thuyền, nhìn thấy tấm ván bắc qua bến và mạn thuyền, cậu chùn bước, sắc mặt có chút lo lắng bất an.

“Lên thuyền đi, chàng trai! Ván kê này chắc lắm đấy!” –ông Hồ vừa nói vừa lấy chân giậm giậm lên tấm ván, quả thực rất chắc chắn.

Mông Thiếu Huy đưa một bàn chân giẫm lên tấm ván rồi hít thở thật sâu, cứ như thể lấy hết quyết tâm rồi mới đưa trọng tâm của cơ thể lên theo.

Dưới chân xuất hiện một vạt nước biển đen ngòm, một vệt sáng màu đen khiến người ta có cảm giác bất an, một vài ký ức vừa mơ hồ vừa đáng sợ đột nhiên xâm chiếm các dây thần kinh của Mông Thiếu Huy, chân cậu bỗng run lên bần bật, toàn thân người cũng chao đảo theo.

“Cẩn thận!” –La Phi nhận thấy có điều gì đó không ổn, liền bước lên kéo Mông Thiếu Huy xuống khoang thuyền, nhìn nét mặt tái nhợt của chàng trai trẻ, anh chau mày vẻ lo lắng: “Cậu làm sao thế?”

“Xin lỗi, từ nhỏ... từ nhỏ tôi đã sợ nước.” –trên trán Mông Thiếu Huy lấm ta lấm tẩm, không biết là nước mưa hay mồ hôi nữa.

“Tí nước thế này thì có gì mà phải sợ? Sóng to gió lớn trên biển vẫn còn đang đợi cậu đấy!” –ông Hồ phá lên cười, rồi quay sang bảo nhóc phụ thuyền: “Nhổ neo đi!”

Con thuyền tròng trành đôi chút rồi rời bến, bánh lái chuyển hướng đi về phía đảo Minh Trạch.

“Bạn gái cậu nhất quyết không đi cùng cậu à?” –La Phi thấy Mông Thiếu Huy đi có một mình bèn hỏi với vẻ của người có lỗi.

Mông Thiếu Huy cười gượng: “Tối qua bọn em lại vừa cãi nhau một trận, cô ấy bỏ về thành phố rồi. May mà còn có Kaka đi cùng em.” –cậu vừa nói vừa cởi áo mưa, con mèo đen từ trong lòng cậu chui ra, nằm ngoan ngoãn bên cạnh chân chủ nhân của nó. Đây ắt hẳn là con Kaka mà cậu vừa nói đến.

La Phi trông thấy chú mèo ngoan ngoãn đáng yêu, bèn đưa tay ra định xoa lên đầu nó, ai dè con mèo trợn trừng mắt nhìn anh với vẻ hung hãn, rồi nghiêng răng nghiêng lợi kêu thét lên, khiến La Phi phải rút vội tay lại.

“Con mèo này xấu tính lắm, rất ít khi nó cho người lạ động vào.” –Mông Thiếu Huy giải thích.

Nhìn thấy cảnh này, ông Hồ không nhịn được cười: “Người thành phố các cậu thật chẳng biết kiêng kị gì cả, cái giống mèo đen này rất mất trật tự, thế mà còn đem nó đi theo.”

“‘Mất trật tự’ trong tiếng địa phương nghĩa là ‘không may mắn’.” –Mông Thiếu Huy giải thích cho La Phi hiểu.

Ông Hồ gật đầu tán thành, rồi quay sang Mông Thiếu Huy: “Chàng trai, cậu cũng nghe hiểu được cả tiếng địa phương ở đây cơ à?”

“Không chỉ nghe hiểu được, mà cháu còn nói được nữa.” –Mông Thiếu Huy nói giọng địa phương giống hệt ông Hồ, mọi người trên thuyền ai nấy đều lấy làm ngạc nhiên về khả năng ‘ngoại ngữ’ của cậu.

“Chàng trai, cậu đã từng sống ở đây rồi à?” –ông Hồ hỏi với vẻ ngạc nhiên.

Mông Thiếu Huy lắc đầu vẻ hoang mang, đáp: “Cháu cũng không biết nữa.”

Câu trả lời của cậu khiến mọi người đều cảm thấy kì lạ. Vốn là người nhanh nhẩu, ông Hồ buột miệng: “Đã từng thì bảo là đã từng, chưa từng thì bảo là chưa từng. Không biết nghĩa là sao?”

Im lặng trong giây lát, Mông Thiếu Huy nhỏ nhẹ nói: “Cháu bị mất trí nhớ.”

“Thế em đến đây là để tìm kiếm một cái gì đó đúng không?” –xâu chuỗi với sự việc tối qua, bằng trực giác của mình La Phi lập tức nhận ra điều gì đó.

Mông Thiếu Huy gật đầu: “Em chẳng hề nhớ những gì đã xảy ra trước khi em lên bảy tuổi. Em đến là để tìm lại những mảnh vụn ký ức đã bị đánh mất, bức thư này là manh mối duy nhất mà em có được.”

Bằng suy luận nhạy bén của mình, La Phi nhanh chóng tìm ra vài điểm nghi vấn: “Dù là em bị mất trí nhớ, nhưng những chuyện xảy ra trước đó thì bố mẹ em phải biết chứ, họ không nói cho em biết sao?”

“Trong kí ức của em, từ trước tới giờ đều không thấy có mẹ, còn bố thì chẳng thấy ông nhắc gì đến những chuyện trước đây cả. Ngay cả khi em hỏi, ông cũng không bao giờ trả lời. Tuần trước bố em mất trong một vụ tai nạn. Trong lúc sắp xếp đồ đạc mà ông để lại em phát hiện ra bức thư này, nên em đã tìm đến đây.” –Mông Thiếu Huy nói về yếu ớt, vì đối với cậu cho dù là việc không có mẹ từ khi còn nhỏ hay việc mới mất bố gần đây, thì đều là những câu chuyện đau lòng.

Nghe Mông Thiếu Huy nói vậy, La Phi không khỏi hiếu kì: “Nội dung bức thư đó như thế nào, em cho tôi xem được không?” –do dự trong giây lát, anh đánh bạo đưa ra lời đề nghị hơi tế nhị này.

Có thể là do cảm kích việc được giúp đỡ hôm qua, cũng có thể là do tin tưởng vì La Phi là cảnh sát, nên Mông Thiếu đã gật đầu đồng ý ngay mà không hề suy nghĩ nhiều, cậu thò tay rút bức thư từ trong túi ra đưa cho La Phi.

Bên trong phong bì, một vài chỗ trên giấy thư đã bị ố vàng, nội dung thư vồn vện chỉ có hai dòng chữ:

“Đã nhận được thư gửi đến, được biết cuộc sống của hai cha con hiện nay vẫn ổn, tôi rất lấy làm vui.

Số thuốc anh cần, tôi sẽ gửi cho anh sớm nhất có thể.”

La Phi đọc đi đọc lại, vẫn không phát hiện ra manh mối gì. Anh đưa trả bức thư cho Mông Thiếu Huy, rồi hướng về phía bác lái ở mũi thuyền: “Anh Hồ, anh sống trên đảo bao nhiêu năm rồi?”

“Năm chục năm rồi, cả đời người!”- ông Hồ nói với vẻ đầy tự hào.

“Thế trước đây trên đảo có người nào tên là Mông Ái Quốc không? Ông ấy có một cậu con trai, sau đó hai người họ cùng rời khỏi đảo.”

“Mông Ái Quốc?” –ông Hồ cúi đầu suy nghĩ, “Chả nhớ nổi nữa, vả lại mấy năm nay số người rời đảo nhiều quá, nhiều người trong số họ tôi cũng không quen.”

La Phi gật đầu về đồng cảm, cứ theo như tài liệu mà anh thu nhập được thì đảo Minh Trạch có diện tích gần tám mươi cây số vuông, trên đảo có đến hàng ngàn người sinh sống rải rác, dù là một “đảo dân” lâu năm như Ông Hồ, cũng không thể nào biết hết được tất cả mọi người.

Trong mắt của Mông Thiếu Huy lóe lên một tia thất vọng, cậu đưa mắt nhìn ra mặt biển xa xa, rồi chuyển sang một chủ đề khác: “Cảnh sát La Phi, anh hãy nói về mình đi, tại sao anh lại đến hòn đảo này?”

La Phi cười: “Tôi bị quảng cáo thu hút, nghe danh nên đến đây chơi.”

“Nói đùa.” –ông Hồ lắc đầu vẻ không tin, “Đảo này chỉ đến chơi vào mùa hè mới vui, chứ đến vào mùa lạnh thì có vị gì, chắc chắn là cậu không nói thật.”

“Chính vì người khác cảm thấy vô vị, nên tôi mới đến. Tôi thích cái cảm giác chỉ có một mình, nếu đông người quá thì anh chẳng thể trông thấy gì cả.” –La Phi vừa nói vừa rút trong túi ra một tờ giấy, “Xem này, Dốc quỷ ám, tôi đến cũng là vì cái tên gọi này.”

“Dốc quỷ ám?” –Mông Thiếu Huy bị thu hút bởi cái tên nghe rất mùi ma quỷ này, cậu cầm lấy tờ giấy từ tay La Phi, ngắm nghía thật kĩ.

Đây là tờ quảng cáo của một công ty du lịch, giới thiệu điểm đến du lịch của huyện Hoàng Bình, trong đó có một đoạn dài dành cho nơi có tên là “Dốc quỷ ám”.

“Dốc núi hoan hôn nằm trên đảo Minh Trạch thuộc địa phận huyện Hoàng Bình, là một con dốc lớn trên núi nằm ở phía đông đảo, dốc núi này hướng mặt về phía ngôi làng ở dưới chân núi, dốc treo thẳng đứng, cây cối um tùm, vách đá cheo leo. Về nguồn gốc tên gọi, dân làng có lưu truyền một câu chuyện ma. Nghe nói hơn chục năm về trước, trên dốc núi đột nhiên xuất hiện một hiện tượng tâm linh kì lạ. Vào đêm trăng sáng, trên chạc cây ở chỗ dốc nhất trên vách núi xuất hiện một bóng đen huyền bí, bóng đen ấy ngồi im không nhúc nhích, như thể đang ngược nhìn về phía thôn làng trong màn đêm. Điều khó hiểu là, người ta chỉ có thể nhìn thấy bóng đen ấy vào ban đêm, còn ban ngày thì lại mất tăm. Vì thế câu chuyện dốc núi có ma mới được lan truyền đi, cũng từ ấy dốc núi này được gọi là ‘Dốc quỷ ám’.”

Đọc xong đoạn giới thiệu vừa rồi, Mông Thiếu Huy khịt mũi vẻ không tin: “Làm gì có chuyện đó. Nhất định là do người địa phương ở đây thêu dệt, nói quá lên đấy thôi.”

“Này chàng trai, thế thì cậu nhầm rồi.” ông Hồ ngắt lời vẻ nghiêm trang, chuyện “Dốc quỷ ám” có ma ngày ấy, trên đảo Minh Trạch từ già đến trẻ ai nấy đều biết, tuyệt đối không thể là chuyện thêu dệt được!”

“Nói vậy, chắc bác cũng đã từng trông thấy?” La Phi hào hứng hỏi.

“Dĩ nhiên rồi. Hang núi mà tôi sống ngày ấy nằm đối diện với ‘Dốc quỷ ám’ mà! Khoảng thời gian dốc núi bị ma ám ấy, người dân trong làng không ai dám ra khỏi nhà vào ban đêm, sau đó có người bỏ tiền ra xây miếu thờ bên cạnh dốc núi, còn mời cả thầy về cúng nữa, nửa đêm hôm đó bóng ma mới biến mất.” ông Hồ kể chuyện rành rọt đầu ra đuôi, không hề giống như đang nói dối.

Lẽ dĩ nhiên, Mông Thiếu Huy không thể nào tin vào những chuyện như vậy, thấy La Phi có vẻ chăm chú lắng nghe, cậu bèn hỏi: “Cảnh sát La Phi, anh tin vào những chuyện này sao?”

“Tôi chỉ tin một chút thôi, đằng sau bất cứ câu chuyện li kì nào đều có thể tìm được lời giải thích hợp lý. Đây cũng là lí do tôi đến đảo Minh Trạch.” La Phi đã không nói dối, một tuần trước đó anh tình cờ đọc được mẫu giới thiệu về “Dốc quỷ ám” và cảm thấy vô cùng hứng thú, vừa hay đảo Minh Trạch cách Long Châu không xa, hơn nữa trong lúc đợi thuyền chuyển công tác anh đang có một kỳ nghỉ phép, vì thế La Phi đã đến đây luôn, một phần là để du ngoạn, tiện thể cũng muốn xem có giải mã được câu chuyện huyền bí này không.

Lúc này sương sớm đã tan, mưa đã ngớt, tầm nhìn xa trên mặt biển cũng đã khá hơn trước rất nhiều. Đảo Minh Trạch sừng sững như một cái thân người khổng lồ đen kịt, chắn ngang hướng thuyền di chuyển, trên đảo đá núi nhấp nhô liên tiếp, quanh co kì ảo, trông giống như một con quái vật ngâm mình trong nước biển, khí thế oai phong lẫm liệt.

La Phi lần đầu tiên trông thấy một hòn đảo hùng vĩ như vậy, đứng trước một kiệt tác của thiên nhiên, trong lòng anh không khỏi vài phần kính nể. Đứng cạnh anh, Mông Thiếu Huy khẽ chau mày, thần sắc trông vẻ hoang mang.

4. Chương 4: Lên Đảo

Con thuyền cách bến đảo Minh Trạch càng lúc càng gần, La Phi để ý thấy một vài người nãy giờ quanh quẩn trên bờ, có vẻ như đang chờ gì đó.

“Những người đó có phải là đang đợi thuyền đến để đi phố huyện không? –La Phi hỏi ông Hồ.

“Ồ, đó là Chu Vĩnh Quý và người làm của ông ấy.” –ông Hồ trả lời, “hàng hóa trên thuyền phần lớn là chở thuê cho ông ấy đấy.”

Chu Vĩnh Quý là ông chủ của “Siêu thị Lợi Dân” trên đảo Minh Trạch. Gọi là siêu thị, nhưng thực ra nó chỉ là một cái cửa hàng tự chọn hơi thô sơ. Cửa hàng tuy nhỏ, nhưng mấy năm nay trên đảo phát triển

ngành du lịch, nên cũng kiếm được kha khá. So với du khách ở nơi khác đến, thì sức mua của cư dân trên đảo hiển nhiên là kém hơn rất nhiều, trời sắp sang đông, nên chuyến hàng lần này của Chu Vĩnh Quý hầu hết là quần áo rét và vật dụng hằng ngày, còn mấy thứ như rượu trắng và hàng Tết khô để ở mũi thuyền thì có thể coi như những món hàng xa xỉ.

Thuyền vừa cập bến, Chu Vĩnh Quý đã dẫn đám người làm của mình nhảy lên bờ, ông ta vừa trò chuyện với ông Hồ, vừa đánh mắt sang nhìn La Phi và Mông Thiếu Huy, ra vẻ ngạc nhiên vì sự xuất hiện của họ. La Phi cũng không bỏ lỡ cơ hội quan sát người đàn ông trung niên này, chỉ thấy ông ta thân hình gầy guộc, mặt mày khắc khổ, mặc dù đang cố gắng cười gượng, nhưng trông vẫn như vừa phải chịu điều gì đó oan ức lớn lắm.

Đang lúc Mông Thiếu Huy đang chuẩn bị lên bờ thì phát hiện không thấy Kaka đâu cả, liền hỏi liền thoảng: “Con mèo tôi đem theo đâu rồi nhỉ?”

Quả nhiên, trong tiếng gọi “Kaka, Kaka” của Mông Thiếu Huy, phía đuôi thuyền phát ra một tiếng mèo kêu khe khẽ.

Mông Thiếu Huy đi về phía tiếng kêu phát ra, thì thấy đuôi thuyền có che một miếng vải bạt lớn, phía dưới hình như cất giấu cái gì đó trông như chiếc hòm, tiếng mèo kêu đích thị là phát ra từ dưới lớp vải bạt đó.

Mông Thiếu Huy đưa tay vén lớp vải bạt lên, trông thấy vật xuất hiện trước mắt mình, cậu không khỏi thét lên một tiếng.

“Chuyện gì thế?” –La Phi nhảy bổ về phía trước, phát hiện thấy dưới lớp vải bạt lộ ra một chiếc quan tài đen nháy, không khỏi kinh ngạc. Kaka nãy giờ nằm cuộn bên cạnh chiếc quan tài, lúc này đã nhảy tót lên nóc quan, nhả chủ nhân của nó kêu “meo meo”.

“Sợ các cậu cảm thấy xúi quẩy, nên tôi đã không nói cho các cậu biết.” –lúc này ông Hồ cũng tiến lại gần, giải thích vẻ như có lỗi, “Đây là chiếc quan tài do hòa thượng Đức Bình trên đảo mới đặt mua, chưa có người chết nằm nên không sao đâu.”

Quả nhiên, cỗ quan tài này được sơn đen bóng nháy, tỏa ra mùi sơn còn mới, thoạt trông là biết vừa mới làm xong không lâu.

La Phi búng búng ngón tay lên nắp quan tài kiểm tra xem chất gỗ thế nào, không ngờ chú mèo đen bỗng “gừm” lên một tiếng rồi giơ móng vuốt lên nhảy chồm về phía La Phi. La Phi sợ thót mình, vội ép người né tránh.

“Kaka!” –Mông Thiếu Huy quát to, cùng lúc nghiêng người qua ôm lấy con mèo vào lòng. Con mèo trợn trừng hai mắt ra nhìn La Phi, trong cổ họng nó phát ra tiếng kêu “gừm gừm” khe khẽ, như thể đang thị uy.

“Ngoan nào!” –Mông Thiếu Huy vừa vỗ nhẹ vào đầu nó, vừa nhìn La Phi với vẻ ngại ngùng: “Thường ngày nó không như thế đâu, hôm nay chẳng hiểu tại sao.”

“Mèo là con vật có linh tính đấy, cỗ quan tài này dù sao cũng là cầu nối âm dương...” -thấy La Phi và Mông Thiếu Huy có vẻ không tin, ông Hồ chưa nói hết câu đã dừng lại.

La Phi đưa tay lên cầm xoa nhẹ rồi hỏi ông Hồ: “Trên đảo vẫn còn tục lệ mai táng à?”

Ông Hồ gật đầu: “Ừ, trước khi mai táng người ta còn mời hòa thượng Đức Bình cúng nĩa, phong tục người đời rồi, trước giờ chưa thay đổi.”

Tại một nơi hẻo lánh như hòn đảo này thì việc còn giữ lại những phong tục xưa cũ âu cũng là điều dễ hiểu. La Phi đang định giúp ông Hồ kéo lại tấm vải bạt thì bỗng nhiên nghe thấy có tiếng người đàn ông từ trên bến vọng lại: “Ông chủ Chu, hàng lại về rồi đấy à? Trông có vẻ làm ăn được đấy nhỉ?”

Giọng người này nghe khàn khàn, lại sắc mùi âm dương quái khí, cứ như muốn xé toang màng nhĩ của người nghe, cực kì khó chịu. La Phi, ông Hồ và Mông Thiếu Huy ba người không ai bảo ai đều quay đầu lại, ông Hồ đã đoán trước được “vị khách” đó là ai nên chau mày tỏ vẻ khó chịu.

Vị khách cũng không cần biết mọi người có chào đón mình hay không, bước một cái là đã lên thuyền, ông ta hơi khom người, tóc tai bù xù, mặt mày đồ ỉm, tướng mặt không to, nhưng trông có vẻ hơi ốm yếu. Sau

khi lên thuyền, ông ta tiến thẳng về phía khoang thuyền cạnh đó có để vài két rượu trắng, rồi lên tiếng một cách trơ trẽn: “Quảng Tứ Đặc Khúc hả? Rượu này ngon đấy, ngày trước tôi toàn uống rượu này thôi!”

Chu Vĩnh Quý xầm mặt lại, không thèm tiếp lời ông ta mà chỉ vẩy tay ra hiệu cho người làm của mình: “Chuyển mau, chuyển mau, nhanh chân nhanh tay lên một chút.”

Như hiểu ý ông chủ, toán người làm bèn đặt thùng xà bông đang bê trên tay xuống, chuyển sang bê rượu trắng. Vị khách thấy mình bị bê mặt đành nuốt trôi cục tức xuống, rồi sà vào bên cạnh Chu Vĩnh Quý nói với vẻ ti tiện: “Ông chủ Chu, rượu nhiều thế này, chi bằng bán chịu cho tôi một chai về nhà uống thử đi?”

“Bán chịu thì không thành vấn đề.” –Chu Vĩnh Quý trả lời vẻ không cứng cũng chẳng mềm, “Nhưng Tiết Hiểu Hoa, ông phải trả nợ cũ trước đã.”

“Tôi mà có tiền trả nợ ấy à, thì việc gì phải mua chịu nữa chứ.” –Tiết Hiểu Hoa thấy dùng chiêu mềm mỏng có vẻ không ăn thua, bèn đổi ngay sắc mặt ủ rũ, “Ngày ấy trong số các anh có ai là không nhờ bố tôi khám bệnh? Giờ người mới mất chưa được vài năm, còn mấy ai nhớ tới? Cuộc đời thật là bạc bẽo, thật chẳng biết nói thế nào đây nhỉ?”

Vốn là người trông rất thật thà, Chu Vĩnh Quý nghe Tiết Hiểu Hoa nói vậy, không khỏi thở dài: “Thôi thì tôi cũng là vì nể mặt người cha quá cố của ông... thôi được rồi, tôi vẫn còn một ít rượu đóng chai lẻ, lát ông qua mà lấy.”

Tiết Hiểu Hoa đáp lại lấy lệ: “Vâng cảm ơn nha.” –rượu lẻ so với rượu Quảng Tứ Đặc Khúc thì chẳng thể bằng được, nhưng thôi có vấn hơn không. Mất ông ta đảo chung quanh thuyền một cách vô duyên, khi ánh mắt dừng lại ở chỗ La Phi và mọi người, lập tức thốt lên vẻ ngạc nhiên: “Ông Hồ à, mấy bữa nay trên đảo có thấy ai chết đâu, ông đem quan tài về là có ý gì đấy?”

“Đây là của hòa thượng Đức Bình đặt mua, ông thì biết cái gì mà nói!” –ông Hồ không hề khách sáo với con sâu rượu này, “Vả lại tôi thấy một số người cũng chỉ hơn người chết chút hơi thở, chẳng thà mau chui vào quan tài sớm đi cho rồi.”

Tiết Hiểu Hoa vốn đã quen bị người dân trên đảo chửi bới, nên trước những lời cạnh khỏe vừa rồi của ông Hồ, ông ta không những chẳng thêm để ý, trái lại còn cười khì và tiến tới, mắt ti hí dò xét La Phi và Mông Thiệu Huy: “Ồ, hôm nay còn có thêm hai vị khách nữa cơ đấy? Thật là hiếm có.”

Mông Thiệu Huy chê ông ta bộ dạng bẩn thỉu, lách người bước ra ngoài, Tiết Hiểu Hoa cố tình bám theo tới sát mặt. Mông Thiệu Huy không thể tức hơn, đành rảo bước đi tiếp, nhưng đi đến gần mạn thuyền thì chợt nhìn thấy trước mặt là sóng biển chòng chành, cậu bất giác dừng lại.

Vừa hay Chu Vĩnh Quý đang bê đồ đi sau lưng cậu, khách sáo giục: “Chỉ vài bước nữa thôi, cảm phiền nha.”

Một cảm giác sợ hãi không rõ nguyên nhân chất chứa nhiều năm bỗng chốc dội về trong kí ức Mông Thiệu Huy, cậu quay đầu lại nhìn Chu Vĩnh Quý vẻ hoang mang. Đúng lúc ấy một cơn gió biển thổi qua, thổi bay những sợi tóc vương trên trán, để lộ ra một vết sẹo rất dài.

Chu Vĩnh Quý như bị kim đâm, khê kêu lên một tiếng, chiếc thùng đang bê trên tay cũng rơi đánh bịch xuống sàn thuyền.

“Xin lỗi, xin lỗi!” –tiếng gọi của Chu Vĩnh Quý kéo Mông Thiệu Huy trở về với thực tại, cậu vội cúi người giúp ông ta nhặt số hàng hóa bị rơi lên. Chu Vĩnh Quý vẫn còn trong trạng thái thất thần, ông ta nhìn Mông Thiệu Huy với vẻ hơi nghi ngờ: “Cậu... Cậu đến đây du lịch sao?”

“Không, cháu đến đây để tìm lại quá khứ của mình.” –sợ người đối diện không hiểu, Mông Thiệu Huy hỏi thêm, “Bác có biết một người tên là Mông Kiến Quốc không? Trước đây chắc ông ấy đã sống trên đảo này.”

“Không quen, không quen!” –Chu Vĩnh Quý xua tay liến thoắng, rồi vội vàng ôm thùng hàng bị rơi lên và chen chân lên bờ, đặt hẳn sang một bên.

Mông Thiệu Huy trộm nghĩ có điều gì đó không bình thường, nhưng lại không thể gọi tên được đó là cái gì, đang băn khoăn thì La Phi lại gần và vỗ nhẹ vào vai cậu: “Để tôi lên bờ trước, sau đó cậu túm lấy tay tôi kéo lên là được.”

Đứng vững chân trên bến rồi hai người mới ngẩng đầu nhìn bốn xung quanh, ngắm nghía toàn cảnh đảo Minh Trạch.

Đây là một hòn đảo hình oval, từ đông sang tây khá dài, ước chừng hơn 10 km, hướng nam-bắc thì ngắn hơn chút, khoảng trên dưới 7 km. Giữa đảo có một dãy núi dài, trải dọc theo hướng nam-bắc chia toàn bộ hòn đảo ra thành hai miền đông-tây dài và hẹp. Thế đất dưới chân núi ở hai phía đông-tây khá bằng phẳng, cư dân trên đảo chủ yếu sống rải rác quanh đây, cuộc sống của họ gần như tách biệt với thế giới bên ngoài, vị trí bến thuyền nằm ở hướng đông nam của hòn đảo. Từ đây phóng tầm mắt ra xa sẽ thấy trên dãy núi là những phiến đá lởm chởm, thảm thực vật um tùm, cho người ta cái cảm giác huyền bí khôn tả; ngôi làng dưới chân núi thì lại rất có trật tự, đem lại bầu không khí bình yên, hài hòa.

Mông Thiều Huy nhìn về phía làng xóm cách đó không xa, suy nghĩ miên man, thấp thoáng cảm giác như đã từng quen biết. Còn ánh mắt của La Phi thì tập trung vào đỉnh núi ở hướng chính đông, theo như tài liệu giới thiệu thì đó chính là “Dốc quỷ ám”.

“Dốc quỷ ám, bóng ma trong đêm. Nơi đây, đang ẩn chứa câu chuyện hay bí mật gì?” –La Phi tự hỏi mình, anh đâu biết rằng, kể từ khi thoát chết ở “Khô mộc tự” thì cũng là lúc bản thân anh bắt đầu dần thân vào một cuộc hành trình đáng sợ.

5. Chương 5: Lời Đồn “dốc Núi Oan Hồn”

So với diện tích của đảo Minh Trạch thì dân số thường trú trên đảo hiện nay không thể coi là nhiều. Trước đây cư dân trên đảo đều sống bằng nghề đánh bắt cá hoặc nông nghiệp trên những thửa ruộng bậc thang ở khu vực bằng phẳng nhất của dãy núi, mấy năm gần đây có thêm nghề du lịch, mọi người ở đâu đâu, tận dụng những căn phòng để không, dọn dẹp đi đôi chút là đã thành: “làng du lịch dân gian” có thể đón du khách đến nghỉ. La Phi và Mông Thiều Huy vừa đi được một đoạn thì đã tìm thấy một hộ gia đình ở phía đông để xin ở trọ.

Chủ nhà tên là Tôn Phát Siêu, một cụ ông nhiệt tình đơn đả. Con cái cụ đều ra thành phố kiếm việc làm cả, còn mỗi mình cụ ở nhà. May mà có hai vị khách đến ở trọ, kể như giúp cụ bớt cô đơn phần nào, vì thế cụ chẳng những dành cho họ sự ưu đãi về giá cả, mà còn làm giúp hết việc này việc kia, quả là chu đáo hết chỗ nói.

Chờ hai người họ tắm rửa xong, Tôn Phát Siêu đã chuẩn bị bữa cơm trưa tinh tươm. Lương thực do cư dân tự trồng trên đảo chủ yếu là khoai lang, thức ăn dĩ nhiên không thể thiếu cá và tôm biển. Tuy tay nghề nấu nướng khá vụng về, nhưng cá và tôm đều là hàng tươi sống, nên nhìn mà phát thèm. Ba người họ ngồi quanh một chiếc bàn, mèo đen Kaka ngồi dưới đất, thưởng thức món đầu cá và xương cá mà chủ nhân ném cho nó. La Phi vừa ăn vừa hỏi thăm Tôn Phát Siêu về phong tục tập quán trên đảo, câu chuyện được lái sang chủ đề và cũng là mục đích chuyến đi lần này của La Phi một cách rất tự nhiên –“Dốc quỷ ám”.

“Lời đồn Dốc quỷ ám? Đều là chuyện có thật cả đấy!” –Tôn Phát Siêu cũng rất lấy làm hứng thú với chủ đề này, hào hứng nói, “Ngày nay ai cũng bảo phải phá bỏ tệ mê tín dị đoan, nào là ma với quỷ, người bên ngoài thì đương nhiên là không tin rồi. Nhưng nếu các cậu mà được chứng kiến những gì đã xảy ra ở đảo Minh Trạch ngày ấy, chắc sẽ không lấy làm kì lạ như vậy. E là cho đến tận hôm nay, vẫn còn không ít những cô hồn dã quỷ lang thang khắp nơi trên đảo đấy!”

“Thật sao? Đảo Minh Trạch ngày ấy đã xảy ra chuyện gì đặc biệt à?” La Phi vẫn nghi có chút gì đó hơi kì lạ, “Tôi đọc trên tờ quảng cáo có thấy nhắc gì đến chuyện này đâu.”

“Đương nhiên là không thể nhắc tới rồi, vì nếu nói ra thì sẽ có rất nhiều người không dám đến đây du lịch nữa.” –Tôn Phát Siêu cố hạ thấp giọng, ra vẻ huyền bí và nói tiếp: “Cư dân trên đảo trước đây dễ đến hàng vạn người, nhưng hơn mười năm về trước trên đảo đã xảy ra một vụ thiên tai khủng khiếp, chết mất gần nửa người!”

“Hơn mười năm trước? Thiên tai?” –La Phi bỗng nghĩ ra điều gì đó, buột miệng, “Có phải là trận động đất ở biển đông năm ấy không?”

“Đúng thế.” –Tôn Phát Siêu vừa gật đầu vừa nhìn La Phi, “Không ngờ cậu cũng biết cơ đấy. Trận động đất năm ấy gây nên sóng thần, nổi lên những cơn sóng tựa như bức tường, trong nháy mắt đã nuốt chửng già nửa hòn đảo Minh Trạch! Lúc bấy giờ đang là nửa đêm, nhiều người vẫn còn say giấc nồng thì bị dòng nước biển lạnh như băng cuốn đi, chẳng những bị cướp đi tính mạng, thậm chí còn để lại cả thủ cấp nữa! Chết không toàn thây, chả phải sẽ biến thành cô hồn dã quỷ hay sao?”

Đã mười tám năm trôi qua kể từ trận động đất xảy ra ở khu vực biển đông năm ấy, La Phi đã đọc được sự kiện này trong tư liệu sử-dịa từ trước đó rất lâu. Đối với đại lục thì ảnh hưởng của sóng thần do động đất gây ra không lớn lắm, nhưng đối với hòn đảo này thì đây lại là một thảm họa. Để đến nỗi hơn chục năm sau đó, dân số trên đảo vẫn không thể khôi phục được thời điểm cực thịnh của nó.

Câu chuyện quá khứ mà Tôn Phát Siêu vừa kể, dường như đã đưa mọi người trở về với quang lịch sử bi thảm ấy. Không khí trên bàn ăn bỗng như tạm ngừng, ngay cả con Kaka cũng ngừng nhai, nhìn ngó chung quanh vẻ kinh ngạc.

Mông Thiệu Huy thì lại càng ngẩn người ra, trong giây lát, cậu bỗng chốc giật mình, đôi đũa cầm trên tay cũng rơi xuống bàn, rồi sau đó toàn thân người cậu run lấy bầy, mồ hôi trên trán toát ra đầm đìa!

“Sao thế?!” –Tôn Phát Siêu vội vàng hỏi, ông lo là do thức ăn có vấn đề, bèn nhắc từng món ăn đưa lên mũi ngửi, “Toàn thức ăn tươi ngon cả đấy chứ!”

La Phi ít nhiều đã nhận ra một vài điều kì quặc, anh đưa tay ra đặt lên vai Mông Thiệu Huy: “Có chuyện gì thế? Em đừng sợ, bình tĩnh một chút!”

Mông Thiệu Huy ngẩng đầu nhìn La Phi, ánh mắt đầy vẻ sợ hãi: “Em... Em biết tại sao mình lại sợ nước, em... cũng biết cái... cái nguyên nhân của cơn ác mộng ấy rồi!”

Việc Mông Thiệu Huy sợ nước thì La Phi đã biết. “Giấc mơ? Giấc mơ nào vậy?” –anh truy hỏi về câu sau của Mông Thiệu Huy.

“Em thường nằm mơ thấy mình bị chìm trong một vùng nước lớn, nước ở đó rất lạnh, vừa đắng vừa chát, làm em rất ngọt ngào...” –sau khi kể hết ra chuyện đã giấu trong lòng bấy lâu nay, Mông Thiệu Huy tạm thời lấy lại được bình tĩnh, nhưng vẫn còn thở dốc và tỏ ra bất an.

“Tôi hiểu rồi!” –La Phi đưa tay lên xoa xoa trán, rồi tiếp tục đưa ra suy luận của mình: “Nói vậy, em cũng là một trong những người may mắn thoát chết trong vụ thiên tai ấy? Có lẽ sự mất trí nhớ của em cũng liên quan đến sự việc này. Mẹ em...”

Nói đến đây, La Phi đột nhiên dừng lại, Mông Thiệu Huy đã hiểu được ý của anh, nếu như những phỏng đoán trước đây đều đúng, thì rất có khả năng mẹ cậu là một trong số những người đã gặp nạn. Bản thân cậu đang đi tìm câu trả lời này, nay bỗng nhiên xuất hiện đáp án, khiến cậu cảm thấy vô cùng xúc động.

Tôn Phát Siêu đứng bên cạnh há hốc miệng không hiểu chuyện gì đang diễn ra, La Phi giải thích cho ông nghe câu chuyện của Mông Thiệu Huy, lúc này ông mới tỉnh ngộ, nhìn về phía Mông Thiệu Huy vẻ đầy xúc cảm: “Bấy giờ chắc cậu mới chỉ sáu bảy tuổi thôi nhỉ? Con trai à, cái mạng con thật là lớn. Mà đừng có nói là con, ngay ta đây bây giờ nhớ lại chuyện ngày ấy, ban đêm cũng có lúc còn không ngủ được nữa là! Phải rồi, cha con tên gì?”

“Mông Kiến Quốc.” –Mông Thiệu Huy vừa nói vừa lần tìm trong túi, bỗng giật thót mình, “Bức thư ấy của con đâu rồi nhỉ?”

Tôn Phát Siêu gãi đầu, miệng lẩm bẩm: “Mông Kiến Quốc? Ta không nhớ nổi là có người mang tên này hay không nữa. Con thử đi hỏi những người già khác xem, nhớ có người biết thì sao.”

Mông Thiệu Huy này giờ chỉ mãi tìm thư, nhưng tìm hết các túi trên người mà vẫn không thấy. Chả lẽ lại bị mất? Nghĩ đến việc thư này là kỉ vật duy nhất mà cha cậu để lại, có quan hệ đến quá khứ của cậu, cậu không khỏi hổ thẹn và buồn chán.

“Liệu có phải em đã cất nó vào ba lô không?” –La Phi nhắc nhở Mông Thiệu Huy.

Mông Thiếu Huy lắc đầu chắc nịch: “Không thể nào, em đặt ba lô xuống rồi đi rửa mặt luôn, sau đó vào bàn ăn, chứ đã kịp thu dọn gì đâu.”

“Để lát nữa tìm kĩ lại xem, mất làm sao được.” –La Phi an ủi Mông Thiếu Huy vài câu. Mông Thiếu Huy suy nghĩ một lát, cũng chẳng còn cách nào khác.

“Theo như em nói, thì cái bóng đen trên “Dốc quỷ ám” này cũng có liên quan đến trận sóng thần năm đó à?” La Phi tiếp tục trở lại với chủ đề chính của câu chuyện.

“Tất nhiên rồi, bóng đen ấy xuất hiện vài ngày sau khi thủy triều rút đi. Khi ấy những người may mắn sống sót mãi lo dựng lại nhà cửa từ đồng đổ nát ở dưới chân núi, cứ đến đêm, bóng đen lại xuất hiện trên chạc cây nằm trên dốc núi ở đằng xa, mọi người đều nói rằng đó là linh hồn của người chết không nở rời xa quê hương, mới hằng đêm ngược nhìn về phía làng mạc như thế.”

“Cách nói này xem ra có vẻ chủ quan quá.” La Phi lắc đầu, “Biết đâu đó chỉ là thi thể của một nạn nhân xẩu số trong trận sóng thần ấy thì sao.”

“Ban đầu cũng đang có người hoài nghi như vậy, nhưng nếu thế thì có rất nhiều chỗ không thể giải thích được.” –Tôn Phát Siêu vừa đếm ngón tay vừa lần lượt phân tích, “Thứ nhất, nếu đó là một thi thể người chết, thì tại sao lại chỉ xuất hiện về ban đêm? Thứ hai, những người gặp nạn đều bị cuốn vào nước lũ ở dưới chân núi, các cậu nên biết rằng, người bị chết đuối trước tiên họ sẽ chìm xuống đáy biển, đợi đến khi thi thể bị trương phình thì mới nổi lên mặt nước, sự thực năm ấy cũng phải đợi đến khi nước lũ rút đi mới thấy thi thể bị trôi dạt vào đảo, vì thế cho dù chỗ ngọn nước cao nhất cũng đã dâng lên đến dốc núi, nhưng thi thể của nạn nhân không thể nào bị mắc trên chạc cây được.”

“Vậy sao?” –Tôn Phát Siêu nói có vẻ có lý, trầm ngâm giây lát, La Phi hỏi tiếp: “Vậy cái bóng đen ấy biến mất từ khi nào?”

Tôn Phát Siêu nheo mắt, cố làm vẻ huyền bí: “Chuyện hồn ma ấy à, muốn giải quyết đương nhiên là phải đi từ gốc rễ của vấn đề rồi. Sau đó người dân trong làng đã lập một miếu thờ dưới dốc núi để cầu siêu cho các linh hồn phiêu dạt bên ngoài, bóng đen ấy cũng tự nhiên mất đi.”

Nghe đến đây, trong đầu La Phi lại lóe lên một ý nghĩ mới: “Nhảm rồi, nhảm rồi, bây giờ mà trông thì cái bóng đen ấy vừa không phải thi thể, cũng chẳng phải hồn ma, mà lại giống với một người còn sống nhiều hơn. Liệu có khả năng là do một người nào đó trên đảo giả làm ma quỷ không?”

Tôn Phát Siêu nghe xong cười khểnh: “Anh đúng là một núi ngoại tính thứ thiệt, chưa được nếm mùi lợi hại của “Dốc quỷ ám” đúng không, ai mà dám đứng đó để giả làm ma quỷ cơ chứ? Thế thì khỏi phải đóng giả, chỉ trong chốc lát là hấn biến thành ma quỷ thật luôn!

La Phi chép miệng, xem chừng cái “Dốc quỷ ám” này quả không phải là một nơi tầm thường, bản thân nếu muốn phát biểu thêm ý kiến gì nữa thì còn phải đợi đến tận nơi xem thế nào cái đã.

Cơm xong, Mông Thiếu Huy đi tìm khắp một vòng mà vẫn không tìm thấy bức thư ấy. Thất vọng, cậu đành gác chuyện bức thư sang một bên, một mình ra ngoài dạo quanh một vòng, tiện thể hỏi han tình hình.

Điều làm cậu thất vọng là, cậu đã đi gõ cửa bảy, tám hộ gia đình ở cái xóm núi này mà tuyệt nhiên không ai nhớ nổi một người tên là “Mông Kiến Quốc”. Cậu định đi xa hơn nữa, nhưng lại sợ bị lạc đường, bèn quay về rủ La Phi đi cùng.

La Phi vừa ngủ trưa dậy, tinh thần phấn chấn, thấy Mông Thiếu Huy muốn rủ mình cùng đi, anh mỉm cười: “OK, tôi cũng đang muốn đến chỗ ‘Dốc quỷ ám’ đó xem sao, cậu đi cùng đường với tôi chứ?”

Mông Thiếu Huy vốn không rõ phải đi theo hướng nào, nên không ý kiến gì, thế là hai người họ cùng nhau xuất phát. Con Kaka nhảy tung tăng vài bước rồi lẻo đẻo theo sau chủ nhân của nó, trông rất chi là lạnh lợi.

6. Chương 6: Mộ Vong Linh

Mông Thiếu Huy và La Phi rời khỏi xóm núi, tiến thẳng về hướng bắc. Họ đi dọc theo chân núi, đường sá quanh co ngoằn ngoèo, chỗ dốc chỗ bằng. Cứ gặp chỗ địa thế bằng phẳng là thế nào cũng có một vài hộ dân sinh sống trên đảo, lúc này Mông Thiếu Huy tạm dừng chân, hỏi thăm tin tức về người cha của mình, nhưng vẫn chưa có kết quả gì.

Một tiếng đồng hồ sau, hai người họ kể ra cũng đã đi được một quãng đường khoảng ba đến bốn cây số, gần ra đến hướng chính đông của hòn đảo. Đoạn đường đồi núi này trở nên cheo leo hiểm trở, bóng người cũng thưa dần, trước mặt họ xuất hiện một ngã rẽ.

Nếu rẽ tay trái đi về hướng đông bắc, chắc sẽ đâm thẳng xuống làng mạc ở dưới chân núi; còn nếu rẽ tay phải, thì có lẽ là hướng đi lên núi. La Phi đứng quan sát tứ phía một lát, lấy tay trở về phía tây ở trên cao, hạ giọng nói: “Chỗ đó nhất định là ‘Dốc quỷ ám’.”

Mông Thiếu Huy nhìn theo hướng tay La Phi, chỉ thấy trong tầm mắt một vách đá sừng sững, tuy gọi là “dốc”, nhưng vách núi đó gần như tạo với mặt đất một góc 90 độ, như thể có ai đó cầm rìu phạt đi một mảng. Trên vách núi là những lùm cây um tùm, tất cả đều mọc xiên lên trên, cho thấy một sức sống không chịu khuất phục.

Do địa thế hiểm trở, vách núi này tuy chỉ cao có vài chục mét nhưng nó tạo nên một khí thế vô cùng dễ sợ, khiến người ta phải ngợp thở. La Phi lúc này đã hoàn toàn hiểu rõ hàm ý trong lời nói của Tôn Phát Siêu lúc trưa: người nào có ý định giả làm ma quỷ trên vách núi này thì chắc anh ta phải giống với loài khỉ vượn, có bản lĩnh bằng rừng vượt núi.

Trước sự quyến rũ của phong cảnh thiên nhiên kì thú, hai người họ dường như quên mất giai thoại đáng sợ về “Dốc quỷ ám”, bất giác họ đi theo lối rẽ bên phải hướng về phía tây vào sâu trong núi.

Đường nhỏ cheo leo, càng lúc càng hẻo lánh, dần dần hai bên đường chỉ thấy toàn vách núi với cảnh khô, không hề thấy có dấu người, trông chừng chẳng cần đi bao lâu nữa là đã có thể thẳng tiến đến dưới vách núi “Dốc quỷ ám”, bỗng nghe thấy một giọng nói từ đâu cất lên: “Đường phía trước nguy hiểm vô cùng, chẳng hay hai vị định đi đâu?”

Nhìn trước nhìn sau chẳng thấy ai khác, giọng nói bất ngờ này khiến hai người họ giật thót mình, con Kaka cũng uốn lưng trũng mắt, trông bộ dạng rất căng thẳng. Đang lúc chưa kịp hoàn hồn, chỉ nghe thấy tiếng kêu xoạt xoạt trong lùm cây phía bên trái đường, một người đàn ông chui từ trong đó ra.

Người này trông trạc tuổi trên dưới năm mươi, thân hình hơi mập, mặt mày phúc hậu, đầu tròn trọc lóc, trên người mặc bộ đồ đông bên ngoài có khoác áo cà sa, đích thị là một hòa thượng.

La Phi quan sát kĩ mới phát hiện thấy hóa ra phía sau vị hòa thượng còn có một con đường nhỏ khuất trong lùm cây, vô cùng kín đáo. Thấy người đối diện có ý tốt muốn cứu nhân độ thế, anh mỉm cười và giải thích: “Chúng tôi muốn đến chỗ ‘Dốc quỷ ám’ xem sao.”

Nét mặt vị hòa thượng trở nên tập trung hơn, sau khi nhìn hai người họ một lượt, ánh mắt ông dừng lại trên người Mông Thiếu Huy. Ông nhìn rất chăm chú, hai mắt sáng ngời, như chứa đựng trong đó một thứ cảm xúc không thể dùng lời mà tả hết được.

Mông Thiếu Huy cảm thấy mất tự nhiên khi bị người khác nhìn như vậy, đang định nói điều gì đó thì vị hòa thượng đã lên tiếng hỏi trước: “Cậu có phải là chàng trai trẻ bị mất trí nhớ ấy không? Thế nào, đã phát hiện ra điều gì trên đảo chưa?”

Sao ông ta lại biết mình nhỉ? –Mông Thiếu Huy mắt nhìn vị hòa thượng, tỏ vẻ hết sức ngạc nhiên. Còn La Phi thì như nhận ra điều gì đó, anh hỏi lại: “Ông chính là hòa thượng Đức Bình, phải không?”

Hòa thượng chấp tay đáp lễ: “Cảnh sát La Phi quả là tư duy vô cùng sắc bén. Người xuất gia không có họ tên, Đức Bình chỉ là pháp hiệu của tôi.”

Lúc này Mông Thiếu Huy cũng chợt nhớ ra Đức Bình chính là người đặt mua quan tài mà ông Hồ đã nhắc tới, chắc chắn là ông ấy đã biết được lai lịch của mình và La Phi qua miệng ông Hồ. Giải tỏa được nỗi hoài

nghe trong lòng, Mông Thiếu Huy cũng không giấu giếm, bèn vẫn tất kể lại tình hình có liên quan kể từ khi cậu đặt chân lên đảo.

Được biết Mông Thiếu Huy là người may mắn sống sót trong trận sóng thần năm ấy, về mặt hòa thượng Đức Bình biểu lộ sự đau thương khôn tả, sau đó ông thở dài và nói: “Hai vị xin hãy đi theo tôi, câu trả lời mà hai vị cần tìm rất có thể sẽ được tìm thấy ở chỗ tôi.”

Dứt lời, hòa thượng Đức Bình ra hiệu mời hai người họ đi theo, rồi quay người đi vào sâu con đường nhỏ. Mông Thiếu Huy không biết phải làm sao, cậu quay sang nhìn La Phi, nhận được cái gật đầu của La Phi cậu mới đi theo.

Đường nhỏ đầy gai, Mông Thiếu Huy sợ con Kaka bị gai đâm, nên cúi người bế nó trên tay.

Bước vào bên trong rừng cây, đoạn đường phía sau càng đi càng rộng, hòa thượng Đức Bình vừa đi trước dẫn đường vừa chốc chốc ngoảnh lại giới thiệu đôi câu: “Chỗ này của tôi rất ít người đến... kể cả vào mùa hè du khách đi từ trên núi qua, cũng chưa có ai phát hiện ra con đường nhỏ này... đây là nơi các linh hồn yên nghỉ, đáng lẽ ra không nên quấy rầy.”

Đi được độ dăm ba phút, là đã đến cuối đường, không ngờ nơi đây thế đất bằng phẳng mà lại ẩn chứa một khoảnh trời riêng. Hòa thượng Đức Bình dừng bước, trở tay về phía trước nói: “Đến nơi rồi, đây chính là miếu thờ những người gặp nạn sóng thần.”

Giọng nói của hòa thượng Đức Bình không to lắm, nhưng La Phi và Mông Thiếu Huy nghe xong đều giật thót mình. Nếu đã là miếu thờ, thì đây hẳn là nơi mà linh hồn của hàng ngàn nạn nhân yên nghỉ, đồng thời cũng có liên quan đến lời đồn “Dốc quỷ ám”.

Miếu thờ nhìn từ bên ngoài không to lắm, có phần giống như một cái miếu nhỏ. La Phi và Mông Thiếu Huy bước vào miếu thờ dưới sự dẫn dắt của hòa thượng Đức Bình. Vào bên trong mới thấy nó được chia làm hai gian, gian ngoài kê giường và một ít đồ dùng hàng ngày, có vẻ đây là nơi ở của hòa thượng Đức Bình. Có một tiểu hòa thượng đang quét dọn trong phòng, trông thấy ba người họ bước vào, vội ra nghênh tiếp và cung kính chào: “Thầy.”

Hòa thượng Đức Bình xua tay: “Con cứ đi làm việc của mình đi.” –tiểu hòa thượng gật đầu và lui ra.

“Đây là đồ đệ của tôi, pháp hiệu Huệ Thông.” –hòa thượng Đức Bình giới thiệu với hai vị khách. La Phi quan sát thoáng qua, vị tiểu hòa thượng này chừng mười lăm mười sáu tuổi, thần thái thật thà, vầng trán toát lên vẻ lạnh lợi.

Ba người không dừng lại mà đi thẳng vào gian trong. Nơi đây trông có vẻ giống với nơi thờ Phật, trên bàn đặt tượng Phật, xung quanh thấp hương, dưới nền nhà còn có hai chiếc đệm hương bồ, nhưng điều đầu tiên thu hút ánh nhìn của La Phi và Mông Thiếu Huy, lại là cỗ quan tài đặt ngay chính giữa.

Đây chính là cỗ quan tài mà họ đã nhìn thấy ở trên thuyền. Như vậy là hòa thượng Đức Bình quả thực đã gặp ông Hồ và phán đoán của La Phi trước đó đã không sai.

“Đây có phải là nơi cúng tế cho những người chết ở trên đảo không?” –La Phi đoán hỏi, “Cỗ quan tài mới này đến đây cùng chuyến đò với chúng tôi, mà gần đây mới có người mất hay sao?”

“Mấy ngày nay thì không có. Nhưng sinh lão bệnh tử đều là ý trời, ai mà biết trước được? Có chuẩn bị thì vẫn tốt hơn, mà cũng đâu có thừa.” –hòa thượng Đức Bình nói về thần nhiên, như thể đã quá quen với sự sống và cái chết.

“Hòa thượng Đức Bình cũng là người trải qua đại nạn năm ấy chứ? Nếu tôi đoán không nhầm, thì thầy cũng có người thân gặp nạn trong trận sóng thần đó?”

Nghe La Phi nói vậy, hòa thượng Đức Bình ngẩng đầu nhìn anh thoáng chút ngạc nhiên: “Cảnh sát La Phi quả nhiên không phải người tầm thường. Anh đoán không sai chút nào, chính là sau vụ thảm họa ấy mà tôi mới nhìn thấu một vài điều, rồi tôi tự nguyện xuất gia, quanh năm trụ lại nơi đây để làm bạn với những linh hồn phiêu bạt ngoài kia.”

Mông Thiếu Huy đang chăm chú nghe hòa thượng Đức Bình kể thì con Kaka đang nằm trên tay bỗng nhiên há miệng nhe nanh, có phản ứng khác thường, thoát đầu cậu tưởng là do đến nơi lạ nên con mèo bị căng

thăng, đang định lấy tay vỗ về nó, thì con Kaka kêu “meo” lên một tiếng rồi đập chân rất mạnh, nhảy ra khỏi tay cậu, sau đó leo phắt lên cửa sổ, thoát cái đã chạy ra ngoài.

“Mọi người đều bảo giống mèo đen rất thiêng, xem ra cũng không hoàn toàn là lời đồn đại.” – trông thấy điều này, hòa thượng Đức Bình không lấy gì làm lạ, ông đẩy một cánh cửa sau bước ra: “Cảnh sát La Phi, chẳng phải anh rất hứng thú với lời đồn ‘Dốc quỷ ám’ hay sao, vậy anh hãy lại đây mà xem.”

La Phi và Mông Thiếu Huy theo hòa thượng Đức Bình ra đằng sau nhà, ngay lập tức một cảm giác trang nghiêm ập đến với họ.

Chính giữa bãi cỏ hoang là một ngôi mộ xi măng nằm biệt lập, chân mộ cao trên hai mét, trước mộ có đặt một tấm bia lớn không khắc chữ. Con Kaka đang uốn lưng chạy quanh ngôi mộ.

Hòa thượng Đức Bình tiến về phía trước, lấy tay phải nhẹ lên tấm bia: “Cảnh sát La Phi, những chuyện xảy ra trên ‘Dốc quỷ ám’ anh cũng đã biết khá nhiều, để anh tin vào chuyện ma quỷ chắc là khó, nhưng tôi muốn kể với anh chuyện này, năm ấy sau khi xây xong miếu thờ này thì bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’ mới chịu biến mất... Đây tuy là một ngôi mộ trống, bia mộ cũng chỉ là một phiến đá trống trơn, nhưng lại là nơi chôn cất linh hồn của những nạn nhân chết trong trận sóng thần năm ấy.” –nói đến đây, ông ngừng lại đôi chút, chậm rãi quay đầu sang nhìn Mông Thiếu Huy, “Con à, trong số đó có cả mẹ của con.”

Toàn thân Mông Thiếu Huy hơi run lên, hai hàng nước mắt trào ra. Dù trước đó trong đầu đã có phỏng đoán, nhưng đây là lần đầu tiên có người nói ra thân thế của mình một cách rõ ràng đến như vậy, trong tức khắc, một cảm giác đau xót xâm lấn con người cậu, phải một hồi lâu sau cậu mới đáp ứng: “Rốt cục mẹ con là ai? Tại sao cha con lại đưa con rời khỏi đảo? Mà sao con lại không thể nhớ chút gì về những chuyện đã xảy ra? Tất cả những điều đó, ai là người có thể nói cho con biết đây?”

“Nhưng sao con lại phải biết cơ chứ? Con thật là may mắn, mà bản thân không hề biết. Có biết bao người muốn quên đi những ký ức đáng sợ ấy, mà họ không thể làm nổi, họ đành chấp nhận để cơn ác mộng làm cho tỉnh giấc lúc nửa đêm. Còn con thì lại đường xá xa xôi về đây, chỉ để đi tìm những thứ không hề có ý nghĩa gì đối với mình.” –Đức Bình nhìn thẳng vào đôi mắt Mông Thiếu Huy, “Mà người đời thường không giác ngộ gì cả, chuyện đã qua thì cũng đã qua rồi, so với những thứ mà từ lâu đã không còn tồn tại trong đầu óc con nữa, chẳng lẽ lại không còn điều gì khác đáng để con quý trọng và níu giữ hay sao?”

Những lời này của hòa thượng Đức Bình, đến La Phi cũng thấy chí lí. Mông Thiếu Huy thấy xúc động trong lòng, trong chớp mắt cậu đã nghĩ đến rất nhiều chuyện, kể cả chuyện người bạn gái nói lời tạm biệt với mình lúc ở phố huyện, nếu vì chuyện này mà đánh mất cô ấy thì liệu có đáng không? Nhưng có nhiều chuyện cất giữ trong lòng đã làm cậu giầy vò gần ấy năm trời, nếu không tìm cho ra câu trả lời, thì đợi đến bao giờ mới khuấy khỏa được đây?

“Vậy bây giờ... con phải làm sao?” Mông Thiếu Huy đáp ứng nói, không biết là cậu đang tự nói với mình hay muốn tìm kiếm sự giúp đỡ.

Đức Bình thở dài một cái, rồi gơ tay trở về hướng ngôi mộ: “Ra thấp ẹ con nén hương đi đã.”

Mông Thiếu Huy bày hương hỏa và đèn hương bỏ xong, cúi đầu vái lạy bia mộ vô danh ba vái. La Phi đứng bên cạnh lặng lẽ quan sát tất cả những gì đang diễn ra, trong lòng tự nhủ: việc anh đi khám phá bí mật của “Dốc quỷ ám”, không biết theo hòa thượng Đức Bình thì có phải cũng là một việc làm vô nghĩa hay không

7. Chương 7: Lửa Trong Đêm

Từ trong miếu thờ đi ra, màn đêm dần buông xuống, gió biển gào thét, đem theo vài phần giá lạnh. Lúc này mà tiếp tục đi sâu vào trong núi thì hiển nhiên là không thuận tiện chút nào, hai người họ nghe theo lời khuyên của hòa thượng Đức Bình quay trở lại chỗ trọ. Mông Thiếu Huy tuy đã tìm được một số câu trả lời ỉn nhưng nỗi chất chứa trong lòng cậu vẫn còn đó: Tại sao trên đảo không có ai biết cha mình? Trong

giấc mơ cậu đã từng được gặp mẹ mình, nhưng sao cảnh tượng ấy lại đáng sợ đến vậy? Những việc này ai là người có thể giải thích được?

La Phi thì lại càng bối rối với những câu hỏi trong đầu, “Dốc quỷ ám” - Thảm họa sóng thần - Miếu thờ, cách người dân trên đảo miêu tả lời đồn này thì mỗi lúc một rợn hơn, nhưng nội dung mọi người nói thì đều giống nhau, không có biểu hiện gì là đang nói dối, thực khó mà lần ra được manh mối nào trong đó.

Trên đường về không dừng lại nghỉ nên nhanh hơn nhiều so với lúc đi. Được chừng nửa tiếng thì ngọn núi nằm trên địa bàn nơi họ ở trọ đã xuất hiện trước mặt hai người. Xa xa trông thấy chỗ lối vào có một bóng người đi đi lại lại, trông thấy họ đang về, người đó lập tức vội ra đón, nói giọng khàn khàn: “Cuối cùng cậu đã về, tôi đợi cậu lâu lắm rồi!”

La Phi và Mông Thiệu Huy thoáng nhìn đã nhận ra ngay người này chính là Tiết Hiểu Hoa – người đòi mua chịu rượu ở trên thuyền. Lão ta vừa nói vừa tiến lại gần Mông Thiệu Huy, cười lấy lòng với ý đồ xấu, còn La Phi thì lão ta chẳng thèm nhìn, làm như thể anh không hề tồn tại.

Mông Thiệu Huy chau mày: “Ông đợi tôi làm gì?”

“Tôi mang cho cậu một thứ.” Tiết Hiểu Hoa lăm lét đưa tay ra như một tên trộm, thứ cầm trên tay chính là bức thư mà Mông Thiệu Huy bị mất.

Mông Thiệu Huy nhận lấy bức thư, nhìn lão với ánh mắt hoài nghi: “Sao ông lại có bức thư này?”

“Hehe, tôi nhặt được dưới lòng thuyền.” – Tiết Hiểu Hoa trả lời tỉnh bơ.

“Nhặt được?” – La Phi đứng bên cạnh bỗng nói chêm vào, “Chỉ e không phải từ dưới lòng thuyền, mà là từ trong túi người khác!”

Tiết Hiểu Hoa liếc nhìn La Phi, lập tức bị ánh mắt sắc nhọn của anh chặn đứng không sao ngẩng đầu lên được. Mông Thiệu Huy lúc này cũng nhớ lại Tiết Hiểu Hoa khi ấy đã cố ý áp sát người mình, thế là cậu không cần phải khách sáo nữa và “hừm” lên một tiếng, rõ ràng là đồng tình với phán đoán của La Phi.

“Nhặt ở đâu thì quan trọng gì?” – Tiết Hiểu Hoa cười phá lên, đột nhiên hạ thấp giọng và nói. “Quan trọng là tôi biết những câu trả lời mà cậu đang đi tìm!”

“Cám ơn.” – ngay từ đầu Mông Thiệu Huy đã ghét Tiết Hiểu Hoa, cậu trả lời với giọng không mấy thiện cảm, “Nhưng tôi vừa mới ở chỗ miếu thờ của hòa thượng Đức Bình về, không còn hứng thú để nghe ông nói nữa.”

“Hòa thượng Đức Bình?” – Tiết Hiểu Hoa thoát đầu ngẩn người ra, sau đó cười nhạt, “Hmm, lão ta tránh cậu còn chả được, lẽ nào lại đi nói cho cậu biết sự thật! Tôi biết cậu nhìn đời qua khe cửa, nên sẽ không bao giờ cậu tin tôi. Tôi còn đem theo thứ này, cậu cứ xem thử đi đã.”

Tiết Hiểu Hoa vừa nói vừa móc trong túi ra một tờ giấy đưa cho Mông Thiệu Huy. Nhìn ống tay áo lão ta bóng nhẫy, Mông Thiệu Huy cố nhịn buồn nôn và cầm lấy tờ giấy.

Đây là một tờ giấy nháp màu trắng hết sức bình thường, được gấp làm tư thành hình túi áo, trông rất cũ kĩ. Mông Thiệu Huy mở giấy ra, mới liếc qua lập tức mặt đã tái nhợt, hơi thở dồn dập, hai tay cũng bắt đầu run lên.

La Phi vội lại xem, thì thấy trên giấy trắng hóa ra là một bức tranh được vẽ từ một cây bút nện, về nội dung cụ thể thì vẫn chưa nhìn rõ, Mông Thiệu Huy gấp bức thư lại, nhìn Tiết Hiểu Hoa có vẻ hơi nghi ngờ.

Tiết Hiểu Hoa nháy mắt vẻ đắc trí: “Thế nào, bây giờ thì cậu tin tôi hay là tin cái lão hòa thượng ấy?”

Mông Thiệu Huy rõ ràng là có đôi chút xuống nước, cậu hỏi vặn lại một cách yếu ớt: “Tin ông... Thế thì sao nào?”

Tiết Hiểu Hoa phá lên cười: “Tin tôi thì tốt rồi, tôi có thể nói cho cậu biết toàn bộ sự thật. Có điều, với điều kiện là...”

“Điều kiện gì, ông nói đi.”

“Cậu phải trả tôi thù lao.” –Tiết Hiểu Hoa nghiêng đầu đắn đo hồi lâu, đưa ra mức giá, “Hai ngàn tệ, thế nào?”

La Phi đứng bên cạnh khẽ kéo tay áo Mông Thiếu Huy, cậu quay đầu lại thì bắt gặp ánh mắt rất sáng và điềm tĩnh của La Phi, tựa như người chết đuối vớ được cọc, trong lòng dội về cảm giác bình tĩnh khôn tả, im lặng trong giây lát, cậu trả lời: “Chuyện này, ông để tôi suy nghĩ thêm đã.”

“Vậy cậu cứ nghĩ kĩ đi. 10h đêm nay tôi vẫn còn ở đây để đợi cậu, nếu cậu nghĩ xong rồi thì đến gặp tôi,” –nói xong Tiết Hiểu Hoa đi luôn, chẳng thèm chào một câu, đi được hơn chục mét, quay đầu lại nói, “Phải rồi, bức tranh đó cậu cứ giữ lấy, dù sao thì chỗ tôi còn có rất nhiều thứ thú vị như thế nữa!”

Thoắt cái, Tiết Hiểu Hoa đã mất hút trên con đường núi quanh co, Mông Thiếu Huy đứng yên tại chỗ, sự việc thay đổi một cách chóng mặt khiến đầu óc cậu rối tung cả lên. La Phi nhận thấy trong chuyện này có điều gì đó hơi kì quặc, nhưng đây là chuyện riêng của người khác, nên anh chỉ có thể ước hỏi: “Sao rồi? Tôi có thể giúp gì được không?”

“Dạ, không cần đâu. Cám ơn anh.” –Mông Thiếu Huy nói vài câu khách sáo, rồi chuyển sang chủ đề khác, “Mình về đi, chủ nhà chắc đã chuẩn bị cơm tối xong đang đợi chúng ta rồi đấy.”

La Phi gật đầu, hai người họ người trước người sau trở về nhà trọ.

Trong bữa cơm tối, Mông Thiếu Huy lặng im không nói, vẻ mặt đầy tâm sự. La Phi biết chắc là cậu đang suy nghĩ về cuộc hẹn với Tiết Hiểu Hoa tối nay, nhưng vì cậu không muốn nhắc tới nên La Phi cũng không tiện hỏi.

Vì đảo cách đất liền khá xa, không kéo được đường cáp quang đến, do đó ở đây không thể nói đến điện thoại hay TV. May mà mấy năm trước trên đảo có xây một cái trạm phát điện, nên cũng có điện để thắp sáng. Do đời sống giải trí thiếu thốn, cư dân trên đảo từ lâu đã hình thành thói quen ngủ sớm dậy sớm. Sau bữa tối là nhà nào nhà nấy thay nhau tắt đèn, đảo Minh Trạch lại chìm trong đêm tối.

Khi màn đêm buông xuống, nhiệt độ càng lúc càng thấp, đã xuống đến dưới không độ. La Phi lên giường chui vào chăn từ sớm, nhưng vẫn chưa buồn ngủ, anh bèn đem cuốn tiểu thuyết mang theo ra đọc. Bất giác đã đọc được hai ba trăm trang. Đang lúc nhập tâm thì bỗng nghe thấy tiếng cửa phòng bên cạnh kêu, hình như có người ra khỏi phòng. La Phi chợt nghĩ ra điều gì đó liền đưa tay lên xem đồng hồ, quả nhiên lúc này đã gần 10 giờ. Anh định chạy ra hỏi vài câu nhưng rồi lại cảm thấy mình xen vào chuyện riêng tư của người khác quá cũng không hay cho lắm. Dù sao Mông Thiếu Huy cũng là một thanh niên, vả lại điểm hẹn cách thôn xóm cũng không xa là mấy, chắc chẳng có chuyện gì xảy ra đâu. Đắn đo giây lát, cuối cùng anh quyết định không hỏi nữa.

La Phi nghe thấy rõ Mông Thiếu Huy rón rén bước ra ngoài cổng sân, xen lẫn cả tiếng giục mèo dậy. Xem ra tình cảm cậu dành cho con mèo này rất sâu đậm, đi đâu cũng đem nó đi theo.

Dòng suy nghĩ bị gián đoạn, đọc sách không vào nữa, vả lại cơn buồn ngủ cũng đã ập đến, La Phi liền tắt đèn và buông mình xuống gối, có lẽ do lúc chiều đi đường đã thấm mệt, nên đặt mình xuống cái là ngủ luôn.

Chập chờn được một lát thì bỗng nhiên La Phi bị tiếng huyền nao làm cho tỉnh giấc. Anh mở mắt ra, thì thấy chung quanh toàn một màu đen, nhưng bên tai lại là những tiếng trống kêu vang, có tiếng xa tiếng gần, đến từ nhiều hướng khác nhau. Anh vội bật đèn, mặc quần áo ra khỏi giường xem rốt cuộc có chuyện gì đang xảy ra.

Đúng lúc này, trong sân cũng vang lên tiếng trống. La Phi đẩy cửa sổ ra, chỉ thấy Tôn Phát Siêu đang bùng trống đứng trong sân gõ liên hồi, quần áo thì xộc xệch, đến khuy áo còn chưa kịp cài.

“Có chuyện gì thế?” –La Phi lớn tiếng hỏi qua cửa sổ.

“Cháy! Cháy!” –Tôn Phát Siêu gần giọng, “Mọi người mau đi chữa cháy thôi!”

Nghe ông ta nói vậy, La Phi lập tức hiểu ngay vấn đề. Thông tin liên lạc trên đảo này rất bất tiện, lại không có đội chữa cháy chuyên nghiệp, nên hễ có nhà ai bị cháy là lập tức gõ trống cảnh báo. Người nghe thấy tiếng cảnh báo không những phải đến cứu viện ngay, mà còn phải gõ trống theo, cứ như vậy, người nọ

truyền cho người kia, là đã có thể huy động được lực lượng mạnh nhất trong một thời gian ngắn nhất để kiểm soát đám cháy một cách nhanh nhất có thể.

Là một cảnh sát, gặp tình huống như thế này, tất nhiên là không thể ngồi yên làm ngơ, mặc quần áo xong, La Phi lao nhanh ra sân: “Mau, chúng ta cùng đi thôi.”

Tôn Phát Siêu nghe thấy tiếng trống đã truyền đi khắp nơi bèn gật đầu, đang chuẩn bị ra khỏi sân thì như sực nhớ, hỏi: “Thế cái cậu đi cùng anh đâu rồi?”

La Phi chợt dạ xem đồng hồ, đã gần 12 giờ đêm rồi, sao vẫn chưa thấy Mông Thiệu Huy về nhỉ? Nhưng bây giờ không phải là lúc lo chuyện này, anh xua tay: “Khoan hãy bận tâm đến cậu ta, chữa cháy quan trọng hơn!”

Hai người họ bê chậu rửa mặt và thùng đựng nước chạy ra khỏi sân, chỉ nhìn thấy bầu trời ở hướng chính đông trên đảo một vệt sáng màu hồng, hiển nhiên đó chính là nơi đang xảy ra hỏa hoạn. Hai người rảo bước, dọc đường tiếng trống dồn dập, liên tiếp có người gia nhập hàng ngũ.

Chỉ 20 phút sau, họ đã có mặt trên đỉnh núi nơi xảy ra hỏa hoạn. Nơi đây có bảy, tám hộ dân sinh sống, các hộ này ở cách nhau không xa lắm, hộ bị cháy nhà nằm ở giữa, nếu không kiểm soát được đám cháy, rất có thể sẽ lan sang các hộ xung quanh. Lúc này, mọi người từ khắp nơi trên đảo đổ về đã lên đến trăm người, gần ấy con người vây quanh vài cái giếng nước, hết sức lộn xộn.

“Trật tự! Trật tự! Cứ bình tĩnh đã nào!” -một giọng nói vang rền bỗng cất lên trong đám đông, giọng nói ấy có một sức kêu gọi đặc biệt, khiến cảnh tượng hỗn loạn này giờ lập tức im phắc.

Người phát ra giọng nói ấy là một người đàn ông trung niên trạc ngoài tứ tuần, mặt đen trán rộng, dáng vẻ rất chỉ là điềm tĩnh, thấy đám đông đang vây quanh mình, ông cất giọng rành rọt: “Mọi người nghe tôi phân công! Nam thanh niên từ 15 đến 25 tuổi phụ trách múc nước giếng, từ 25 tuổi đến 35 tuổi phụ trách vận chuyển nước, từ 35 đến 45 tuổi phụ trách dập lửa tại đám cháy, số người còn lại giúp các hộ dân xung quanh chuyển đồ đạc trong nhà ra khỏi nơi nguy hiểm, đồng thời chăm sóc tốt người già, trẻ em và phụ nữ.”

Việc sắp xếp này nghe qua thì có gì đó hơi tùy tiện, nhưng kì thực rất chỉ là bài bản. Thiếu niên sức khỏe cường tráng, múc nước thì rất chuẩn; thanh niên vừa có sức khỏe lại vừa dẻo dai, phụ trách vận chuyển nước, không cần chỉnh; dập lửa tại hiện trường là một công việc mạo hiểm, đòi hỏi phải dày dặn kinh nghiệm và có lòng quả cảm, nên cánh trung niên sung sức đảm nhận thì miễn bàn. Điều đáng quý ở đây là, trong những tình huống nước sôi lửa bỏng như thế này, mà gã mặt đen này vẫn có thể sắp xếp một cách chu đáo hợp lí, đầu ra đây, đến La Phi cũng phải khâm phục, anh quay đầu lại hỏi Tôn Phát Siêu đang đứng bên cạnh: “Người này là ai thế?”

“Kim Chấn Vũ –trưởng thôn đương nhiệm.”

La Phi gật đầu, lúc này Kim Chấn Vũ đã lấy thân làm gương lao mình vào trong đám cháy. La Phi vừa bận lao vào lửa, vừa lớn tiếng hô hoán: “Trong nhà cháy gần hết rồi, mọi người đừng đổ thêm nước nữa, để dành nước đổ vào khu vực bên ngoài vừa mới bắt cháy, đừng để ngọn lửa lan rộng!”

Dưới sự chỉ huy hợp lý của La Phi và trưởng thôn, dân làng ai nấy đều đem hết sức mình, chừng một tiếng đồng hồ sau thì ngọn lửa cũng đã bị dập tắt, sau một hồi vỗ tay reo hò, rất nhiều người mệt lử lăn ra đất.

Kim Chấn Vũ đã để ý La Phi từ trước, lúc này mới có thời gian lại gần chào: “Vị này trông mặt không quen, chắc vừa mới đến đảo này đúng không?”

“Tôi tên là La Phi, tôi là cảnh sát. Nhưng ở trên đảo này, có lẽ tôi là khách du lịch thì đúng hơn.” –La Phi vừa nói vừa lịch sự đưa tay ra.

Kim Chấn Vũ vội bắt lấy tay La Phi: “Tôi đã bảo mà, nhìn cái là biết anh không phải là người bình thường rồi.”

“Đừng khách sáo thế.” –La Phi không quen nghe người khác tăng bốc mình, bèn lãng sang chuyện khác, “Mau xem trong nhà có ai bị thương hay gì đó không.”

Lạ một điều là, so với lòng nhiệt tình chữa cháy vừa rồi, thì những người có mặt ở đó tuyệt nhiên không hề quan tâm đến sự an nguy của chủ hộ, thậm chí có người còn cười toe toét, thì thầm: “Chết cháy đi cho đỡ

bạn.”

Thấy La Phi chau mày khó hiểu, Kim Chấn Vũ vội giải thích: “Căn nhà này chỉ có một người ở, người này... là một gã vô lại khét tiếng trên đảo chúng tôi, mọi người đều ghét lão ta.”

“Vô lại?” –La Phi chợt nghĩ đến điều gì đó, “Ông ta tên là gì?”

“Tiết Hiểu Hoa.” –câu trả lời của Kim Chấn Vũ đã khẳng định sự phỏng đoán của La Phi. Không ai biết được nguyên nhân cháy là do đâu. Người đầu tiên phát hiện ra đám cháy là một phụ nữ nhà hàng xóm, trong lúc thức dậy vào ban đêm bà ta nhìn thấy ngoài cửa sổ nhà mình có ánh lửa đỏ rực, liền vội gọi người chồng dậy hô hoán.

Lửa lớn tuy đã bị dập tắt, nhưng sau hỏa hoạn căn nhà đã biến thành một đồng đổ nát. Trong đồng đổ nát không tìm thấy thi thể của Tiết Hiểu Hoa đâu, bản thân ông ta cũng không thấy xuất hiện tại hiện trường. Mọi người bàn tán xôn xao, rồi lần lượt ra về. Không ai muốn quan tâm đến tung tích của Tiết Hiểu Hoa nữa, có lẽ từ lâu họ đã trở nên vô cảm với những hành vi khó hiểu của con người này chẳng?

Riêng La Phi thì biết Tiết Hiểu Hoa tối nay có một các hẹn với Mông Thiệu Huy, mà lúc này hai người họ lại mất tăm tích, anh không khỏi cảm thấy lo lắng. Anh đem chuyện này nói với Kim Chấn Vũ, hai người bàn bạc trong giây lát rồi quyết định đến điểm hẹn của họ xem thế nào.

Đi được nửa đường thì trông thấy trong bóng đêm hình như có người đang đi đi lại lại. Khi lại gần thì nhận ra người này chính là Mông Thiệu Huy. La Phi hỏi: “Sao cậu lại ở đây? Có thấy Tiết Hiểu Hoa không?”

“Không thấy.” –Mông Thiệu Huy lắc đầu, tỏ vẻ hơi hoang mang. “Em đang đi tìm mọi người đây, sao trong nhà chẳng có ai thế? Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

La Phi kể qua cho Mông Thiệu Huy nghe về chuyện cháy nhà, Mông Thiệu Huy lúc này mới ngăn người ra, sau đó cậu kể lại quá trình từ lúc mở cửa ra khỏi nhà: “Lúc chưa đến 10 giờ em đã ngồi đợi ở trên đỉnh núi, đợi gần được một tiếng mà vẫn không thấy Tiết Hiểu Hoa xuất hiện. Đúng lúc em đang định quay về phòng thì phát hiện con Kaka không biết đi đâu mất.”

“Thế nên em đi tìm con Kaka phải không?” –La Phi đoán hỏi, cùng lúc giải thích cho Kim Chấn Vũ hiểu, “Kaka là tên của con mèo cậu ấy nuôi.”

“Vâng. Nhưng em tìm mãi mà vẫn không thấy.” –nói đến đây, bộ dạng Mông Thiệu Huy buồn rầu và lo lắng, “Sau đó em nghe thấy trong làng đâu đâu cũng tiếng gõ trống, không hiểu đã xảy ra chuyện gì, mà cũng không kịp bận tâm vì vội quay về chỗ ở, nhưng mọi người đều đi vắng cả. Em đợi rất lâu, không thấy mọi người về, trong lòng thấy bất an nên ra đây đi tìm mọi người.”

“Umm.” –La Phi gật đầu. Mông Thiệu Huy nói nghe vẻ hợp lý, không giống với người đang nói dối. Vả lại cậu ta với con mèo đen ấy thường ngày như hình với bóng, giờ đúng là nó đã mất tăm tích.

“Mà thôi, em không sao là tốt rồi. Lão Tiết Hiểu Hoa này suốt ngày du thủ du thực, rượu chè be bét, giờ chả biết là đang nằm ngủ quên đi ở cái xó xỉnh nào nữa.” –Kim Chấn Vũ vừa nói vừa nhìn Mông Thiệu Huy như muốn dò xét điều gì, “Phải rồi, sao ông ta lại gặp cậu vậy?”

“Dạ... ông ấy bảo muốn cho em xem một vài thứ.” –Mông Thiệu Huy trả lời ậm ừ cho qua.

“Cậu đừng có tin vào những gì ông ta nói, chẳng qua là muốn lừa tiền của cậu đấy thôi, tốt nhất cậu nên tránh xa ông ta ra.” –Kim Chấn Vũ làm ra vẻ trịnh trọng khuyên Mông Thiệu Huy, xem ra trong con mắt ông ta thì quyền lợi của du khách đáng để quan tâm hơn là tung tích của Tiết Hiểu Hoa.

Mông Thiệu Huy không bình luận gì, một cơn gió lạnh thổi qua, cậu xị xị mũi, có vẻ như hơi nhiễm lạnh. Phản ứng của cậu lay sang cả La Phi, khiến anh bất giác rụt cổ lại.

Gió biển thổi bay tóc mai của Mông Thiệu Huy, vết sẹo lại bị lộ ra, trong bóng tối trông càng đáng sợ. Kim Chấn Vũ cũng lẩn tránh ánh mắt, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời.

“Nhiệt độ còn xuống sâu nữa.” –giọng ông ta có phần lo lắng, sau đó khuyên La Phi và Mông Thiệu Huy: “Nếu các cậu không có việc gì đặc biệt, thì tốt nhất nên sớm rời khỏi hòn đảo này.”

“Vì nước biển sẽ đóng băng đúng không?” –La Phi nhớ lại lời ông Hồ nói.

Kim Chấn Vũ gật đầu: “Đúng thế. Mấy hôm nay nhiệt độ xuống thấp kinh khủng. Chung quanh đảo chúng tôi thì không vấn đề gì, chủ yếu là cảng phổ huyện nằm ngoài vịnh, nước ở đó là nước chết, nếu bị đóng băng thì sẽ khá phiền phức. Nhất là mấy ngày đầu, các cậu sẽ bị nhốt trên đảo.

“Nếu không có điều gì bất trắc, thì ngày mai đi vậy.” –La Phi trầm ngâm giây lát rồi đưa ra một câu trả lời nước đôi. Một mặt anh không muốn mình bị giam chân ở trên hòn đảo cô quạnh này, nhưng mặt khác những câu hỏi còn chưa tìm được lời giải đã cuốn hút anh tiếp tục ở lại.

Mông Thiều Huy lặng im không nói. Lúc này liệu có ai biết được, điều bất trắc mà La Phi vừa nói chỉ còn cách hòn đảo nhỏ này không xa nữa?

8. Chương 8: Thi Thử Trong Hang Động

Tang Quân Dũng được mệnh danh là người dũng cảm nhất trên đảo Minh Trạch, trong đó phần lớn nguyên nhân là do cậu đã từng một thân một mình đến khai phá “hố trời” ở trên đảo.

“Hố trời” nằm trên đỉnh núi ở phía tây bắc đảo Minh Trạch, là một hang núi huyền bí miệng chọc trời, sâu không đáy. Về cái hang núi này, đã từng có nhiều lời đồn khác nhau, trong đó không ít những câu chuyện yêu ma quỷ quái. Nhưng thực hư thế nào, trước giờ chưa ai có thể nói một cách chuẩn xác được. Vì đã có ai xuống đó đâu mà biết.

Mấy trăm năm nay, dĩ nhiên là có những thanh niên hiếu kì và dũng cảm muốn xuống dưới động xem rốt cuộc thế nào. Họ đem đến cuộn dây dài nhất, một đầu buộc vào thắt lưng, đầu kia buộc vào tảng đá bên miệng hang, sau đó lần theo miệng hang mà đi xuống khám phá. Nhưng lần nào cũng có cùng một kết quả: Bất kể sợi dây của họ dài bao nhiêu, đều không có cách nào bảo vệ được họ cho đến tận cùng của “hố trời” –bởi vì “hố trời” quả thực quá sâu, họ chỉ biết lần xuống cho hết sợi dây rồi thất vọng quay trở lại mặt đất.

Tang Quân Dũng đã từng là một thanh niên trong số đó, sau vài lần thất bại, cậu không can tâm nên đã đưa ra một quyết định đáng sợ: xuống thám hiểm động trong điều kiện không có dây bảo hộ!

Mọi người trên đảo đều cho rằng cậu ta bị điên, vì theo như lời của những người đã từng xuống hang, thì từ trên miệng hang trở xuống đều là vách núi thẳng đứng, thậm chí có đoạn còn lồi ngược vào phía trong, tay không leo xuống, khác nào tự nộp mạng cho thần chết.

Thế mà Tang Quân Dũng vẫn quyết tâm xuống, dụng cụ duy nhất mà cậu đem theo là một chiếc đèn pin đeo ở bên hông, theo như lời kể của cậu ta sau đó, cậu đã xuống đến độ sâu hơn trăm mét, dọc đường nhiều lần gặp nguy hiểm, lần đáng sợ nhất là cậu hoàn toàn ‘rơi tự do’ khỏi vách núi, may mà gần đó có một khe đá kẹp lấy người cậu nên mới thoát chết. Suốt chặng đường, có thể nói là cậu đã trải qua nhiều kiếp nạn mà một người bình thường không thể nào tưởng tượng nổi.

Cũng vì thế mà cuối cùng cậu mới được tận mắt nhìn thấy cảnh đẹp mà một người bình thường cũng không thể nào hình dung nổi.

Động thạch nhũ khổng lồ. Bên trong hang khúc khuỷu sâu hoắm, cao thấp nhấp nhô, nhũ đá muôn hình vạn trạng, màu sắc sặc sỡ, cảnh tượng hiếm có, trông hệt như một cái cung điện nguy nga tráng lệ dưới lòng đất được điêu khắc bằng đá quý, san hô và ngọc bích.

Tang Quân Dũng hoàn toàn bị chinh phục bởi phong cảnh tuyệt đẹp nơi đây, lúc đó cậu không thể nào nghĩ được rằng, lần mạo hiểm này sau đó còn đem lại cho cậu ích lợi lớn hơn thế.

Cuộc thám hiểm lần này của Tang Quân Dũng đã được người dân trên đảo lưu truyền như một huyền thoại, nhưng không ai dám bắt chước cậu ta. Đến ngay bản thân Tang Quân Dũng sau khi bước ra khỏi động thạch nhũ, cũng chưa từng có một thử nghiệm nào tương tự như thế nữa. Cậu chỉ biết ghi sâu trong tâm trí cảnh tượng và cấu trúc kì ảo bên trong động thạch nhũ ấy.

Vài năm sau, Kim Chấn Vũ lên làm trưởng thôn, người đàn ông rất có đầu óc này bắt đầu dẫn dắt mọi người khai thác tiềm năng du lịch trên đảo. Một hôm, ông chợt nhớ đến cái động thạch nhũ mà Tang Quân Dũng đã có lần nhắc đến, thế là tìm đến nhà gặp Tang Quân Dũng. Tang Quân Dũng sẵn khoải nhận lời đi đầu tiến hành khai phá động thạch nhũ, nhưng cậu đưa ra điều kiện là động thạch nhũ sau khi khai phá phải do cậu quản lý, và phải chiếm giữ 1/3 cổ phần. Kim Chấn Vũ không có cách nào từ chối mức giá mà cậu đưa ra, vì cả cái đảo Minh Trạch này người duy nhất có thể vạch ra bản đồ quy hoạch khai thác động thạch nhũ là Tang Quân Dũng.

Động thạch nhũ được khai thác một cách thuận lợi, và đã trở thành điểm đến hấp dẫn đối với du khách trên đảo Minh Trạch, Tang Quân Dũng cũng nhờ đó mà trở thành lớp người giàu có đầu tiên trên đảo.

Vào mùa đông giá lạnh, động thạch nhũ hầu như ở vào trạng thái bỏ không. Nhưng trong con mắt của cặp tình nhân đang yêu say đắm và giấu giếm như Đại Cương và Phượng Kiều thì động thạch nhũ này vẫn còn một công dụng tuyệt vời khác.

Trận đại hỏa hoạn đêm qua đã khiến người dân trong làng rệu rã, mặt trời lên rồi mà mọi người vẫn còn chìm trong giấc ngủ chưa tỉnh dậy, đúng lúc này Đại Cương và Phượng Kiều đã xuất hiện ở cửa động thạch nhũ.

“Mau vào động đi, bên trong động rất ấm.” –thấy Phượng Kiều mặt đỏ ửng lên vì lạnh, Đại Cương trong lòng xót xa.

“Em không dại gì mà vào đâu.” –Phượng Kiều bĩu môi, “Mỗi lần vào trong động là anh lại trở thành một kẻ xấu.” –miệng thì nói vậy nhưng Phượng Kiều thoát cái đã chui vào bên trong động.

Đại Cương mau chóng cầm đèn pin theo sau, đi qua một lối đi mở ra trong núi, hai người họ đã có mặt tại trung tâm động thạch nhũ.

“Ở đây ấm áp thật, cứ như đang mùa xuân ấy.” –Phượng Kiều vừa nói vừa cởi chiếc áo bông dày cộp đang khoác trên người, để lộ ra một thân hình với đường cong khúc nào ra khúc nấy, khiến Đại Cương nhìn dán mắt không rời.

“Làm gì mà nhìn em ghê thế? Trong động thì tối om, mắt anh trông cứ như mắt sói ấy!” –Phượng Kiều quay người đi về nững nịu.

Đại Cương trông cái cổ trắng ngần ấy, chỉ cảm thấy như có một luồng hơi nóng bốc lên từ dưới bụng, cậu ta chạy về đằng trước, giang hai tay ra ôm chặt lấy thân hình mềm mại của Phượng Kiều.

Phượng Kiều giãy giụa lấy lệ: “Anh làm cái gì thế, buông ra...” –Đại Cương bỏ ngoài tai, đôi bàn tay cậu ta thọc vào bên trong áo.

“Này, không được, lạnh lắm...” –Phượng Kiều làm bộ kêu lên vài tiếng, nhưng tiếng kêu của cô chẳng mấy chốc đã biến thành tiếng thở hổn hển mê người. Thân thể cô cũng càng lúc càng mềm nhũn ra, cuối cùng với một cú đẩy nhẹ của Đại Cương, hai cơ thể hòa quyện vào nhau lẫn trên chiếc áo bông vừa mới bị vứt xuống. Chiếc đèn pin tội nghiệp không biết đã lẫn sang một bên từ khi nào, cột sáng ở khối thạch nhũ phía xa lắt lư không ngừng.

Đại Cương cuộn áo Phượng Kiều lên, một cơn mưa hôn rơi trên làn da mịn như tơ óng của cô. Đang lúc cuồng nhiệt, cậu ta bỗng nhiên dừng lại: “Phượng Kiều, sao người em lại có vị ngọt ngọt thế?”

“Em... em cũng không biết nữa.” Phượng Kiều thở hổn hển, “Hình như... hình như có nước gì đó rơi từ trên xuống.”

Lúc đó, Đại Cương cũng cảm thấy có một giọt chất lỏng rơi trúng đầu mình. Thấy lạ, cậu với tay lấy đèn pin, soi lên phía trên.

“Á... á!” –tiếng kêu của Phượng Kiều vang lên trong động, cảnh tượng xuất hiện trên cột sáng khiến Đại Cương cũng phải nổi hết da gà!

Một xác chết nằm sấp trên nhũ đá phía trên đầu họ cách đấy không xa, máu chảy theo khe các nhũ đá từ trên xuống. Đầu của tử thi bị đập nát, nằm vắt sang một bên, hai con mắt mở to, như thể đang ngắm cảnh mây mưa diễn ra ngay trước mắt.

Người chết chính là Tiết Hiểu Hoa.

Tin phát hiện thấy xác chết trong động được loan đi rất nhanh trên đảo. Vì cửa động nằm ở phía tây hòn đảo, nên La Phi và mọi người biết tin chậm hơn một chút. Không một chút nấn ná, dưới sự dẫn đường của Tôn Phát Siêu, La Phi lập tức đến nơi xảy ra vụ việc.

Khi hai người có mặt ở cửa hang, lúc này ở đây đã có rất nhiều người dân vây quanh, bọn họ ngó ngó nghiêng nghiêng, bàn tán xôn xao, thì thoảng có một vài người muốn vào bên trong, nhưng bị một người đàn ông trung niên đứng ở cửa hang ngăn lại. Người đàn ông này thân hình cao to, vai rộng lưng tròn, hai hàng lông mày nhọn hoắt dựng ngược, trông thật oai phong, Thấy La Phi và Tôn Phát Siêu lại gần, ông ta đưa tay ra: “Không được vào bên trong, không có gì hay đâu mà xem.”

Tôn Phát Siêu vội lại gần giải thích: “Vị này là cảnh sát, đến từ thành phố Long Châu!”

Người đàn ông tỏ vẻ kinh ngạc, ánh mắt nhìn khắp người La Phi dò xét, ra vẻ không tin. Lúc này, trong động có người nói vọng ra: “Quân Dũng, anh cảnh sát này tôi quen, cậu cứ để anh ấy vào đi.”

Người vừa nói chính là Kim Chấn Vũ, ông lại gần cửa hang, trở tay về phía người đàn ông cao to và giới thiệu với La Phi: “Đây là Tang Quân Dũng, động thạch nhũ này hiện do cậu ấy quản lý.”

Trên đường đi La Phi đã được nghe Tôn Phát Siêu kể qua về câu chuyện của Tang Quân Dũng, anh nhìn vào chàng thanh niên cao to đang đứng trước mặt mình: “Anh chính là người dựng cảm nhất trên đảo?”

Tang Quân Dũng gật đầu, không giấu nổi vẻ đắc chí, xem ra anh ta rất lấy làm hài lòng với cái danh hiệu này.

La Phi chỉ gọn ghẽ nói mỗi một tiếng “Tốt”, giọng ít nhiều mang vẻ tán thưởng, rồi lập tức chuyển chủ đề, hỏi Tang Quân Dũng: “Anh có đem theo máy ảnh không?”

Tang Quân Dũng trả lời ngay: “Có.” –vào mùa du lịch, công việc mà Tang Quân Dũng thích làm nhất là chụp ảnh lưu niệm với du khách với tư cách là người phát hiện ra động thạch nhũ, chiếc máy ảnh của anh ta cũng có thể coi là hàng cao cấp ở phố huyện.

“Thế thì anh mau đi lấy lại đây đi.” –Kim Chấn Vũ nói chen vào, sau đó vội quay sang La Phi: “Cảnh sát La Phi, anh mau đến đó xem đi, Tiết Hiểu Hoa chết rồi!”

La Phi không nói thêm lời thừa nào mà lập tức cùng Kim Chấn Vũ rảo bước vào bên trong động. Đi xuyên qua con hầm tối dài hơn 40 mét, một động thạch nhũ tự nhiên khổng lồ xuất hiện trước mặt hai người họ.

Cách chỗ cửa hang không xa, một đôi nam nữ đang ngồi bên nhau, cô gái ngồi đầu gối khóa tai, khóc thút thít; chàng trai tuy đang ngồi bên cạnh an ủi, nhưng mỗi lúc ngẩng đầu lên lại tỏ vẻ sợ hãi.

“Chính hai người họ đã phát hiện ra xác chết.” –Kim Chấn Vũ nói cho La Phi biết sơ qua tình hình.

La Phi vừa gật đầu lắng nghe, vừa cố gắng thích nghi với thứ ánh sáng mờ mờ trong động. Khoảng một phút sau, thị lực anh mới dần được hồi phục và bắt đầu quan sát chung quanh.

Diện tích chính của động thạch nhũ chừng hai, ba ngàn mét vuông, độ cao thẳng đứng của hang chỗ lớn nhất cũng lên đến 40 mét. Bên trong động cao thấp nhấp nhô, đâu đâu cũng thấy nhũ đá mọc lơ lơ và bậc đá chằng chịt. Trên bức trần ở góc đông nam của thân động có một cái hồ lớn rộng khoảng vài mét, tối mịt không biết sâu bao nhiêu.

Thấy La Phi nhìn cái hồ một cách chăm chú, Kim Chấn Vũ chủ động giải thích: “Cái hồ này thông thẳng lên đỉnh núi, dạo ấy Tang Quân Dũng phát hiện ra động thạch nhũ cũng là nhờ cái hồ này.”

La Phi “Ừ” một tiếng, ánh mắt di chuyển sang hướng khác.

“Tử thi ở vị trí kia.” –Kim Chấn Vũ chưa kịp nói hết, tự La Phi cũng đã trông thấy. Tại vị trí giữa động hơi lệch về hướng bắc, có một bậc đá cao khoảng trên 2 mét, rộng khoảng bảy, tám mét vuông, thì thể Tiết Hiểu Hoa đang nằm úp trên bậc đá ấy, La Phi lập tức tiến lại gần.

Vừa mới chập tối hôm qua còn ăn nói như thánh tướng, vậy mà hôm nay Tiết Hiểu Hoa đã chết cách đây nhiều giờ. Ông ta lặng lẽ trườn trên bậc đá rắn chắc, miệng thấm vết máu, giác quan mờ ảo, trán bị trầy

xước do va đập với phiến đá, tạo thành một khối chất lỏng hồng hồng trắng trắng. Rõ ràng là, do ngã từ trên cao xuống đã cướp đi sinh mạng của ông ta. Một cái mầm đá sắc nhọn trên bậc đá xuyên đúng vị trí ngang tim tử thi, khiến máu từ vết thương này chảy ra lai láng, những vệt máu đã đông cứng nổi đuôi chạy dài cho đến tận mặt đất dưới bậc đá.

La Phi ngẩng đầu nhìn, ở vị trí cao khoảng mười lăm mét có một khán đài nối liền với lối đi tham quan, hẳn là Tiết Hiểu Hoa đã ngã từ trên đó xuống.

“Các anh ai đã từng lên bậc đá này chưa?” –La Phi hỏi.

Kim Chấn Vũ lắc đầu: “Tang Quân Dũng không cho bất cứ ai không liên quan vào, sau khi đến đây tôi đã lập tức đứng canh bảo vệ hiện trường, đồng thời cho người đi gọi anh.”

La Phi không nói gì, chỉ thần thờ nhìn xác chết. Lúc này, Tang Quân Dũng tay cầm máy ảnh, hăng hái chạy lại.

La Phi cầm lấy máy ảnh, bám tay vào mấy nhũ đá bên cạnh thêm đá có xác chết và chụp liên tiếp từ những góc độ khác nhau, cùng lúc tranh thủ tìm hiểu thêm tình hình qua Kim Chấn Vũ.

“Cái hang này là do anh quản lý à?”

“Ừ.”

“Anh phát hiện ra vụ việc khi nào?”

“Khoảng sáu rưỡi sáng. Lúc ấy tôi còn đang ngủ thì hai đứa trẻ kia cuống cuống lao vào nhà tôi, Phượng Kiều sợ gần như ngất lịm.”

“Buổi tối đóng thạch nhũ không đóng cửa à?”

“Mùa đông thường không đóng cửa, bên trong không có gì đáng giá, mà cũng chẳng có du khách đến, vì thế nên cứ để cho thoáng gió.”

“Có nghĩa là người trên đảo có thể thoải mái ra vào mà không ai phát hiện?”

“Umm. Chắc là vậy.”

Những thông tin mà La Phi muốn biết tạm thời có vậy, sau khi chụp xong một tập ảnh, anh buông máy xuống, thận trọng trèo lên thêm đá, cận cảnh quan sát tử thi.

Xung quanh tử thi không có vật dụng hay dấu vết gì đáng chú ý. Nạn nhân mặc một chiếc áo khoác bản màu nâu và một chiếc quần dài màu xanh thẫm, chân đi một đôi giày rách. La Phi có thể khẳng định đây chính là bộ trang phục mà Tiết Hiểu Hoa mặc lúc còn sống. Túi áo ngực bên phải căng phồng, La Phi nhớ lại hôm qua ông ta đã móc từ túi đó ra một bức tranh đưa cho Mông Thiệu Huy, ông ta lấy ra một đôi giày tay mỏng màu trắng đem theo, đeo vào tay xong mới đưa tay vào túi áo.

Điều đáng ngạc nhiên là, thứ lấy ra từ trong túi áo của Tiết Hiểu Hoa lại là một xấp tiền có mệnh giá 100 tệ, được thắt chặt vuông vắn bằng dây chun. La Phi đếm số tiền thì vừa hay tròn 4000 ngàn tệ.

Kim Chấn Vũ và Tang Quân Dũng đều tròn to mắt, tỏ vẻ rất ngạc nhiên. Tang Quân Dũng tò mò hỏi: “Ông... ông ta lấy đâu ra số tiền này?”

Đây cũng chính là vấn đề mà La Phi đang suy nghĩ. Bất luận thế nào, thì số tiền này chắc chắn sẽ là một manh mối rất quan trọng có liên quan đến cái chết của Tiết Hiểu Hoa, anh bảo Tang Quân Dũng tìm một cái túi nilông sạch để đựng vật chứng quan trọng này lại.

Trên những di vật của nạn nhân hầu như không tìm được manh mối nào thêm, La Phi tiếp tục tập trung sự chú ý vào thi thể nạn nhân. Anh lay nhẹ cánh tay nạn nhân để cảm nhận độ sơ cứng của tử thi, sau đó vén áo vùng bụng của nạn nhân lên xem. Suy nghĩ giây lát, anh hỏi Kim Chấn Vũ: “Vừa rồi anh có nói lúc phát hiện thấy, xác chết vẫn còn rỉ máu xuống dưới?”

Kim Chấn Vũ chỉ về phía đôi tình nhân tội nghiệp: “Là bọn họ nói thế, chắc không sai đâu.”

“Umm.” –La Phi đưa tay xoa cằm, “Như vậy có thể phỏng đoán, thời gian nạn nhân chết vào khoảng 9h tối qua đến 0h sáng nay.”

Là người đứng đầu một thôn, Kim Chấn Vũ quan tâm đến một vấn đề khác hơn, ông hỏi La Phi: “Dựa vào tình hình hiện tại thì nguyên nhân dẫn đến cái chết là gì? Tự sát hay bị sát hại? Hay chỉ là một tai nạn?”

La Phi tạm thời không trả lời. Anh nhảy từ trên bậc đá xuống, sau đó ngẩng đầu nhìn chung quanh, cái khán đài trên kia chính là nơi Tiết Hiểu Hoa bị ngã xuống.

“Anh đã lên đó chưa?” –La Phi hỏi Kim Chấn Vũ.

“Còn chưa kịp lên.”

La Phi men theo bậc đá đi lên chỗ khán đài, Kim Chấn Vũ rảo bước theo sau.

Khán đài là nơi được thiết kế chuyên dành cho du khách đứng từ trên cao ngắm nhìn toàn cảnh của động thạch nhũ, rộng khoảng bốn mét vuông, xung quanh có vây hàng rào bảo vệ, nhưng hàng lan can cao chưa đầy một mét rõ ràng là không thể ngăn được một người đàn ông tuổi thành niên lao từ trên khán đài xuống dưới. Vì đã lâu không đón khách du lịch nên khán đài sạch trơn, chỉ thấy ở dưới chân hướng đông nam có một cái vỏ chai bia như sắp rơi, trông rất chướng mắt.

“Đây chắc chắn là vỏ chai do Tiết Hiểu Hoa để lại.” –Kim Chấn Vũ lập tức đưa ra phán đoán, “Chắc là do hôm qua lão lại uống quá nhiều, lúc vào bên trong động để tránh lạnh, chân đứng không vững nên mới bị ngã.”

“Không, tôi thấy không giống với người say rượu bị trượt chân.” –La Phi khẽ lắc đầu, phủ định phán đoán của Kim Chấn Vũ.

Kim Chấn Vũ tỏ vẻ không hiểu: “Tại sao? Không giống ở chỗ nào?”

“Hồi nãy anh có trông thấy mắt của Tiết Hiểu Hoa không? Đó là ánh mắt kiểu gì?”

“Ánh mắt?” –Kim Chấn Vũ chau mày, hồi tưởng lại thảm cảnh của một người chết thật không phải là một trải nghiệm thú vị gì, “Tôi nhớ mắt ông ta mở rất to, có vẻ như... vô cùng sợ hãi.”

“Đúng thế, một nỗi sợ kinh hoàng, thứ cảm xúc này khó mà có thể thấy ở một gã say xỉn. Hơn nữa, cứ như độ cao ở đây, thì quá trình ngã xuống của nạn nhân chỉ mất hơn một giây, mà với một người bị mất thăng bằng do say rượu, thời gian phản ứng của anh ta thường mất khoảng hơn hai giây, như thế, anh ta hầu như không kịp cảm nhận được nỗi sợ trước cái chết đang đến thì đã toi mạng rồi.” –nói đoạn, La Phi nhặt vỏ chai bia lên tay, vừa xoay vừa xem.

“Quảng Tứ Đặc Khúc?” – anh bắt giác khẽ đọc thành tiếng.

Kim Chấn Vũ chen ngang: “Có phát hiện gì mới không?”

Sau một hồi trầm ngâm, La Phi đã có phán đoán sơ bộ của mình, anh nói với Kim Chấn Vũ: “Tình hình diễn ra ở đây không đơn giản thế đâu, anh phải mau cho người về phố huyện báo cảnh sát đi.”

“Ông Hồ đánh thuyền đi từ sáng sớm.” –Kim Chấn Vũ trả lời sắc lẹm.

La Phi gật đầu về hải lòng: “Được rồi, anh với Tang Quân Dũng tiếp tục ở đây bảo vệ hiện trường, tôi sẽ đến nhà của Tiết Hiểu Hoa xem sao.”

“Đến nhà Tiết Hiểu Hoa?” –Kim Chấn Vũ thấy hơi khó hiểu, “Nơi đó đã bị thiêu rụi rồi còn đâu!”

“Chính vì thế nên tôi mới phải đến đó càng sớm càng tốt.” –lời nói của La Phi rõ ràng là có ẩn ý sâu xa, nhưng chưa kịp để Kim Chấn Vũ truy hỏi tiếp thì anh đã nhanh chân bước xuống thêm đá và đi ra khỏi động.

9. Chương 9: Manh Mối Hé Mở

Thời gian Tiết Hiểu Hoa chết vào khoảng 9h tối đến 1h sáng, mà nhà ông ta cháy lại vào lúc gần 1h sáng. Giả sử Tiết Hiểu Hoa chết là do bị sát hại, thì hai sự việc này bất luận là về quan hệ nhân quả hay về trình tự thời gian, đều có mối liên hệ tất yếu nào đó. Giả thiết dễ đưa ra nhất là: Hung thủ trước tiên đi giết hại Tiết Hiểu Hoa, sau đó nhanh chóng quay về làng đốt nhà ông ta, động cơ của hành vi thứ hai rõ ràng là để tiêu hủy những thứ có liên quan đến vụ án.

Sau khi đưa ra suy luận này, La Phi lập tức lao một mạch đến nhà Tiết Hiểu Hoa, vừa đi vừa thăm mong sau cơn đại hỏa hoạn, ở đó vẫn còn để lại một vài manh mối có giá trị.

Dân trong làng hầu hết đều đã đến cửa động xem vụ việc, hiện trường đám cháy vừa mới âm ỉ đêm qua nay đã trở nên lạnh ngắt. Cảnh tượng ở đây khiến người ta phải thất vọng: mức độ thiệt hại của nhà cửa là... hết sức triệt để. Nóc nhà đã bị sập, tường nhà chỉ còn lại những vết nứt đen xì, đồ đạc bày biện trong nhà đều đã biến thành tro bụi, chỉ một vài thứ đồ sành sứ là may ra còn giữ được chút hình dạng ban đầu của nó.

Nhưng La Phi không chịu bỏ cuộc: Có thể tìm kiếm được manh mối ở nơi mọi người không còn hy vọng, đây vốn là tố chất mà một trinh sát hình sự xuất sắc cần có. Anh cẩn thận lật tìm trong đồng đất đá gạch ngói bị cháy xém, không bỏ sót một góc ngách nào. Điều làm anh cảm thấy có chút an ủi là: Đến thời điểm này, hiện trường vẫn chưa có dấu hiệu bị người nào đó nhanh chân đến trước.

Hành động kì lạ của La Phi đã thu hút sự chú ý của một số người dân gần đó, họ hiếu kì kéo đến vây quanh, chốc chốc lại chụm đầu to nhỏ vài câu. Cuối cùng, một phụ nữ trạc ngoại tứ tuần không kìm nổi nói với La Phi: “Anh là người nơi khác đến phải không? Đừng bối nữa, không tìm được cái gì đáng giá nữa đâu, nhà này đã bị cái lão chết tiệt ấy làm cho khuynh gia bại sản từ lâu rồi!”

“Gi cơ?” – nghe bà nói vậy, La Phi dừng ngay công việc đang dở tay và lại gần mấy người dân đó, chuẩn bị nói chuyện với họ.

“Nhà này trước đây còn có cả một sản nghiệp cơ à?” – La Phi vừa phẩy bụi trên tay vừa thủng thủng hỏi.

“Tất nhiên rồi.” – vẫn là người phụ nữ đó nói, “Ngày còn sống bố lão ta là thầy lang nổi tiếng nhất trên đảo chúng tôi, y thuật cao siêu, lại là người tốt. Không chỉ cuộc sống sung túc, mà người trên đảo không ai là không kính trọng ông ấy.”

Những người đứng xung quanh đều gật đầu lia lịa, tỏ ý tán đồng. La Phi đang định hỏi thêm điều gì đó thì lại nghe thấy một cụ già thở dài: “Có câu hồ phụ sinh hồ tử, nhưng chả hiểu sao thầy lang Tiết lại sinh ra cái phường bất hiếu ấy? Suốt ngày ham ăn lười làm, du thủ du thực. Ngày thầy lang Tiết còn sống, còn quản được lão ta; chứ mấy năm trước cụ quy tiên rồi, lão ta càng phách lối không còn ra thể thống gì nữa. Trên tay luôn cầm một chai rượu, chẳng thấy lúc nào tỉnh táo! Tôi đã bảo từ lâu, kiểu gì cũng có ngày lão chết vì rượu. Quả nhiên không nằm ngoài dự liệu của tôi, chỉ thương cho thầy lang Tiết nằm ở dưới đó mà biết được, chắc tức đến lật đất nhổm dậy mất.”

“Vậy trước khi bị cháy, trong nhà còn lại những gì?” – La Phi hi vọng có thể lần ra chút dấu vết nào đó từ lời nói của những người này.

Người phụ nữ xua tay: “Chả còn gì sất.”

Cụ ông thì lại lắc đầu phản bác lời của bà ta: “Bà nói thế cũng không đúng, thực ra vẫn còn một thứ có giá trị, chỉ là các bà không biết đó thôi.”

“Liệu còn thứ gì cơ chứ?” – người phụ nữ vặn lại vẻ không phục, “Những thứ đáng giá một chút thì đã bị Tiết Hiểu Hoa đem đổi lấy rượu uống hết rồi.”

Cụ ông lườm người phụ nữ một cái: “Tiền thì đã thấm vào đâu? Cuốn y thư chép tay mà thầy lang Tiết để lại, cộng với sổ ghi chép kinh nghiệm hành nghề mấy chục năm trời, đó mới thực là những thứ đáng giá. Tiết Hiểu Hoa mà đem những thứ này học đến đầu đến đũa, chẳng phải khác nào bưng cái bát vàng trên tay hay sao?”

Lời nói của ông cụ khiến mọi người tâm phục khẩu phục, chẳng thế mà từ lâu đã có người khen cụ không hổ danh kinh nghiệm dày mình, kiến thức uyên bác. Lúc đó, một người đàn ông liền tiếp vỗ vào trán mình, tỏ vẻ tiếc nuối: “Thế mà mình không nghĩ ra nhỉ? Biết thế hôm qua mình đến nhà lão đòi nợ, kiếu gì chẳng ôm ra một mớ sách, giá trị hơn cái tờ giấy ghi nợ chết tiệt ấy gấp nhiều lần!”

Ông cụ lườm anh ta: “Lão ta nợ anh bao nhiêu tiền? Lại còn viết giấy nợ nữa, kể cũng hiếm gặp, tôi thấy lão ta chuyên vay tiền quịt nợ chứ có ý định trả bao giờ đâu.”

“Kể cũng không nhiều lắm, 100 tệ.” – người đàn ông đưa tay bóp bóp đầu, “Ai biết được không hiểu sao hôm qua lão ta lại nghĩ cái trò ghi giấy nợ, còn nói nội trong vài ngày là lão ta có thể trả hết nợ mọi người trong làng... chã lẽ lão ta đã nghĩ đến cái chết, nên mới cố tình đem tôi ra đùa cợt?”

“Lão Tiết Hiểu Hoa này cả thầy nợ người trong làng bao tiền?” – La Phi hỏi người đàn ông đó.

“Nhiều đấy, người năm chục kẻ một trăm, mọi người đều nể người cha quá cố của lão nên hầu như không ai là không bị lão lừa bịp. Tôi nghĩ cộng lại kiếu gì cũng phải lên đến ba bốn trăm.”

“Umm.” – La Phi cúi đầu trầm ngâm giây lát, “Cái giấy ghi nợ ấy của anh đâu, cho tôi xem được không?”

Người đàn ông ngần người ra, không trả lời, ngẩng đầu nhìn La Phi với vẻ hoài nghi dò xét.

La Phi hiểu ý, vội mỉm cười giải thích: “Ồ, tôi là cảnh sát của thành phố Long Châu, tôi cần tìm hiểu một vài thông tin về vụ Tiết Hiểu Hoa.”

Người đàn ông hiểu ra sự việc, vội rút mẫu giấy trong túi quần ra đưa cho La Phi, cùng lúc đưa tay vỗ ngực thể thốt: “Trên đó có ghi đầy đủ cả ngày tháng và chữ ký, 100% là sự thật, chính quyền nhớ làm trọng tài cho tôi đây nhá.”

Ông cụ cười khẩy: “Thôi đi ông, người ta đến để điều tra về cái chết của Tiết Hiểu Hoa và vụ cháy ngày hôm qua, ai mà thêm quan tâm đến chuyện cho vay vớ vẩn của anh” – những người xung quanh đều phá lên cười, người đàn ông đưa tay xoa mũi, tỏ vẻ ngượng ngùng.

La Phi xem mẫu giấy trên tay, chỉ thấy trên đó có ghi dòng chữ:

“

Giấy ghi nợ

Tôi có vay của ông Trần Xuân Sinh 100 tệ, trước Tết năm nay phải trả nợ, nay viết giấy này làm bằng!

Ngày 4 tháng 1 năm 1994

Tiết Hiểu Hoa”

Mấy hàng chữ xiêu vẹo, đúng là người làm sao chữ chiêm bao làm vậy. Qua ánh sáng buổi sớm, La Phi phát hiện trên tờ giấy có một vài dấu vết mờ, anh lật lại mặt sau, quả nhiên phía sau còn ghi một dòng chữ, nội dung dòng chữ này khiến tim anh đập thành thịch:

“Tôi đã tìm thấy con trai của Vương Thành Lâm, nó nhận lời đưa tôi 2000 tệ, bảo tôi nói với...”

Sau chữ “với” của từ “nói với” còn một chữ nữa mới viết được một nửa, nhìn vào nét bút mà đoán thì hẳn là chữ “hắn”, số “2000” sau khi viết xong rồi lại bị gạch đi, viết lên phía trên con số “3000”.

“Hôm qua Tiết Hiểu Hoa viết giấy nợ anh khi nào? Lúc anh đến ông ta đang làm gì? Trong nhà còn có người nào khác không?” – La Phi hỏi liền một lúc mấy câu hỏi.

“Lúc đó khoảng chừng bảy giờ tối.” – thấy cảnh sát hết sức coi trọng những manh mối mà mình cung cấp, người đàn ông cảm thấy như lấy lại được chút thể diện, ưỡn ngực cao giọng trả lời, “Lúc đó trong nhà chỉ có mình ông ta. Ông ta đang chuẩn bị ra ngoài, chúng tôi trò chuyện chưa được vài câu thì ông ta lấy một tờ giấy trên bàn viết giấy ghi nợ này cho tôi. Phải rồi, hình như ông ta vừa mới viết xong cái gì đó, giấy bút vẫn còn chưa kịp cất đi.”

Nhìn tờ giấy, trong đầu La Phi suy luận rất nhanh. Rõ ràng, đây là tờ giấy mới viết được một nửa thì bỏ đi, sợ dĩ chưa viết xong, rất có thể là vì do có sự thay đổi về con số, khiến Tiết Hiểu Hoa phải thay tờ khác

để viết lại. Sau đó Trần Xuân Sinh đến đòi nợ, ông ta tiện tay lấy luôn tờ giấy bỏ đi này, viết giấy ghi nợ vào mặt sau.

Giấy ghi nợ có nội dung không đầy đủ nói lên điều gì?

Vương Thành Lâm – con trai – 2000 tệ -

Con trai của Vương Thành Lâm chính là Mông Thiệu Huy! Không sai, Mông Kiến Quốc chính là tên gọi khác của Vương Thành Lâm, điều này giải thích tại sao cha con Mông Thiệu Huy tuy đã có thời gian sống trên đảo Minh Trạch nhưng không người nào đã từng nghe nói đến cái tên Mông Kiến Quốc!

Hàng loạt những suy luận này đều rất rõ ràng và hợp lý, khiến La Phi trong lòng cảm thấy xúc động.

“Vương Thành Lâm!” –anh lớn tiếng hỏi thăm, “Các anh có ai biết một người tên là Vương Thành Lâm không?”

“Vương Thành Lâm nào cơ?” –cụ già hỏi một cách đồng dục.

“Hơn mười năm về trước đã từng sống trên đảo, vợ ông ấy bị mất trong trận sóng thần, sau đó ông ấy cùng con trai rời khỏi đảo...” –La Phi nói một mạch tất cả những gì anh biết.

Nhưng chưa đợi anh nói hết câu, cụ già đã xua tay ngắt lời anh: “Được rồi, được rồi, tôi biết rồi. Cái ông Vương Thành Lâm mà anh vừa nói cũng giống như thầy lang Tiết, đều là thành phần tri thức, đều từ thành phố trốn về đảo này hồi cách mạng văn hóa, có đúng không?”

Đây là những thông tin mà La Phi chưa được biết, anh vểnh tai nghe, cùng lúc tiếp tục dò hỏi: “Thế ông đã gặp con trai ông ta bao giờ chưa?”

“Tất nhiên gặp rồi.” –cụ già cuốt râu một cách đắc ý, “Gia đình Vương Thành Lâm tuy sống ở phía tây núi, nhưng do có mối thâm tình với thầy lang Tiết nên thường xuyên qua lại chỗ chúng tôi đây. Đợt sóng thần, con trai ông ta chắc chỉ độ bảy tuổi thôi nhỉ? Nó vốn là một đứa trẻ thông minh lanh lợi, nhưng do quá sợ hãi, thành ra bị câm. Sau đó cũng là nhờ thầy lang Tiết chữa khỏi. Ít lâu sau, hai cha con họ rời khỏi đảo, từ đó không thấy quay lại nữa.”

Cụ già nói vậy, mấy người có tuổi xung quanh cũng nhớ lại những chuyện đã qua và gật đầu phụ họa.

“Vậy tại sao họ lại phải rời đảo Minh Trạch? Liệu có khi nào là do một tình huống như thế này không: cha con Vương Thành Lâm có bí mật nào đó mà không thể tiết lộ, mà bí mật này lại chỉ có thể thầy lang Tiết biết?” đầu óc La Phi không cho phép anh ngừng nghĩ, cứ theo dòng suy nghĩ vừa bật ra này mà tiếp tục.

“Bí mật?” –cụ già ngậy người ra giấy lát, sau đó lắc đầu, “Điều này thì tôi không rõ. Vương Thành Lâm và thầy lang Tiết đều là người đảng hoàng, liệu có những bí mật xấu xa nào sao? Cha con họ vốn là người thành phố, trở về thành phố cũng là chuyện bình thường.”

La Phi chưa có nhận xét gì về những lời vừa rồi của cụ già, nhưng trong lòng anh như có tiếng đang thì thầm: Không đúng, nếu là quay về thành phố một cách bình thường, thì tại sao lại phải thay đổi tên họ, nhất định là họ đang giấu giếm điều gì đó!

Giờ đây, để biết được câu trả lời trong chuyện này, cách đơn giản nhất là gặp trực tiếp hỏi Mông Thiệu Huy.

10. Chương 10: Bức Tranh Huyền Bí

Sau khi tin Tiết Hiểu Hoa chết được loan đi, tâm trạng Mông Thiệu Huy rối bời. Tuy nhiên cậu đã không đến hiện trường mà chỉ ngồi đợi ở chỗ trọ. Vào khoảng giữa trưa, La Phi từ bên ngoài về, xuất hiện trước mặt cậu.

“Cảnh sát La Phi?” Mông Thiệu Huy nhìn anh với vẻ thảng thốt.

La Phi vào ngay chủ đề chính: “Tiết Hiểu Hoa chết rồi, cậu biết chứ?”

Mông Thiếu Huy hỏi lại ngay: “Ông ta chết như thế nào?”

“Tình hình cụ thể vẫn đang được điều tra, có một vài chuyện tôi muốn hỏi cậu trước.” –La Phi nhìn thẳng vào mắt Mông Thiếu Huy, “Tối qua cậu thật sự không gặp Tiết Hiểu Hoa đấy chứ?”

Mông Thiếu Huy cười gượng: “Em biết thế nào anh cũng nghi ngờ, nhưng em thực sự không gặp được ông ta. Tại sao ông ta chết, em còn thắc mắc hơn cả anh.”

“Chúng tôi tìm thấy 4000 tệ trong túi Tiết Hiểu Hoa.”

Mông Thiếu Huy sững người, lập tức hiểu ngay hàm ý câu nói La Phi, cậu lắc đầu về kiên quyết: “Chuyện này không liên quan gì đến em. Cái giá mà Tiết Hiểu Hoa đưa ra cho em là 2000, lúc đó cả anh cũng có mặt. Tối qua, em đem theo 2000 tệ, mà tiền vẫn còn nguyên đây này.”

Mông Thiếu Huy vừa nói vừa giơ ví tiền ra cho La Phi xem. La Phi nhất thời tìm không ra chỗ sơ hở trong lời nói của cậu ta, suy nghĩ một lát, anh chuyển sang một chủ đề khác.

“Cậu đã nghe thấy cái tên Vương Thành Lâm bao giờ chưa?” La Phi vừa hỏi vừa tập trung tinh thần quan sát nét mặt của Mông Thiếu Huy, không để lọt bất cứ một chi tiết nào dù là nhỏ nhất.

“Vương Thành Lâm?” Mông Thiếu Huy chau mày vẻ hoang mang, “Người này là ai vậy?”

“Theo nhận định của tôi, thì ông ta là bố của cậu. Mông Kiến Quốc chỉ là một cái tên giả.”

“Tên giả?” Mông Thiếu Huy thần sắc ngạc nhiên, không giống như đang che giấu điều gì đó, “Lẽ nào trên đảo lại không có ai biết Mông Kiến Quốc. Mà bố em sao lại phải dùng tên giả chứ?”

“Đây cũng chính là điều mà tôi muốn biết.”, ánh mắt La Phi như muốn truy bức người đối diện, “Đằng sau cái tên giả này, rốt cục đang che giấu điều bí mật gì?”

“Bí mật? Em... không biết.” Mông Thiếu Huy lảng tránh, “Em bị mất trí nhớ, những chuyện trước đây em không nhớ gì cả, nếu không em đã chẳng tìm đến đảo nhỏ này.”

La Phi không chút nhượng bộ, tiếp tục truy hỏi: “Trước khi đến đảo nhỏ, có thể đúng là cậu không nhớ gì cả, nhưng nhất định là hôm qua Tiết Hiểu Hoa đã làm cậu nhớ lại điều gì đó, đúng không? Nếu không, sao cậu lại có thể chấp nhận việc ông ta tống tiền mà đem 2000 tệ đến chỗ hẹn? Tờ giấy tôi đưa cho cậu, cậu xem xong nét mặt thay đổi hẳn, trên đó vẽ những gì? Sự thật mà cậu muốn biết từ Tiết Hiểu Hoa rốt cục là cái gì vậy?”

Hàng loạt câu hỏi như vậy dường như khiến Mông Thiếu Huy không kịp phản ứng, cậu bắt đầu thở gấp hơn, ánh mắt lảng đi trong giây lát, ấp úng nói: “Em... em không biết, em thực sự... không biết.”

“Những chuyện này vốn dĩ là chuyện riêng của cậu, lẽ ra tôi không nên hỏi.” trông thấy bộ dạng đáng thương của Mông Thiếu Huy. La Phi đổi giọng, “Nhưng hiện nay trên đảo liên tiếp xảy ra hỏa hoạn và án mạng, mà những chuyện này rất có thể liên quan đến những điều tôi vừa hỏi, vì thế tôi hi vọng cậu có thể hợp tác với công việc của tôi.”

Mông Thiếu Huy lặng im không nói, nhưng không khó để nhận ra trong đầu cậu đang có những suy nghĩ mâu thuẫn gay gắt.

“Bức tranh Tiết Hiểu Hoa đưa cho cậu hôm qua, tôi xem được chứ?” La Phi trực tiếp đưa ra yêu cầu của mình.

Mông Thiếu Huy cắn môi trong giây lát, cuối cùng cậu bật ra một câu: “Dạ được.”

Mông Thiếu Huy từ từ móc trong túi ra tờ giấy hôm qua đưa cho La Phi. Giấy mở ra, một bức tranh xuất hiện trước mặt La Phi.

Nét vẽ trên giấy rất non nớt, thoáng nhìn là biết ngay bức vẽ của trẻ con. Bên trái bức tranh là một đứa trẻ, bên phải là một phụ nữ thành niên, hai người cách nhau một khoảng, cả hai đều giang tay, trông như sắp ôm lấy nhau. Trên giấy có một vài đường sóng, trông giống như vệt nước. Trên khuôn mặt đứa trẻ có

một hàng hình tròn nhỏ thể hiện nước mắt, trông như đang khóc lóc bi thương; người phụ nữ trông rất kì lạ, chỉ vẽ mỗi khuôn mặt, chẳng thấy mắt mũi đâu.

La Phi không đoán hết được điều bí mật trong đó, chau mày hỏi: “Bức tranh này nói lên điều gì?”

“Em cũng không biết.” trên mặt Mông Thiệu Huy xuất hiện một dáng vẻ kì lạ, xen lẫn hoang mang, đau thương và sợ hãi, sau đó cậu ta nói, “Để em cho anh xem cái này nữa.”

Mông Thiệu Huy mở ba lô, lấy từ bên trong ra một cuộn giấy, vừa trải đặt lên bàn, vừa tiếp tục nói: “Em chưa nói cho anh biết đúng không, nghề nghiệp của em là một họa sĩ, bức tranh này đi đâu em cũng mang theo.”

Đây là một bức tranh sơn dầu, bút pháp tinh tế, đường nét phong phú, thể hiện một trình độ nghệ thuật rất cao. Gam màu tổng thể của bức tranh khá tối, nhưng nội dung thì giống với bức tranh trẻ con đơn sơ hồi nãy, cũng là một đứa trẻ đang khóc với một người phụ nữ không có mặt, hai người giang tay, giống như sắp ôm chầm lấy nhau.

Thấy La Phi có vẻ càng nghi ngờ hơn, Mông Thiệu Huy chủ động giải thích: “Thỉnh thoảng em hay nằm mơ, cảnh tượng xuất hiện trong mơ em không tài nào lí giải được. Thế nên em mới vẽ lại cảnh tượng đó, hi vọng trong lúc tỉnh táo có thể tìm thấy câu trả lời ở trong đó.”

“Vậy đứa trẻ trong bức tranh chính là cậu?” La Phi đoán, “Còn người phụ nữ này? Là mẹ cậu? Tại sao không vẽ đầy đủ khuôn mặt bà ấy?”

“Trong giấc mơ bà ấy không có mặt.” Mông Thiệu Huy nhìn vào bức tranh để trên bàn, ánh mắt trở nên mơ màng, “Em không hiểu tại sao lại xuất hiện cảnh tượng như vậy, mỗi lần nhìn thấy nó, là em có cảm giác đau lòng, toàn thân lạnh run, cùng với cảm giác sợ hãi khó hiểu.”

Giọng nói Mông Thiệu Huy xen lẫn một cái lạnh thấu xương, khiến người đối diện rất không thoải mái, mắt cậu ta thì rơm rớm nước mắt.

“Thế bức tranh Tiết Hiểu Hoa đưa cho cậu là thế nào? La Phi suy nghĩ một lát, rồi đột nhiên đưa ra một nhận định hết sức táo bạo, “Đây có phải là bức tranh cậu vẽ khi còn nhỏ? Nó nói lên những gì cậu đã trải qua trước khi bị mất trí nhớ?”

Mông Thiệu Huy gật đầu: “Em cũng nghĩ như vậy, vì thế hôm qua lúc nhìn thấy bức tranh em mới bị kích động. Thực ra mỗi người khi vẽ tranh, đều có những phong cách và thói quen riêng về bút pháp, cũng giống như kiểu chữ, rất khó thay đổi. Hai bức tranh này tuy trình độ không thể đem ra so sánh, nhưng người dày kinh nghiệm thì chỉ cần nhìn cái là biết ngay nó được vẽ bởi cùng một người.”

“Nhận định này rốt cục nói lên điều gì?” La Phi lấy tay xoa cằm, không biết đang đặt câu hỏi hay là tự nói với mình.

“Có liên quan đến quá khứ của em, đó là một quãng kí ức bị đánh mất. Anh sẽ không tìm được câu trả lời ở nơi em đâu.” Mông Thiệu Huy nhìn La Phi một cái, rồi lại nói tiếp: “Nếu em mà biết, thì việc gì em phải chấp nhận lời tố tụng của Tiết Hiểu Hoa?”

Đây vốn là điều hết sức sơ đẳng, nhưng trong chốc lát đã khiến La Phi nhận ra nhiều điều. Anh đứng ngây người ra, lẩm bẩm: “Tổng tiền? Đúng vậy, đúng vậy, cậu không biết câu trả lời, nhưng sẽ có người biết!”

“Ai? Anh bảo ai biết cơ?” Mông Thiệu Huy nhìn anh vẻ hoang mang.

“Còn chưa xác định được, nhưng chí ít hiện nay tôi đã có manh mối.” Nói xong, La Phi rảo bước đi ra.

11. Chương 11: Bức Tranh Huyền Bí

Sau khi tin Tiết Hiểu Hoa chết được loan đi, tâm trạng Mông Thiệu Huy rối bời. Tuy nhiên cậu đã không đến hiện trường mà chỉ ngồi đợi ở chỗ trọ. Vào khoảng giữa trưa, La Phi từ bên ngoài về, xuất hiện trước

mặt cậu.

“Cảnh sát La Phi?” Mông Thiếu Huy nhìn anh với vẻ thẳng thốt.

La Phi vào ngay chủ đề chính: “Tiết Hiểu Hoa chết rồi, cậu biết chứ?”

Mông Thiếu Huy hỏi lại ngay: “Ông ta chết như thế nào?”

“Tình hình cụ thể vẫn đang được điều tra, có một vài chuyện tôi muốn hỏi cậu trước.” –La Phi nhìn thẳng vào mắt Mông Thiếu Huy, “Tối qua cậu thật sự không gặp Tiết Hiểu Hoa đấy chứ?”

Mông Thiếu Huy cười gượng: “Em biết thế nào anh cũng nghi ngờ, nhưng em thực sự không gặp được ông ta. Tại sao ông ta chết, em còn thắc mắc hơn cả anh.”

“Chúng tôi tìm thấy 4000 tệ trong túi Tiết Hiểu Hoa.”

Mông Thiếu Huy sững người, lập tức hiểu ngay hàm ý câu nói La Phi, cậu lắc đầu về kiên quyết: “Chuyện này không liên quan gì đến em. Cái giá mà Tiết Hiểu Hoa đưa ra cho em là 2000, lúc đó cả anh cũng có mặt. Tối qua, em đem theo 2000 tệ, mà tiền vẫn còn nguyên đây này.”

Mông Thiếu Huy vừa nói vừa giơ ví tiền ra cho La Phi xem. La Phi nhất thời tìm không ra chỗ sơ hở trong lời nói của cậu ta, suy nghĩ một lát, anh chuyển sang một chủ đề khác.

“Cậu đã nghe thấy cái tên Vương Thành Lâm bao giờ chưa?” La Phi vừa hỏi vừa tập trung tinh thần quan sát nét mặt của Mông Thiếu Huy, không để lọt bất cứ một chi tiết nào dù là nhỏ nhất.

“Vương Thành Lâm?” Mông Thiếu Huy chau mày vẻ hoang mang, “Người này là ai vậy?”

“Theo nhận định của tôi, thì ông ta là bố của cậu. Mông Kiến Quốc chỉ là một cái tên giả.”

“Tên giả?” Mông Thiếu Huy thần sắc ngạc nhiên, không giống như đang che giấu điều gì đó, “Lẽ nào trên đảo lại không có ai biết Mông Kiến Quốc. Mà bố em sao lại phải dùng tên giả chứ?”

“Đây cũng chính là điều mà tôi muốn biết.”, ánh mắt La Phi như muốn truy bức người đối diện, “Đằng sau cái tên giả này, rốt cục đang che giấu điều bí mật gì?”

“Bí mật? Em... không biết.” Mông Thiếu Huy lảng tránh, “Em bị mất trí nhớ, những chuyện trước đây em không nhớ gì cả, nếu không em đã chẳng tìm đến đảo nhỏ này.”

La Phi không chút nhượng bộ, tiếp tục truy hỏi: “Trước khi đến đảo nhỏ, có thể đúng là cậu không nhớ gì cả, nhưng nhất định là hôm qua Tiết Hiểu Hoa đã làm cậu nhớ lại điều gì đó, đúng không? Nếu không, sao cậu lại có thể chấp nhận việc ông ta tống tiền mà đem 2000 tệ đến chỗ hẹn? Tờ giấy tôi đưa cho cậu, cậu xem xong nét mặt thay đổi hẳn, trên đó vẽ những gì? Sự thật mà cậu muốn biết từ Tiết Hiểu Hoa rốt cục là cái gì vậy?”

Hàng loạt câu hỏi như vậy dường như khiến Mông Thiếu Huy không kịp phản ứng, cậu bắt đầu thở gấp hơn, ánh mắt lảng đi trong giây lát, ấp úng nói: “Em... em không biết, em thực sự... không biết.”

“Những chuyện này vốn dĩ là chuyện riêng của cậu, lẽ ra tôi không nên hỏi.” trông thấy bộ dạng đáng thương của Mông Thiếu Huy. La Phi đổi giọng, “Nhưng hiện nay trên đảo liên tiếp xảy ra hỏa hoạn và án mạng, mà những chuyện này rất có thể liên quan đến những điều tôi vừa hỏi, vì thế tôi hi vọng cậu có thể hợp tác với công việc của tôi.”

Mông Thiếu Huy lặng im không nói, nhưng không khó để nhận ra trong đầu cậu đang có những suy nghĩ mâu thuẫn gay gắt.

“Bức tranh Tiết Hiểu Hoa đưa cho cậu hôm qua, tôi xem được chứ?” La Phi trực tiếp đưa ra yêu cầu của mình.

Mông Thiếu Huy cắn môi trong giây lát, cuối cùng cậu bật ra một câu: “Dạ được.”

Mông Thiếu Huy từ từ móc trong túi ra tờ giấy hôm qua đưa cho La Phi. Giấy mở ra, một bức tranh xuất hiện trước mặt La Phi.

Nét vẽ trên giấy rất non nớt, thoáng nhìn là biết ngay bức vẽ của trẻ con. Bên trái bức tranh là một đứa trẻ, bên phải là một phụ nữ thành niên, hai người cách nhau một khoảng, cả hai đều giang tay, trông như sắp ôm lấy nhau. Trên giấy có một vài đường sóng, trông giống như vệt nước. Trên khuôn mặt đứa trẻ có một hàng hình tròn nhỏ thể hiện nước mắt, trông như đang khóc lóc bi thương; người phụ nữ trông rất kì lạ, chỉ vẽ mỗi khuôn mặt, chẳng thấy mắt mũi đâu.

La Phi không đoán hết được điều bí mật trong đó, chau mày hỏi: “Bức tranh này nói lên điều gì?”

“Em cũng không biết.” trên mặt Mông Thiếu Huy xuất hiện một dáng vẻ kì lạ, xen lẫn hoang mang, đau thương và sợ hãi, sau đó cậu ta nói, “Để em cho anh xem cái này nữa.”

Mông Thiếu Huy mở ba lô, lấy từ bên trong ra một cuộn giấy, vừa trải đặt lên bàn, vừa tiếp tục nói: “Em chưa nói cho anh biết đúng không, nghề nghiệp của em là một họa sĩ, bức tranh này đi đâu em cũng mang theo.”

Đây là một bức tranh sơn dầu, bút pháp tinh tế, đường nét phong phú, thể hiện một trình độ nghệ thuật rất cao. Gam màu tổng thể của bức tranh khá tối, nhưng nội dung thì giống với bức tranh trẻ con đơn sơ hời hợt, cũng là một đứa trẻ đang khóc với một người phụ nữ không có mặt, hai người giang tay, giống như sắp ôm chầm lấy nhau.

Thấy La Phi có vẻ càng nghi ngờ hơn, Mông Thiếu Huy chủ động giải thích: “Thỉnh thoảng em hay nằm mơ, cảnh tượng xuất hiện trong mơ em không tài nào lí giải được. Thế nên em mới vẽ lại cảnh tượng đó, hi vọng trong lúc tỉnh táo có thể tìm thấy câu trả lời ở trong đó.”

“Vậy đứa trẻ trong bức tranh chính là cậu?” La Phi đoán, “Còn người phụ nữ này? Là mẹ cậu? Tại sao không vẽ đầy đủ khuôn mặt bà ấy?”

“Trong giấc mơ bà ấy không có mặt.” Mông Thiếu Huy nhìn vào bức tranh để trên bàn, ánh mắt trở nên mơ màng, “Em không hiểu tại sao lại xuất hiện cảnh tượng như vậy, mỗi lần nhìn thấy nó, là em có cảm giác đau lòng, toàn thân lạnh run, cùng với cảm giác sợ hãi khó hiểu.”

Giọng nói Mông Thiếu Huy xen lẫn một cái lạnh thấu xương, khiến người đối diện rất không thoải mái, mắt cậu ta thì rơm rớm nước mắt.

“Thế bức tranh Tiết Hiểu Hoa đưa cho cậu là thế nào? La Phi suy nghĩ một lát, rồi đột nhiên đưa ra một nhận định hết sức táo bạo, “Đây có phải là bức tranh cậu vẽ khi còn nhỏ? Nó nói lên những gì cậu đã trải qua trước khi bị mất trí nhớ?”

Mông Thiếu Huy gật đầu: “Em cũng nghĩ như vậy, vì thế hôm qua lúc nhìn thấy bức tranh em mới bị kích động. Thực ra mỗi người khi vẽ tranh, đều có những phong cách và thói quen riêng về bút pháp, cũng giống như kiểu chữ, rất khó thay đổi. Hai bức tranh này tuy trình độ không thể đem ra so sánh, nhưng người dày kinh nghiệm thì chỉ cần nhìn cái là biết ngay nó được vẽ bởi cùng một người.”

“Nhận định này rốt cục nói lên điều gì?” La Phi lấy tay xoa cằm, không biết đang đặt câu hỏi hay là tự nói với mình.

“Có liên quan đến quá khứ của em, đó là một quãng kí ức bị đánh mất. Anh sẽ không tìm được câu trả lời ở nơi em đâu.” Mông Thiếu Huy nhìn La Phi một cái, rồi lại nói tiếp: “Nếu em mà biết, thì việc gì em phải chấp nhận lời tố tụng của Tiết Hiểu Hoa?”

Đây vốn là điều hết sức sơ đẳng, nhưng trong chốc lát đã khiến La Phi nhận ra nhiều điều. Anh đứng ngây người ra, lẩm bẩm: “Tổng tiền? Đúng vậy, đúng vậy, cậu không biết câu trả lời, nhưng sẽ có người biết!”

“Ai? Anh bảo ai biết cơ?” Mông Thiếu Huy nhìn anh vẻ hoang mang.

“Còn chưa xác định được, nhưng chí ít hiện nay tôi đã có manh mối.” Nói xong, La Phi vội bước đi ra. Gửi thanks

Thiến Tiểu Tiểu↓ Re: [Hiện đại] Dốc quỹ ám 14.09.2014, 18:25

Chương 10: Suy luận từng bước

Tiệm tạp hóa của Chu Vĩnh Quý nằm ở phía đông bắc hòn đảo, trong lúc La Phi hỏi thăm suốt chẳng đường tìm đến đây thì Chu Vĩnh Quý không có mặt ở tiệm, vợ ông ta Quách Quế Chi cùng đám giúp việc bận hết việc này đến việc kia.

Tiệm này có diện tích mặt tiền không lớn lắm, diện tích chỉ vào khoảng trên dưới 20 mét vuông, bày vài kệ hàng giống trong siêu thị, Quách Quế Chi và đám giúp việc đang xếp hàng lên kệ.

“Tôi cũng muốn biết ông ta đang ở đâu!” Quách Quế Chi vừa nghe nói La Phi đến tìm Chu Vĩnh Quý, lập tức kéo dài giọng kêu ca phàn nàn, “Cái lão chết tiệt này, chưa bánh mắt ra đã téch đi, đến giờ ăn trưa cũng không thèm về ăn. Hàng thì vừa mới nhập, chẳng chịu trông nom cửa hàng gì cả, định để gái già này chết vì mệt chắc?”

“Ông ấy ra ngoài làm gì vậy?”

“Thì lại tụ tập đám đông chứ sao. Tôi thật chẳng thể hiểu nổi, cái lão Tiết Hiểu Hoa vô lại ấy, chết thì cũng đã chết rồi, có gì hay ho đâu mà xem? Người ta thì giải tán hết rồi, còn lão nhà tôi có biết đường mà về đâu. Thật là càng già càng đồ đốn!” Quách Quế Chi nói đến đây thì bị kích động, hai tay giơ lên không trung múa may, “Tối qua nhập hàng còn thừa 4000 tệ mà đến giờ đã đưa lại cho tôi đâu, hôm nay đừng hòng tôi tha cho lão!”

Câu nói cuối cùng của bà ta đã gây sự chú ý đặc biệt của La Phi, anh lập tức hỏi: “Có phải Tiết Hiểu Hoa hôm qua đã đến đây?”

Quách Quế Hoa tưởng La Phi chỉ là một người ngoại tỉnh bình thường, đến tìm chồng bà ta chắc chỉ vì chuyện làm ăn qua lại, tự nhiên thấy anh hỏi về Tiết Hiểu Hoa, không khỏi có chút nghi ngờ, trừng mắt hỏi: “Anh là ai?”

La Phi chưa kịp trả lời, thì đã nghe thấy một giọng nói: “Chị dâu, đây là cảnh sát của thành phố, chị không được nói năng linh tinh đâu đấy.”

Người vừa nói chính là Kim Chấn Vũ, thấy La Phi đang nhìn mình với ánh mắt xét hỏi, ông ta bèn giải thích: “Cảnh sát La Phi, tôi đi tìm anh khắp nơi. Có người bảo trông thấy anh đi về hướng bắc, tôi đoán là ở đây.”

“Sao ông biết?”

“Quảng Tứ Đặc Khúc.” đôi mắt Kim Chấn Vũ sáng quắc, “Đây là hàng tết Chu Vĩnh Quý vừa nhập về hôm qua –cảnh sát La Phi, những chuyện trên đảo này, tôi biết rõ hơn anh chứ.”

La Phi khẽ cười: “Phán đoán của ông không sai. Vả lại bây giờ tôi gần như có thể khẳng định, Tiết Hiểu Hoa tối qua chắc chắn đã đến đây.”

“Đúng là Tiết Hiểu Hoa đã đến đây, nhưng cái chết của ông ta không liên quan gì tới Vĩnh Quý nhà chúng tôi!” Quách Quế Chi như đánh hơi được điều gì đó từ cuộc đối thoại của hai người họ, vội vàng giải thích, “Ông nhà tôi thật thà chất phác, hàng ngày toàn bị cái tên vô lại ấy bắt nạt lừa đảo, nhu nhược lắm cơ, làm sao mà có gan đi hại người khác được.”

“Bà cứ kể chi tiết về tình hình tối qua Tiết Hiểu Hoa đến tìm Chu Vĩnh Quý như thế nào, chúng tôi không bao giờ để người tốt bị oan đâu.” –La Phi đã nhìn ra người đàn bà này tuy bù lu bù loa, trông bề ngoài có vẻ dữ tợn thế thôi, chứ thực ra là một người thẳng ruột ngựa không có tâm địa gì cả, những gì bà ta nói ra chắc không có gì giấu giếm.

Quả nhiên, Quách Quế Chi cứ như ông bương dốc hạt đậu, rất hồn nhiên đem tình hình xảy ra hôm qua kể ra tuốt tuột tuột.

“Cái tên vô lại Tiết Hiểu Hoa, cứ mỗi lần nhà chúng tôi nhập hàng, là hần lại đến lừa gạt một cái gì đó. Hôm qua Vĩnh Quý nhà tôi gặp hần ở bến thuyền, chẳng biết bị hần chơi khăm trò gì mà khi về đến nhà Vĩnh Quý có vẻ rất ảm ức, buồn rầu. Tôi hỏi ông ấy mới nói cho tôi biết, nói là đã đưa cho Tiết Hiểu Hoa một ít rượu đóng chai lẻ. Thực tình lúc đó tôi cũng chẳng để bụng làm gì. Một ít rượu chẳng đáng bao tiền, cho hần thì cũng đã cho rồi. Dù sao thì lúc trước khi Tiết Hiểu Hoa còn sống, cũng chẳng tu nhân tích đức được là mấy. Khoảng tám giờ tối, Tiết Hiểu Hoa đến, gọi Vĩnh Quý ra ngoài, thì thà thì thăm chả biết nói những

gì mà lão giới đánh nhà tôi như bị thôi miên quay vào lấy hẳn một chai Quảng Tứ Đặc Khúc ra cho hẳn! Anh bảo như thế làm sao mà tôi chịu được? Chai rượu ngọt trăm bạc của người ta, một vừa hai phải thôi chứ! Lúc đó tôi bực quá chửi vài câu, mà các anh không được chứng kiến cái bộ mặt lấy làm đắc chí của Tiết Hiểu Hoa lúc bấy giờ, một chút xấu hổ cũng không có, cứ như thể chúng tôi mắc nợ hẳn không bằng. Hẳn đi rồi, tôi càng nghĩ càng thấy tức, bèn sai lão giới đánh nhà tôi đuổi theo lấy lại chai rượu. Nhưng mà cái lão vô dụng ấy thì làm được trò trống gì? Lão đi hơn nửa tiếng đồng hồ, chẳng những rượu không lấy lại được mà còn bị dọa cho sợ tái mét mặt. Đây, các anh thấy, sao tôi lại có thể lấy một gã đàn ông vô dụng như thế này cơ chứ?”

Quách Quế Chi hào hứng kể hết mọi chuyện, thở hỗn hà hỗn hển, làm như cục tức vẫn chưa tan. Bà nói như vậy, chẳng để cơ hội cho người khác chen vào.

La Phi đặc biệt chú ý một chi tiết mà bà ta nhắc đến: “Bà nói là Chu Vĩnh Quý đi xong lại quay về, tâm trạng có gì đó không bình thường?”

“Rất không bình thường. Cứ như là vừa mới gặp ma xong ấy, nói chuyện mà cũng run lấy bầy. Cũng chẳng biết lão sợ điều gì?”

La Phi và Kim Chấn Vũ đánh mắt sang nhau, mỗi người đều chìm đắm trong suy nghĩ của mình. Cửa hàng nhỏ cũng tạm thời chìm trong yên lặng.

Quách Quế Chi thấy hai người họ không nói gì, đâm ra có chút bất an, nén nhịn trong giây lát, cuối cùng bà ta không chịu nổi bèn gào lên: “Này, các anh đang nghĩ gì thế? Không phải là các anh lại đang nghi ngờ cho Vĩnh Quý nhà tôi đấy chứ? Lão nhà tôi tuyệt đối không có gan hại người khác đâu, phải rồi, lão còn nói, cái tên Tiết Hiểu Hoa ấy đi cùng với một người phụ nữ.”

“Phụ nữ?” –manh mối bất ngờ này khiến La Phi không khỏi ngẩn người ra.

“Đúng thế. Mà lại là một phụ nữ ôm con.”

Phụ nữ ôm con? Nghe thấy tình huống này, La Phi cảm thấy hơi lạ. Nhưng phản ứng của Kim Chấn Vũ thì lại có chút lúng túng, sắc mặt ông ta thay đổi, môi thậm chí còn hơi run run.

“Sao thế?” –La Phi để ý thấy tình hình bất thường của ông ta, “Trong chuyện này có điều gì không ổn sao?”

“Không, không thể nào.” –Kim Chấn Vũ đang lấy hết sức kìm chế cảm xúc của mình, “Trên đảo làm gì có người phụ nữ nào đang ôm con?”

“Nhưng lão nói vậy mà. Vĩnh Quý nhà tôi không lừa ai bao giờ.” –nói đến đây, Quách Quế Chi hình như nghĩ đến điều gì đó, lấy tay chỉ vào một đứa giúp việc, “Không tin các anh cứ hỏi nó, lúc ấy nó cũng có mặt ở đó.”

Người giúp việc chứng thực lời Quách Quế Chi nói: “Chuyện lúc đó là như này, ông chủ quay lại, bà chủ hỏi ông chủ đã lấy lại được chai rượu chưa. Mãi ông không trả lời, chỉ luôn miệng lẩm bẩm: ‘Hắn đi với đàn bà rồi... hẳn đi với một người đàn bà đang bế con rồi...’ vả lại lúc đó trông ông chủ đúng là đang rất sợ hãi, uống liền cả mấy viên thuốc.”

“Chu Vĩnh Quý bị bệnh tim, gặp chuyện kích động dễ bị tái phát, nên mới phải uống thuốc.” –Kim Chấn Vũ đỡ lời giải thích hộ, cùng lúc chau mày, rõ ràng là đầu óc đang quay cuồng.

“Anh đang nghĩ gì thế?” –ánh mắt La Phi bám chặt lấy Kim Chấn Vũ, không cho ông ta cơ hội để che giấu cảm xúc của mình.

“Chuyện này...” –Kim Chấn Vũ phân vân giây lát, liếc mắt ra hiệu với La Phi, “Để lát nữa chúng ta nói chuyện đi.”

Chả lẽ lại có điều gì khó nói? –La Phi quyết định gạt chuyện này sang một bên, tiếp tục quay sang hỏi Quách Quế Chi câu hỏi cuối cùng.

“Thế hôm nay Chu Vĩnh Quý ra ngoài vào lúc mấy giờ?”

“Khoảng hơn bảy giờ sáng gì đấy. Nghe nói Tiết Hiểu Hoa chết, lão lập tức ra khỏi nhà, đến giờ vẫn chưa về.”

“Khi nào ông ấy về, bà phải lập tức liên lạc với chúng tôi.” –dặn dò xong La Phi rời khỏi cửa hàng nhỏ của Chu Vĩnh Quý. Nói tóm lại, hiệu quả của lần viếng thăm này khiến anh cảm thấy hài lòng, bây giờ anh cần tĩnh tâm suy nghĩ một lát, xâu chuỗi lại tất cả những manh mối đã thu nhập được từ trước tới giờ.

La Phi thông thả đi trên con đường núi, lúc thì chau mày, lúc thì hít thở thật sâu, lúc lại đưa tay lên vò đầu, cũng có lúc anh dừng chân, chấp tay sau lưng nhìn lên bầu trời, như thể đã tìm được điều gì đó trong cái không gian bao la ấy. Trong khi đó, Kim Chấn Vũ đi theo sau anh, cũng đang suy nghĩ một mình.

“Được rồi.” –cuối cùng La Phi quay người, nói với Kim Chấn Vũ, “Anh cần nhanh chóng tìm được Chu Vĩnh Quý, đây là điểm mấu chốt.”

“Anh nghĩ rằng ông ta có khả năng là hung thủ sao?”

“Không. Ông ta biết rất nhiều chuyện, nhưng ông ta không phải là hung thủ.”

“Tại sao?”

“Là vì 4000 tệ ấy.” –thấy Kim Chấn Vũ cò vè chưa hiểu vấn đề, La Phi bổ sung tiếp, “Vừa rồi anh đến muộn, có một tình tiết anh chưa được biết. 4000 tệ trong túi Tiết Hiểu Hoa chính là tiền Chu Vĩnh Quý đưa cho ông ta.”

Kim Chấn Vũ vô cùng ngạc nhiên: “Chu Vĩnh Quý đưa tiền cho ông ta làm gì?”

“Đáp án chắc hẳn ở trong này.” –La Phi vừa nói vừa lấy trong túi ra một tờ giấy đưa cho Kim Chấn Vũ, “Đây là tờ giấy đang viết dở trước khi Tiết Hiểu Hoa ra khỏi nhà vào tối hôm qua, anh xem, thế này là có ý gì?”

“Tôi đã tìm được con trai của Vương Thành Lâm, cậu ta nhận lời đưa tôi 3000 tệ, bảo tôi nói với...” –Kim Chấn Vũ đọc hết nội dung ghi trên mẫu giấy, nhất thời trầm ngâm không nói gì.

La Phi tìm cách dẫn dắt luồng suy nghĩ của Kim Chấn Vũ: “Chắc anh phải biết người có tên Vương Thành Vũ này chứ? Mông Thiệu Huy chính là con trai của ông ta.”

“Vương Thành Lâm? Thế thì cũng có chút ấn tượng đấy.” –Kim Chấn Vũ tỏ ra hơi ngạc nhiên, “Vậy thì Mông Ái Quốc và Vương Thành Lâm là một rồi. Tôi nhớ là hai cha con họ đã rời khỏi đảo Minh Trạch từ nhiều năm trước, mà tại sao lại phải đổi tên chứ?”

“Đây chính là bí mật mà chúng ta cần phải tìm hiểu, đó cũng chính là điều mà Tiết Hiểu Hoa đã lợi dụng để tống tiền.”

“Tổng tiền? Ý anh là ông ta đã tống tiền Mông Thiệu Huy 2000 tệ ấy?”

“Không, mà là tống tiền những người khác.”

“Những người khác?” –Kim Chấn Vũ cười với vẻ rất hoang mang, “Tôi không hiểu.”

“Anh xem mẫu giấy này này, rõ ràng không phải là viết cho Mông Thiệu Huy. Vấn đề là ở chỗ, mở đầu Tiết Hiểu Hoa viết là ông ta đòi Mông Thiệu Huy 2000 tệ, nhưng sau đó ông ta đổi ý, chuyển con số thành 3000. Có thể nhận định, ngay sau đó ông ta thấy nếu tẩy xóa ghi đè lên thì không ổn, vì thế đã vứt bỏ mẫu giấy này, nhiều khả năng là đã viết lại một tờ khác. Ông ta viết giấy này cho ai, tại sao lại tăng mức tống tiền lên?”

La Phi dừng lại giây lát, thấy Kim Chấn Vũ không có câu trả lời, bèn giải thích tiếp: “Trông thấy nội dung trên giấy, thường người ta rất dễ nghĩ rằng người nhận giấy này là người cùng hội với Tiết Hiểu Hoa. Nhưng cứ như tính khí vô lại của Tiết Hiểu Hoa thì đối với người cùng hội, ông ta sẽ che giấu thu nhập của mình, nên phải thu nhỏ số tiền lại mới đúng, tuyệt đối không thể phóng đại lên được... Vì thế chúng ta cần phải thay đổi hướng suy nghĩ: mẫu giấy được viết cho những người sau: những người này không muốn Tiết Hiểu Hoa đem kể câu chuyện nào đó cho Mông Thiệu Huy biết, nên Tiết Hiểu Hoa mới dựa vào đó để ép buộc họ, ông ta phóng đại số tiền đòi Mông Thiệu Huy lên, để có cơ may được nhiều tiền hơn từ túi những người này!”

“Những người này? Ý anh là không chỉ có một người? Vậy Chu Vĩnh Quý chỉ là một trong số đó?”

“Đúng thế. Chu Vĩnh Quý chấp nhận lời đe dọa tống tiền của ông ta, vì thế không thể là hung thủ được.”

“Ý anh là, hung thủ phải là người khi bị đe dọa tống tiền, nhưng lại không chấp nhận điều đó?” –lập luận ở đây không có gì là phức tạp cả, Kim Chấn Vũ tự mình hiểu ra, rồi hỏi tiếp: “Vậy những người bị đe dọa tống tiền ấy còn có những ai?”

“Trên đảo Minh Trạch có người nào bị cầm điếu không?” –La Phi đột nhiên hỏi một câu có vẻ như chẳng ăn nhập gì cả.

Kim Chấn Vũ quả quyết lắc đầu: “Trước giờ chưa từng có.”

“Vậy thì kể cũng hơi lạ.” –La Phi cúi đầu trầm ngâm giây lát, sau đó lắc đầu, vẻ như còn điều gì đó nghĩ mãi không xuôi. Cuối cùng anh quyết định gạt sang một bên, lẩm bẩm một mình, “Chỉ cần tìm được Chu Vĩnh Quý, là mọi thắc mắc đều được giải đáp.”

“Đúng vậy.” –La Phi lại ngẩng đầu lên nhìn Kim Chấn Vũ, “Trên đảo rốt cục có hay không một người phụ nữ đang ôm con? Tại sao tâm trạng anh lúc này có điều gì đó khác thường?”

“Trên đảo hiện nay tuyệt đối không có người phụ nữ nào như vậy. Còn chuyện tại sao tôi bị căng thẳng...” –Kim Chấn Vũ bỗng nhiên nhìn La Phi với ánh mắt khác thường “Cảnh sát La Phi, nghe nói anh đến đảo Minh Trạch lần này, là để đi tìm lời giải cho bí mật ‘Dốc núi oan hồn’?”

“Vốn là có ý như vậy.” –La Phi không hiểu sao tự nhiên ông ta lại nhắc đến chủ đề này,

“Vậy thì chắc anh không biết, hồi ấy cái bóng đen xuất hiện trên ‘Dốc quỷ ám’, nghe đồn là một phụ nữ ôm con!”

“Sao cơ?” –vụ án bỗng chốc lại được kéo vào lời đồn “Dốc quỷ ám”, nhất thời khiến La Phi cảm thấy có chút gì đó như chuyện hoang đường.

“Tất nhiên là chỉ nghe nói thế thôi.” –Kim Chấn Vũ đổi giọng, “Thực ra tôi cũng không tin vào mấy cái chuyện ma quỷ, chỉ là do hồi nãy Quách Quế Chi có nhắc đến một người đàn bà ôm con, trong khi đó tôi lại biết anh đến đây là vì ‘Dốc quỷ ám’, vì thế mới có sự liên tưởng như vậy, và tâm trạng trở nên bất thường. Nhưng, trên đảo gần đây quả là không có đứa bé nào mới chào đời, vậy phải giải thích sao đây?”

Đứng trước tình huống mới phát sinh, La Phi trước mắt cũng chưa biết phải làm sao. Anh chợt nhớ lại chuyện Kim Chấn Vũ vội vã tìm đến gặp mình, nên hỏi: “Anh đến tìm tôi, có việc gì không?”

“Umm. Có chuyện này tôi nghĩ nên nói cho anh biết càng sớm càng tốt.” Kim Chấn Vũ nói với vẻ nghiêm nghị, “Hồi nãy ông Hồ quay về rồi. Nước biển ở cảng đã đóng băng, mấy ngày nay không thể nào vào trong huyện được.”

Trong lòng La Phi như có tiếng kêu “lộp bộp”, điều này có nghĩa là ít nhất trong một khoảng thời gian, anh lại bị giam trong một môi trường tách biệt với thế giới bên ngoài –giống như trải nghiệm trước đây ở núi Nam Minh!

12. Chương 12: Giác Mơ Bị Đánh Mất

Vì nhiệt độ trong động thạch nhũ cao hơn bên ngoài rất nhiều, mà trên đảo lại tạm thời mất liên lạc với thế giới bên ngoài, phải nghĩ cách để xử lý thi thể của Tiết Hiểu Hoa trước đã. La Phi đến hiện trường khám xét kĩ lại một lần nữa, sau khi xác nhận là không còn dấu vết nào bị bỏ sót, liền bảo Kim Chấn Vũ thông báo cho hoà thượng Đức Bình đến nhận tử thi.

Chỉ một tiếng đồng hồ sau, Đức Bình đem theo đồ đệ Huệ Thông đến động thạch nhũ. Nhìn thấy thảm cảnh của nạn nhân, Đức Bình không giấu nổi thần sắc “trách trời thường dân”, sau đó nhắm mắt tụng kinh cầu siêu trước thi thể người quá cố.

“Hòa thượng Đức Bình”, trong lúc mọi người đang vệ sinh thi thể, Tăng Quân Dũng bỗng nhiên lên tiếng nói, “Nghe nói thầy vừa nhập về một cỗ quan tài mới, giờ thì có cái dùng rồi nha. Lẽ nào thầy tính được trên đảo sẽ có người chết, hi hi, nếu quả thật như vậy, thì tôi xin bái phục thầy đấy.”

Kể nói vô tình, người nghe hữu ý. La Phi và Kim Chấn Vũ đều ngẩng đầu về phía hòa thượng Đức Bình. Đức Bình mặt vẫn như hồ nước lặng, nhẹ nhàng đáp: “Dù là chết do dương thọ đã đến ngày tận số hay là chết vì tai nạn, thì cũng đều là số trời đã định cả, tôi làm gì có cái tài đoán số ấy?”

Thấy ông khí phách như vậy, La Phi không khỏi ngưỡng mộ trong lòng: vị hòa thượng Đức Bình này xem ra không phải là nhân vật tầm thường, về khoản hiểu biết và đối nhân xử thế có lẽ hơn hẳn Kim Chấn Vũ một bậc.

Sau một hồi cần cá, cũng đã đến lúc mặt trời lặn. La Phi lại tìm đến tiệm tạp hóa của Chu Vĩnh Quý một lần nữa, nhưng vẫn chưa thấy tầm tích ông chủ tiệm đâu. La Phi cảm thấy lo lắng, thậm chí còn có dự cảm không hay. Nhưng trước mắt cũng chưa có biện pháp nào tốt hơn. Lại thêm cả ngày trời chưa ăn gì, bụng đói sôi lên từ nãy, anh đành bỏ ra về.

Lúc La Phi về đến chỗ trọ thì trời đã tối. Lúc này Tôn Phát Siêu đã chuẩn bị xong cơm tối, đang ngồi bên cạnh bàn ăn cùng Mông Thiệu Huy, vừa mới buông đũa xuống. Trông thấy La Phi về, ông chủ nhà nhiệt tình bày ra đôi đũa mới, đon đả: “Tôi cứ tưởng là anh không về ăn tối nữa. Mau ngồi vào đi, đồ ăn vẫn còn nóng đấy.”

La Phi cũng không khách sáo, cầm lấy một củ khoai lang hấp thơm lừng đưa lên miệng chén ngon lành, mắt nhìn chăm chăm ông chủ nhà như muốn dò hỏi điều gì đó.

Đến nỗi Tôn Phát Siêu cũng quên cả ăn, tò mò hỏi: “Cảnh sát La Phi, nghe nói cái chết của Tiết Hiểu Hoa có khả năng liên quan đến quá khứ của cậu Mông Thiệu Huy?”

La Phi nuốt miếng thức ăn còn đang mắc ở cổ họng xuống một cách khó khăn, suy nghĩ hồi lâu mới lên tiếng: “Thực ra cậu ấy không phải họ Mông, mà là họ Vương. Tên bố cậu ấy hồi còn trên đảo là Vương Thành Lâm, ông biết chứ?”

“Vương Thành Lâm” Tôn Phát Siêu lắc đầu, “Tôi không nhớ rõ lắm.”

“Ông không nhớ rõ cũng là chuyện dễ hiểu. Theo chỗ tôi được biết, hồi ấy họ sống ở phía tây hòn đảo, ở phía đông chẳng qua là chỉ là chỗ qua lại thân thiết với thầy lang Tiết mà thôi.” La Phi cắn môi, hỏi tiếp: “Cái bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’ ngày ấy, nghe nói là một phụ nữ ôm con, sao trước đó không thấy ông nói gì với tôi?”

“Đúng là có người nói vậy, nhưng tôi chưa được tận mắt nhìn thấy. Buổi tối lúc bóng đen xuất hiện, có một vài cậu thanh niên bạo dạn chạy đến chân núi xem, sau đó tin này được truyền đi. Nhưng trưởng thôn Kim không cho chúng tôi nhắc đến điều này với người từ nơi khác đến, ông ấy bảo đây là chuyện tà ma, chẳng những không thu hút được du khách, mà có khi còn khiến họ sợ hãi bỏ đi. Mà anh nghe được từ ai vậy?”

“Chính trưởng thôn Kim của các anh nói cho tôi biết.” –thấy Tôn Phát Siêu có vẻ chưa hiểu ra làm sao, La Phi nói tiếp, “Chu Vĩnh Quý nói là đã nhìn thấy Tiết Hiểu Hoa tối qua đi cùng với một phụ nữ ôm con, vì thế mới nhắc đến chuyện này.”

“Ồ.” –Tôn Phát Siêu gật đầu, nhưng sau đó lại lẩm bẩm thắc mắc, “Người phụ nữ bế con? Một năm qua trên đảo có nghe nói nhà ai sinh con đâu nhỉ?”

Mông Thiệu Huy bỗng như bị trời trông, hai mắt nhìn chăm chú vào La Phi, cơ thịt trên mặt giật giật như nhìn thấy cái gì vô cùng ghê rợn.

“Sao thế?” –La Phi nhìn vào mắt người đối diện, ánh mắt anh như có một sức mạnh kì lạ, tạm thời xoa dịu được tâm lý căng thẳng của Mông Thiệu Huy. Sau đó cậu thanh niên lắc đầu lẩm bẩm: “Không thể thế được. Sao lại thế được chứ? Thật là kì lạ!”

“Kì lạ gì cơ?” –La Phi lập tức truy hỏi.

Yết hầu Mông Thiệu Huy động đậy nhưng không phát ra âm thanh, xem chừng cậu ấy không muốn tùy tiện nói ra những chuyện trong lòng. Nhưng trước ánh mắt sắc lẹm như truy bức của La Phi, cuối cùng cậu đã

chịu thỏa hiệp, nói với giọng run run: “Anh còn nhớ bức tranh đó không? Nó ghi lại cảnh tượng đã xuất hiện trong giấc mơ của em. Trong mơ, người phụ nữ đó... trong lòng bà đang ôm một đứa trẻ!”

“Người phụ nữ đó? Mẹ em? Ý em là, trong mơ mẹ em còn bế một đứa bé?”

“Vâng... đúng thế.”

“Thế sao em không vẽ nó ra?”

Lần này Mông Thiều Huy im lặng rất lâu, sau đó mới nói với giọng khàn khàn: “Vì em không muốn gặp nó... em hận nó, em ghét nó!” –trong lời nói của cậu ta chứa đầy căm ghét và sợ hãi, khiến người nghe phải rùng mình.

“Mông Thiều Huy!” –La Phi vô cùng trịnh trọng đọc to cái tên này lên, sau đó nhìn vào người đối diện nói một cách nghiêm túc, “Xem ra em vẫn còn nhiều chuyện chưa nói cho tôi biết. Có thể em cho rằng đây là chuyện cá nhân, em có quyền giữ nó cho riêng mình. Nhưng giờ đây trên hòn đảo này liên tiếp xảy ra hỏa hoạn và án mạng, mà một vài yếu tố trong vụ án lại tỏ ra có mối liên quan nào đấy đến bí mật mà cậu đang nắm giữ. Em nhất định phải nói với tôi tất cả những gì mà em biết... Chúng ta cần phải nói chuyện một cách nghiêm túc!”

Mông Thiều Huy cắn chặt môi, suy nghĩ quay cuồng. Tôn Phát Siêu thì vẻ mặt đầy vẻ hoang mang, nhưng tâm trạng của hai vị khách lúc này khiến ông không dám hỏi gì thêm, đành phải nén bao điều thắc mắc vào trong lòng.

Ăn xong, La Phi đến phòng của Mông Thiều Huy, anh đóng kín cửa, rồi ngồi xuống đối diện với Mông Thiều Huy, sau một hồi chuẩn bị tâm lý, anh lên tiếng trước: “Được rồi, bây giờ bắt đầu nha. Kể cho tôi nghe câu chuyện của em, tất cả những gì của em. Kể từ khi em bắt đầu có kí ức. Cha em, cuộc sống của em, giấc mơ của em v.v.. nói chung là kể hết mọi thứ có giá trị, có ý nghĩa, không bỏ sót cái gì... Em nên biết rằng, làm như vậy cũng chính là đang giúp chính bản thân em. Vì câu trả lời mà em đang đi tìm đã trở nên có liên quan mật thiết với việc phá án rồi.”

Câu cuối cùng của La Phi hiển nhiên đã khiến Mông Thiều Huy xúc động, cậu ngẩng đầu nhìn người đối diện, im lặng trong giây lát, rồi đã bắt đầu hào hứng kể.

“Trước đây em đã từng nghe nói. Trong kí ức của em, thời thơ ấu của em là một trang giấy trắng. Em không nhớ mình sinh ra và lớn lên ở đâu, cũng chẳng nhớ sau đó đã xảy ra những chuyện gì. Cuộc đời em hình như chỉ có ý nghĩa thật sự bắt đầu từ lúc em lên 7 tuổi, toàn bộ kí ức của em cũng là bắt đầu từ ngày ấy.

Em lớn lên cùng bố. Ông là một người nho nhã, đại lượng, có học thức, không những thế, ông còn dành cho em rất nhiều tình yêu thương, lo lắng cho em hết mực. Nhưng ông chưa một lần nhắc đến mẹ trước mặt em, một chữ cũng không, như thể một người quan trọng như vậy mà chưa hề tồn tại trong cuộc sống của hai cha con em.

Hai cha con em sống ở Thanh Đảo, xung quanh không có bất cứ bà con hay bạn bè thân thiết nào. Về việc này, bố em giải thích, nhà em vào thời cách mạng văn hóa đã chịu nhiều ám hại, tất cả người thân đều bị chết, chỉ có hai cha con em trốn đi được, trôi dạt vào một thành phố hoàn toàn xa lạ và định cư luôn ở đó.

Từ nhỏ em đã ít nói, cũng không giỏi giao tiếp. Nhưng em lại có hứng thú bẩm sinh đối với hội họa. Bố em rất chú ý bồi dưỡng năng khiếu này của em, khoảng 10 tuổi, em đã được giới hội họa trong vùng biết đến.

Nếu cuộc sống cứ thế trôi đi, thì cũng chẳng có vấn đề gì xảy ra với em. Nhưng cùng với sự trưởng thành về tuổi tác, điều ẩn giấu trong lòng... mà em cho là những kí ức đã bị đánh mất... bắt đầu hình thành. Tất nhiên, chúng rất mơ hồ, không hề cụ thể. Thường là một trường đoạn hay hoạt cảnh nào đấy, xuất hiện trong giấc mơ của em. Những giấc mơ kiểu này khiến em cảm thấy vừa khó hiểu lại rất tò mò, em cố gắng cảm nhận chúng, nắm lấy vài thứ trong đó, thậm chí còn có cảm giác chờ đợi điều gì đó. Mãi cho đến một ngày, giấc mơ đó xuất hiện và đã làm thay đổi mọi thứ.

Đúng vậy, em muốn nói đến cảnh tượng trong bức tranh đó. Em không biết rốt cục nó mang ý nghĩa gì, nhưng mỗi lần em nhìn thấy cảnh tượng này trong mơ, là em lại có một cảm giác sợ hãi ghê ghớm rất khó hiểu. Đã nhiều lần em thử vẽ lại cảnh tượng ấy, hầu đoán ra được điều gì đó, nhưng đều thất bại. Như anh phỏng đoán, người phụ nữ trong giấc mơ đó hẳn là mẹ em, trên tay bà có bế một đứa bé, vậy nó là ai? Là

em trai em? Hay là em gái em? Không hiểu vì nguyên nhân gì, em vô cùng căm ghét nó, em không muốn nhìn thấy mặt nó, vì thế nó chưa bao giờ xuất hiện trong những bức tranh của em.

Giấc mơ này sau đó xuất hiện ngày một dày lên. Nó bủa vây em, vì thế em mới thử đi tìm câu trả lời từ bố em xem sao. Em nhớ rất rõ lần đầu tiên em đưa bức tranh vẽ cảnh tượng giấc mơ cho bố xem. Bố em bảo, giấc mơ này chẳng nói lên điều gì cả, chỉ là một giấc mơ mà thôi, ông ấy nói một cách nhẹ tênh, đồng thời cố gắng che giấu cảm xúc thật của mình, nhưng nét mặt ông vẫn để lộ một sự kinh ngạc vô cùng. Em biết, nhất định là ông đang giấu em điều gì đó.

Buổi tối hôm đó, em ngạc nhiên khi phát hiện thấy bố đang viết thư. Chắc anh cho là điều này chẳng có gì lạ cả, đúng không? Anh không biết đấy thôi, từ nhỏ đến lớn, em chưa bao giờ thấy bố viết thư hay gọi điện thoại đường dài bao giờ, dường như ngoài những người xung quanh ra, trên thế giới này không còn ai có liên hệ với cha con em nữa. Tối hôm đó ông lại ngồi viết thư, hơn nữa ông còn cố tình né tránh em, không cho em xem nội dung bức thư, cũng không biết bức thư gửi đi đâu.

Kể từ đó, bố càng quan tâm em hơn. Không những trong cuộc sống hàng ngày, mà cả về mặt tinh thần nữa. Ông đưa em đi tham gia các hoạt động bổ ích, ra sức bồi dưỡng những hứng thú và sở thích của em. Sau đó, ông còn cho em uống một ít thuốc, ông bảo đó là viên vitamin. Uống thuốc đó vào, em ngủ ngon hơn, những giấc mơ cũng xuất hiện ít hơn. Em dần dần hiểu ra, là vì bố muốn em vứt bỏ những chuyện trong lòng đi.

Nhưng cảnh tượng trong giấc mơ đó đã ăn sâu vào đầu óc em, mỗi lần đêm khuya thanh vắng hoặc chỉ có một mình là nó lại xuất hiện, giày vò em hết lần này đến lần khác, khiến em khổ sở vô cùng. Để bố bớt lo lắng, em đã giấu nhẹm chuyện này, bề ngoài làm ra vẻ như không có chuyện gì, không nhắc đến chủ đề này nữa, bố em cũng nguôi dần. Sau đó em quen với bạn gái em -Diệp Tử Phi. Chúng em rất yêu nhau, bố em cũng rất quý cô ấy. Cuộc sống của chúng em tưởng chừng không còn gì để phàn nàn, nhưng trước sau em vẫn không thể nào thoát ra khỏi nỗi ám ảnh trong lòng.

Tháng trước, bố em mất vì tai nạn xe. Trong lúc sắp xếp những di vật của ông, em đã phát hiện thấy bức thư đó. Anh có đoán ra được điều gì không? Đúng thế, về mặt thời gian, thời gian bức thư gửi đi cách buổi tối bố em ngồi viết thư hôm đó đúng chục ngày. Cộng thêm với nội dung bức thư, thì rõ ràng đây là thư mà người đó gửi cho bố em. Đằng sau bức thư này dĩ nhiên cũng đang ẩn giấu câu trả lời mà em khổ nhọc đi tìm.

Chuyện xảy ra sau đó anh cũng đã biết. Tuy bạn gái em cực lực phản đối, nhưng em vẫn lần tìm đến huyện Hoàng Bình theo địa chỉ ghi trên bức thư, sau đó thì cùng anh lên đảo. Em rất yêu bạn gái em, bình thường cô ấy bảo gì em cũng nghe theo, lần này em chấp nhận tạm thời chia tay với cô ấy và nhất định phải đến đây, vì giấc mơ ấy thực sự đã giày vò em quá dai dẳng, có lẽ chỉ khi nào tìm được lời giải thì em mới thoát ra khỏi nỗi sợ hãi này.”

Nói đến đoạn cuối, Mông Thiều Huy đan tay vào nhau, đáng vẻ vô cùng đau khổ. Sự khổ đau này vừa chứa đựng trong đó nỗi nhớ người bạn gái và cả những tác động mà giấc mơ đáng sợ ấy gây nên. Cậu đang ở trong một tâm trạng mâu thuẫn và phức tạp.

La Phi chăm chú nghe xong, đầu tiên anh đặt ra câu hỏi mà anh quan tâm nhất, và cũng là điều anh thắc mắc nhất: “Sợ hãi, em luôn nhấn mạnh nỗi sợ hãi mà giấc mơ đó đem lại, nhưng rốt cục đây là nỗi sợ hãi như thế nào, nói cách khác, rốt cục em đang sợ hãi điều gì?”

Ánh mắt Mông Thiều Huy ngoảnh đi nơi khác, trong ánh mắt ấy toát lên vẻ đau thương hoang mang, giống như cái cảm giác của một kẻ vô gia cư đứng trong màn đêm vô định.

“Sợ gì ư?” –cậu lẩm bẩm, “Em không biết... em không biết...”

“Không, em biết đấy, em có thể miêu tả được, đừng sợ, nói cho anh biết, cảm giác đó như thế nào?” –La Phi cố gắng dẫn dụ bằng một giọng mềm mại nhất có thể, nhưng những gì xảy ra sau đó hơi nằm ngoài dự kiến của anh.

“Em không biết! Em không biết!” Mông Thiều Huy bỗng đứng phắt dậy, khua tay gào lên kích động, ngay sau đó cậu lại ngồi bịch xuống, lấy hai tay bưng mặt, như thể đang khẩn cầu thống thiết, “Xin anh đừng cố ép tôi...”

La Phi để ý thấy nước mắt trào qua khe ngón tay của cậu thanh niên, trong tình huống này, cuộc nói chuyện hiển nhiên là không thể tiếp tục. La Phi không nói gì nữa, chỉ đặt nhẹ hai tay lên vai Mông Thiều Huy, cử chỉ này đã đem lại cho người đối diện niềm an ủi rất lớn, tâm trạng cậu cũng dần dần bình tĩnh trở lại.

13. Chương 13: Cái Chết Khiếp Sợ

Màn đêm dày đặc, cái lạnh thấu da.

Người dân trên đảo, hầu hết đều đã chìm trong giấc ngủ. La Phi nằm trên giường, tuy căn phòng không bật đèn, nhưng mắt anh mở rất to. Một ngày đã xảy ra biết bao chuyện, anh cần sắp xếp lại suy nghĩ của mình.

Một trận hỏa hoạn và một vụ án mạng, vốn cũng chẳng có gì là lạ. Nhưng tự nhiên lại xuất hiện người một người phụ nữ ôm con, đã nhuộm toàn bộ quá trình bằng một màu sắc ma quái. Sự mục kích của Chu Vĩnh Quý, lời đồn về Dốc quỷ ám, giấc mơ của Mông Thiều Huy, ba chi tiết này dù là về thời gian, không gian hay logic thì cũng chẳng có mối liên hệ nào để có thể xác minh được, cái bóng kì bí này lại liên tiếp xuất hiện, rốt cục là chuyện này đã nói lên điều gì?

La Phi nhớ lại cái đêm đầu tiên khi còn ở núi Nam Minh, cũng cảnh đêm tối lạnh lẽo ấy. Đêm đó về sau đã xảy ra một chuyện đáng sợ, đã từng bước từng bước kéo anh vào mối nguy hiểm chết người.

Vậy đêm nay liệu chuyện gì sẽ xảy ra đây?

Trong lúc đang suy nghĩ miên man, đầu óc La Phi dần trở nên mờ ảo, cơn buồn ngủ đã đưa anh vào giấc nồng.

Đêm tối dường như trôi qua một cách bình yên, lúc La Phi mở mắt, liền bắt gặp tia nắng chiếu từ cửa sổ vào căn phòng. Anh ngồi dậy, làm vài động tác giãn gân cốt, sau đó mặc quần áo ra khỏi giường, đang chuẩn bị ra ngoài sân để hít thở thứ không khí trong lành nhất trong ngày.

Bỗng nghe “rầm” một tiếng ngoài cổng sân, có vẻ như ai đó đã đập cổng một cách thô lỗ, tiếp sau đó có người vội vã phi vào trong sân.

“Làm gì đấy? Định phá nhà à?” –giọng bức tức của Tôn Phát Siêu lập tức vang lên.

“Chú Tôn, anh cảnh sát đến từ thành phố có trọ ở đây không?” –giọng của người này nghe vẻ hoảng hốt.

La Phi vội đẩy cửa bước ra, nhận ra người xông vào sân chính là cậu giúp việc của cửa hàng nhà Chu Vĩnh Quý. Trông ngược anh kêu lên, dự cảm có chuyện chẳng lành.

Quả nhiên, cậu bé giúp việc mặt như đĩa muối, báo tin cho anh biết cái điều mà anh lo lắng nhất đã xảy ra: “Cảnh sát La Phi, trưởng thôn Kim bảo cháu đến tìm chú, chú mau đến đó đi, ông chủ nhà chúng cháu, ông ấy... ông ấy chết rồi!”

La Phi lập tức để cậu bé dẫn đường, đi thẳng đến nơi xảy ra vụ việc. Dọc đường đi, cậu bé kể cho La Phi nghe tình hình có liên quan.

Cả đêm hôm qua, Chu Vĩnh Quý không về nhà. Tâm trạng của Quách Quế Chi chuyển từ tức giận sang lo lắng, cuối cùng là sốt ruột. Trời vừa mới mờ sáng, bà ta đã gọi cậu giúp việc dậy, hai người đi dọc theo xóm núi, tìm suốt chạng đường xuống núi, cuối cùng phát hiện thấy thi thể Chu Vĩnh Quý ở trên đường dưới Dốc quỷ ám. Một người thường ngày chuyên bủ lu bù loa như Quách Quế Chi mà cũng chỉ biết kêu gào thảm thiết, may mà có cậu giúp việc chạy đi tìm thầy thuốc trong làng và trưởng thôn Kim Chấn Vũ, sau đó nghe lời dặn dò của Kim Chấn Vũ tìm đến nhà Tôn Phát Siêu, đem tình hình kể với La Phi.

Mãi nói chuyện, hai người đã đi đến chân núi Dốc quỷ ám, trông thấy trên con đường núi cách đó không xa, Kim Chấn Vũ đang an ủi Quách Quế Chi nước mắt nước mũi sục sục, bên cạnh còn có một thanh niên chưa đầy ba mươi tuổi tức tưng bên thi thể Chu Vĩnh Quý.

Trông thấy La Phi đến, Kim Chấn Vũ tạm buông Quách Quế Chi ra, tiến lại gần La Phi với vẻ mặt đầy lo lắng và sợ hãi: “Lại chết mất một người, lại chết mất một người! Anh mau lại mà xem, à phải rồi, cậu thanh niên này hiện nay là bác sĩ trên đảo, tên là Lý Đông.”

Lý Đông chủ động bước lên chào: “Anh là cảnh sát La Phi phải không? Tôi vừa kiểm tra rồi. Người bị đông cứng như que củi, thời điểm chết cách đây khoảng năm tiếng đồng hồ. Nguyên nhân dẫn đến cái chết, theo nhận định của tôi là do bệnh tim phát tác.”

Lý Đông vừa nói vừa chỉ tay vào lọ thuốc bên cạnh thi thể. Lọ thuốc dốc ngược, thuốc rơi vãi quanh miệng lọ, nhìn vào nhãn thuốc, thì đó là một loại thuốc trợ tim tức thì.

La Phi không bắt lời, trước tiên anh cúi người xuống quan sát thi thể. Nạn nhân nằm chéch trên bậc thang con đường lên núi, xung quanh người chưa phát hiện thấy vết thương hay vết máu rõ rệt nào. Thân người ông ta hơi cuộn lại, một tay che lấy miệng, một tay với cạnh lọ thuốc một cách vô vọng. Còn nét mặt thì khiến người ta rất khó quên.

Nét mặt này có vẻ như không nên xuất hiện trên khuôn mặt của một con người. Ngũ quan méo mó cực độ, miệng hé một nửa, da mặt vùng thái dương co rúm lại, như đang dồn hết sức lực để phát ra một tiếng kêu nào đó, đôi mắt thì mở to, mặc dù đã mất đi thần sắc nhưng đóng băng trong đồng tử là một nỗi sợ hãi khiến người nhìn vào phải thót tim.

La Phi nhìn thẳng vào mắt người chết, cố gắng cảm nhận chút cảm xúc cuối cùng mà ông ta để lại trên cõi trần. Cuộc “đấu mục” này chẳng lấy gì làm thoải mái cho lắm, một lát sau, La Phi đành phải nhìn đi nơi khác.

Hiện vẫn chưa rõ nguyên nhân khiến ông ta phát bệnh, nhưng hiển nhiên là ông ta đã bị một kích thích nào đó từ bên ngoài.” –Lý Đông đứng cạnh đó nói ra nhận định của mình, “Suy luận thêm bước nữa, có lẽ ông ta đã nhìn thấy cái gì đó, cái đó khiến ông ta sợ hãi cực độ, nhưng không hiểu sao, ông ta không thể nhìn đi nơi khác trong một lúc lâu.”

“Không thể nhìn đi nơi khác trong một lúc lâu?” –Kim Chấn Vũ nhìn cậu thanh niên với vẻ lấy làm lạ, “Sao anh có thể nói như là lúc đó anh cũng có mặt vậy?”

“Điều này không khó giải thích. Nạn nhân đã lấy được lọ thuốc ra, thậm chí đã mở nắp. Chứng tỏ từ lúc ông ta phát bệnh đến lúc chết ít nhất cũng phải mất hơn chục giây. Nhưng mãi đến lúc ông ta uống thuốc, thì ông ta vẫn ngoái đầu nhìn về phía xa, có thể thấy cảnh tượng xuất hiện trước mắt ông ta không chỉ đáng sợ mà còn có một sức cuốn hút chết người đối với ông ta.” –La Phi nói xong, gạt đầu về tán đồng với Lý Đông, “Anh phân tích rất khá.”

Lý Đông khiêm tốn cười: “Điều này phải cảm ơn thầy tôi, ông ấy đã dạy tôi biết cách quan sát tỉ mỉ, đồng thời cũng dạy tôi biết làm thế nào để cảm nhận tâm lý của một người.”

“Thầy anh?” –lời của người đối diện đã gây hứng thú với La Phi, “Ông ấy là ai?”

“Thầy lang Tiết, cha của Tiết Hiểu Hoa.” –Kim Chấn Vũ đứng cạnh đó giải thích hộ, Lý Đông gật đầu xác nhận.

Thế à? La Phi không khỏi đánh mắt dò xét cậu thanh niên, anh nhận ra đây sẽ là một nhân vật đặc dụng. Nhưng hiện giờ, sự chú ý của anh phải tập trung vào vụ án trước mắt.

Vì thi thể đã bị xê dịch, nên để suy đoán xem lúc đó người chết rốt cục đã nhìn thấy gì, La Phi đành phải hỏi người đầu tiên có mặt tại hiện trường là Quách Quế Chi.

“Lúc chết ông ta đang nhìn gì?” –câu hỏi này thực ra không khó đối với Quách Quế Chi, vì ánh mắt người chết rất đặc biệt, ai nhìn vào cũng sẽ muốn tìm xem nguyên nhân nào đã dẫn đến cái ánh mắt ấy. Quách Quế Chi lấy tay chỉ về hướng trên cao: “Kia. Ông ấy nhìn như dán mắt về phía đằng ấy, nét mặt giống như trông thấy ma quỷ vậy.”

Mọi người nhìn theo hướng tay Quách Quế Chi, bắt giác đều dừng người lại.

Xuất hiện trước mặt họ là một vách núi thẳng đứng cao hàng trăm mét, phiến đá lởm chởm, lùm cây um tùm, đây chính là “Dốc quỷ ám” theo lời đồn!

“Ồ đó?Ồ đó có lẽ nào... Không thể nào, không thể nào.” Kim Chấn Vũ lắc đầu liên tiếp, rõ ràng là trong đầu ông ta đã nảy sinh một sự liên tưởng hoang đường nào đấy, rồi lại tự mình phủ nhận, nhưng giọng nói ông ta đã không giấu nổi vẻ sợ hãi và nghi hoặc.

Tinh thần bình tĩnh và quả cảm của Kim Chấn Vũ trong trận hỏa hoạn buổi tối hôm trước đã để lại ấn tượng sâu sắc cho La Phi, vậy này lúc này đây lại tỏ ra hốt hoảng, khiến anh không khỏi thất vọng. Nhớ đến hôm qua nhờ người đối diện đi tìm tung tích của Chu Vĩnh Quý, nhưng mãi không thấy kết quả, để đến nỗi rơi vào tình huống bị động như thế này, La Phi hỏi với giọng không hài lòng: “Hôm qua ông đã đi những đâu tìm Chu Vĩnh Quý? Cái đảo Minh Trạch to bằng này, ông ta có thể trốn đi đâu suốt cả ngày?”

Kim Chấn Vũ giải thích nghe vẻ tội nghiệp: “Trên đảo chỗ nào có người ở là tôi đã tìm hết cả. Có người phản ánh buổi sáng đã trông thấy ông ta xuất hiện gần động thạch nhũ, sau đó không ai biết được hành tung của ông ta nữa. Đảo tuy không lớn, nhưng nếu ông ta chủ định trốn, thì cũng rất khó tìm.”

Nói vậy cũng có lý, vả lại bây giờ truy cứu trách nhiệm cũng chẳng có ích gì. La Phi đặt trọng tâm suy nghĩ vào bản thân vụ án, anh ngẩng đầu nhìn về chỗ “Dốc quỷ ám” cách đó không xa, tự hỏi: “Ông ta mò ra đây để làm gì nhỉ?”

“Chưa chắc đã phải có chủ ý đến đây, có thể chỉ là đi ngang qua.” –thấy La Phi đang vắt óc suy nghĩ, Lý Đông đứng cạnh đó chen vào.

Đi ngang qua? Đúng là có khả năng này. Nhìn vào tư thế ngã xuống của người chết để phán đoán, lúc đó hẳn ông ta đang đi về hướng đông để xuống núi, mà cửa hàng của Chu Vĩnh Quý vừa hay nằm ở phía đông hòn đảo.

Khi ấy liệu có phải ông ta đang chuẩn bị về nhà?

Nếu phán đoán theo thời gian lúc ông ta chết, thì khi ông ta đặt chân đến đây cũng đã nửa đêm rồi. Nếu đáp án đầu tiên là đúng, thì một vấn đề khác có lẽ sẽ có ý nghĩa thực tế hơn? Ông ấy trở về nhà từ đâu? Có nghĩa là, trước đó ông ta đã đi đâu? Làm những việc gì?

“Có hai lối rẽ?” –La Phi không rành địa hình rừng núi lắm, đối với những việc mình không nắm chắc, anh chỉ có thể nhờ người khác giúp đỡ.

“Đi tiếp lên trên là có một ngã rẽ.” –Kim Chấn Vũ trả lời. “Một đường thông ra làng ở phía tây đảo, một đường thông lên núi. Đi xuống dưới là thông ra làng ở phía đông. Con đường này thực ra là đường độc đạo nối liền làng phía đông đến làng phía tây đảo.”

La Phi gật đầu. Người đối diện nói vậy, trong đầu anh bắt đầu có một chút khái niệm. Hôm qua lúc đến động thạch nhũ ở phía tây đảo, anh đã từng đi qua con đường này.

Vậy thì ngày hôm qua Chu Vĩnh Quý rốt cục đã đến ngôi làng phía tây hay là trốn trong núi, hay là vẫn ở đâu đó gần động thạch nhũ? Nghi vấn này hiển nhiên là không thể chỉ đứng đó suy nghĩ mà tìm được lời giải, La Phi bắt đầu triển khai công việc theo mạch suy nghĩ của mình.

Trước tiên anh nói với Kim Chấn Vũ: “Anh vào làng tìm hiểu xem, cả phía đông lẫn phía tây đều phải đến, phạm vi cố gắng càng rộng càng tốt. Một là xác định lại xem hôm qua có ai trông thấy Chu Vĩnh Quý không. Hai là hỏi xem trong đêm qua có ai từng đi qua con đường này không, trên đường đi có phát hiện ra điều gì bất thường không.”

Sau khi Kim Chấn Vũ đi, La Phi tiếp tục giao cho cậu giúp việc đi tìm Tang Quân Dũng mượn máy ảnh. Gia quyến người chết có mặt tại đây, thì thể đương nhiên không thể để lạnh lẽo mãi nơi hoang vắng thế này được, hơn nữa trời cũng đã sáng, đợi tin tức truyền đi, chắc chắn sẽ có rất nhiều người dân trên đảo đến xem. Cần phải nhanh chóng lưu lại tài liệu để xử lý hiện trường một cách ổn thỏa.

Quả nhiên chả mấy chốc, những người hiếu kì đã kéo nhau đến con đường nhỏ này, vừa nhìn người chết vừa bàn tán xôn xao. Có lẽ họ chưa bao giờ nhìn thấy cảnh chết chóc đáng sợ như vậy.

Nghe tin vội đến còn có hòa thượng Đức Bình và đồ đệ của ông. Xem ra hòa thượng Đức Bình có một vị trí rất cao trong lòng người dân trên đảo, trông thấy ông đến, mọi người dạt ra hai bên, nhường đường cho ông lại gần.

Hòa thượng Đức Bình chấp tay trước ngực chào La Phi, sau đó quay sang khuyên giải Quách Quế Chi đang đau thương thống thiết: “Sinh sinh tử tử đều là do mệnh trời, cái số đã đến, chỉ còn cách bằng lòng với số phận mà thôi. Bà chị cũng đừng quá đau thương, có những chuyện con người ta không thể nào thay đổi được.”

“Cái gì mà thiên mệnh? Tôi không tin, tôi thấy toàn là nhân họa thì có!” - giọng nói oang oang vừa rồi là của Tang Quân Dũng đang len vào giữa đám đông, cậu ta có vẻ rất không hài lòng với quan điểm duy tâm của Đức Bình, nói một cách chằng nể nang, “Cái gì mà số với chả kiếp? Cứ vận vào tôi thử coi, để xem ai làm gì được tôi nào!”

Đức Bình không tranh luận với cậu ta, lắc đầu lùi lại một bước, sau đó đọc kinh Phật trước thi thể Chu Vĩnh Quý. Ông nhắm mắt lại, tay lần hạt xoàn, thần sắc từ bi hỉ xả.

Quách Quế Chi đứng cạnh đó vốn đã bình tâm đôi chút, lúc này chẳng biết bị câu nói nào của hai người họ chạm đến nỗi đau, bèn gào lên thảm thiết.

La Phi không rảnh để xử lý những chuyện ồn ào như vậy, anh cầm lấy máy ảnh từ tay Tang Quân Dũng, chụp xong loạt ảnh hiện trường của người chết, anh gơ máy về Dốc quỷ ám chụp “tạch tạch”.

Một vài người dân trong làng có đầu óc nhanh nhẹn nhất thời nảy sinh sự liên tưởng nào đó đối với cái chết của Chu Vĩnh Quý, nôn nóng muốn nói ra phát hiện của mình, gây nên một sự nhốn nháo giữa đám đông. Mọi người đua nhau ngẩng đầu, tuy không nhìn thấy điều gì đặc biệt, nhưng một cảm giác bất an khó tả đã bao trùm lên trong lòng mỗi người.

14. Chương 14: Bóng Ma Tái Hiện

Vì trên đảo không còn quan tài thừa, La Phi đành bảo Quách Quế Chi tạm thời đem thi thể người chết về để trong nhà đã, đợi tuyến đường thủy hoạt động trở lại rồi tính sau. Tang Quân Dũng thân thể cường tráng, lại can đảm, chủ động nhận nhiệm vụ vác tử thi. Thầy trò hòa thượng Đức Bình người đi trước kẻ theo sau, như hình với bóng, miệng lầm bầm tụng kinh, cầu cho vong linh người chết được siêu thoát.

Mọi việc thu xếp ổn thỏa xong, cũng đã đến giờ ăn trưa, đám đông thấy chẳng còn gì để xem nữa bèn lần lượt giải tán. Trên con đường nhỏ chỉ còn lại La Phi và Lý Đông.

La Phi nãy giờ giữ chân Lý Đông lại vì anh có vài chuyện muốn hỏi người đối diện, cuối cùng cơ hội cũng đã đến.

“Anh theo học y thuật với bố của Tiết Hiểu Hoa à?”

“Vâng.”

“Thế anh có ấn tượng gì với người có tên là Vương Thành Lâm không? Trước đây ông ấy từng sống trên đảo. Sau trận sóng thần của mười tám năm về trước, ông ấy đã đưa con trai rời khỏi đảo.”

Lý Đông lắc đầu: “Mười tám năm trước tôi mới khoảng chục tuổi. Năm mười lăm tuổi, tôi mới bắt đầu theo học thầy lang Tiết.”

Với câu trả lời này, La Phi đã chuẩn bị tâm lý từ trước nên không tỏ ra quá thất vọng, anh tiếp tục hỏi một câu khác: “Vậy trong tay anh có giữ tài liệu gì của thầy lang Tiết không, đại loại như nhật kí bệnh án chẳng hạn.”

“Cái đó thì có. Anh cần chúng à?”

“Umm.” –La Phi gật đầu vẻ quyết đoán, “Tôi muốn xem một chút, bây giờ chúng ta sẽ qua chỗ anh.”

Nơi ở của Lý Đông cách nhà Tiết Hiểu Hoa không xa, trên đường đi, cậu kể sơ qua về tình hình của bản thân.

Bản thân Lý Đông cũng là một nạn nhân trong vụ sóng thần, trận thiên tai ấy đã cướp đi tất cả người thân của anh, khiến anh trở thành đứa trẻ mồ côi. Hàng xóm chung quanh thương tình cứu mang anh. Năm anh tròn mười lăm tuổi, thầy lang Tiết thấy anh có vẻ lanh lợi, không giống như đứa con trai bất tài của ông ấy, bèn nhận anh làm học trò. Lý Đông chuyên tâm học y thuật, dần có kết quả, sau khi thầy lang Tiết mất, anh trở thành thầy lang giỏi nhất trên đảo.

Thầy lang Tiết bảo quản tài liệu y thuật của mình rất cẩn thận, số tài liệu mà Lý Đông có trong tay đều là trong quá trình dạy học thầy lang Tiết đã chủ động đưa cho anh nghiên cứu. Ngoài số đó ra, thầy Tiết nghiêm cấm Lý Đông tự ý đọc bất cứ tài liệu gì khác, Lý Đông cũng rất biết nghe lời, chưa bao giờ phạm lỗi.

Tài liệu mà thầy lang Tiết để lại cho Lý Đông gồm mười mấy cuốn sách y học, sổ ghi chép tổng kết kinh nghiệm hành nghề, và một số ít nhật ký bệnh án v.v... Tuy đã nhiều năm trôi qua, nhưng nét chữ mà ông để lại trên giấy vẫn rõ như ngày nào, hơn thế kiểu chữ thì ngay ngắn thanh thoát, thể hiện một cốt cách phi phàm.

Bất kì người nào trông thấy kiểu chữ viết này, đều sẽ có ấn tượng rất sâu sắc. La Phi dĩ nhiên không phải là ngoại lệ, chỉ cần liếc qua một cái là anh đã nhận ra những tài liệu viết tay này với bức thư trong tay Mông Thiệu Huy đều là do một người viết.

Lần này, một vài phỏng đoán trong đầu anh đã dần định hình: Cha con Vương Thành Lâm đã trải qua một biến cố đáng sợ, biến cố này rất có thể có liên quan đến trận thiên tai sóng thần năm đó. Cũng do cú sốc của biến cố đó mà ngày còn nhỏ Mông Thiệu Huy đã được thầy lang Tiết điều trị tâm lý, vì thế mà nhà họ Tiết có lưu giữ những tài liệu có liên quan đến sự việc này. Khi Mông Thiệu Huy đặt chân lên đảo, bức thư đã bị Tiết Hiểu Hoa tiện tay đánh cắp. Ông ta nhận ra chữ của cha mình, từ đó phát hiện ra một bí mật đã được ẩn giấu từ lâu. Do lòng tham độc ác trời dẫy, ông ta đã tìm cách nhằm tiết lộ bí mật này, và trong quá trình đó, có biết bao chuyện li kì đáng sợ đã xảy ra...

Đúng thế, anh đã nhận ra nguồn cơn của toàn bộ vụ án, nhưng anh không đủ khả năng để ngăn chặn sự việc tiếp diễn, Chu Vĩnh Quý đã trở thành nạn nhân thứ hai sau Tiết Hiểu Hoa, những chuyện li kì ma quái đang dần dần được hé lộ. Để đi tìm lời giải cho những điều bí mật này, cần phải tìm về quãng thời gian mà Mông Thiệu Huy đã lãng quên. La Phi cố gắng tìm chút manh mối trong những tài liệu mà thầy lang Tiết để lại.

Trước tiên anh lật giở những vụ án, nhưng đều là những ghi chép chẳng liên quan, không có bất cứ thứ gì có giá trị. Còn sổ tay kinh nghiệm hành nghề thì về cơ bản đều là những ghi chép và phân tích rất chuyên môn, sau khi xem xong một lượt, đều không có kết quả gì. Mấy cuốn sách còn lại đã gây chút hứng thú cho La Phi.

Trong cả thảy mười ba cuốn sách, thì có tám cuốn ít nhiều đều liên quan đến tâm lý học. Điều này khiến La Phi bất giác hỏi: “Thầy lang Tiết nghiên cứu sâu về tâm lý học à?”

Lý Đông gật đầu: “Thầy thường bảo tôi, căn bệnh đáng sợ nhất của một người không phải là bệnh thể xác, mà là trở ngại tâm lý không vượt qua được. Muốn trở thành một thầy thuốc chân chính, phải có khả năng giúp người bệnh chiến thắng được con ma trong lòng họ.”

“Con ma trong lòng?” –La Phi nghiêng ngả lời nói của người đối diện, lật lại một lần nữa hơn chục cuốn sách đó. Cuối cùng, ánh mắt dừng lại ở một cuốn trong số đó.

Đây là một cuốn sách dịch từ tiếng nước ngoài, tựa sách là: “Sự hình thành và cách chữa trị hội chứng mất trí nhớ”.

Quyển sách rất dày, đương nhiên trong một chốc lát thì không thể đọc hết được. La Phi lật riêng cuốn sách đó ra: “Tôi muốn mượn cuốn này về xem, được chứ?”

“Tất nhiên là được.” –Lý Đông nhanh nhẩu trả lời.

Đang nói chuyện thì Kim Chấn Vũ vội vã xông vào. Mặt ông ta tái mét, bộ dạng sợ hãi hốt hoảng, trông thấy La Phi, ông ta lập tức kêu lên: “Cảnh sát La Phi, hóa ra anh đang ở đây à? Tôi đi tìm anh khắp nơi!”

“Sao? Lại xảy ra chuyện gì à?” –bộ dạng của ông ta khiến La Phi phải đứng dậy một cách căng thẳng.

“Không, không xảy ra chuyện gì. Chỉ có... có một vài... phát hiện!” –Kim Chấn Vũ áp úng nói, có vẻ như không thể làm chủ lời nói của mình nữa.

La Phi rướn người về phía trước một cách vô thức: “Phát hiện gì cơ?”

“Tôi... tôi không biết... tôi không thể nói. Mà không... có nói ra thì anh cũng không tin.” –Kim Chấn Vũ có vẻ lắp bắp, cuối cùng nhờ ánh mắt của La Phi mà ông bình tĩnh trở lại, nói, “Hay là anh đi cùng tôi một chuyến đi, đến lúc đó anh sẽ biết!”

La Phi không nói gì, anh cầm quyển sách lên, rảo bước đi về phía cổng.

Kim Chấn Vũ dẫn La Phi đến một xóm trại ở hướng chính đông của hòn đảo. Xóm trại này nằm trên một vùng đất bằng phẳng bên ngoài chân núi, địa thế khá rộng rãi, số hộ gia đình có vẻ đông hơn, nhà ông Hồ cũng sống ở đây. Từ trong xóm trại nhìn về phía đằng xa, tầm nhìn dường như không bị che khuất, nhất là “Đốc quỷ ám”, nằm chính giữa tầm mắt.

Hai người vào nhà một hộ dân, trước cổng có một phụ nữ trung niên ngoại tứ tuần đang ngồi xõm, mặt mày ủ rũ, than vãn không ngớt.

Trông thấy Kim Chấn Vũ, lòng mày người phụ nữ chau lại như một cái sẹo: “Ấy, sao ông lại đến vậy. Ông ấy nhà tôi đã thành như thế rồi, ông đừng làm ông ấy bị kích động nữa, xin hãy để cho ông ấy yên!”

Kim Chấn Vũ chỉ sang La Phi: “Anh đây là cảnh sát của thành phố. Anh ấy muốn tìm hiểu tình hình.”

Người phụ nữ đưa mắt nhìn La Phi, ánh mắt rõ ràng là có thêm phần tin cậy. Do dự giây lát, cuối cùng bà ta gật đầu: “Ồ, vậy thì các anh vào nhà đi.”

Kim Chấn Vũ dẫn La Phi vào nhà.

“Ai đấy?” –một giọng nói thều thào hỏi, ngữ điệu có kèm theo chút sợ hãi.

Mặc dù đang là ban ngày, nhưng trong phòng rất tối. La Phi mở mắt một hồi lâu mới trông thấy ở góc nhà có kê một chiếc giường ván cũ nát. Giọng nói vừa rồi là của một người đàn ông đang nằm trên giường.

“Phó Ngọc Trụ, anh đừng sợ. Đây là cảnh sát La, đến từ thành phố. Anh kể lại sự việc trông thấy tối qua cho anh ấy nghe đi!” –Kim Chấn Vũ vừa nói vừa tiến lại gần đầu giường, bật đèn trong phòng lên. Ánh đèn lơ mờ chiếu xuống, càng làm tăng thêm vài phần không khí nặng nề.

Người đàn ông nằm trên giường từ từ quay đầu lại, mở to mắt nhìn La Phi. Có thể nhận ra, ông ta vốn là một thanh niên cường tráng, nhưng bây giờ thì hốc mắt sâu hoắm, sắc mặt tái nhợt, trông vẻ rất ốm yếu.

“Cảnh sát?” –ông ta lắc đầu lẩm bẫm, “Chẳng làm gì được đâu... chẳng làm gì được... Đó không phải là người, mà là ma quỷ!”

Kim Chấn Vũ nhìn La Phi vẻ bất lực, dù sao thì lời nói của người này ít nhiều đã giải thích tại sao Kim Chấn Vũ trước đó đã có những lời nói và hành động khác thường.

“Ma? Ma nào cơ? Anh đang nói gì thế?” –La Phi lại gần mấy bước, ánh mắt sáng ngời nhìn vào mắt Phó Ngọc Trụ, hi vọng có thể dùng cách này giúp cho tâm trạng người đối diện bình tĩnh trở lại.

Nhưng anh đã thất bại. Lời nói của anh trái lại còn gợi nhắc người đối diện một kí ức đáng sợ, ánh mắt Phó Ngọc Trụ nhanh chóng nhìn đi nơi khác, có vẻ như đang cố gắng chạy trốn điều gì đó, cùng lúc ông ta kêu lên với một giọng tuyệt vọng và sợ hãi: “Ma! Một con ác quỷ! Hơn chục năm rồi, nó lại xuất hiện!”

“Anh ta bị kinh động, vẫn chưa hoàn toàn hồi phục.” –Kim Chấn Vũ khẽ giải thích, “Nếu anh biết anh ta đã nhìn thấy những gì, hẳn anh sẽ không cảm thấy thất vọng trước biểu hiện của anh ta hiện nay.”

“Không thể để anh ta ở mãi trong căn phòng nhỏ thế này được. Ở đây không gian quá chật chội, lại thiếu ánh sáng, sẽ tăng thêm áp lực tâm lý cho anh ta.” La Phi vừa nói vừa ra hiệu cho Kim Chấn Vũ cùng anh nâng Phó Ngọc Trụ lên diu ra bên ngoài.

Quả nhiên, môi trường bên ngoài rộng rãi thoáng mát khiến Phó Ngọc Trụ cảm thấy nhẹ nhõm hơn rất nhiều, vợ ông ta đem từ dưới bếp lên một cái ghế, Phó Ngọc Trụ run lẩy bẩy ngồi xuống ghế.

La Phi tiếp tục an ủi ông ta với giọng nhẹ nhàng: “Được rồi, anh rốt cục đã nhìn thấy cái gì? Đừng vội, cũng đừng sợ, cứ từ từ mà nói. Ở đây nhiều người thế này, không ai dám làm hại anh đâu.”

Phó Ngọc Trụ có vẻ vẫn chưa hết sợ. Mắt ông ta nơm nớp đảo quanh một vòng, như có một sức mạnh vô hình nào đó thu hút, cuối cùng ánh mắt ấy nhìn về phía “Dốc quỷ ám”.

La Phi và Kim Chấn Vũ cũng bị ông ta dẫn dắt nhìn về hướng “Dốc quỷ ám”, nơi đó dốc núi cheo leo, cây cối um tùm, không có gì gọi là bất thường cả. Phó Ngọc Trụ khẽ “suyt” một cái, rồi cất giọng nói: “Chính là ở chỗ đó, mười tám năm trước tôi đã nhìn thấy nó, tối nay, nó lại xuất hiện.”

La Phi lập tức nhận ra điều gì đó: “Mười tám năm trước? Ý anh là cái bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’?”

“Đúng thế.” Phó Ngọc Trụ chớp mắt một cách yếu ớt, nói, “Cái bóng đen năm đó, người trong làng ai cũng trông thấy, nhưng nhìn kĩ đến mức ấy thì chỉ có mình tôi. Nếu không phải là tôi, thì ai mà biết được cái bóng đen ấy là một phụ nữ ôm con?”

“Nhìn kĩ?” Nghĩa là thế nào? La Phi có vẻ không hiểu lắm. Nhưng cứ như ý ông ta thì, chi tiết “người phụ nữ ôm con” chính là từ ông ta mà lan truyền đi.

Phó Ngọc Trụ ngoảnh đầu nhìn vợ: “Em đi lấy cái đó lại đây.”

Người đàn bà gật đầu, quay người đi vào trong nhà, lát sau trở ra, trong tay có cầm thêm một thứ.

La Phi nhìn thì ra đó là một chiếc ống nhòm, kiểu dáng rất cổ, tuy trông cũ kĩ nhưng không một vết xước, xem ra rất ít khi dùng đến.

“Chiếc ống nhòm này là do ông chú tôi ngày còn đóng quân ở Bắc Kinh tặng nhân hồi tôi cưới vợ. Tôi vốn rất thích nó, nhưng kể từ sau lần ấy, tôi không bao giờ dùng đến nó nữa, tôi không dám nhìn nó, vì tôi sẽ không bao giờ quên được cảnh tượng đáng sợ đã từng xuất hiện trước ống kính.” Phó Ngọc Trụ nói một cách rất nhỏ nhẹ, như thể sợ làm kinh động đến điều gì đó rất đáng sợ.

“Anh đã dùng nó để nhìn bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’ à?” La Phi đoán.

Phó Ngọc Trụ cười gượng: “Khi ấy tôi hơn hai mươi tuổi, cái tuổi của một cậu bé can đảm và hiếu kì. Mấy hôm đó bóng đen liên tục xuất hiện, người trong làng bàn tán xôn xao. Tôi bỗng nghĩ ra một cách, tại sao lại không dùng ống nhòm để xem nhỉ? Biết đâu nếu giải mã được điều bí mật, thì cũng hãnh diện trước mặt mọi người. Một hôm tôi tỉnh dậy vào lúc nửa đêm, mọi người đều đã ngủ say, trời đẹp trăng sáng, rất thích hợp cho việc quan sát. Thế là tôi đem ống nhòm ra hướng thẳng về phía ‘Dốc quỷ ám’ và điều chính tiêu cự.”

Nói đến đây, Phó Ngọc Trụ dừng lại, trên mặt xuất hiện dáng vẻ đau khổ, như thể rất khó khăn trong việc ôn lại kí ức đáng sợ ấy. Mọi người đều im lặng chờ đợi phần còn lại của câu chuyện, không khí căng thẳng như sắp bị đông cứng.

“Anh... anh đã nhìn thấy cái gì?” cuối cùng La Phi phải lên tiếng phá vỡ sự im lặng.

Phó Ngọc Trụ nhắm mắt lại, lấy sức nuốt trôi nước miếng, cuối cùng cũng đã chịu mở miệng, mặc dù đã lấy hết can đảm toàn thân, giọng nói ông ta vẫn hơi run: “Tôi nhìn thấy trên chạc cây, có một... phụ nữ đang ngồi... ôm con, cảnh tượng đáng sợ ấy, các anh không thể nào tưởng tượng nổi đâu.”

Phụ nữ, trẻ em, lẽ ra đều phải là những điều tốt đẹp mới phải, tuy họ xuất hiện có vẻ không đúng chỗ cho lắm, nhưng làm gì đến mức đáng sợ cơ chứ? La Phi lắc đầu khó hiểu.

Phó Ngọc Trụ cười chua xót: “Anh không hiểu được đúng không? Kể cũng đúng thôi, giả sử tôi có bằng tiến sĩ văn chương thì cũng không thể nào làm cho anh cảm nhận được nỗi sợ hãi của tôi lúc ấy. Đó là một người phụ nữ như thế nào ư? Mặt bà ta phình to đen kịt, mắt mũi xiêu vẹo, tóc tai bù xù, đôi mắt đục ngầu mở toác, nhìn chằm chằm vào mắt tôi qua ống kính. Tôi chưa bao giờ bắt gặp một ánh mắt như thế, đầy vẻ oán hận và bi thương, cứ như một lưỡi kiếm lạnh ngắt đâm vào tim người ta! Bà ta đứng ra không phải là người! Tôi cam đoan bà ta là ma, một con ma nữ bị chết oan!”

Phó Ngọc Trụ kể một hơi xong, vùi đầu thật sâu vào giữa hai đầu gối, toàn thân run lên bần bật. Vợ anh ta và Kim Chấn Vũ đứng hai bên, mặt cũng biến sắc.

La Phi thì lại nghĩ khác, anh chau mày hỏi: “Tại sao anh cứ một mực cho rằng bà ta là một con ma, mà không phải là một cái gì khác? Chẳng hạn như, liệu đó có phải là một thi thể?”

“Thi thể?” Phó Ngọc Trụ ngẩng đầu nhìn La Phi, “Thi thể thì làm sao cử động được?”

“Bóng đen còn cử động được?” La Phi hơi ngạc nhiên, chi tiết này là lần đầu tiên anh nghe được.

“Đúng thế. Nhất định là nó phát hiện thấy tôi nhìn thấy nó, sau đó nó mới động dậy. Nó trèo lên chạc cây. Tôi đã làm kinh động đến nó, nó nhất định sẽ nhớ tôi...” Phó Ngọc Trụ càng nói càng xúc động, có lẽ đây là điều làm anh ta sợ hãi nhất.

“Trèo cây?” La Phi thực sự khó mà tưởng tượng nổi, “một người phụ nữ ôm con, làm sao mà trèo được cây?”

Phó Ngọc Trụ cắn môi, nói rít qua khe răng: “Nó dùng một tư thế rất chi là ma quái. Mặt nó quay vào trong, lấy thân người áp sát thân cây xoay vòng, cứ thế từng vòng từng vòng xoay lên trên. Khi ấy là mùa hè, lá cây rậm rạp, nên rất nhanh sau đó nó đã mất hút trong lùm cây!”

Ảo quá đi! Thế này khác nào tình tiết trong truyện ma. La Phi thực sự không thể tin sẽ xảy ra chuyện như vậy, im lặng giây lát, anh tắc nhẹ một tiếng, nhìn người đối diện nói: “Anh có chắc là mình đã tận mắt nhìn thấy những điều vừa rồi không, bảo đảm không phải là ảo giác hay cái gì đó tương tự?”

Phó Ngọc Trụ thở dài: “Đừng nói là anh, đến người trên đảo ngày ấy còn chẳng ai tin lời tôi nói. Thực ra tôi cũng mong sao đó không phải là sự thật. Để tôi đỡ phải mười tám năm nay, đêm nào thức giấc tôi cũng kinh hồn bạt vía, rõ ràng là rất sợ nhưng không thể không nhìn về phía ‘Dốc quỷ ám’. Đêm qua, nó lại xuất hiện. Tôi nghe nói ông chủ tiệm tạp hóa Chu Vĩnh Quý cũng sợ hết hồn? Tôi không lấy làm lạ, vì cái cảnh tượng đáng sợ ấy, ai mà chịu đựng nổi? Chỉ là bây giờ, khi đã biết những điều tôi nói đều là sự thật.”

“Ý anh là, đêm qua anh lại trông thấy nó? Cụ thể là vào lúc mấy giờ?”

“Chưa nhìn thấy tôi đã trở thành như thế này sao?” Phó Ngọc Trụ cười gượng một cách chua xót, “Tôi nhìn thấy nó lúc hơn mười một giờ. Nó vẫn như mười tám năm trước, trong lòng bế một đứa trẻ, ngồi bất động giữa chạc cây, nhìn chăm chăm về phía làng mạc.”

“Chạc cây nào thế? Anh chỉ cho tôi xem được chứ?” –La Phi nhìn về phía ‘Dốc quỷ ám’ đằng xa hỏi.

“Là...” Phó Ngọc Trụ giơ ngón tay lên chỉ trỏ, nhưng một lát sau, anh ta lại đứng đó ngơ ngác, “Mất rồi, cái cây đó mất rồi...”

“Mất rồi, tối qua anh còn trông thấy, làm sao mà mất được?” La Phi thấy kì quặc, “Có phải anh quên là ở đâu rồi phải không? Thử nhớ lại xem.”

“Không, tôi không quên.” Phó Ngọc Trụ nói một cách chắc nịch, “Tuy tôi chỉ thoáng nhìn là đã sợ chạy vào trong nhà rồi, nhưng ấn tượng của cái nhìn đó rất sâu sắc. Anh đã nhìn thấy cái tảng đá giống miệng chim ưng kia không? Cái chạc cây ở ngay chỗ tảng đá thẳng lên khoảng một mét.”

La Phi ngược mắt nhìn theo, tảng đá mà người đối diện vừa nói trông rất rõ, không khó để nhìn thấy, chỉ khác là phía trên hòn đá chỉ thấy dây leo, làm gì thấy có chạc cây nào?

“Vì thế chắc chắn đó là con ma nữ.” Phó Ngọc Trụ đưa ra lời giải thích của mình. “Nó chỉ xuất hiện vào ban đêm, thậm chí cái ngọn mà nó ngồi ban ngày cũng không nhìn thấy, vì đó cũng là một cái ‘cây ma’. Mười tám năm trước đã như vậy, bây giờ cũng sẽ vẫn như thế.”

La Phi đứng yên tại chỗ, anh cảm thấy đầu óc mình rối tung cả lên. Có lẽ lúc này đây, anh muốn tin rằng người đàn ông trước mặt mình đã bị điên.

15. Chương 15: Bệnh Mất Trí Nhớ

“Anh nhìn nhận sự việc này như thế nào? Ý tôi là về người phụ nữ ôm con ấy.” Sau khi rời khỏi nhà Phó Ngọc Trụ không xa, La Phi đặt câu hỏi này cho Kim Chấn Vũ.

Kim Chấn Vũ lặng im giây lát, sau đó hỏi: “Có muốn tôi nói thật không?”

“Tất nhiên.”

“Tôi vốn là người theo chủ nghĩa duy vật. Nhưng việc xảy ra tối qua đã làm dao động một số quan điểm của tôi.”

“Thế ư?” La Phi không nghĩ là sẽ nhận được câu trả lời như vậy. Anh dừng chân, ngoảnh lại nhìn Kim Chấn Vũ, thì bất gặp nét mặt toát lên vẻ hoang mang và sợ hãi khó che giấu của người đối diện.

“Thế anh có thân với gia đình nhà Vương Thành Lâm không?” La Phi lại đặt ra câu hỏi tiếp theo.

“Không thân lắm.” Kim Chấn Vũ lắc đầu, “Khi đó tôi vẫn chưa làm trưởng thôn, chỉ biết là có một gia đình như vậy.”

“Mông Thiệu Huy có còn đứa em trai hay em gái nào nữa không?”

Kim Chấn Vũ phân vân: “Cái này... tôi không biết.”

“Thật ư?” La Phi chau mày, “Nhà họ có mấy người mà anh cũng không biết sao?”

Thành Lâm nói vợ ông ta đã mang bầu. Sau khi sóng thần xảy ra, người vợ gặp nạn, thì thể không tìm thấy. Trước khi có sóng thần, bà ta không ra khỏi nhà đã lâu, vì thế đứa trẻ này có chào đời hay không, tôi cũng không dám chắc.”

La Phi gật đầu, thầm nghĩ trong bụng: Cứ theo như cảnh tượng xuất hiện trong giấc mơ của Mông Thiệu Huy, thì khi có sóng thần, đứa trẻ ấy đã chào đời. Người phụ nữ ôm con? Điều này đúng là có chút liên hệ với mẹ của Mông Thiệu Huy, nhưng sự liên hệ này kể cũng hơi hoang đường, khiến người ta không thể giải thích nổi.

“Cảnh sát La Phi, bước tiếp theo chúng ta phải làm sao đây?” Kim Chấn Vũ cắt ngang dòng suy nghĩ của La Phi.

Làm sao à? La Phi lúc này cũng rất hoang mang. Cái chết của Chu Vĩnh Quý đã làm gián đoạn manh mối mà anh đã khó nhọc lần ra, còn kết quả điều tra gần đây thì cứ rối tung cả lên, không biết đầu mà lần. Trầm ngâm giây lát, anh trả lời người đối diện: “Anh cứ về trước đi, ăn chút gì đó, nghỉ ngơi một lát, rồi đợi tin của tôi.”

La Phi ngay sau đó cũng quay về chỗ trọ của mình. Mông Thiệu Huy không có ở phòng, hỏi Tôn Phát Siêu mới biết cậu ta đã đi từ lúc quá trưa.

Tôn Phát Siêu hâm nóng cơm và thức ăn còn trong nồi. Cứ mỗi lần gặp chuyện gì khó giải quyết, La Phi ăn uống rất ngon miệng, chẳng mấy chốc đã chén hết sạch sành sanh. Sau đó anh ngồi nói chuyện với Tôn Phát Siêu trong sân, để thư giãn đầu óc đang rất căng thẳng.

Chừng nửa tiếng sau, Mông Thiệu Huy bước từ cổng vào.

“Cậu đi đâu thế?” La Phi hỏi.

“Em ra ngoài dạo một lát, tiện thể đi tìm con Kaka.”

“Tìm thấy chưa?”

Mông Thiệu Huy lắc đầu.

“Tôi thấy con mèo đó của cậu bản tính rất hoang dã.” Tôn Phát Siêu ngồi bên cạnh chen vào, “Nó đã chạy vào núi rồi, thì đừng mong quay về.”

“Không thể nào. Kaka tuy hơi hung dữ một chút, nhưng với chủ nó vẫn rất thân thiết, chẳng biết mấy ngày nay có chuyện gì.” Mông Thiệu Huy nói đến đây cũng lắc đầu một cách khó hiểu, nhưng ngay sau đó cậu

đã đổi sang thần sắc vui vẻ, nâng đôi bàn tay đan vào nhau, “ Nhưng dù sao cũng không tốn công đi tìm nó, các anh xem đây là cái gì?”

La Phi dán mắt nhìn theo, chỉ thấy cậu ta lấy bàn tay đan lại thành hình chiếc bát, giữa lòng bàn tay là một con chim biển. Con chim biển đó toàn thân rực đỏ, béo núc ních, trần trụi không có cọng lông nào, trông chừng mới sinh chưa được bao lâu, vẫn còn chưa mở mắt.

La Phi trông thấy đáng vẻ vô cùng đáng thương của con chim, cũng không khỏi cảm thấy dễ thương, cười hỏi: “Cậu bắt được nó ở đâu thế?”

“Không phải bắt.” Mông Thiệu Huy nói vẻ nghiêm túc, “Em đã cứu sống nó.”

Tôn Phát Siêu cười phụ họa: “Cậu Huy nói đúng đấy, con chim này là do mẹ nó vứt bỏ từ tổ ở trên cây. Haha, cảnh sát La Phi, anh có biết vì sao không?”

Hồ ác không ăn thịt con, La Phi chưa từng nghe thấy việc như thế này bao giờ, anh xòe hai tay ra: “Trước giờ việc gì tôi không chắc chắn tôi ít khi đoán liều, thôi hai người cứ nói ra cho tôi biết đi.”

“Con chim biển này vừa mới ra ràng, một lứa thường có từ hai con trở lên.” Mông Thiệu Huy chen ngang giải thích, “Bây giờ là mùa đông, chim mẹ không kiếm đủ thức ăn, thế nên lũ chim con bị bỏ đói. Lúc này, chim mẹ sẽ chọn con nào có thể chất ốm yếu ném ra khỏi tổ, chối bỏ sự nuôi dưỡng dành cho nó, để có thể tập trung sức lực mà nuôi nấng những con chim có thể chất khỏe hơn, tỉ lệ sống sót cao hơn.”

“Ồ.” La Phi bây giờ mới hiểu, tuy làm vậy sẽ có lợi cho việc duy trì giống nòi, nhưng quả thật lại tàn nhẫn với con chim bị ruồng bỏ. Nhưng suy cho cùng đây cũng chính là quy luật đào thải tự nhiên mà thôi. La Phi ngẫm nghĩ giây lát, tán đồng với Mông Thiệu Huy: “Xem ra cậu cũng am hiểu về lĩnh vực sinh học đấy chứ nhỉ?”

“Em biết cũng không nhiều đến thế đâu.” Mông Thiệu Huy cười khiêm tốn, “Những điều này đều là do hòa thượng Đức Bình nói cho em biết, con chim non này cũng là của ông ấy cho em.”

“Cậu đã gặp hòa thượng Đức Bình rồi à?” La Phi cảm thấy có chút bất ngờ.

“Vâng, em đã gặp trên con đường núi.”

“Ông ấy có nói gì với em không?”

“Ông ấy khuyên em nên trở về sớm, có những chuyện không nên đi tìm câu trả lời. Nhưng ông ấy làm sao hiểu được nỗi giằng vò trong tâm trí em? Mà cứ cho là em nghe theo ông ấy, thì bây giờ cũng chẳng đi được.” nói đến đây cậu thở dài, “hòa thượng Đức Bình sợ em buồn nên đã tặng em con chim này, để em nuôi cho khuây khỏa.”

“Chu Vĩnh Quý –ông chủ cửa hàng ở bến thuyền hôm trước ấy –chết tối qua rồi, cậu biết không?” La Phi vừa nói vừa nhìn xem phản ứng của người đối diện thế nào.

“Em biết.” Mông Thiệu Huy nghe đến chủ đề này, mặt mày trở nên rầu rĩ, tay buông xuống thông thượt, “Hình như vụ việc này cũng lại có liên quan đến việc em đến đây thì phải? Em cảm thấy rất mâu thuẫn, em cũng cảm nhận được rằng, lời giải mà em đang đi tìm, có lẽ đáng sợ hơn rất nhiều so với điều em tưởng tượng! Phải rồi, cảnh sát La Phi à, thế anh đã có phát hiện gì mới chưa?”

La Phi đem tình hình anh tìm hiểu được hôm nay kể qua một lượt, nhưng cũng chỉ là kể lại những điều tai nghe mắt thấy, chứ không thêm vào bất cứ suy luận hay phỏng đoán chủ quan nào.

Mông Thiệu Huy chăm chú lắng nghe, lúc thì sợ hãi, lúc thì hoang mang. Cuối cùng, cậu đã hiểu ra: “Người phụ nữ ôm con giống với người phụ nữ trong giấc mơ của em. Lẽ nào đó chính là mẹ em? Mà cứ cho là như thế đi, đã mười tám năm trôi qua, sao bà ấy vẫn còn xuất hiện được nhỉ? Trừ phi... trừ phi đó đúng là... ma quỷ? Cảnh sát La Phi, anh thấy thế nào?”

“Trước khi tìm được chứng cứ xác thực, mọi suy đoán chủ quan đều không có giá trị.” –La Phi nhấn mạnh, tôi cần tìm một nơi yên tĩnh nào đó để suy nghĩ.

Thời gian còn lại của buổi chiều hôm nay, La Phi tự nhốt mình trong phòng, sau một hồi suy nghĩ nát óc mà không có tiến triển gì, anh cảm thấy hơi mệt mỏi, nên đã chuyển sang làm việc khác: lấy cuốn “Nguyên nhân và cách chữa trị bệnh mất trí nhớ” ra đọc.

Nội dung cuốn sách chia làm mấy phần chính: một là, mất trí nhớ tâm lý, chủ yếu lí giải những hiện tượng mất trí nhớ do các bệnh về tâm thần gây nên; hai là, mất trí nhớ sinh học, chủ yếu lí giải các hiện tượng mất trí nhớ do sự thoái hóa của chức năng não bộ gây nên; ba là, mất trí nhớ cơ học, chủ yếu lí giải các trường hợp mất trí nhớ do tổ chức não bộ bị chấn thương gây nên; ngoài ra còn có hiện tượng mất trí nhớ do lạm dụng thuốc chữa bệnh v.v...

Trong sách có để lại rất nhiều kí hiệu đánh dấu, trong đó nhiều nhất là kí hiệu gạch dưới. Có những chương mục gần như bị gạch chi chít, cho thấy sự cần mẫn của người đọc khi ấy. Lề giữa hai trang sách thỉnh thoảng cũng xuất hiện một vài ghi chú, nhìn vào kiểu chữ, thì đúng là bút tích của thầy lang Tiết.

Những nét gạch dưới có màu sắc và độ đậm nhạt khác nhau, chứng tỏ nó được gạch bằng nhiều loại bút và chia làm nhiều lần khác nhau. Điều thú vị là, những vạch có đặc điểm giống nhau lại không nhất thiết xuất hiện ở những phần tương đồng hay cận kề nhau, mà là một sự giao thoa hỗn tạp, như thể không tuân theo bất cứ quy luật nào. Ngẫm nghĩ giây lát, La Phi đã hiểu được nguyên nhân nằm trong đó: những gạch dưới này không phải được đánh dấu trong khi người đọc còn đang học quyển sách này, mà là được đánh dấu trong lúc sử dụng cuốn sách. Chẳng hạn, đối với một căn bệnh đang đợi giải quyết, kiến thức mà anh ta cần dùng đến lại nằm phân tán ở các chương các phần khác nhau, vì thế anh ta đã dùng các loại bút đánh dấu cho từng nội dung tương ứng, để tiện cho việc lật đọc và tra cứu.

Với phát hiện này, tinh thần La Phi phấn chấn hẳn lên, trong đầu chợt lóe lên một ý nghĩ, anh lập tức đem ra thực hành: kiên nhẫn lật đọc từng trang những nội dung đã được đánh dấu, cuối cùng anh đã tìm được những dòng chữ có giá trị ỉnh:

“Hiện tượng mất trí nhớ sinh học hay gặp nhất, cái mà chúng ta thường gọi là sự ‘đãng trí’. Hiện tượng này thường xảy ra ở trẻ em và người già. Đối với trẻ em, do đại não của chúng chưa phát triển hoàn toàn, nên bản thân nó vẫn chưa được trang bị chức năng trí nhớ tốt. Trên thực tế, những gì diễn ra trước năm tuổi về cơ bản sẽ không để lại bất cứ dấu vết nào trong đại não khi đứa trẻ đã trưởng thành. Còn đối với trẻ từ sáu đến mười tuổi, trí nhớ của chúng khá mờ mịt và không ổn định. Ngay cả những việc khi ấy đã để lại cho chúng ấn tượng sâu sắc thì vẫn có khả năng xảy ra hiện tượng mất trí nhớ do một vài nhân tố ngoại cảnh nào đó gây nhiễu. Nguyên nhân thường gặp nhất là sự thay đổi về môi trường sống. Trong thời kì thơ ấu, nếu phải rời khỏi môi trường sống trước đây để bước vào một môi trường hoàn toàn mới, thì sự hiếu kì đặc biệt ở trẻ em sẽ khiến mọi thứ xảy ra trong môi trường chiếm lĩnh phần lớn không gian kí ức của chúng, do đó sẽ làm mai một dần ấn tượng mà những trải nghiệm trước đây đã để lại trên vỏ não.”

Đúng thế, đây chính là thứ La Phi đang tìm kiếm, mà mới chỉ là một đoạn trong đó, anh cần có nội dung toàn diện hơn.

Gạch chú thích của đoạn văn này là những vạch hình sóng được vẽ bằng bút máy mực đen cỡ ngòi to vừa. La Phi lên giấy cót tinh thần tìm tất cả những chỗ có đánh dấu tương tự trong cuốn sách. Rất nhanh, anh lại phát hiện ra mấy đoạn sau:

“Kí ức hay trí nhớ về bản chất là những dấu tích của một phản ứng sinh hóa nào đó được lưu lại trên vỏ não. Do đó chỉ cần vỏ não tiếp nhận kích thích, thì sự xuất hiện hay mất đi của trí nhớ cũng có thể xảy ra không giống với sự thật. Chẳng hạn khi bị tự kỉ ám thị mạnh, người ta có thể lưu lại trong kí ức của mình những sự việc chưa từng xảy ra, ngược lại, cũng có thể đánh mất những kí ức mà trước đó họ có ấn tượng rất sâu sắc. Người nắm được thuật thôi miên có thể lợi dụng đặc điểm này để kiểm soát hành vi thường ngày của một người có tư duy hoàn toàn bình thường. Thường thì, người nào có ý chí nghị lực yếu hơn sẽ dễ bị ảnh hưởng của tự kỉ ám thị hơn, nhất là đối với trẻ em chưa hoàn toàn trưởng thành về mặt tâm lý.”

“Đối với việc xảy ra hiện tượng mất trí nhớ, còn có một kiểu giải thích khác. Vỏ não người có thể ví như từng cái kho chứa nhỏ, còn kí ức thì giống như hàng hóa được xếp một cách có thứ tự trong kho. Tuy nhiên, đôi khi kí ức mới xảy ra gần đây lại bị xếp nhầm vào ‘kho’ đã chứa ‘hàng hóa’ khác, nếu tình huống này xảy ra, thì kí ức trước đó sẽ bị mất đi. Trên thực tế, hiện tượng xung đột kí ức này vẫn xảy ra gần như thường xuyên, nhưng trong quá trình xung đột không phải lúc nào kí ức mới cũng chiếm ưu thế. Có những

kí ức xưa cũ để lại dấu ấn sâu sắc trên vỏ não rất khó bị thay thế, nhưng kiểu kí ức này thường rất ít gặp, thay vào đó là những mảnh ghép kí ức mang hoạt cảnh nào đó. Nếu kí ức có liên quan bị mất đi, thì những mảnh ghép kí ức này cũng sẽ mất đi ý nghĩa logic của nó.”

“Lý thuyết về mảnh ghép kí ức trong năm nay đã thu hút được sự chú ý của khá nhiều học giả. Có rất nhiều bệnh nhân mắc bệnh về tâm lý đã bị giầy vò bởi những mảnh ghép kí ức này. Trong đầu họ thường xuyên xuất hiện một cảnh tượng nào đó, cảnh tượng này khiến họ hoang mang hoặc lo sợ, nhưng họ lại không hiểu được ý nghĩa thực tế của những cảnh tượng này là gì, vì những kí ức có liên quan đến chúng đã bị mất. Nhưng những ảnh hưởng của sự việc thực sự đã xảy ra thì vẫn còn đó, vì thế nhiều người đã bị mắc vào hội chứng ép buộc, hoặc nảy sinh cố tật tâm lý không thể giải thích được, điều này khiến họ cảm thấy vô cùng khổ sở. Họ luôn luôn khao khát tìm lại những kí ức đã bị mất, nhưng sự tìm kiếm này là một hành vi mù quáng, vì chính họ cũng không biết rốt cục cái mà họ muốn tìm là gì, điều họ cần có lẽ chỉ là một sự giải thích hợp lí nào đó.”

“Một số thuốc có thể gây rối loạn chất bài tiết của vỏ não, từ đó phát sinh hiện tượng mất trí nhớ. Các loại thuốc thuộc nhóm này xin tham khảo phần hai của phụ lục sách. Cơ chế chữa bệnh của các loại thuốc này không giống nhau, hiệu quả và tác dụng phụ của chúng cũng khác nhau, sách này đã tiến hành phân loại khá chi tiết, để tiện bạn đọc tra cứu.”

La Phi lật tới phần phụ lục ở cuối sách, quả nhiên có một bảng tra cứu, liệt kê danh sách các loại thuốc có thể dẫn đến mất trí nhớ ở não người, tổng cộng lên đến cả trăm loại. Trong đó có bốn loại thuốc được gạch chân đánh dấu bằng cùng một kiểu vạch lượn sóng màu đen, có vẻ như chúng đã được thầy lang Tiết chọn ra một cách kĩ lưỡng. La Phi đọc kĩ phần giới thiệu về đặc điểm dược tính và dược lý của bốn loại thuốc này, phát hiện chúng đều có những đặc điểm giống nhau: tác dụng gây mất trí nhớ rõ rệt nhưng ít gây tổn hại đến các chức năng khác của cơ thể.

La Phi thở dài, gập sách trầm ngâm. Anh vốn cứ nghĩ rằng việc Mông Thiệu Huy mất trí nhớ là do trận sóng thần gây nên, do đó cậu đã được thầy lang Tiết điều trị, nhưng phát hiện vừa rồi khiến anh không thể không lật ngược lại hoàn toàn những giả thiết trước đây của mình. Sự thực là, chính sự điều trị của thầy lang Tiết đã làm Mông Thiệu Huy bị mất trí nhớ, hơn nữa sự điều trị này hoàn toàn là có chủ đích.

Vậy thì, trong kí ức của Mông Thiệu Huy, rốt cục đã lưu giữ điều gì đáng sợ? Vương Thành Lâm, thầy lang Tiết, Chu Vĩnh Quý, cả những người còn ẩn náu trong bóng tối kia nữa, họ đã rời xa quê nhà, mai danh ẩn tích, thậm chí giết người phóng hỏa, điều mà họ nghĩ ra trăm phương ngàn kế để che giấu, rốt cục là cái gì?

16. Chương 16: Trò Chơi Của Gió Biển

Ăn tối xong, La Phi quyết định một mình ra ngoài đi dạo, hóng gió biển về đêm, những lúc như thế này giúp anh đầu óc tỉnh táo hơn. Tiện thể, anh đem trả Lý Đông cuốn sách vừa mới đọc xong.

Đến nhà Lý Đông đi ra, hai người họ lại ngồi chém gió một phen. La Phi cố gắng lái câu chuyện sang chủ đề về thầy lang Tiết, theo như miêu tả của Lý Đông, thì đây là một con người học rộng, nghiêm cẩn, nhân ái và khoan dung độ lượng. Là học trò, Lý Đông ít nhiều cũng được thừa hưởng những phẩm chất ấy của ông. Tuy không thu được manh mối nào có liên quan đến vụ án, nhưng cuộc nói chuyện lần này khiến anh rất vui vẻ thoải mái. Chuyện trò đến gần cả tiếng đồng hồ xong, La Phi mới đứng dậy cáo từ ra về.

Từ trong nhà Lý Đông đi ra, trời đã tối mịt. Do không thạo địa hình, nên khi về La Phi cố gắng tránh đi đường núi, anh chấp nhận đi đường vòng qua xóm trại ở dưới chân núi. Mặc dù mấy ngày nay nhiệt độ xuống sâu, nhưng bầu trời lại quang đãng dần. Trên đường đi, tiếng sóng rì rào, ánh trăng tươi đẹp. Nếu không vì hai vụ án xảy ra liên tiếp đã làm tâm trạng anh rối bời, thì quả thật La Phi rất muốn dừng chân để tận hưởng bầu không khí thư giãn này.

Mãi đi, La Phi đã đặt chân đến thôn nhà Phó Ngọc Trụ từ lúc nào không hay. Nhớ lại những gì được chứng kiến ban trưa, anh không khỏi có chút khó chịu trong lòng, bất giác ngừng đầu nhìn về phía “Dốc quỷ ám”.

Nhưng lần này, ánh mắt anh như khựng lại, không hề nhúc nhích, cùng lúc anh hé miệng kinh ngạc, một vẻ mặt không thể tin được.

La Phi nhớ rất rõ phiến nhũ đá hình mỏ chim ưng mà Phó Ngọc Trụ đã chỉ cho anh xem sau buổi trưa, lúc đó phía trên phiến nhũ đá chỉ nhìn thấy một dải dây leo, không hề có cái mà Phó Ngọc Trụ hình dung là “chạc cây”. Nhưng hiện giờ, một cái chạc cây to xuất hiện lù lù, ánh trăng sáng rọi chiếu qua, khiến nó để lại một bóng đen ghê rợn trên vách núi.

Lẽ nào, đây chính là cái “cây ma” chỉ xuất hiện vào ban đêm còn ban ngày thì biến mất giống như Phó Ngọc Trụ đã nói?

Gió biển thổi qua vù vù, La Phi rút cổ theo phản xạ, một cảm giác lạnh toát lan tỏa khắp người. Kể từ lúc đặt chân lên đảo Minh Trạch, anh đã nghe rất nhiều lần những lời đồn li kì cổ quái về “Dốc quỷ ám”, nhưng anh tuyệt đối không tin vào những thứ có năng lực siêu nhiên. Đối với những điều “ma quái”, anh chỉ suy nghĩ theo mấy hướng sau: hoặc là do ảo giác của người trong cuộc nảy sinh trong điều kiện cụ thể nào đó; hoặc là do có người cố tình bịa đặt, nói quá sự thật với ý đồ nào đó. Lần phá án “Quỷ không đầu” ở núi Nam Minh đã giúp anh kiên định lập trường này của mình. Nhưng giờ đây, điều vượt ra khỏi giới hạn của lẽ thường tình lại đang xuất hiện rành rành trước mắt, khiến anh không giải thích nổi.

Sau một hồi kinh ngạc, trong lòng La Phi cũng có đôi chút phấn chấn. Lần này tận mắt nhìn thấy, ít ra cũng đã chứng minh là Phó Ngọc Trụ đã không nói dối; và lại có điều kiện đến tận hiện trường, càng là cơ hội tốt để giải mã những điều kì bí.

Có rất nhiều chuyện trên đời không thể chỉ dựa vào suy nghĩ mà có thể hiểu rõ được, đối với những việc nghĩ mãi không ra, thì cách tốt nhất là tạm gác qua một bên, kiên trì nghe ngóng. La Phi không những hiểu rõ nguyên lí này, mà lòng kiên trì và nghị lực của anh còn mạnh mẽ hơn người bình thường rất nhiều, vì thế anh lúc nào cũng nhìn thấy nhiều hơn những gì người khác nhìn thấy.

La Phi trước tiên đến nhà Phó Ngọc Trụ mượn một cái chăn bông và một chiếc ghế. Hai vợ chồng họ đã lên giường nghỉ, tuy không biết dụng ý của La Phi, nhưng họ vẫn rất hợp tác và đáp ứng yêu cầu của anh. Sau đó La Phi đem ghế ra chỗ tầm nhìn thoáng rộng bên ngoài nhà, ngồi một mình hướng mặt về “Dốc quỷ ám”, lặng lẽ nhìn cái chạc cây trên phiến đá hình mỏ chim ưng ấy.

Gió biển gào thét, thổi càng lúc càng mạnh, La Phi quán chặt chân lên người, chống lại cái gió rét của đêm khuya.

Đêm dài cứ thế trôi qua, anh gần như không để ý đến cái rét, cái đói và sự cô đơn nữa. Thỉnh thoảng anh lại đứng dậy đi vài bước, xua tan đi cơn buồn ngủ khó cưỡng. Nhưng ngay cả những lúc đó, ánh mắt anh vẫn không muốn rời mục tiêu trên dốc núi xa xa, anh quyết không để cho sự lơ là của mình mà bỏ lỡ mất khoảnh khắc “cây ma” biến mất.

Hôm sau lúc trời sáng, dân làng dậy sớm phát hiện thấy La Phi. Sau một đêm thức trắng, mắt anh thâm quầng, hốc mắt cũng lõm xuống, nhưng đôi mắt anh vẫn lóe lên thứ ánh sáng sắc nhọn. Hai tay anh vô thức cầm chơi một nhánh cây mềm mại, trông giống như thứ cây leo trên dốc núi. Dân làng tò mò vây quanh, vừa nhìn con người “quái nhân” này, vừa bàn tán xôn xao.

Gió biển buổi sáng xen kẽ làn hơi nước biển trong lành phả vào mặt. La Phi hít thở thật sâu, mắt chợt sáng bừng, như anh đã dự đoán, một sự biến đổi nào đó trên dốc núi phía xa cũng đang lặng lẽ xảy ra.

Khoảng một nửa tiếng đồng hồ nữa lại trôi đi, La Phi đứng lên khỏi ghế, gạt chân ra khỏi người, uể oải dãn gân cốt. Tuy thần sắc không được tốt lắm, nhưng khoe môi anh để lộ một nụ cười đầy vẻ mãn nguyện. Lúc này, ở phía trên phiến nhũ đá hình mỏ chim ưng, cái “cây ma” đã mất tăm tích, còn anh thì rõ ràng là đã quan sát được điều gì đó.

Điều nằm ngoài dự đoán của La Phi là, thu hoạch ngày hôm nay của anh không chỉ dừng lại ở đó.

Một cụ bà ngoài sáu mươi lại gần La Phi, nhìn anh vẻ đồng cảm: “Anh canh ở đây cả đêm à? Anh định đợi con ma nữ ấy xuất hiện à?”

La Phi đưa tay xoa xoa cái mũi đã bị lạnh cứng, nói như đang lẩm bẩm một mình: “Ma nữ? Đúng là cháu cũng hi vọng nó xuất hiện.”

Bà cụ thở dài: “Mà anh đừng đợi ắt công. Tôi biết anh là cảnh sát, nhưng anh cũng không bắt được nó đâu. Chỉ là nó nhớ con trai của nó thôi. Đợi mấy ngày nữa thằng bé ấy đi rồi, nó sẽ không xuất hiện trở lại quấy rầy nữa đâu.”

“Bà nói thằng bé nào cơ?” La Phi lúc đầu tưởng bà ta chỉ là một người dân đến xem, bây giờ nghe bà ta nói mới thấy không phải đơn giản, liền tỏ ra cảnh giác.

“Chính là thằng bé đi cùng với anh ấy. Tôi nghe Tôn Phát Siêu nói, nó là con của Vương Thành Lâm hả? Thật là, đi thì đi luôn cho rồi, còn quay lại làm gì cơ chứ? Mấy ngày nay trên đảo lại mất ăn mất ngủ vì nó.”

“Chẳng phải tại mẹ đứa trẻ không muốn rời xa hay sao?” –bà cụ nheo mắt, bộ dáng rất chi là đắc chí, “Lúc đó Phó Ngọc Trụ nói đã nhìn thấy bóng đen là một phụ nữ ôm con, nhưng người trên đảo không ai tin, chỉ có tôi là trong lòng rõ hơn ai hết. Người phụ nữ bế con, ngoài vợ Vương Thành Lâm ra thì còn ai vào đây? Bà ấy mặc dù bị nước biển nhấn chìm chết rồi, nhưng trong lòng không quên được đứa con trai lớn, nên mới ở trên dốc núi nhìn về xóm làng, không muốn rời xa. Sau đó tôi có nói với Vương Thành Lâm, sau khi ông ấy đem con rời khỏi đảo, chẳng phải là cái bóng đen ấy đã không xuất hiện nữa hay sao? Bây giờ con trai bà ấy trở về, phận làm mẹ đương nhiên là bà ấy phải xuất hiện rồi. Tối qua tôi đã nói điều này với Phó Ngọc Trụ, ông ấy gật đầu lia lịa đấy.”

La Phi gãi đầu thất vọng, những lời bà ta vừa nói hiển nhiên không phải là câu trả lời mà anh muốn nghe. Nhưng không vì thế mà anh bỏ cuộc, anh hỏi: “Bà có chơi thân với nhà ông Vương Thành Lâm không?”

Bà cụ lắc đầu: “Xóm núi gia đình họ sinh sống lúc bấy giờ là nơi thấp nhất trên đảo, sóng thần ập đến một cái là đã nhấn chìm toàn bộ. Ngoại trừ Vương Thành Lâm bữa đó không có mặt trên đảo thì người duy nhất trong xóm núi còn sống chính là thằng bé đó. Vì thế mà những người quen biết gia đình họ đều lần lượt đi gặp Diêm Vương cả. Nhưng dạo có sóng thần tôi cũng đã gặp thằng bé này rồi, nên ấn tượng khá sâu sắc.”

“Vậy à?” –La Phi lại thấy có hứng thú. “Bà gặp nó ở đâu?”

Bà cụ nhếch miệng, như thể đang chìm vào ký ức, một lát sau, bà tiếp tục kể với giọng thương xót: “Khi ấy tôi chạy lên một mỏm núi, trông thấy thằng bé ngồi trên chiếc bè của Thường Kiến. Khóc hoài đòi mẹ, khóc xé ruột xé gan, đến người dưng nước lã như tôi mà còn phải xót xa, thì hỏi người mẹ đứa trẻ làm sao mà đành lòng cho được?”

“Thường Kiến? Người này còn ở trên đảo không?” La Phi đã tóm được một manh mối là không muốn bỏ qua.

“Có, nhưng bây giờ đã xuất gia làm hòa thượng rồi.”

“Một cái tên dường như cứ thế buột ra từ miệng La Phi: “Đức Bình?”

Bà cụ gật đầu xác nhận: “Kể ra ông ấy còn là ân nhân cứu mạng của thằng bé.”

“Thế trên chiếc bè đó còn người nào khác nữa không?” La Phi không muốn bỏ qua bất cứ chi tiết có giá trị nào.

“Không còn ai khác, chỉ có hai người họ.” bà cụ chép miệng, “Cái bè đó rất bé, vốn cũng chẳng chở được nhiều người.”

Lúc này La Phi đã không nén nổi sự hưng phấn trong lòng. Có được phát hiện quan trọng như vậy, anh quên là mình cả đêm đã không nghỉ ngơi, tìm thẳng đến chỗ hòa thượng Đức Bình.

Lúc La Phi có mặt tại ngôi miếu thờ nằm khuất trong bụi cây, thì thầy trò hòa thượng Đức Bình đang ngồi thiền trong căn phòng thứ hai, quan tài vẫn đặt ở giữa phòng, bên trong quan tài là thi thể đã bị tổn thương của Tiết Hiếu Hoa.

Cảm thấy có người đến, Đức Bình mở mắt, ngạc nhiên: “Cảnh sát La Phi?”

La Phi mỉm cười, gọi bằng tên thật: “Thường Kiến.”

Đức Bình hiển nhiên là không kịp phản ứng trước sự thay đổi này, ông sững người ra vì bất ngờ, phải một lúc lâu sau mới định thần trở lại, khẽ thở dài một tiếng, rồi mới quay sang bảo Huệ Thông: “Con ra ngoài một chút đã.”

Huệ Thông ngoan ngoãn vâng lời đi ra. Nét mặt cậu ta thậm chí trông như được giải phóng, như thể không muốn ở lại đây từ lâu rồi.

“Xem ra anh đã biết một vài chuyện?” Đức Bình lúc này đã lấy lại được bình tĩnh.

“Vâng. Nhưng những gì tôi biết vẫn còn chưa đủ.” Giọng nói của La Phi như đang muốn truy bức người khác, “Phần còn lại nhờ thầy nói cho tôi biết.”

Đức Bình chỉ cười nhạt: “Nhưng tôi đâu có biết là anh đang muốn nói đến điều gì?”

“Được rồi.” La Phi không còn hứng thú với trò mèo vờn chuột, “Là chuyện thầy đã cứu sống Mông Thiều Huy trong trận sóng thần, tôi muốn thầy nói cho tôi biết, khi ấy đã có chuyện gì xảy ra với Mông Thiều Huy?”

Nghe La Phi nói vậy, Đức Bình càng tỏ ra nhẹ nhõm hơn, ông hỏi lại La Phi: “Chắc anh đã gặp bà Tôn rồi đúng không? Thế thì những gì tôi biết, hẳn là bà ấy đã nói hết với anh rồi.”

La Phi nhận thấy mình đang gặp một đối tượng không dễ đối phó, những lời nói của ông ta nghe thì có vẻ rất dừng dưng, nhưng kì thực lại đang có ý định xoay chuyển tình thế đối thoại, dồn anh vào thế bị động. Trầm ngâm giây lát, La Phi quyết tâm đưa tình thế câu chuyện trở lại dưới quyền kiểm soát của mình. Vì thế anh vào thẳng chủ đề: “Tại sao Mông Thiều Huy lại có mặt trên bè của thầy? Đáng ra cậu ta phải ở cùng với mẹ mới phải, lúc đó mẹ cậu ta đi đâu?”

“Tôi làm sao biết được?” hòa thượng Đức Bình vẫn giữ thái độ bình thản, “Chả lẽ lúc cứu người mà còn phải bận tâm đến nhiều chuyện như thế sao? Lúc tôi phát hiện ra Mông Thiều Huy, cậu ta đang ôm một tấm ván vùng vẫy trên biển, còn tung tích của mẹ cậu ta, thì trước giờ chưa có người nào biết.”

Đức Bình nói có lí, rất khó phản bác. La Phi quyết định tạm thời tiếp cận bằng một hướng khác: “Vậy sao thầy lại muốn giấu giếm việc mình đã cứu Mông Thiều Huy? Thầy đã biết mục đích đến đảo Minh Trạch của cậu ta, sao không nói cho cậu ta biết? Chả lẽ điều này lại không giúp ích gì cho cậu ta sao?”

“Nhưng sự giúp đỡ như vậy phỏng có ích chi?” trước câu hỏi của La Phi, Đức Bình cũng nghiêm mặt trả lời, “Anh là một cảnh sát, có bản năng đi tìm sự thật và khám phá bí mật. Còn tôi thì không hứng thú với điều đó, là một kẻ xuất gia, cái mà tôi quan tâm là nỗi khổ của người đời. Cảnh sát La Phi, anh đã từng chứng kiến một đứa trẻ gặp bi kịch bao giờ chưa? Anh có biết là đối với một đứa trẻ, thì có một thứ bi kịch mà chúng sẽ ghi sâu trong lòng, rất khó chịu đựng không?”

La Phi nhất thời không biết phải trả lời ra sao, đành lặng im không nói gì.

Đức Bình càng nói càng nói càng lộ vẻ xúc động: “Xem ra anh không biết thì phải. Vậy để tôi nói cho anh biết nha, đó chính là sự sinh tử chia ly với người mẹ. Với một đứa trẻ bảy tuổi, liệu còn gì đau xót hơn, thảm thương hơn? Tôi đã tận mắt nhìn thấy điệu bộ cậu ta khóc lóc, cảnh tượng ấy khiến tôi đến giờ vẫn thấy nhói lòng. Nếu như cậu ta đã quên đi mọi thứ, thì tại sao chúng ta lại muốn cậu ta phải nhớ lại? Để cậu ta một lần nữa bị tâm trí giày vò?”

La Phi chỉ im lặng thở dài, rồi đổi giọng nói: “Thầy nói cũng có lý, tôi hi vọng đây là những lời tâm can của thầy. Nhưng hiện nay trên đảo liên tiếp xảy ra án mạng, tôi buộc phải tìm ra sự thật, đưa hung thủ vào vòng pháp luật.”

“Không có hung thủ nào hết.” Đức Bình nói một cách nhỏ nhẹ, nhưng giọng nói thì không thể phản bác, “Đó chỉ là bà ấy đang bảo vệ người thương yêu nhất của mình mà thôi.”

“Thầy muốn nói đến con ‘ma nữ’ đó? Chả lẽ thầy cũng tin vào chuyện này sao?” La Phi nhìn hòa thượng Đức Bình vẻ ngạc nhiên.

“Anh quên rồi à, tôi là một kẻ xuất gia, tại sao lại không tin vào những chuyện ma quỷ chứ? Vả lại, nếu không tin vào chuyện này, thì đối với một số việc đã xảy ra, liệu anh còn có cách giải thích nào khác hợp lí hơn không?” Đức Bình vừa nói vừa nhìn ra ngôi mộ đứng cô độc bên ngoài, nhovn một nụ cười khó hiểu.

“Có những việc nhìn bề ngoài đúng là không thể giải thích được, đó chẳng qua là những gì chúng ta tìm hiểu được vẫn còn quá phiến diện, hoặc là do chúng ta bị một số ấn tượng giả làm cho hoang mang. Nếu chịu khó quan sát tỉ mỉ và phân tích nghiêm túc thì cuối cùng đáp án cũng sẽ phải lộ ra.” La Phi kiên định với niềm tin khoa học của mình, anh lấy ví dụ, “Như vừa nãy, tôi đã phát hiện ra một điều rất kì diệu, phát hiện này có thể giải đáp một vài nghi vấn.”

“Là gì thế?” Đức Bình nheo mắt, chăm chú nhìn La Phi.

“Một bí mật liên quan đến ‘Dốc quỷ ám.’ La Phi ngừng lại giây lát, rồi tiếp tục câu chuyện, “Theo như lời đồn, bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’ chỉ xuất hiện vào ban đêm, ban ngày thì biến mất, rất có thể đây chỉ là một hiện tượng bình thường, chẳng liên quan gì đến chuyện ma quỷ.”

“Anh tìm được nguyên nhân trong đó rồi hả?”

“Nói ra kể cũng rất đơn giản, đó chỉ là do các dây leo trên dốc núi tạo nên mà thôi. Những cây dây leo này sẽ dịch chuyển theo hướng gió biển. Tùy theo hướng gió khác nhau mà có lúc chúng che khuất một vài thứ, có lúc lại để lộ ra những thứ bị che khuất. Cách đây không lâu, tôi đã tận mắt quan sát thấy các dây leo lắc lư đã che khuất một chạc cây như thế nào. Nếu như vào mùa hè, cành lá xum xuê, che khuất một người cũng không thành vấn đề.”

“Thế ư?”

La Phi tiếp tục giải thích: “Gió biển ở trên đảo rất mạnh, mà ‘Dốc quỷ ám’ lại nằm ở một khe núi, nên cây cối trên vách núi sẽ phải chịu một lực gió thổi mạnh hơn. Những cây dây leo mảnh mai đó không đủ sức chống chọi với gió biển, vì thế tổ chức cành nhánh của chúng rất chi mềm dẻo, có độ đàn hồi lớn, nhờ đó mà chúng có khả năng tự bảo vệ mình trong các trận cuồng phong. Đêm qua, tôi đã lên núi lấy một ít mẫu vật dây leo để kiểm nghiệm phỏng đoán của mình. Nhưng mặc dầu vậy, tôi vẫn kiên trì đợi cho đến khi trời sáng mặt trời mọc, để tận mắt chứng kiến hiện tượng tôi mong đợi đó diễn ra.”

Hòa thượng Đức Bình chăm chú lắng nghe, trong ánh mắt dần xuất hiện vẻ ngưỡng mộ, có khi còn xen lẫn chút sợ hãi. Nhưng ông không dễ dàng bỏ qua, mà tiếp tục đặt ra câu hỏi của mình: “Cứ như anh nói, hoàn toàn là do sức gió, vậy tại sao lại kiểm soát được độ chính xác như vậy? Hơn nữa hiện tượng xảy ra ban ngày và ban đêm lại hoàn toàn khác nhau?”

“Đó là hiệu ứng gió biển-lục địa.” La Phi đã lường trước được tình huống này, anh trả lời ngay mà không cần phải suy nghĩ, “Loại gió này xuất hiện ở khu vực giáp ranh giữa biển với đất liền, cũng chính là hoàn lưu chung và hoàn lưu cục bộ của khí quyển với chu kỳ 24 giờ. Thầy quan năm sống ở trên đảo, chắc hẳn có kinh nghiệm thực tế hơn tôi; còn tôi, tôi hiểu về khoa học, nên chỉ có thể giải đáp từ góc độ lý thuyết. Theo khí tượng học, thí gió biển-lục địa là do sự khác biệt về nhiệt lực giữa đất liền và biển tạo nên, do đất liền có dung lượng nhiệt khá thấp, nên sự biến đổi nhiệt độ của nó diễn ra nhanh hơn nhiều so với biển. Ban ngày, dưới sự chiếu xạ của mặt trời, đất liền tăng nhiệt độ nhanh hơn biển, vì thế hình thành nên sự chênh lệch về nhiệt độ và áp suất giữa khí quyển trên biển và đất liền, khiến tầng khí quyển thấp dịch chuyển từ biển vào đất liền, tạo nên gió biển, còn tầng khí quyển cao thì dịch chuyển từ đất liền ra biển, tạo nên gió ngược chiều với gió biển, chúng kết hợp với luồng khí tăng trên đất liền và luồng khí giảm trên biển tạo nên hoàn lưu cục bộ của gió biển-lục địa. Tương tự, vào ban đêm, đất liền hạ nhiệt độ nhanh hơn biển, giữa biển và đất liền hình thành nên sự chênh lệch về nhiệt độ và áp suất hoàn toàn ngược lại so với ban ngày, do đó sẽ tạo nên hoàn lưu cục bộ hoàn toàn ngược lại với ban ngày. Tôi không biết liệu thầy có hiểu hết được logic trong vấn đề này không, nhưng đó chính là khoa học. Còn hiện tượng kì quái khiến người ta khó hiểu đó thực ra chỉ là một trò chơi của gió biển đối với chúng ta mà thôi.”

Đức Bình ngăn người ra một hồi lâu, lời giải thích của La Phi từ sự thực đến lý thuyết đều đầu ra đấy, dường như không có bất cứ sơ hở nào. Mặc dù chưa chịu khuất phục cho lắm, nhưng ông đành phải chuyển chủ đề, lái câu chuyện sang một hướng khác: “Nhưng mà thế thì giải thích thế nào về người phụ nữ ôm con trên dốc núi? Bà ta rốt cục là người hay ma? Tại sao lại xuất hiện ở nơi đó? Hơn nữa lại gián đoạn mười tám năm trời? Nếu bà ta là người, thì bà ta là ai? Mười tám năm nay bà ta đã đi đâu?”

“Chuyện này tôi tạm thời cũng không thể giải thích được.” La Phi kiên định nhìn Đức Bình, “Nhưng tôi nhất định sẽ tìm ra lời giải.”

“Được rồi.” Đức Bình thở dài, quyết định không đối đầu với La Phi nữa, “Trước cùng một sự việc, anh có phương pháp của anh, tôi có phương pháp của tôi... Tối nay tôi sẽ làm lễ cúng, cầu khẩn cho vong linh của những người nằm dưới mộ, cầu mong cho họ được bình yên.”

“Tôi muốn bày tỏ lòng thành kính của mình với những người đã khuất. Nhưng...” La Phi nói thẳng ra, “Tôi không cho rằng đây sẽ là một phương pháp tốt.”

“Chưa thử, làm sao mà anh biết được là không có hiệu quả? Biết đâu sau đêm nay, mọi thứ sẽ chấm dứt.” Đức Bình thủng thẳng nói, như đang suy nghĩ điều gì đó.

17. Chương 17: Mê Họa Tri Âm

Hơn 10 giờ sáng, La Phi trở về chỗ trọ.

Tôn Phát Siêu đã chuẩn bị xong bữa trưa, thấy La Phi về, ông vội chào đón đả từ trong bếp ra: “Chà chà, cảnh sát La Phi, anh đi đâu thế? Làm tôi lo lắng suốt đêm... Sao sắc mặt trông chán thế? Không phải đã xảy ra chuyện gì đấy chứ?”

Mông Thiệu Huy nghe thấy có tiếng động, cũng ra ngoài sân, tuy không nói gì, nhưng hai mắt nhìn như dán vào anh, ánh mắt chứa đầy vẻ quan tâm.

La Phi thấy hai người họ tình cảm chân thành, không khỏi có chút cảm động, anh lấy lại tinh thần trả lời: “Không sao, không sao, chỉ là do phát hiện được một vài manh mối nên không kịp về nhà nghỉ ngơi thôi.”

“Cả đêm chưa ăn gì à? Để tôi hâm lại cháo buổi sáng cho anh lót dạ cái đã. Giỏi thật, cứ làm như mình đồng da sắt không bằng, sao mà chịu nổi chứ?” Tôn Phát Siêu vừa nói vừa bắt tay vào làm luôn.

“Cảnh sát La Phi, vừa rồi anh bảo có chút manh mối? Là cái gì vậy?” Mông Thiệu Huy ngồi xuống trước bàn ăn cùng La Phi, hỏi với vẻ mong đợi.

La Phi trầm ngâm giây lát: “Thế này vậy, em cứ vào phòng đi. Lát nữa anh gặp, mình nói chuyện tỉ mỉ hơn.”

Mông Thiệu Huy gật đầu, đi vào phòng. Lát sau, Tôn Phát Siêu đã đem ra một bát cháo khoai lang nóng hổi, La Phi húp một hơi cùng với dưa muối, cảm thấy như có một luồng khí ấm lan tỏa khắp thân người, thể lực cũng hồi phục rất nhiều.

La Phi không trả lời ngay câu hỏi của Mông Thiệu Huy, một phần cũng là do chịu ảnh hưởng của Đức Bình. Anh bắt đầu suy nghĩ liệu có cần thiết đem kể hết những gì mình biết cho Mông Thiệu Huy hay không, biết đâu điều này có thể giúp cậu ta cởi được nút thắt trong lòng, nhưng cũng có thể khiến cậu ta đau khổ hơn. Sau một hồi cân nhắc, La Phi vẫn cảm thấy cần cá. Lúc này, anh cảm thấy, giữa mình và Mông Thiệu Huy cần có thêm một cuộc tâm giao ở mức độ sâu sắc hơn.

Với suy nghĩ như vậy, húp hết bát cháo xong, La Phi đến phòng của Mông Thiệu Huy.

Cậu đang ngồi trước bàn đọc sách, đang chú tâm vào làm việc gì đó, đến mức La Phi vào phòng mà cũng không biết. La Phi bước nhẹ lại gần sau lưng cậu, thì thấy cậu đang ngửa bàn tay trái ra, mấy ngón của bàn tay phải đang vẽ miếng khoai lang đặt trên lòng bàn tay trái thành từng mảnh nhỏ li ti.

Mông Thiệu Huy lúc này cảm nhận thấy có La Phi trong phòng, ngoảnh đầu lại nhìn, sau đó mỉm cười chỉ tay vào ‘tô đựng canh’ để trên bàn, nói với La Phi: “Anh xem, đây là tác phẩm của em làm đấy, anh thấy thế nào?”

La Phi nhìn theo tay, không nhìn được cười. ‘Tô đựng canh’ được lột một lớp cọng cỏ khô rất gọn gàng, làm thành một cái tổ chim nhân tạo. Con chim biển nhỏ Mông Thiệu Huy đem về hôm qua đang nằm nhắm mắt trong tổ, chốc chốc lại vươn dài cổ ra, chân đập đập, đáng vẻ vô cùng mãn nguyện.

“Cái tổ này em làm cho nó từ sáng sớm, cũng ấm áp đấy chứ.” Mông Thiều Huy vừa nói vừa nhón một mẩu khoai lang đưa lên gần miệng chim con, cu cậu lập tức bành cổ ra đớp nhẹ lấy mồi ăn.

Mông Thiều Huy lấy đầu ngón tay xoa nhẹ lên thân hình mềm yếu của chú chim, thái độ cử chỉ đầy vẻ âu yếm.

“Em có vẽ rất thích những con vật nhỏ?” La Phi hỏi.

“Em rất đồng cảm với nó.” Mông Thiều Huy thông thả trả lời, “Bé thể này mà mẹ nó đã bỏ rơi nó, thật đáng thương, anh biết con Kaka chứ, nó cũng từng là một con mèo con bị bỏ rơi...”

La Phi thấy trong lúc nói chuyện Mông Thiều Huy tỏ ra rất đau lòng, bỗng chợt nhận ra, tâm trạng này của cậu là do có cùng cảnh ngộ. Quả nhiên, sau khi nói xong, cậu ngoảnh đầu nhìn về phía xa, trong ánh mắt giàn giụa hàng nước mắt.

La Phi nhìn theo ánh mắt của cậu, trên mặt bàn ở đầu giường, có bày một cuộn tranh, trên đó có ghi lại giấc mơ mà Mông Thiều Huy đã miêu tả.

Ánh mắt La Phi cũng dừng lại ở cuộn tranh rất lâu, anh biết rằng, đây là một hoạt cảnh để lại ấn tượng sâu sắc trong kí ức của Mông Thiều Huy, cậu gần như quên hết mọi chuyện trong quá khứ, duy chỉ có mảnh ghép kí ức này là trước sau không thể nào quên được. Nhưng trong tình huống bị mất mối liên hệ với kí ức trước và sau đó, ai mà còn có thể lí giải được mảnh kí ức này rốt cục nói lên điều gì?

La Phi không am hiểu nhiều về hội họa, nhưng anh tin rằng bức tranh này xét về bút lực và thủ pháp nghệ thuật đã đạt đến một trình độ khá cao. Vì trên bức tranh đường nét tuy không nhiều, nhưng chỉ vài nét bút thôi mà đã có thể khắc họa lên động tác và thần thái như thật của nhân vật, đứa trẻ ở bên trái, cũng chính là Mông Thiều Huy hồi còn nhỏ, nó đang dang rộng hai tay, lấy hết sức vươn mình về phía trước, dáng vẻ như đang lao vào lòng người phụ nữ đối diện, cũng chính là mẹ của cậu. Nó khê há miệng, như đang kêu gào gì đó, lông mày nó chau lại vẻ đau thương, đôi mắt đen nhánh cũng lóe lên tia sáng thê lương. Về mặt của nó rất chi là có hồn, đến mức trong lúc La Phi đang chăm chú nhìn vào nó, thì bên tai nghe như văng vẳng tiếng khóc thót tim. Cùng lúc, một câu hỏi cũng chợt đến trong đầu La Phi: Khi một đứa trẻ đang lao vào vòng tay người mẹ của nó, tại sao thần sắc nó lại đau khổ như vậy?

Ánh mắt La Phi khê đưa sang nhìn người phụ nữ ở bên phải bức tranh, hi vọng có thể tìm được câu trả lời ở chỗ bà ta, đây chính là mẹ của Mông Thiều Huy sao? Trên bức tranh không thể nhìn thấy mặt bà ta, có phải là do tác giả đã quên không vẽ khuôn mặt? Tay trái bà ta vòng hồ trước ngực, tay phải thò ra phía trước, chỉ về hướng đứa trẻ ở bên trái, bà ta đang định bế đứa bé vào lòng ư? Nhìn một cách tổng thể, thì giả thiết vừa rồi là hợp lí nhất, nhưng La Phi lại chau mày, anh ngẫm nhận thấy có điều gì đó không ổn, cụ thể là cái gì, thì tạm thời chưa nói ra được.

La Phi nhìn dán mắt vào cảnh tượng trong bức tranh, suy nghĩ cũng càng lúc càng tập trung hơn, dần dần, anh dường như đã hòa quyện vào trong bức tranh, anh cảm giác như mình đã biến thành đứa trẻ trong bức tranh, anh đưa mắt nhìn từ góc độ của đứa trẻ, trong chốc lát mọi thứ như biến mất, anh chỉ còn nhìn thấy một cánh tay – cánh tay của người mẹ.

Cánh tay đó ở ngay trước mặt anh, chỉ cách anh trong gang tấc, nhưng tại sao trong lòng anh lại không hề có cảm giác mong đợi sự ấm áp, trái lại còn tràn trề đau thương và tuyệt vọng?

Có thể diễn xuất quá “nhập vai” nên cơ thể La Phi bắt giắc khê run lên, anh cảm thấy một nỗi sợ hãi không tên ập đến, gần như cùng lúc, vài bí ẩn đã được mở ra trong đầu anh. Anh hít thở thật sâu, đưa tâm trạng từ cõi giả tưởng của mình trở về với hiện tại, sau đó anh nhìn Mông Thiều Huy xúc động nói: “Tôi biết rồi! Tôi biết là em đang sợ hãi điều gì rồi!”

Người Mông Thiều Huy run lên bần bật: “Không, không thể nào! Anh biết được gì cơ? Anh chẳng biết được gì cả!”

La Phi biết Mông Thiều Huy hiểu rõ hơn ai hết, chẳng qua trong lòng không muốn chấp nhận mà thôi, vì thế anh không ngần ngại nói hết ra nhận định của mình: “Bàn tay, chính là cái bàn tay của mẹ em! Tại sao em lại vẽ bàn tay ấy yếu ớt đến như vậy? Các ngón tay thì khép lại và cong, thậm chí lòng bàn tay còn úp

xuống. Điều này hoàn toàn trái ngược với hình dạng bàn tay năm ngón xò ra, trông đầy sức sống của em, tại sao lại như vậy?”

Mông Thiều Huy không nói gì, môi cậu run run, rõ ràng là La Phi đã nói đúng tim đen của cậu.

“Vì mẹ em không muốn ôm em, trái lại, tay bà ấy vừa mới buông em ra và xa dần, xa dần. Mẹ em, bà ấy... bà ấy đang rời xa em...” tuy đang kể lại một sự việc không liên quan gì đến bản thân, nhưng không hiểu sao La Phi cảm thấy rất đau xót trong lòng, câu cuối cùng gần như được phát ra từ kẽ răng một cách khó khăn.

Mông Thiều Huy lúc này đã không còn kiểm soát được cảm xúc của mình, cậu úp mặt vào hai bàn tay, nước mắt tuôn ra từ những kẽ tay, cùng lúc cổ họng phát ra những âm thanh nức nở.

La Phi lại gần, khẽ vỗ lên vai cậu, đợi cậu bình tĩnh trở lại, mới hỏi bằng một giọng hết sức mềm mại: “Tại sao thế? Tại sao bà ấy lại phải rời xa em?”

“Em... em không biết.” Mông Thiều Huy ngẩng đầu nhìn La Phi, từ lúc bị La Phi đoán trúng tim đen, trong ánh mắt cậu càng thêm phần tin tưởng và có nhu cầu muốn giải bày tâm sự, “Vâng, anh nói rất đúng. Trong giấc mơ đó, mẹ em đã bỏ rơi em đúng vào lúc em cần đến bà ấy nhất, bỏ mặc em một mình trong đêm tối, nhưng em không hiểu lý do tại sao. Em chỉ cảm thấy một nỗi sợ hãi và tuyệt vọng ghê ghớm, em bất chấp tất cả để đến hòn đảo này, mục đích cũng là để đi tìm nguyên nhân trong đó.”

La Phi im lặng giây lát, rồi an ủi: “Không, mẹ em không thể nào bỏ rơi em đâu. Bà ấy yêu thương em, điều này không cần phải nghi ngờ, người mẹ nào trên thế gian này cũng thế thôi. Nếu bà ấy thực sự rời xa em, thì chắc chắn là vì một nguyên nhân bất đắc dĩ nào đó. Giống như... giống như mấy hôm trước em đã rời xa người bạn gái của mình, nhưng em vẫn rất yêu cô ấy, đúng không? Đây không thể coi là bỏ rơi được.”

Ví dụ mà La Phi đưa ra hình như rất có hiệu quả, nhớ đến người bạn gái của mình, nét mặt Mông Thiều Huy mềm mại hơn rất nhiều, ánh mắt thậm chí còn hé mở một nụ cười. Tiếp đó, cậu nói một cách đầy xúc động: “Anh nói hệt như cô ấy, hai người quả là có chỗ rất giống nhau.”

“Hai người? Em muốn nói đến ai?” La Phi nhất thời không hiểu ra làm sao.

“Là bạn gái em, Diệp Tử Phi. Anh với cô ấy dường như đều có một năng lực, có thể đi guốc trong bụng em.” ngừng lại giây lát, Mông Thiều Huy tiếp tục, “Hơn nữa tính đến thời điểm này, chỉ có hai người là nhìn ra hàm ý ẩn giấu trong bức tranh em vẽ.”

“Thật sao?” La Phi không lấy gì làm lạ, mặc dù anh với Diệp Tử Phi mới chỉ gặp nhau có một lần, nhưng anh có thể cảm nhận được đó là một cô gái khá nhạy cảm. Cô và Mông Thiều Huy đã có gần ấy thời gian ở bên nhau, có những chuyện hẳn phải hiểu rõ hơn mình. Mà thôi, La Phi trộm nghĩ, nếu nói đến Diệp Tử Phi có thể làm cho tâm trạng Mông Thiều Huy khá hơn, thì tội gì mà không tiếp tục khai thác chủ đề này.

“Cô ấy nhìn ra bằng cách nào? Cũng thông qua cánh tay đó à?” anh hỏi Mông Thiều Huy.

“Chắc là thế. Cô ấy còn lợi hại hơn anh một chút, lần đầu tiên nhìn thấy bức tranh này cô ấy đã nhìn ra ngay.” Mông Thiều Huy chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, lạc vào miền kí ức, “Khi ấy là mùa hè ba năm về trước. Em có tổ chức một triển lãm tranh ở Thanh Đảo, bức tranh này cũng là một trong những bức được trưng bày ở đó. Tuy nhiên, rất ít người dừng chân ở bức tranh này, mà đó cũng chỉ là một phụ nữ bị vẽ thiếu mất khuôn mặt, có lẽ họ chỉ cảm thấy hơi lạ thôi nhỉ?”

Buổi chiều ngày hôm sau, cô ấy đến. Thực ra lúc cô ấy vừa xuất hiện, em đã để ý đến cô ấy. Dĩ nhiên, một người con gái đẹp như cô ấy thì đi đến đâu mà chẳng thu hút mọi ánh nhìn. Em còn nhớ hôm đó cô ấy mặc một chiếc váy màu xanh nhạt, tóc tết bờm ngựa sau gáy, trông vừa thanh thoát lại xinh đẹp. Em bị cô ấy hấp hồn, ánh mắt lúc nào cũng hướng về chỗ cô ấy. Nhưng em không phải người giỏi giao tiếp, cái khoản tán gái thì càng dở tệ. Nếu không vì những chuyện xảy ra sau đó, thì có lẽ bọn em đến bây giờ vẫn không quen biết nhau.”

Nghe Mông Thiều Huy rủ rỉ kể chuyện, vẻ mặt vô cùng mãn nguyện, La Phi không nỡ ngắt lời. Dáng vẻ của Mông Thiều Huy khiến anh nhớ lại câu chuyện một thời của mình, trong lòng lại gợn lên một thứ cảm giác đan xen giữa đắng chát, hối tiếc và tuyệt vọng.

Mông Thiều Huy không nhận ra được sự thay đổi tinh tế trong tâm trạng La Phi, nên cậu tiếp tục kể: “Cô ấy đi đi lại lại trong phòng triển lãm, thoải mái thưởng thức những tác phẩm của em, nhưng mãi vẫn không có bức tranh nào có thể thu hút được sự chú ý của cô ấy. Nhưng khi đến trước bức tranh này, cô ấy dừng lại rất lâu. Tim em bỗng nhiên đập “thình thịch”, tâm trạng em lúc đó rất chi là mâu thuẫn, một mặt em hi vọng cô ấy có thể nhìn ra điều gì đó; nhưng một cảm giác khác thì lại đang chạy trốn, lẩn tránh, mong sao cô ấy nhanh chóng rời khỏi chỗ bức tranh.

Nhưng cô ấy vẫn cứ đứng như trời trồng, nhìn dán mắt vào bức tranh. Dường như đối với cô ấy mọi thứ chung quanh đều không tồn tại, thỉnh thoảng có người đi ngang qua, nhìn cô ấy như vật thể lạ, bàn tán này nọ, nhưng cô ấy vẫn coi như không. Cứ như thế khoảng hơn nửa tiếng đồng hồ trôi qua, em không nhìn được nữa, lấy hết can đảm lại gần cô ấy.

Cô ấy cảm nhận được em đang ở đó, ngoảnh đầu nhìn em, em ngạc nhiên khi phát hiện thấy hai hàng nước mắt trong veo lăn trên gò má cô ấy. Đúng thế, cô ấy đã khóc, cô ấy khóc mới lạ chứ! Đã bao nhiêu năm trời lần đầu tiên mới có người cảm nhận được quá khứ của em, hơn nữa còn xúc động rơi nước mắt vì điều đó. Trong nháy mắt, một luồng khí ấm dâng lên từ đáy lòng em, ứ đầy đến mức mắt em đỏ ửng, mũi em cay xè. Cô ấy cười gượng theo phép lịch sự với em, sau đó khẽ nói: “Đứa bé này tội nghiệp thật.”

Cho đến tận bây giờ em vẫn nhớ rõ thần thái và giọng điệu lúc cô ấy nói câu này, bức tường tình cảm trong lòng em đã hoàn toàn bị sụp đổ trước câu nói này, nước mắt cứ thế tuôn trào, cảm giác như cổ họng đang vướng rất nhiều thứ gì đó, nhưng lại không thể nói ra nửa lời. Mới đầu cô ấy ngạc nhiên, sau đó nhẹ nhàng nắm tay em. Cũng như mỗi lần anh đặt tay lên vai em, động tác đó khiến em cảm thấy vững tâm hơn rất nhiều. Sau đó em nói cho cô ấy biết em chính là tác giả của bức tranh, không chỉ có thế, em còn kể với cô ấy về giấc mơ và nỗi sợ hãi của mình, gần như là tất cả mọi thứ. Cô ấy lặng lẽ lắng nghe, em có thể cảm nhận được là cô ấy hoàn toàn thả mình vào thế giới tình cảm của em, cùng với em chịu đựng rất nhiều nỗi hoang mang, sợ hãi và đau thương. Từ hôm đó trở đi, cô ấy đã trở thành người quan trọng nhất trong cuộc đời của em.”

Khi câu chuyện sắp đến hồi hạ màn, căn phòng rơi vào im lặng. Mông Thiều Huy vẫn còn đang nhớ lại những thời khắc gây xúc động lòng người, còn La Phi thì lại suy nghĩ miên man, trước mặt đang xuất hiện một cái bóng không xua đi được. Hồi lâu sau, anh thông thả thở dài một tiếng, rồi nói: “Nếu bây giờ để tôi lựa chọn, có lẽ sẽ không bao giờ tôi đưa em lên đảo Minh Trạch.”

“Tại sao?” Mông Thiều Huy nhìn cậu vẻ khó hiểu.

“Vì có một người hiểu được mình, chia sẻ với mình mọi cảm xúc, thực sự là điều rất hạnh phúc, và cũng là điều không dễ gì có được. Nếu anh tìm được một người như vậy thì đừng nên dễ dàng chia tay.” nói đến đây, cậu im lặng giây lát, sau đó hạ thấp giọng, giống như đang tự nói với chính mình, “ Có điều là, người ta chỉ nhận ra điều này khi người ta đã đánh mất nó.”

18. Chương 18: Trúng Độc

“Cộc cộc cộc, cộc cộc cộc,” tiếng gõ cửa dồn tan vang lên không ngớt, La Phi tỉnh giấc, anh bật dậy, dụi mắt, thấy bên ngoài cửa sổ trời đã tối. Có thể do vẫn còn ngái ngủ, nên anh mơ mơ màng màng, tinh thần rối loạn, không còn khái niệm thời gian.

Tiếng gõ cửa lại vang lên, kèm theo tiếng gọi của Mông Thiều Huy: “Cảnh sát La Phi, cảnh sát La Phi?”

La Phi lấy hết sức lắc đầu, lúc này anh mới nhớ lại là mình ăn trưa xong do không cưỡng lại được cơn buồn ngủ, nên đã trở vào phòng lăn ra ngủ li bì. Xem đồng hồ, đã gần sáu giờ tối, giấc ngủ này quả thật không ngắn chút nào.

Mông Thiều Huy vẫn gọi bên ngoài phòng, La Phi vừa đáp lời vừa mặc quần áo chỉnh tề, sau đó ra mở cửa.

“Xin lỗi.” –Mông Thiều Huy đứng ngoài cửa tỏ vẻ ngại ngùng, “Quấy rầy giấc ngủ của anh rồi.”

“Không sao, cũng đã đến lúc phải dậy rồi.” La Phi xua tay ra hiệu không vấn đề gì, sau đó hỏi: “Thế nào, chắc em có vấn đề gì hả?”

“Vâng! Lúc ăn trưa anh bảo là buổi tối hòa thượng Đức Bình sẽ cúng tế, cầu siêu cho các nạn nhân của trận sóng thần sao? Em cũng muốn đến đó, cùng tưởng niệm với mọi người.”

“Ồ.” La Phi nhớ lại, đúng là buổi trưa tôi có nhắc đến chuyện này, nhưng mà rất tùy hứng thôi, chứ không để ở trong đầu, vì anh vốn không tin và cũng chẳng có hứng thú với những chuyện như thế này. Có điều, mẹ Mông Thiệu Huy cũng đã gặp nạn trong trận sóng thần, hơn nữa lần cầu siêu này có một mối liên hệ đặc biệt với mẹ cậu, vì thế Mông Thiệu Huy tỏ ra khá quan tâm, âu cũng là điều dễ hiểu.

“Thôi được, để tôi đi cùng em.” La Phi suy nghĩ một lát xong thì nhận lời. Vì trên đảo liên tiếp xảy ra hai vụ án, tình hình chưa rõ, lúc buổi trưa La Phi đã dành cho Mông Thiệu Huy sự quan tâm đặc biệt, anh khuyên Mông Thiệu Huy từ nay đừng ra ngoài một mình vào buổi tối. Giờ cậu ta chủ động đến tìm anh, vừa là sự nghe lời, vừa thể hiện lòng tin tưởng, La Phi ít nhiều cũng cảm thấy vui trong lòng.

Hai người họ ăn nhẹ xong thì bắt đầu đi, họ đi men theo con đường nhỏ dưới chân núi về hướng bắc. Màn đêm buông xuống trên đảo rất nhanh, lúc này trời đã tối hẳn, con đường núi càng trở nên tối đen và tĩnh mịch. Dọc đường đi khá thuận lợi, nhưng gần đến nơi thì trời tối quá nên phải mất rất nhiều thời gian mới tìm được con đường nhỏ ẩn trong lùm cây. Khó khăn lắm mới tìm thấy đường chính, sau một hồi lảo nháo qua các lùm cây, cuối cùng thì miếu thờ cũng đã xuất hiện trước mặt họ.

“Hơn bảy giờ rồi.” La Phi xem đồng hồ, “Chỉ e là chúng ta đến hơi muộn.”

“Cứ vào đi đã.” phòng trước của miếu thờ cửa vẫn mở, Mông Thiệu Huy có vẻ hơi sốt ruột, chưa kịp hỏi đã lao ngay vào bên trong. La Phi thấy tình hình như vậy cũng theo sát phía sau.

Cửa thông vào nhà sau thì đã đóng kín, trong phòng thắp một cây đèn dầu tối lờ mờ. Tiểu hòa thượng Huệ Thông ngồi ngệt một mình dưới ngọn đèn dầu, tự nhiên trông thấy có hai vị khách không mời mà đến, cậu ta vội đứng dậy, tay phải xua xua, ngăn không cho họ đi tiếp, tay trái thì lấy ngón trỏ dựng đứng áp vào môi, ra hiệu không được nói.

La Phi hiểu ý, đến gần tiểu hòa thượng, hạ thấp giọng hỏi: “Thầy của em đâu?”

Huệ Thông lấy tay chỉ về phía nhà sau, trả lời một cách dè dặt: “Họ đang cúng tế. Các anh nói nhỏ một chút, kéo kinh động đến các vong linh ở dưới mộ.”

“Họ?” La Phi chau mày vì thấy lạ, “Ngoài sư phụ em ra, còn có ai nữa?”

“Trưởng thôn Kim, có cả người khai động thạch nhũ Tang Quân Dũng nữa.”

“Hai người họ cũng đến à?” –tình huống bất ngờ này khiến La Phi không lường trước được, càng làm anh thêm vài phần hứng thú với lần cúng lễ cầu siêu này. Anh ngoảnh đầu nhìn Mông Thiệu Huy, Mông Thiệu Huy không suy nghĩ nhiều, bước tới nói với Huệ Thông: “Chúng tôi cũng đến để tham gia cúng tế, em vào nói với sư phụ em một câu đi.”

“Không được.” –tiểu hòa thượng xua tay liên tiếp, “Nơi cúng lễ cầu siêu cho các vong linh là nơi không được nói chuyện ồn ào, những người trên đảo đều biết luật lệ này.”

“Thầy thường xuyên phải cúng tế, thế có việc gấp thì làm thế nào? Em với thầy phải có cách liên lạc nào đó chứ?” La Phi truy hỏi.

“Có lúc em dùng giấy bút để trao đổi, dù gì thì cũng không được nói chuyện tại nơi cúng tế, nếu không sẽ bị ma ám.” –tiểu hòa thượng mở to mắt, nói như đúng rồi.

Mông Thiệu Huy vẫn bám riết không thôi: “Thế thì em vào trong viết mẫu giấy nói với thầy đi, cũng không phiền lắm mà.”

“Không không không.” –tiểu hòa thượng biểu lộ nét mặt sợ sệt, “Em không đến chỗ đó đâu, nhất là vào lúc này.”

“Vậy phải tính sao? Em không thể để chúng tôi không tham gia được lễ cúng tế đúng không?” –La Phi thấy tiểu hòa thượng nhất gan bèn hù dọa, “Chúng tôi đều đã có hẹn với sư phụ của em rồi, chỉ có điều là đến

muộn một chút thôi, em không cho chúng tôi vào, đến lúc đó sư phụ em chắc chắn sẽ không tha cho em đâu.”

Nếu vậy, tiểu hòa thượng đâm ra chần chừ, nhất là La Phi, ông ấy đã gặp hai lần, biết người này là cảnh sát, đến sư phụ còn nể, nếu chẳng may đắc tội với anh ta, thật không biết phải ăn nói thế nào.

Tiểu hòa thượng thẳng thốt hỏi: “Có đúng là các anh đã có hẹn với thầy không?”

La Phi gật đầu, Mông Thiếu Huy có vẻ không quen nói dối, vẻ mặt có chút gượng gạo.

Tiểu hòa thượng phân vân đôi chút, cuối cùng cũng đã phải nhượng bộ: “Thôi được, các anh uống ‘tĩnh tâm trà’ vào đi đã, rồi tự mình đi, tôi thì chắc chắn là không đi rồi.”

“‘Tĩnh tâm trà’? Đó là cái gì vậy?” La Phi và Mông Thiếu Huy bốn mắt nhìn nhau, đều không hiểu gì lắm.

“Ai đến chỗ làm lễ cũng đều phải uống ‘tĩnh tâm trà’ trước đã. Nếu không cái tâm anh sẽ không thanh tịnh, rất dễ bị cô hồn oán quỷ nó mê hoặc, sư phụ và mọi người đều uống cả, các anh muốn vào đó, thì cũng nên uống trước đi.” tiểu hòa thượng vừa nói vừa lại gần chiếc bàn, sau đó nhấc lên một ấm trà, rót vào hai chiếc cốc trống.

Nếu đã là qui định, thì cũng không nên nói nhiều làm gì, vì thế họ lại gần, mỗi người cầm lấy một cốc trà. Bằng tiềm thức của mình, La Phi lấy tay trái tì vào mép bàn, cảm thấy tay ướt sũng, cúi đầu nhìn thì thấy chỗ mép bàn dính khá nhiều nước trà, dưới mặt đất cũng có vệt nước loang.

“Cái thằng bé này, làm việc vụng tay vụng chân, rót có hai cốc trà mà cũng vung vãi tung tóe.” La Phi trộm nghĩ, nhưng cũng không nói gì, tay cầm cốc trà đưa lên miệng.

Nước trà màu xanh nhạt, ngửi có mùi thơm nhẹ, nhưng nếm vào thì vị lại rất đắng. La Phi vốn không thích uống trà, thấy nước đã nguội, bèn dốc ngược một hơi xuống bụng, cũng chả kịp nhâm nhi hương vị ra làm sao.

Mông Thiếu Huy đứng cạnh cũng uống hết theo, sau đó nhìn về phía Huệ Thông: “Bây giờ thì chúng tôi vào được rồi chứ?”

“Để tôi viết cho hai người mẫu giấy, nói rõ tình huống với sư phụ.” –tiểu hòa thượng vừa nói vừa lấy giấy bút ra, viết một hồi xong, đưa cho La Phi cầm.

La Phi thoáng đọc dưới ánh đèn mờ, chỉ thấy trên đó ghi: Sư phụ, hai người này nói là đã có hẹn với thầy đến dự lễ cúng tế, cứ nằng nặc đòi vào. Con đã nói hết với họ những điều cần chú ý và cũng đã cho họ uống tĩnh tâm trà rồi.

Tiểu hòa thượng chỉ tay về phía cánh cửa thông vào nhà sau: “Các anh tự mình mở cửa đi, vào trong đó đưa giấy này cho sư phụ.”

Cánh cửa bằng gỗ đã qua nhiều năm, trông bề ngoài thật cũ nát. Hai tay La Phi đỡ lấy vòng cửa, khẽ dùng sức, cùng với thứ âm thanh “cót két” lạ lùng cánh cửa gỗ từ từ mở ra hai bên, lộ ra một thế giới u ám đằng sau cánh cửa. Tiểu hòa thượng bắt giắc thu mình về phía sau, thần sắc kinh hãi, như thể có cái gì đó rất đáng sợ nhảy tót ra từ sau khe cửa.

La Phi và Mông Thiếu Huy đi vào nhà sau, tiện tay đóng cửa lại. Ánh đèn bị che khuất sau đó, toàn bộ nhà sau bị bao trùm trong bóng tối, cổ quan tài đặt chính giữa lóe lên chút ánh sáng yếu ớt, không khí vô cùng ma mị.

Trên khoảng đất trống bên ngoài nhà, ba người họ đang ngồi bệt xuống đất mặt hướng về ngôi mộ vong linh rất to, tư thế trông rất trang nghiêm. Người ở giữa mặc áo choàng, đầu trọc, chính là hòa thượng Đức Bình, Kim Chấn Vũ và Tang Quân Dũng lần lượt ngồi hai bên. Nghe tiếng cánh cửa kêu, ba người đồng thời quay đầu lại, nhìn La Phi và Mông Thiếu Huy với ánh mắt kinh ngạc.

La Phi tuy không tin vào những chuyện ma quỷ, trong tình huống này, cũng không khỏi cảm thấy có chút gì đó kinh nể và kìm nén. Anh bước nhẹ lại gần, trước tiên anh đưa cho Đức Bình mẫu giấy mà Huệ Thông viết.

Đức Bình đọc một lượt nội dung trên mẫu giấy dưới ánh trăng, sau đó ngẩng mắt nhìn La Phi và Mông Thiều Huy. Bỗng ông chau mày lại, thần sắc trông rất chi là cổ quái, ngay sau đó, miệng ông giật giật, hai tay run lên lẩy bẩy. Tờ giấy cũng rơi khỏi tay ông, gió thổi phất phơ bay về phía ngôi mộ.

La Phi không hiểu tại sao, cũng không thể mở miệng hỏi, đương lúc thắc mắc, thì nhận thấy Kim Chấn Vũ đứng bên cạnh cũng có thay đổi, khuôn mặt co lại, hai tay đặt lên bụng dưới, trông vẻ rất chi là đau khổ.

Chứng kiến cảnh này, Tang Quân Dũng không chịu nổi, đứng phắt dậy, không còn để ý gì đến luật lệ cúng tế nữa, ồm ồm hỏi: “Mọi người làm sao thế?”

Đức Bình vùng vẫy đứng dậy: “Mau... mau đỡ chúng tôi ra ngoài...”

La Phi và mọi người không dám trì hoãn, đỡ Đức Bình và Kim Chấn Vũ cùng ra nhà ngoài. Huệ Thông đang đợi ở đó, trông thấy sự cố này, hoảng hốt hỏi: “Sư phụ... người, người bị làm sao thế?”

“Mau, mau đi gọi... bác sĩ Lý Đông đến đây!” –Đức Bình gần như lấy hết sức mới bật ra được câu này, những giọt mồ hôi to như hạt đậu lăn trên trán ông, Kim Chấn Vũ cũng đang cắn răng, tình trạng trông cũng không khá hơn ông là mấy.

Huệ Thông vội vàng đẩy cửa lao ra ngoài. La Phi lúc này đã định thần trở lại, trông triệu chứng hai người, phát hiện ra điều gì đó, anh nói: “Hai người đã bị trúng độc, có phải đã ăn phải cái gì không? Trước hết cần nôn ra những thứ còn sót lại trong dạ dày đã!”

Câu nói này đã nhắc nhở mọi người, Kim Chấn Vũ lập tức cho ngón tay vào miệng móc họng, chẳng mấy chốc đã thấy cổ ông ta vươn về phía trước, đồng thời miệng há to, nôn ra một đồng. Đức Bình đứng bên cạnh cũng bắt chước làm theo, La Phi không nề hà bẩn thỉu và mùi hôi khó chịu, ngồi xổm xuống xoa đỡ lưng giúp ông nôn hết.

Đúng lúc này, Mông Thiều Huy tự nhiên cũng ôm bụng vẻ mặt lo lắng: “Toi rồi, hình như mình cũng có cảm giác không ổn.” La Phi định hỏi thì bỗng nhiên có cảm giác nhói đau từ dạ dày, mồ hôi ra nhễ nhại, toàn thân mềm nhũn.

“Chúng tôi cũng... cũng bị trúng độc rồi!” to cao khỏe mạnh như Tang Quân Dũng mà lúc này mà cũng phải ôm bụng kêu đau.

La Phi cố nhịn đau, thúc giục mọi người: “Mau, mau nôn ra đi!” không đợi anh nói hết câu, Mông Thiều Huy và Tang Quân Dũng đã lấy tay móc họng, chẳng mấy chốc mà căn phòng nhỏ toàn thấy tiếng nôn ọe không ngớt, năm người nôn ra cả đám.

— — — BỔ SUNG THÊM — — —

Chương 18: Thoát chết

Hàng ngày ăn tối xong, Lý Đông đều ngồi tĩnh tâm nghiên ngẫm sách y học dưới ánh đèn, đây là thói quen anh rèn được ngày theo học thầy lang Tiết, thời gian đọc sách mỗi lần của anh thường kéo dài từ hai đến ba tiếng đồng hồ. Hôm nay đang đọc đến chỗ chăm chú thì bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa dồn dập, cùng lúc nghe thấy tiếng người gọi hoảng loạn: “Bác sĩ Lý Đông! Bác sĩ Lý Đông!”

Lý Đông chợt dạ, biết là có người đang cần được cấp cứu, vội vàng ra mở cửa. Anh ngạc nhiên khi thấy người đứng ngoài cửa lại là tiểu hòa thượng Huệ Thông –người trông coi mộ vong linh cùng với Đức Bình.

“Bác sĩ Lý, anh mau đến đó đi! Sư phụ tôi và mọi người gặp chuyện rồi!” tiểu hòa thượng hoảng hốt kể lại sơ qua về tình hình xảy ra. Nếu là hai người xuất hiện cùng một triệu chứng tại cùng một thời điểm, Lý Đông nhận định khả năng là bị ngộ độc thực phẩm. Anh sắp xếp hộp thuốc, đem theo thuốc giải độc, cùng với Huệ Thông lao ngay đến hiện trường.

Theo lời kể của Huệ Thông thì chỉ có hòa thượng Đức Bình và Kim Chấn Vũ là có triệu chứng khác thường, nhưng khi Lý Đông có mặt tại căn phòng nhỏ, thì cảnh tượng diễn ra trước mắt khiến anh vô cùng ngạc nhiên: năm con người nằm có ngồi có, ngổn ngang xiêu vẹo dưới nền nhà, vùng vẫy một cách đau khổ, nôn ọe khắp nơi. Đức Bình và Kim Chấn Vũ bị nặng nhất thì mặt đã tái nhợt, hai mắt lim dim, đến kêu rên cũng không còn sức nữa.

Lý Đông thấy tình hình có vẻ nguy cấp, lập tức lại gần, lấy tay bắt mạch cho Đức Bình, đồng thời sốt ruột hỏi: “Các ông vừa ăn uống cái gì vậy?” giải độc quan trọng nhất là phải bắt đúng bệnh, vì thế việc trước tiên cần phải biết nguyên nhân dẫn đến ngộ độc.

Mặc dù cơ thể đang bị giày vò đau đớn, nhưng trong quá trình đợi người cứu viện đến, trong đầu La Phi đã có phán đoán sơ bộ về nguyên nhân bị ngộ độc, anh lấy tay chỉ vào ấm trà trên bàn, nhắc nhở Lý Đông: “Kia kia... là cái ‘tinh tâm trà’ đó!” Cơ thể Đức Bình lúc này đã rất yếu, nhưng nghe thấy La Phi nói vậy, ông cố gắng mở to mắt, đồng thời khẽ gật đầu, tỏ ý tán đồng.

Lý Đông vội đến bên cạnh bàn, lật tay dốc hết nước và bã trà lên mặt bàn. Sau đó anh chau mày, lật xem kĩ đồng bã trà. Một lát sau, có vẻ như đã phát hiện được điều gì, mắt anh bừng sáng lên, phấn khích nói: “Phải rồi, phải rồi! Chính là nó!”

La Phi và Mông Thiếu Huy quay sang nhìn nhau, ánh mắt đều lóe lên niềm vui vì biết mình đã có cơ hội được cứu sống. Đức Bình và Kim Chấn Vũ hơi thở đã rất yếu, không còn sức để phản ứng. Duy chỉ có Tang Quân Dũng thì vừa rên xiết vừa đưa mắt nhìn Lý Đông vẻ thăm dò, không biết đang nghĩ điều gì.

Lúc này Lý Đông đã nhanh chóng mở hộp thuốc, lấy ra một bộ bơm tiêm và vài ống thuốc tiêm. Sau đó anh quỳ một đầu gối xuống đất, lần lượt tiêm thuốc giải độc cho Đức Bình, Kim Chấn Vũ, Mông Thiếu Huy, La Phi và Tang Quân Dũng. Xong anh cầm cây đèn dầu lên, rào bước đi ra khỏi phòng.

Căn phòng nhỏ bỗng chốc tối đen, chỉ nghe thấy tiếng kêu rên xiết và thở hổn hển lúc trầm lúc bổng của năm bệnh nhân. Huệ Thông thấp thỏm đứng bên cạnh, chân tay lóng ngóng.

Mũi tiêm giải độc đó quả là hiệu nghiệm, chả mấy chốc, La Phi đã cảm thấy bụng bớt đau, nhưng cơ thể vẫn còn mềm nhũn không có chút sức lực nào. Đợi thêm một lúc nữa, thì thấy ánh đèn dầu lóe sáng, Lý Đông trở lại từ những lùm cây.

Bước vào phòng một cái là Lý Đông đặt cây đèn lên bàn, lớn tiếng giục Huệ Thông: “Mau đi đun một ấm nước nóng, còn nữa, chuẩn bị mấy cái cốc sạch!”

Huệ Thông vâng lời, chân tay bắt đầu bận rộn. Lý Đông đem ít quả khô đang cầm chặt bên tay trái đặt dưới ánh đèn, neho mắt lựa chọn thật tỉ mỉ. Tuy ngoài trời nhiệt độ về đêm giá lạnh, nhưng trên trán anh lại có một lớp giọt mồ hôi dày đặc, xen kẽ cả mấy vết bụi bẩn, xem ra anh đã phải rất vất vả lắm mới lấy được chỗ quả khô này.

Lúc này đang là mùa đông, lá cây đã rụng hết, chỉ còn lại những cành cây khẳng khiu và quả khô như hình quả đậu cong queo. Lý Đông đang tỉ mỉ bóc từng lớp vỏ, lấy ra những hạt như hạt đậu ở bên trong, để dồn trên mặt bàn cạnh cây đèn.

Khi Huệ Thông đun nước xong, công việc của Lý Đông cũng đã cho thấy thành quả: những hạt nhỏ gom lại đã dựng đầy một nắp cốc. Anh thở phào nhẹ nhõm, nhìn mấy người đang nằm trên nền nhà, ánh mắt lại thêm vài phần chắc chắn.

Ở đây Huệ Thông đã tìm được mấy cái cốc sạch, đặt trên mặt bàn. Lý Đông cầm một cái nắp cốc, dùng phần lưng nhẫn bóng nghiền nát chỗ hạt trần, sau đó đem bột nghiền chia thành năm phần bằng nhau, lần lượt cho vào năm cốc.

Làm xong những việc này, Lý Đông lấy ấm nước từ bếp lên, đổ nước đang sôi vào tráng cốc. Sau đó anh gọi Huệ Thông lại, đem năm cốc “trà nóng” chia cho năm người bị ngộ độc, năm người họ nhao nhao nhận lấy cốc trà của mình, mặc dù nước trà vẫn còn nóng, nhưng họ vẫn uống vèo cái hết.

Lúc này Lý Đông mới rảnh tay để đưa lên lau mồ hôi trên trán, sau đó anh xúc động nói: “Ổn rồi. Tính mạng của mấy người bây giờ mới coi là được bảo toàn.”

“Rốt cục là do nguyên nhân gì? Ghê thế cơ à?” La Phi vừa mới hồi phục được một chút đã lại bộc lộ thiên tính của một cảnh sát, anh biết câu trả lời đã nằm trong đầu Lý Đông từ lâu.

Lý Đông lại gần bàn bởi lật đồng bã chè, sau đó tay cầm đèn dầu trở về chỗ La Phi, xòe bàn tay trái ra dưới ánh đèn. Chỉ thấy giữa lòng bàn tay anh dính hai phiến chè, đều có hình elip nhọn đầu, rộng năm milimét, dài khoảng hai centimét, dưới ánh đèn mờ, thấp thoáng màu cà phê.

“Bên tay trái tôi là lá của loài cây thường gặp trên đảo, người dân nơi đây gọi là cỏ thơm đắng, thường được mọi người hái về cho lẫn với lá chè, khi pha trà lên có mùi thơm rất đặc biệt, lúc mới uống vào tuy có vị đắng, nhưng dư vị khó quên, nhiều người rất thích, tất nhiên, cũng có người rất ghét.”

Quả nhiên, Lý Đông giải thích tiếp: “Bên tay phải tôi là lá của loài cây hiếm gặp, thường chỉ sinh trưởng ở nơi ẩm thấp trong hang núi. Số người trên biết đến nó e rằng cũng không nhiều. Khi tôi còn theo học thầy lang Tiết, sư phụ đã từng giảng giải rất kĩ cho tôi về loài cây này. Tên thường gọi của nó là ‘Mỹ nhân nhân’, thuộc loài cỏ linh lăng. Người bình thường rất dễ nhầm lẫn với cây cỏ thơm đắng.”

La Phi lại gần quan sát kĩ, nhận thấy giữa hai phiến lá này quả nhiên có sự khác biệt rất nhỏ. Ria mép của lá cỏ thơm đắng có hình răng cưa rất nhỏ, còn “Mỹ nhân nhân” thì lại khá bằng phẳng, anh gật đầu ra vẻ có chính kiến riêng: “Vậy thì thủ phạm của chất độc là chẳng ‘Mỹ nhân nhân’ này rồi?”

“Nói thế cũng không hoàn toàn chính xác.” Lý Đông lắc đầu về nước đôi, “Vì bản thân ‘Mỹ nhân nhân’ vốn không có độc tố, nhưng ở nhiệt độ cao thành phần có trong lá của nó sẽ xảy ra phản ứng hóa học với chất amin có trong lá chè, tạo nên một chất kịch độc, đủ để gây chết người. Khi tôi còn đang học nghề, đã từng có người uống nhầm và bị trúng độc, khi ấy tôi đã học được ở thầy cách giải độc. Thuốc tiêm vào chỉ có tác dụng giảm đau và tăng cường khả năng sống sót, thảo dược mà sau đó tôi đi hái về mới thực sự có tác dụng giải độc, chính là cốc nước mà các anh vừa uống. Kể ra mạng các anh cũng lớn thật. Loại độc tố này vô cùng lợi hại, nếu các anh không kịp thời nôn bớt chất độc ra, e rằng rất khó qua khỏi.”

La Phi trộm nghĩ, mình đúng là vừa mới trở về từ cõi chết, không khỏi có chút dư âm của sự sợ hãi: “Nói vậy, rất có thể là do người làm chè đã hái nhầm ‘Mỹ nhân nhân’, suýt nữa đã gây nên đại họa.” thực ra trong đầu anh cũng đang đoán là có người cố tình đầu độc, nhưng do tình hình chưa rõ, nên mới không dám nói thẳng ra, đề phòng mọi người lo sợ đoán già đoán non.

Lý Đông cúi đầu, trong đầu dường như có dự tính nào đó, đoạn quay sang hỏi Đức Bình: “Trà này từ đâu mà ra?”

Đức Bình xem chừng là người bị trúng độc nặng nhất, lúc này người vẫn còn rất yếu, ông không trả lời ngay, chỉ đánh mắt sang phía Huệ Thông.

Tiểu hòa thượng rụt rè nói: “Cái này... cái này là do sáng sớm nay con mua ở chỗ bà Vương.”

Nói đến bà Vương, mọi người có mặt ở đó, trừ La Phi và Mông Thiếu Huy ra, ai cũng biết người này. Bà ta buôn bán một vài thứ tạp hóa nhỏ, trong đó có cỏ thơm đắng do bà ta tự hái để bán cho người dân trên đảo thích uống loại trà này.

“Nếu vậy thì, tôi phải đến chỗ bà Vương ngay, để xem số chè còn lại có vấn đề gì không” là một bác sĩ, Lý Đông rất có tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp đối với sức khỏe của người dân trên đảo. Trước khi đi, anh căn dặn mấy người sức khỏe chưa hoàn toàn bình phục: “Mấy bác tốt nhất nên tĩnh dưỡng một vài hôm, cố gắng uống thật nhiều nước. Phải rồi, cảnh sát La Phi, nếu anh tìm tôi có việc gì thì sau hai tiếng nữa đến nhà tôi.”

La Phi để ý lúc Lý Đông nói câu cuối cùng, ánh mắt đầy vẻ hàm ý, anh đã hiểu ý Lý Đông nhưng bề ngoài vẫn làm như không có chuyện gì. Lý Đông đi rồi, Huệ Thông dĩ nhiên lại bận quét dọn căn phòng bữa bộn. Năm người họ dần dần hồi phục, độ nửa tiếng sau, người trúng độc nặng nhất là Đức Bình cũng đã ngồi dậy được.

Sự việc vừa mới xảy ra kể cũng thật kì quặc, La Phi lúc này bắt đầu sắp xếp lại suy nghĩ, hầu như đã giải đáp được một vài điều bí mật trong đó.

“Sao hai người cũng đến tham dự lễ cầu siêu à?” trước tiên anh đặt câu hỏi cho Kim Chấn Vũ và Tang Quân Dũng.

“Tôi là trưởng thôn, gần đây những việc xảy ra trên đảo khiến tôi không thể yên lòng. Nghe nói hòa thượng Đức Bình muốn làm lễ cầu siêu, nên tôi đến, mà cũng là để cầu an trong lòng.” Kim Chấn Vũ nói về tình hình của mình xong, chỉ tay sang Tang Quân Dũng, “Cậu ta là vì Tiết Hiểu Hoa chết trong động thạch nhũ nên cũng đến để giải đen.”

“Biết thế tôi đã không đến. Suýt nữa đã bỏ mạng tại đây.” Tang Quân Dũng xem ra có vẻ tức tối, “Càng đến càng đen. Cầu siêu cho người chết thì có tác dụng gì? Giờ đây tôi càng kiên định với ý kiến của mình, những thứ này ấy à, đều là do người sống gây ra cả!”

“Anh không có chút gọi gì là kiêng nể đối với người đã khuất, sớm muộn gì cũng sẽ gặp quả báo.” Đức Bình lạnh lùng đáp lại lời của Tang Quân Dũng, “Lần này mọi người từ cõi chết trở về, lẽ nào không phải là lời cảnh báo từ thế giới âm gian.”

Lúc này Kim Chấn Vũ nhìn Tang Quân Dũng vẻ không hài lòng, dường như không thể chấp nhận được lời nói và hành động của cậu ta.

“Cái gì mà âm với cả gian? Sinh mệnh của tôi là do tôi nắm giữ, tôi mà thêm tin vào mấy thứ đó sao!” Tang Quân Dũng không một chút thỏa hiệp, anh ta vừa nói vừa đứng dậy, xem ra đã bình phục hoàn toàn. Sau một tiếng “Hic”, người được mệnh danh là dũng cảm nhất trên đảo này, một mình đùng đùng bỏ đi.

Căn phòng nhỏ rơi vào trạng thái tĩnh mịch khó xử, sau một hồi lâu, Đức Bình thở dài, hỏi vặn La Phi: “La Phi, anh hãy nói về các anh đi, một người không hề tin vào những chuyện ma quỷ, sao cũng có mặt ở đây?”

“Là do con muốn đến.” Mông Thiếu Huy chủ động trả lời, “Con muốn đến để cầu siêu ẹ của con đã bị chết trong trận sóng thần.”

“Ồ.” Đức Bình gật đầu, không nói gì thêm. Sau đó, có lẽ do còn mệt vì vừa mới bình phục sau ngộ độc, hoặc giả do cảm thấy bất lực, nên ông đã nhắm mắt lại, chìm vào suy nghĩ.

19. Chương 19: Sợ Tóc Khả Nghi

Một buổi cúng lễ cầu siêu đã biến thành một màn hiềm khích ngộ độc tập thể, sự biến đổi này khiến La Phi cũng có phần không lường trước được. May mà anh có cách xử lý tình huống hợp lý, thêm vào đó là Lý Đông lại có kinh nghiệm giải độc, nên mọi người mới thoát khỏi lưỡi hái tử thần. Sau khi Tang Quân Dũng bỏ ra về trước, những người còn lại nghỉ ngơi một lát rồi cũng lần lượt ra về.

La Phi đưa Mông Thiếu Huy về chỗ trọ, sắp xếp cho cậu đi ngủ. Một cậu thư sinh yếu ớt thế này mà đã phải chịu đựng sự giày vò cả về thể xác lẫn tinh thần, nhiều lúc tưởng chừng không thể trụ nổi. Còn La Phi thì vẫn chưa thể yên tâm nghỉ ngơi được, lúc rời khỏi căn phòng nhỏ, Lý Đông đã ra ám hiệu với anh, bây giờ thời gian cũng đã sắp đến, La Phi đi một mình về hướng nhà Lý Đông.

Lý Đông vẫn chưa đóng cửa, có vẻ như đang đợi La Phi đến. La Phi đi thẳng vào trong nhà, hỏi vào chủ đề chính luôn: “Bác sĩ Lý Đông, có chuyện gì vậy?”

Lý Đông khách khí vài câu, mời La Phi ngồi xuống rồi mới bắt đầu nói: “Tôi vừa mới đến chỗ bà Vương và kiểm tra sổ chèn trong nhà bà ta. Chỗ chèn đó...” Anh hơi dừng lại một chút, “... đều không thấy vấn đề gì cả.”

“Vậy sao?” La Phi hoàn toàn hiểu ngụ ý trong lời nói của Lý Đông, anh đưa tay gãi cằm, “Thế có nghĩa là, khả năng bỏ thuốc độc vào sau đó là rất lớn? Vậy có thể là ai nhỉ? Huệ Thông? Hay là Đức Bình?” nhưng anh lại tự lắc đầu, Huệ Thông là một đứa trẻ nhút nhát, không có lí do và dấu hiệu gì cho thấy nó là thủ phạm; còn Đức Bình lại là người bị trúng độc nặng nhất trong vụ này, cho rằng ông ta là kẻ đầu độc cũng không hợp lí.

“Để bỏ một nhúm lá ‘Mỹ nhân nhân’ vào trong ấm trà đầu có khó khăn gì, không nhất thiết phải là chủ nhân căn phòng mới có khả năng làm việc này.”

“Thật sao? Anh lại có ý tưởng gì à?” La Phi nhận thấy trong câu nói của Lý Đông còn hàm chứa ẩn ý, lập tức nhìn thẳng vào mắt đối phương.

“Có một tình huống thế này, hồi nãy tại hiện trường tôi không tiện nói ra, vì thế tôi đã ra hiệu cho anh đến gặp riêng.” Lý Đông cắn môi, sau đó nói một cách trịnh trọng: “Tang Quân Dũng, anh ta không hề bị ngộ

độc.”

“Sao cơ?” đây có lẽ là một phát hiện lớn, La Phi nhấn giọng hỏi, “Anh có dám chắc không?”

Lý Đông gật đầu: “Tuy anh ta có giả vờ, nhưng một người không bị trúng độc không thể nào qua mặt được bác sĩ. Trong lúc tiêm thuốc giải độc, anh ta khê chau mày lại, cho thấy anh ta có cảm giác đau khi bị kim đâm vào. Đây là hiện tượng không bình thường đối với một người đang bị trúng độc nặng, bụng dạ đau đớn cồn cào. Vì thế tôi đặc biệt chú ý đến đôi mắt của anh ta, đồng tử hoàn toàn bình thường, còn các anh thì đều có triệu chứng đồng tử bị giãn nở.”

La Phi cúi đầu trầm tư, những manh mối rời rạc đang tụ lại trong đầu anh: Tang Quân Dũng phải là người cùng uống tịnh tâm trà với Đức Bình và Kim Chấn Vũ, nhưng thời gian “độc phát” lại rất muộn, hơn nữa anh ta lại là người hồi phục sớm nhất, đích thực là có chỗ khả nghi. Tiếp tục suy luận, trong đầu La Phi bỗng lóe lên: Phải rồi! Lúc tôi uống trà có phát hiện ra ở mép bàn có vết nước trà bị đổ, lúc đó cứ nghĩ là do Huệ Thông làm rớt trong lúc rót trà, giờ nghĩ lại, rất có thể là do Tang Quân Dũng đã lén đổ trà đi, anh ta đã không uống cốc tịnh tâm trà đó!

“Thông tin mà anh cung cấp rất có giá trị!” –La Phi nhìn Lý Đông và khen ngợi một cách rất chân thành, “Có điều, bây giờ tôi chưa có thời gian để cảm ơn anh, tôi có việc quan trọng phải đi ngay.”

Lý Đông cười một cách thấu hiểu: “Anh cứ đi bận việc của mình đi. Tôi nghĩ, nơi anh cần đến ngay là nhà Tang Quân Dũng, đúng không?”

La Phi gật đầu, anh phát hiện ra mình với cậu bác sĩ trẻ này có một sự ăn ý hiếm thấy, điều này khiến anh bất giác nhớ lại Chu Bình –nhân vật đã sát cánh cùng anh hồi còn ở đội cảnh sát núi Nam Minh, hai người này ít nhất có mấy điểm chung sau: nhiệt tình, chính nghĩa, trách nhiệm, làm việc đâu ra đấy.

Nhà Tang Quân Dũng ở ngay gần động thạch nhũ, trước đó La Phi chưa từng đến lần nào, nhưng chỉ cần hỏi thăm dân làng một chút là đã tìm được đến nơi. Căn nhà này vốn đã rất chướng mắt, nhà cao cửa rộng, tường ốp gạch men cao cấp vuông vức, cho thấy tiềm lực kinh tế của chủ nhân nó không phải hạng tầm thường.

Trước sự viếng thăm bất ngờ của La Phi, Tang Quân Dũng tỏ ra không có sự chuẩn bị gì về tâm lí. Anh ta sững sờ khoảng năm, sáu giây gì đó, sau khi định thần trở lại, mới thay bằng bộ mặt khách sáo mời La Phi vào trong nhà.

“Thế nào? Cơ thể bình phục rồi chứ?” La Phi nhìn thấy trên bàn có bày rượu và đồ nhắm, biết là đối phương hồi nãy đang ngồi uống rượu một mình, bèn cố tỏ ra vẻ quan tâm: “Đã uống rượu rồi cơ à? Vừa mới bị ngộ độc, phải chú ý giữ gìn sức khỏe chứ?”

Tang Quân Dũng cười gượng, quay sang bảo vợ đi pha trà, sau đó hỏi La Phi: “Cảnh sát La Phi, muộn thế này rồi còn đến chơi, có chuyện gì không?”

La Phi tạm thời không nói gì, nhận cốc trà từ tay vợ Tang Quân Dũng đem ra, anh chưa uống ngay, mà cố tình đổ ra mép bàn.

Tang Quân Dũng mặt lập tức biến sắc: “Cảnh sát La Phi, anh thế này là có ý gì vậy?”

La Phi cười nhạt: “Có ý gì à? Tôi đến chính là hỏi anh câu hỏi này đây!”

Tang Quân Dũng cúi đầu, trên trán nổi lên những đường gân xanh, một lát sau, anh ta biết là mình không giấu nổi, ngẩng phắt mặt lên, nói một cách tỉnh bơ: “Đúng vậy, tôi đã không uống cốc tịnh tâm trà đó, thế thì sao nào? Tôi rất sợ uống cái thứ đắng ngắt ấy, với lại gì mà tâm không tịnh thì sẽ bị ma quỷ mê hoặc, tôi không tin vào mấy chuyện đó.”

“Thế tại sao anh lại giả vờ bị ngộ độc?” –La Phi hỏi dồn.

Tang Quân Dũng xòe tay bĩu môi: “Các anh đều bị ngộ độc cả, tôi không bị ngộ độc mà được sao? Thế khác nào tôi đã trở thành kẻ bị tình nghi đầu độc số một? Tôi đâu có ngu thế, tôi dại gì mà đi rước họa vào thân.”

La Phi thấy anh ta nói rất thản nhiên, không giống như đang nói dối, vả lại cách giải thích này xem chừng cũng có lí. Nhưng trong đầu anh lập tức lại phát hiện ra điều nghi vấn tiếp theo: “Nếu anh không tin vào chuyện ma quỷ, ngay cả tịnh tâm trà cũng đã không uống, thì tại sao anh lại muốn tham gia vào lần cúng tế này?”

Tang Quân Dũng chần chờ, có vẻ như câu hỏi này không dễ trả lời chút nào. Sau một hồi suy đi nghĩ lại, cuối cùng anh ta nhếch miệng nói: “Thôi được, vậy tôi cũng xin nói thật, tôi thấy thằng cha Đức Bình này không ổn lắm, nên muốn xem rốt cục hắn làm nên trò trống gì. Lúc đến đó tôi lại có thêm một suy nghĩ nữa, nên cốc trà đó là do tôi cố tình không uống.”

Mắt La Phi như sáng lên, nhìn chăm chú vào đối phương: “Ý anh muốn nói, Đức Bình chính là người đã bỏ thuốc độc vào trà? Hơn nữa anh đã có dự cảm là ông ấy sẽ hạ độc? Tại sao?”

Tang Quân Dũng lẩn tránh cái nhìn của La Phi, hình như trong lòng có điều gì lo lắng, anh ta bắt đầu có biểu hiện ấp úng: “Điều này... Điều này... Tóm lại là tôi chỉ thấy ông ta không bình thường, trên đảo chưa có người chết mà đã mua quan tài về làm gì? Cứ như thể ông ta biết trước là Tiết Hiểu Hoa sẽ chết vậy.”

Nghe anh ta nói vậy, La Phi chợt nhớ lại lúc thầy trò Đức Bình nhận thi thể người chết, Tang Quân Dũng đã cạnh khóe bằng một câu gì đó. Đức Bình mua quan tài trong khi không có người chết, kể cũng kì lạ, nhưng nếu vì thế mà nhận định ông ta đã giết Tiết Hiểu Hoa, thì cũng có vẻ hơi khiên cưỡng. Trái lại, trong đầu La Phi lúc này đang đặt nghi vấn đối với Tang Quân Dũng, anh ta tỏ ra rất nhạy cảm trong vấn đề này, phải chăng vẫn còn đang che giấu chuyện gì đó?

La Phi quyết định dùng lời lẽ công kích đối phương, sau một hồi cân nhắc, anh hỏi: “Hình như anh có vẻ rất thành kiến với Đức Bình? Tại sao thế? Anh đang sợ điều gì đó à?”

“Tôi sợ? Đùa, tôi mà sợ cái gì cơ chứ!” Tang Quân Dũng bỗng trở nên kích động, đứng phắt dậy khỏi ghế, vung tay gào lên, “Ai cũng biết, tôi là người dũng cảm nhất trên đảo Minh Trạch này! Cái hổ trời sâu cả hơn trăm mét cũng chẳng hù dọa được tôi, tôi mà còn phải sợ sao?!”

La Phi ngồi im không nhúc nhích, anh ngoảnh mặt làm ngơ. Phản ứng của Tang Quân Dũng rõ ràng là đã vượt qua mức bình thường, điều này càng chứng tỏ những lời vừa rồi của La Phi đã gây đúng chỗ ngứa. Trong đầu anh ta, chắc phải đang cất giấu một vài bí mật nào đó, nhưng phải làm thế nào để anh ta mở miệng nói ra đây?

Tang Quân Dũng lúc này cũng đã ý thức được biểu hiện thái quá của mình, hậm hực ngồi trở lại ghế, có điều vẫn còn thở hổn hển, cho thấy hơi thở vẫn chưa được ổn định.

La Phi quyết định chuyển sang một chủ đề khác để thăm dò.

“Anh nhìn nhận thế nào về việc xuất hiện bóng đen trên ‘Đốc quỷ ám’? Tức là người phụ nữ ôm con trong cái lờ đồn ấy.” La Phi vừa hỏi vừa tập trung quan sát tỉ mỉ xem sắc mặt đối phương có thay đổi gì không.

Cơ mặt Tang Quân Dũng khẽ rung lên, nhưng lần này anh ta giấu đi cảm xúc của mình rất nhanh, làm ra vẻ như không có điều gì xảy ra: “Người chết giống như ngọn đèn đã tắt, làm gì có chuyện ma nữ ma niếc, cơ bản là không thể có chuyện đó, điều này chỉ cần người có văn hóa một chút thôi là biết cả, Tang Quân Dũng tôi càng không thể cảm thấy sợ hãi vì những chuyện này.”

La Phi tạm thời không nói gì, chỉ nhìn đối phương với ánh mắt sắc nhọn. Ánh mắt ấy như có một ma lực nào đó, người nhút nhát nhìn vào đó sẽ tìm thấy dũng khí, người ỉu rù nhìn vào đó sẽ cảm thấy như được động viên an ủi, người đau khổ nhìn vào đó sẽ cảm thấy nhẹ nhõm, còn người trong lòng có ý đồ xấu xa mà nhìn vào đó, sẽ có cảm giác như bị kim đâm vào tim phổi, đứng ngồi không yên.

Tang Quân Dũng dường như không chịu nổi trước sức ép của đối phương, một lát sau, cuối cùng anh ta cũng xin đầu hàng, quyết định nói ra một số chuyện, hi vọng có thể dồn sức ép này về phía đối phương.

“Tôi cho rằng con ma nữ đó là do Đức Bình cải trang.” Tang Quân Dũng nghiêng rằng, bỗng nhiên buột miệng ra câu nói này.

“Tại sao?” La Phi hiển nhiên là rất có hứng thú với điều này, anh vươn người về phía trước truy hỏi.

“Tôi đã từng nhìn thấy trên người ông ta có tóc của phụ nữ.” –chuyện đã đến nước này, Tang Quân Dũng cũng không muốn che giấu điều gì nữa. “Chính là vào cái hôm nhận xác Tiết Hiểu Hoa. Tôi đứng cạnh ông ta, nên nhìn thấy rất rõ. Ở chỗ cổ áo ông ta, có một cọng tóc rất dài. Anh thử nghĩ, một hòa thượng như ông ta, trên người sao lại có cọng tóc như vậy? Nhất định là do lúc cải trang làm phụ nữ đã để sót lại!”

La Phi chìm trong suy nghĩ, nếu những gì Tang Quân Dũng nói là sự thật, thì đây đúng là một nghi vấn rất lớn!

“Anh đã có suy nghĩ như vậy, sao lúc đó không nói ra?” một lát sau, La Phi tiếp tục hỏi đối phương câu hỏi này.

“Lúc đó...” Tang Quân Dũng lục lọi trong đầu để tìm cho ra một lí do thích hợp, do dự hồi lâu, cuối cùng anh ta nói tiếp, “Lúc đó mới chỉ có một người chết là Tiết Hiểu Hoa, vả lại tôi cũng không biết là những chuyện này lại có liên quan đến người phụ nữ nào đó. Phải rồi, sau đó thì đã biết... nhưng sau đó... sau đó anh đâu hỏi tôi có đúng không? Chả nhẽ lại để tôi chủ động tìm anh để báo cáo tình hình à? Tôi đâu có rảnh rỗi đến thế, ai muốn làm gì thì kệ người ta, dù sao thì tôi cũng chẳng sợ, để xem ai làm gì được tôi nào!”

Lời giải thích này rõ ràng là gương gạo, nhưng La Phi hiểu rằng, với tình hình hiện nay mà muốn moi được nhiều thông tin hơn nữa từ miệng của đối phương, e là vô cùng khó. Vậy mình phải làm gì bây giờ? Lại đến gặp Đức Bình à? Nhưng dựa vào cái gì cơ chứ? Chỉ dựa vào cọng tóc phụ nữ mà hiện vẫn chưa thể xác minh được là nó có thực sự tồn tại hay không sao? Anh đã có lần đấu trí với Đức Bình, nên biết đối phương không phải là một tay dễ dàng đối phó, mạo muội đến đó, khác nào tự chuốc lấy bẽ bàng. Anh cần có thêm chứng cứ và manh mối.

“Hi vọng những điều anh nói đều là sự thật.” trầm ngâm giây lát, La Phi quyết định lùi một bước để tiến nhiều bước, tạm thời không nên nói cho cạ lời, nhưng cũng phải dành cho đối phương một sức ép đủ mạnh, “Có điều, anh nên hiểu rõ tình hình hiện nay, cứ cho là anh có điều gì đó còn che giấu, thì chúng tôi nhất định sẽ tìm ra sự thật. Đến khi đó, anh sẽ thấy, hành vi của mình hiện giờ chỉ là nhẹ không ưa ư nặng mà thôi.”

“Tôi sẽ có trách nhiệm với chính mình. Mà sự thực thì cũng chỉ có tôi thực sự có trách nhiệm với bản thân tôi mà thôi.” Thái độ của Tang Quân Dũng xem ra vẫn rất kiên quyết.

“Thôi được, nếu có việc gì cần, tôi sẽ lại đến tìm anh.” nói xong câu cuối cùng, La Phi đứng dậy từ biệt ra về.

20. Chương 20: Người Thứ Ba Thiệt Mạng

Về đến chỗ trọ, La Phi lao ngay vào phòng nằm xuống giường, mấy ngày nay chạy hết chỗ nọ đến chỗ kia, anh rất cần được nghỉ ngơi cho lại sức.

Có điều, tâm trí anh nhất thời không thể lắng xuống được. Bao nhiêu thắc mắc và nghi vấn đang ủa về trong đầu anh, trong hàng loạt những sự kiện xảy ra mấy ngày qua, anh đã lần ra được một chút manh mối, nhưng vẫn chưa thể xác định được một cách rõ ràng. Cảm giác đó giống như bạn đang quan sát vật gì đó qua một lớp sương mù dày đặc, tuy bạn có thể thấp thoáng nhìn thấy sự tồn tại của nó, nhưng không thể nào nắm bắt được đường nét của nó, và khi bạn đưa tay ra định chụp lấy nó thì luôn bị chụp hụt vì vị trí của nó mờ mờ ảo ảo.

Từ vụ cháy nhà, cái chết của Tiết Hiểu Hoa và Chu Vĩnh Quý đến vụ ngộ độc tập thể hôm nay, mỗi sự kiện đều chứa đầy những nghi vấn; từ Mông Thiệu Huy, Đức Bình, Phó Ngọc Trụ, đến Tang Quân Dũng, thậm chí Kim Chấn Vũ, hay cả những người khác, bọn họ dường như đều đang giấu giếm điều gì đó, muốn giải mã được những bí mật trong đó, La Phi cần có một bước đột phá.

Nhưng bước đột phá này nằm ở chỗ nào?

Dù thế nào, La Phi biết mình đã gặp một đối thủ lợi hại. Hiển nhiên, đối thủ này đang ra sức ngăn chặn việc để lộ bí mật, hẳn đang giương bộ nanh vuốt ra khống chế nghiêm ngặt những người có liên quan, khiến họ hoặc là phải ngậm miệng lại, hoặc là phải đi gặp thần chết để vĩnh viễn không bao giờ được nói. Đối thủ này là ai mới được chứ? Những người nắm được nội tình khác liệu họ có biết đáp án của câu hỏi này không? Liệu họ có ý thức được số phận của họ cũng sẽ như hai người thiệt mạng vừa qua?

Nếu mặc nhiên coi Tang Quân Dũng là một trong những người nắm được nội tình, thì cứ như biểu hiện ngày hôm nay, rõ ràng là anh đã cảm nhận được sự đe dọa này. Tại sao anh ta không nói ra sự thật? Anh ta đang sợ? Sợ điều gì? Còn điều gì đáng sợ hơn cái chết nữa sao?

Lẽ nào bọn họ đang sợ hãi điều huyền bí, không thể miêu tả nào đó? Cái bóng đen trên “Dốc quỷ ám”, người phụ nữ ôm con, rốt cuộc có ý nghĩa như thế nào đối với họ?

La Phi quyết không thừa nhận điều mình đang phải đối mặt là một đối thủ có năng lực siêu nhiên. Mặc dầu có một số hiện tượng mà bản thân anh giờ đây cũng không thể nào giải thích được; thậm chí tất cả các vụ án đã xảy ra, đều rất khó xác nhận là do “con người” gây nên, nhưng anh tin rằng, đó chẳng qua là vì bản thân chưa nhìn thấy toàn bộ sự việc mà thôi, vẫn chưa tìm ra được cái sợi dây cốt lõi để xuyên chuỗi tất cả các sự kiện lại với nhau.

Trong lúc đang suy nghĩ miên man, cơn buồn ngủ ập đến, suy nghĩ trở nên rối rắm, cuối cùng anh chìm vào trong giấc ngủ.

La Phi ngủ được một giấc dài. Lúc mở mắt tỉnh dậy thì trời đã thanh thiên bạch nhật. Mặc quần áo xong, anh mở cửa sổ và đứng đó cảm nhận gió biển buổi sớm trong lành, cũng là để cho các tế bào não của mình nhanh chóng được kích hoạt.

Trong những lúc như thế này, như một thói quen, anh đưa tay thò vào túi áo ngực. Bàn tay phải của anh như sờ được vật gì đó, anh móc vật đó ra để trước mặt, có thể đây chỉ là một động tác ngẫu nhiên, nhưng anh bỗng sững người lại vì động tác này.

Đây chính là tờ giấy ghi nợ mà Trần Xuân Sinh đưa cho anh lúc ở hiện trường vụ cháy, cũng chính là tờ giấy mà Tiết Hiểu Hoa đã viết được một nửa sau đó bỏ đi. La Phi đã từng dựa vào đó để suy đoán được Tiết Hiểu Hoa đã tống tiền Chu Vĩnh Quý. Theo như phân tích của anh lúc đó thì người mà Tiết Hiểu Hoa muốn tống tiền không chỉ có một mình Chu Vĩnh Quý, mà một trong những đối tượng đó là người có đặc điểm khác thường. Vì thế, anh đã từng hỏi Kim Chấn Vũ xem trên đảo có người cầm điếu nào không, nhưng câu trả lời mà Kim Chấn Vũ đưa ra lại là phủ định, vì thế manh mối này đã bị gián đoạn.

Nhưng bây giờ, một suy đoán hợp lý chợt xuất hiện trong đầu La Phi, đúng thế, đây là một phán đoán vô cùng hợp logic, thậm chí còn rất rõ ràng và rành mạch! Anh có vẻ còn tự trách mình sao lại bỏ qua một manh mối rõ ràng như vậy. Lúc này, anh không có bất cứ lý do gì để dừng lại, phải lập tức lần theo manh mối này để tìm ra chân tướng sự thật ẩn giấu sau vụ này.

La Phi một lần nữa tìm đến ngôi miếu thờ nằm sau con đường nhỏ trong khe núi.

Thầy trò Đức Bình đang ăn sáng ở nhà ngoài, là người xuất gia thực đơn của họ rất chi là đơn giản: cháo trắng và khoai lang.

Đức Bình hình như đã lường trước được thế nào La Phi cũng đến, nét mặt không có dấu hiệu gì tỏ ra ngạc nhiên, ông ta nhìn đồ đệ của mình, nói với giọng hết sức bình tĩnh: “Con ăn mau lên, rồi đi đồn một ít củi về đây.”

Huệ Thông gật đầu, ngoan ngoãn vội vàng húp hết bát cháo trong tay, không nói một câu, cứ thế đi.

“Cảnh sát La Phi, ngồi đi.” Đức Bình đón tiếp một cách rất suồng sã, “Đã ăn sáng chưa? Cháo vẫn còn nóng này, uống vào cho ấm bụng.”

“Bữa sáng thì không cần đâu. Tôi muốn hỏi ông một vài câu.” – La Phi ngồi xuống đối diện với Đức Bình, sau đó lấy tờ giấy ra, “Ông xem cái này.”

Đức Bình cầm lấy tờ giấy đọc nhẩm qua một lượt, sau đó đặt lên mặt bàn, nét mặt không hề thay đổi, nói: “Đây hình như là một tờ giấy ghi nợ, nhưng mà vẫn chưa viết xong, đúng không?”

La Phi nhìn vào đối phương: “Đúng là chưa viết xong, tôi muốn hỏi ông, nội dung đằng sau là những gì?”

Đức Bình cười phá lên: “Ờ giấy này anh luôn giữ trong tay, tôi làm sao biết được nội dung sau đó là cái gì?”

“Ờ giấy này là do Tiết Hiểu Hoa viết, có điều mới viết được một nửa thì bỏ. Sau đó ông ta viết lại một tờ khác có nội dung đầy đủ, mà tờ đó –chắc phải trong tay ông.” –tiếng La Phi nói không to, nhưng giọng thì hết sức khẳng định.

“Tại sao?” –Đức Bình không kém cạnh hỏi lại.

La Phi biết nếu muốn đối phương nhận thua thì phải đưa ra lập luận sát thực mới ổn, nên anh tiếp tục: “Tiết Hiểu Hoa biết được bí mật nào đó, nên đã dùng thủ đoạn bí ối này để tống tiền những người muốn che giấu bí mật. Kiểu tống tiền này không phải là nặc danh, trái lại nó được thực hiện trong tình huống hoàn toàn công khai. Một trong những đối tượng tống tiền của ông ta là Chu Vĩnh Quý. Buổi tối hôm đó, ông ta đi một mạch đến nhà Chu Vĩnh Quý, nói thẳng luôn ý đồ của mình, và đã thành công với số tiền bốn ngàn tệ, điều này hoàn toàn có thể chứng thực trong lời kể của Quách Quế Chi. Cứ theo logic này mà suy luận ra các vụ tống tiền khác, ông ta dường như không cần thiết phải viết giấy, trừ phi trong số những đối tượng mà ông ta tống tiền có một người không thể giao tiếp bằng ngôn ngữ được, chẳng hạn như người câm điếc.”

Đức Bình xòe tay: “Đảo Minh Trạch xưa nay không có người câm điếc nào cả.”

“Đúng vậy, vì thế mà vấn đề này đã khiến tôi phải đau đầu, không biết bắt đầu từ đâu.” La Phi dừng lại giây lát rồi đổi giọng. “Nhưng hôm qua tôi đã phát hiện ra có người mặc dù không câm cũng chẳng điếc, nhưng vẫn dùng giấy bút để giao tiếp. Chỉ là do vụ ngộ độc bất ngờ xảy ra đã khiến tôi bị phân tâm, nên không kịp thời nắm lấy manh mối có giá trị này.”

“Ừ.” Đức Bình vừa nghe vừa gật đầu, ra vẻ hoàn toàn tán đồng với phân tích của La Phi, sau đó ông ta thản nhiên nói: “Người mà cảnh sát La Phi nói ắt phải là tôi rồi, đúng không? Tối qua lúc anh đưa tờ giấy do Huệ Thông viết cho tôi, tôi đã đoán thế nào anh cũng suy luận ra điều này, chỉ là... không ngờ lại nhanh đến thế.”

“Vì thế tờ giấy đó là do Tiết Hiểu Hoa viết cho ông. Ông ta biết lúc đó là thời gian ông cứng tế, nên mới viết ra giấy để Huệ Thông đem vào. Sự việc này ông không thể nào phủ nhận, vì ít ra cũng có Huệ Thông làm chứng.” La Phi truy bức, lý lẽ đâu ra đấy.

“Không cần phải người làm chứng nữa.” Đức Bình lắc đầu nhẹ tênh, sau đó lấy trong túi ra một tờ giấy, “Đây chính là tờ giấy mà anh cần.”

La Phi cầm lấy tờ giấy, chỉ thấy trên đó ghi: “Tôi đã tìm thấy con trai của Vương Thành Lâm, nó đồng ý đưa tôi 3000 tệ, tôi sẽ nói với nó chuyện xảy ra trước đây, nếu ông không muốn để cho người khác biết, thì ông phải đưa ra mức giá cao hơn. Tiết Hiểu Hoa, cùng ngày.”

Mọi việc hoàn toàn ăn khớp với suy đoán của La Phi trước đó, anh khẽ nhoén miệng cười. Giờ thì người nắm rõ tình hình nhất đang đứng trước mặt anh, việc tìm ra ẩn số dường như chỉ còn trong gang tấc.

“Được rồi, hãy nói cho tôi tất cả những gì ông biết.” Khi vào chủ đề chính, La Phi lập tức thay bằng một nét mặt nghiêm nghị. “Toàn bộ đầu đuôi câu chuyện, tôi không muốn ông có bất cứ sự giấu giếm nào.”

“Toàn bộ sự việc?” Đức Bình nhìn La Phi với một ánh mắt kì lạ, “Lẽ nào anh cho rằng tất cả mọi việc đều là ở chỗ tôi? Thế thì anh nhầm rồi, vả lại, anh nghĩ rằng chuyện này chỉ đơn giản thế thôi sao?”

“Thế thì ông hãy nói về bí mật Tiết Hiểu Hoa đã tống tiền ông như thế nào trước đã.” – La Phi biết đối phương không dễ gì mở miệng, nên phải tiến bước nào chắc bước đó. “Còn nữa, tại sao trên cổ áo ông đã có lần xuất hiện sợi tóc của phụ nữ? Và nữa, vụ ngộ độc hôm qua ông giải thích thế nào đây?”

“Tóc phụ nữ?” Đức Bình sững sờ, bắt giắc xem lại trên áo của mình một lượt, sau đó ông ta lại cười nhẹ nhõm, “Sao tôi không thấy nhỉ? Cái này là anh tận mắt nhìn thấy, hay là nghe ai nói? Nếu quả thực đã từng có, thì chắc là do gió biển hay một yếu tố ngẫu nhiên nào đó đem lại, tất nhiên, đó có thể chỉ là một sợi chỉ đen hay vật gì đó tương tự, tóm lại, điều này nói lên vấn đề gì nào? Sự việc hôm qua, chẳng lẽ anh lại cho rằng tôi là kẻ hạ độc thủ? Có lẽ tôi là người bị trúng độc nặng nhất, hơn nữa đã chủ động gọi cho bác

sĩ Lý Đông, nhờ thế mà chúng ta mới được cứu sống. Trước đây chắc anh đã từng xử ý không ít vụ án, thế anh đã bao giờ gặp một kẻ hạ độc thủ nào mà lại như tôi chưa? Theo tôi, đó chỉ là một lầm lẫn ngẫu nhiên. Còn đối với bí mật đó...” –ông ta đột nhiên nhìn chăm chú vào La Phi, “Tại sao anh cứ nhất định muốn biết điều bí mật đó?”

Tại sao muốn biết à? Điều này mà cũng cần phải hỏi hay sao? La Phi lấy làm lạ trước một câu hỏi chẳng đầu vào đâu này, đang định nói gì đó thì Đức Bình chen ngang.

“Là vì tính hiếu kì bẩm sinh của anh? Hay là do bản năng nghề nghiệp của một cảnh sát? Hay là vì tư tưởng chính nghĩa muốn trừ tà diệt ác?” ông ta quăng ra hàng loạt những câu hỏi, đợi đối phương lựa chọn.

La Phi không rõ những lời nói vừa rồi của đối phương là nhằm mục đích gì, nhưng anh vẫn cứ suy nghĩ một lát, sau đó trả lời thẳng thắn: “Phải nói rằng, yếu tố nào cũng có, thậm chí còn có cả sự công kích lúc đầu trí với một đối thủ tiềm năng. Nhưng, yếu tố khiến tôi mất ăn mất ngủ nhất vẫn là sự căm ghét tội ác, cũng chính là tư tưởng chính nghĩa mà ông vừa nói. Tôi nhất định phải tìm ra hung thủ, để tội ác phải bị trừng phạt, không để những người vô tội phải chịu tổn thương thêm nữa. Đây là tính cách của tôi, đồng thời cũng là sứ mệnh mà nghề nghiệp trao cho tôi.”

“Đúng như tôi đã đoán.” Đức Bình gật đầu, ánh mắt biểu lộ vẻ tán thưởng. “Cảnh sát La Phi, tuy chúng ta tiếp xúc chưa nhiều, nhưng tôi cũng đã hiểu ít nhiều về anh. Nếu không vì chuyện này chuyện kia, tôi nghĩ chắc chúng ta sẽ trở thành những người bạn, thậm chí là tri kỷ. Anh có rất nhiều ưu điểm, chính trực, dũng cảm, tinh tế, nhạy bén. Quả thực, anh đã ngày càng tiến gần đến điều bí mật được cất giấu nhiều năm nay, tôi thậm chí còn có cảm giác mình không thể ngăn cản anh đưa điều bí mật này ra ánh sáng.”

La Phi lắng nghe không ngắt lời, anh biết những lời vừa rồi của đối phương chỉ là phần dẫn chuyện, nội dung mà anh quan tâm vẫn còn ở phía sau.

Quả nhiên, Đức Bình chuyển chủ đề, tiếp tục: “Anh sẽ hối hận khi biết điều bí mật đó. Anh sẽ không tìm được tội ác mà anh muốn tiêu diệt, anh sẽ nhận ra rằng, đúng vào lúc anh đã dồn hết sức để chuẩn bị ra đòn quyết định cuối cùng, thì đối thủ trong giả tưởng ấy không hề tồn tại. Anh sẽ chỉ nhìn thấy sự bất lực và đau thương, tôi đảm bảo với anh, đó là một trải nghiệm mà không một người nào muốn tiếp xúc và tìm hiểu. Trên thực tế, người trong cuộc của sự việc đó cho đến nay vẫn đang sống trong sợ hãi và dằn vặt, không thoát ra được. Thậm chí như tôi đã xuất gia tu hành gần hai chục năm nay, vẫn không thể nào xóa bỏ được nỗi ám ảnh đó trong lòng.”

Nghe Đức Bình nói vậy, nhất là hiểu được nguyên nhân thực sự của việc ông ta xuất gia tu hành, La Phi không khỏi xúc động, nhưng anh vẫn lắc đầu như không: “Tôi không hiểu ý ông. Ông nói không tồn tại tội ác, nhưng trước mặt chúng ta, tội ác vẫn diễn ra. Hai người thiệt mạng, và cả thảm kịch suýt xảy ra đêm qua nữa, lẽ nào những điều này vẫn còn chưa đủ sao? Huống hồ, nếu không phải ngày đó phạm phải tội ác, thì tại sao bây giờ các ông lại thấy sợ hãi và dằn vặt?”

“Anh không biết chân tướng sự việc nên không hiểu được đâu.” Ánh mắt Đức Bình biểu lộ vẻ bất lực, “Con người ta có những thứ là do thiên bẩm, không liên quan gì đến tội ác, đây có lẽ là một bi kịch mà loài người như chúng ta phải gánh chịu. Cảnh sát La Phi, xin anh hãy nghĩ kĩ một chút, chả lẽ trong lòng anh chưa bao giờ hối hận hay áy náy vì một điều gì đó hay sao? Điều xảy ra không liên quan gì đến tội ác, nhưng lại gây nên hậu quả khiến người ta tan nát lòng. Điều trở thành nỗi ám ảnh suốt đời anh, anh không muốn nhắc đến nó, nhưng lại không thể lẩn tránh sự hiện diện của nó.”

La Phi chột dạ, hình bóng thân quen ấy lại hiện về trong đầu anh, vẻ mặt tươi cười, tuy ở ngay trước mặt mà như xa ngàn dặm. Một cảm giác đắng chát trào dâng, hơn thế còn biểu lộ trên mặt anh rất nhanh sau đó.

Đức Bình chớp được sự biến đổi trong tâm trạng La Phi, ông ta cười như hiểu ý: “Anh cũng đã từng có cảm giác này đúng không? Vậy chắc anh biết, đối với những việc như thế này, cách tốt nhất là chôn kĩ nó trong lòng, đừng bao giờ nhắc đến nó nữa. Anh thậm chí còn muốn quên hẳn nó đi, đó là một niềm hạnh phúc không cách nào đạt tới.”

“Không, ông nhầm rồi.” La Phi bỗng ngừng đầu, ánh mắt trở nên kiên nghị, “Có những chuyện không thể nào quên được, và cũng không nên bị lãng quên. Chuyện đã xảy ra, cần phải dùng cảm đối mặt với nó. Che

giấu, chỉ cần làm cho sự việc trở nên tồi tệ hơn mà thôi. Hãy nói cho tôi biết sự thật, tôi nhất định phải ngăn chặn, không thể để chết chóc hay bi kịch nào khác xảy ra nữa!”

“Anh nghĩ vậy là vì anh đâu có biết rốt cục đã xảy ra chuyện gì!” Đức Bình có vẻ bức mình với thái độ cố chấp của La Phi, nhưng ông ta lấy lại bình tĩnh rất nhanh, vẫn muốn thuyết phục đối phương bằng một giọng hòa nhã: “Anh vẫn chưa gặp chuyện buồn như thế bao giờ thì không thể tưởng tượng nổi đâu, thế giới này còn điều gì trái đạo lý hơn thế nữa? Nó chỉ có thể đem giấu kín, tuyệt đối không được nhắc đến nữa. Còn sự dò hỏi của anh, không những chẳng ngăn chặn được chuyện gì, mà trái lại còn có tác dụng phụ. Xin hãy nghe tôi, đây là lời khuyên của một người lớn tuổi dành cho anh.”

Trước lời khuyên hết nước hết cái của Đức Bình, La Phi thoáng chốc do dự. Đối với anh, tình huống này quả là chưa xảy ra bao giờ. Nhưng cảm giác này biến mất ngay sau đó, lòng ham muốn khám phá sự thật và tinh thần trách nhiệm lại vượt lên tất cả.

“Bất luận thế nào, sự việc cũng không thể kết thúc tại đây. Ít ra những vụ án đã xảy ra cũng phải có một kết cục rõ ràng. Trong tình hình hiện nay, tôi là cảnh sát duy nhất ở trên đảo, tôi phải chịu trách nhiệm về việc này!” La Phi nhìn vào đối phương trịnh trọng nói, giọng điệu không còn chỗ để thương lượng nữa.

Đức Bình khẽ thở dài, xem chừng bản thân cũng chỉ còn cách từ bỏ mọi cố gắng. Lặng im giây lát, ông nói: “Vậy anh cho tôi chút thời gian, tôi cần tĩnh tâm suy nghĩ một lát.”

“Được. Tôi ngồi đây đợi ông.” Một khi đã chiếm thế thượng phong, thì sẽ không chịu nhường bước nữa, đây là phong cách phá án từ trước đến nay của La Phi.

“Được rồi. Nhưng tôi phải ra ngoài một phía sau nhà, tôi cần làm lễ cúng tế, để giao tiếp với những vong linh ở đó, hỏi ý kiến họ xem sao.” Đức Bình nói.

“Giao tiếp với vong linh?” La Phi mở to mắt nhìn đối phương, cách nói này đối với anh chẳng khác gì chuyện hoang đường.

“Thế nên tôi mới nói là anh đâu có hiểu được tình hình, anh nghĩ rằng chuyện này chỉ liên quan đến người sống thôi sao?” giọng Đức Bình trịnh trọng khác thường, không có chút gì giống như đang nói đùa, “Tôi cần ít nhất là nửa tiếng đồng hồ, xin anh tạm thời đừng đến làm phiền tôi.”

Nói xong, Đức Bình đứng dậy, một mình đi vào nhà sau, cánh cửa nối liền hai gian nhà cũng bị ông đóng sập lại.

Trong đầu La Phi cảm giác có điều gì bất ổn, nhưng không biết phải làm sao. Dù sao, bây giờ anh vẫn chưa có quyền, cũng không có khả năng hạn chế tự do hành động của Đức Bình. Nhưng miếu thờ này anh đã đến nhiều lần, địa hình thuộc như lòng bàn tay. Phía sau nhà chỉ có một phần mộ, không có lối thoát nào khác, nên không lo đối phương thừa cơ bỏ trốn mất.

Vì thế, việc duy nhất có thể làm bây giờ là ngồi đợi.

Nửa giờ trôi qua, vẫn chưa thấy Đức Bình xuất hiện, bên trong miếu thờ im phăng phắc, như thể ngoài La Phi ra không có bất kỳ người nào khác. La Phi không thể ngồi yên được nữa, đúng lúc này bỗng nghe thấy có tiếng bước chân ngoài cổng, ngoảnh lại nhìn thì ra là Huệ Thông đang vác bó củi trên vai về.

“Sư phụ tôi đâu?” trông thấy tình hình trong phòng, tiểu hòa thượng lấy làm lạ hỏi.

“Ông ấy ra đằng sau cúng tế rồi.”

“Cúng tế? Sư phụ mình có bao giờ làm lễ cúng tế vào ban ngày đâu nhỉ?” tiểu hòa thượng vừa lẩm bẩm vừa đẩy cánh cửa thông ra nhà sau, “Lại còn cài cả cửa nữa chứ?”

La Phi chau mày, quyết định không đợi tiếp nữa, anh đứng dậy lao về phía trước, dùng sức đập cửa: “Đức Bình, hòa thượng Đức Bình?”

Nhà sau vẫn im phăng phắc, không có phản ứng gì.

La Phi tiếp tục gọi, cảm thấy có điều bất ổn, anh lùi lại một bước, lấy đà đập cửa ra, sau đó đi lại chỗ ngồi mộ.

Cảnh tượng diễn ra ở ngôi mộ khiến La Phi không tin vào mắt mình nữa. Hòa thượng Đức Bình không phải đã biến mất, mà ông đang ngồi lặng lẽ trước ngôi mộ vong linh, chỉ có điều đầu ông đã gục xuống không động đậy, một dải băng quấn chặt lấy cổ ông.

“Sư phụ! Sư phụ!” trong tiếng gọi hoảng hốt của Huệ Thông, La Phi mới định thần trở lại, anh vội bước lên, đưa ngón tay sờ mũi Đức Bình.

Mặc dù phần da chỗ tiếp xúc với ngón tay vẫn còn ấm, nhưng lúc này Đức Bình đã tắt thở từ lâu. Vậy là, chỉ vỏn vẹn có mấy ngày, trên đảo Minh Trạch đã có người thứ ba bị thiệt mạng.

21. Chương 21

Vâng lời La Phi, Huệ Thông chạy xuống núi với tốc độ nhanh nhất có thể, lần lượt đi gọi bác sĩ Lý Đông và trưởng thôn Kim Chấn Vũ trên đảo.

La Phi một mình ở lại chỗ ngôi mộ, tận dụng thời gian này, anh khám xét hiện trường một cách tỉ mỉ.

Người chết mặt ngồi hướng về phía tấm bia mộ lớn không khắc chữ, hình dáng tổng thể vẫn giữ ở tư thế ngồi xếp bằng lúc cúng tế. Quần áo trên người nguyên vẹn, không thấy có dấu hiệu bị tổn thương bên ngoài nào. Cơ thịt trên mặt co lại, hai mắt mở to, lồi lên, nhìn vào tình hình, phù hợp với đặc điểm của một người chết do ngạt thở.

Nguyên nhân dẫn đến cái chết hẳn là do dải băng quấn quanh cổ. Dải băng rộng chừng ba phân, dài trên dưới một mét, mép vải bằng phẳng gọn gàng, hai đầu vát hình tam giác, chắc là được may để dùng vào việc gì đó. Nhìn vào màu sắc, thì dải băng đã cũ kĩ, hơn nữa còn cấu bẩn, không thể nhìn ra màu sắc vốn có của nó nữa, đôi chỗ thậm chí còn xuất hiện những sợi co phồng do bị mục nát.

Phần mộ không lớn, diện tích không quá năm, sáu mét vuông. Ngoài ngôi mộ xây bằng xi măng và bia mộ làm bằng đá ra, còn lại toàn bộ là đám cỏ hoang. Lúc này đang là mùa đông trời lạnh, trên mặt đất dày đặc những gốc cỏ khô vàng, bề mặt đất đông cứng, rất khó tìm được dấu chân người hay dấu vết gì trên đó.

Đối diện với hướng chính nam của ngôi mộ là nhà sau của miếu thờ, hướng chính bắc là một vách núi cheo leo, độ cao lên đến bốn, năm mươi mét, hướng này tuyệt đối không thể tồn tại bất cứ con đường nào thông ra thế giới bên ngoài.

Hai hướng đông và tây của phần mộ là những lùm cây um tùm, bắt đầu từ hai đầu của bức tường nhà sau, hai hàng rào tre cao bằng đầu người ngăn cách phần mộ với lùm cây, cho đến tận sát vách núi. Hàng rào đan rất dày, mục đính ban đầu chắc hẳn là để phòng dã thú trên núi xông vào quấy rối những vong linh đang an nghỉ dưới mộ. Hàng rào lúc này còn nguyên không suy suyễn, không thấy có dấu hiệu bị đâm lên hay xé rào. Mà độ cứng của rào tre thì không thể nào chịu được một người trèo qua.

Mọi vết tích cho thấy, trong một không gian như vậy, nếu có người muốn ra vào, thì bắt buộc phải thông qua hai gian nhà nhỏ, trong khi, La Phi ngồi đợi ở trước nhà không rời nửa bước.

Vậy, ai là người đã siết cổ chết hòa thượng Đức Bình, chả lẽ là do ông ấy tự sát?

Bác sĩ Lý Đông vội đến ngay sau đó đã phủ nhận giả thiết này.

“Một người nếu muốn tự sát thì treo cổ, đập đầu vào tường, nhảy lầu hoặc cắt động mạch đều có thể thực hiện được, nhưng tự mình siết cổ đến chết như thế này là điều không thể xảy ra. Vì sự đau đớn trong quá trình bị nghẹt thở vượt quá giới hạn chịu đựng của cơ thể con người, nên không ai có thể tự mình thực hiện được việc này, hay nói cách khác, làm đến nửa chừng, chắc chắn anh sẽ không có khả năng tiếp tục nữa vì sự đau đớn cực độ của thể xác – nên biết rằng, để tự siết cổ mình chết cũng cần dùng đến một sức lực rất lớn. Vì thế, cái chết của hòa thượng Đức Bình chắc chắn là do bị sát hại.”

La Phi rất tán thành lập luận của Lý Đông, nhưng điều này đồng nghĩa với việc anh không thể không đối mặt với một vấn đề hóc búa: kẻ siết cổ giết hại Đức Bình làm thế nào vào được khu mộ nhỏ này, và rời khỏi đây bằng cách nào?

“Còn một chỗ nữa cũng khiến ta phải đau đầu.” Lý Đông chau mày, có vẻ như đang suy nghĩ vấn đề khác, “Hòa thượng Đức Bình tuy không phải là tự sát, nhưng hình như hết một cách cam tâm tình nguyện.”

Thực ra La Phi cũng đã để ý đến chi tiết này, nhưng anh muốn lắng nghe ý kiến của bác sĩ chuyên môn hơn, vì thế anh dùng ánh mắt để khích lệ Lý Đông nói tiếp.

“Nhìn vào tư thế của người chết, cho thấy ông ấy bị siết cổ, không có bất cứ sự giãy giụa nào. Ông ấy gần như vẫn cứ ngồi yên để chờ đợi cái chết đến. Đây là điều không thể hiểu nổi, có điều, nếu đã có quyết tâm và nghị lực kiên cường trước cái chết, thì cũng không phải là không làm được.” Lý Đông vừa nói vừa nhìn vào mắt tử thi, như thể anh đang đọc được trạng thái tâm lý trước khi chết của người đó.

“Không sai, không cần biết ai là kẻ đã giết ông ấy, ông ấy thực sự đã không có bất kì phản kháng nào. Nhưng tại sao lại như vậy?” La Phi thấp giọng tự hỏi, trong đầu anh chất đầy những nghi vấn, tiếc nuối, thậm chí còn có chút bức bối.

Từ khi trên đảo liên tiếp xảy ra các vụ án li kì đến nay, đây là lần đầu tiên mà La Phi đã tiến gần lời giải nhất. Anh đã dồn Đức Bình vào chỗ không có đường lui, điều bí mật ẩn giấu nhiều năm tưởng chừng sắp có được trong gang tấc. Vậy mà đúng vào lúc này, “bàn tay đen” thần bí đó một lần nữa lại làm đứt đoạn các manh mối, diễn đầu hơn, diễn biến này lại xảy ra ngay trước mắt mình, mà mình không hề hay biết. Sau cuộc giao tranh này, thế chủ động nắm trong tay giờ đây đã chuyển thành thế bị động, thực sự khó có thể chấp nhận được.

“Cảnh sát La Phi, nhìn vào tình trạng của tử thi, Đức Bình chắc chắn mới chết không lâu, anh là người đầu tiên có mặt tại hiện trường, chẳng lẽ lại không phát hiện ra được manh mối nào về hung thủ hay sao?” Lý Đông rõ ràng là không nhận ra nỗi buồn bức trong lòng La Phi, mà chỉ lo đặt ra một câu hỏi khiến người ta khó xử.

“Tôi không những là người đầu tiên có mặt tại hiện trường, mà thậm chí có thể nói, tôi chưa rời khỏi hiện trường nửa bước.” –La Phi nói cho Lý Đông biết về tình hình trước và sau vụ án, sau đó cười gượng, bất lực nói: “Mà tên hung thủ này, đến và đi không để lại bất cứ dấu vết nào, cứ như thể chưa bao giờ tồn tại.”

“Gì cơ? Chuyện này là thật sao?” Lý Đông mở to mắt ngạc nhiên, “Nói vậy nghĩa là, hung thủ thấy bí mật sắp bị bại lộ, nên vội giết người diệt khẩu? Nhưng hắn không thể chui từ dưới đất lên chứ? Cứ cho là trước đó hắn đã trốn ở nhà sau hoặc ở khu mộ, vậy thì sau khi gây án xong hắn đã biến đi đâu mất? Chẳng lẽ hắn có bản lĩnh bay lên nóc nhà hay đi ngang trên tường sao, hay là bay từ trên vách núi xuống đất?”

Lời của Lý Đông chợt nhắc nhở La Phi, anh nhớ lại trong vụ án chùa Khô Mộc, Thuận Bình sau khi làm cho tiểu hòa thượng Thuận Đức sợ đến chết xong, đã bỏ trốn từ trên nóc nhà, khiến mọi người nhất thời không thể nhìn ra tung tích. Hung thủ lần này liệu có bất chước làm đúng như thế không?

Nhưng ngay sau đó La Phi đã vứt bỏ nhận định này, khác với khu nhà kho của các thầy tu ở chùa Khô Mộc, nhà sau của miếu thờ không những vừa cao vừa rộng, mà trên bờ tường ăn ra khu mộ không hề có cửa sổ hay bất cứ kết cấu có thể trèo bám nào khác. Nên muốn trèo lên nóc nhà, bắt buộc phải có thang mới được.

La Phi đang chau mày suy nghĩ, bỗng nghe có tiếng bước chân gấp gáp từ nhà ngoài vọng vào, ngay sau đó đã trông thấy Huệ Thông và Kim Chấn Vũ vội vàng lao đến.

“Sao, lại một người nữa chết à?” trên mặt Kim Chấn Vũ lộ rõ vẻ lo lắng và sợ hãi, không còn phong thái của một người chỉ huy trong trận hỏa hoạn đêm ấy nữa.

La Phi trước tiên kể lại tình hình xảy ra vụ án cho Kim Chấn Vũ nghe, Kim Chấn Vũ vừa nghe vừa đưa mắt nhìn khắp thi thể người chết, sắc mặt càng lúc càng tái nhợt, cuối cùng ánh mắt ông dừng lại ở dải băng vải, hỏi một cách vô cùng lo lắng: “Cái dải băng này là thế nào?”

La Phi lắc đầu, ra hiệu mình cũng không rõ, sau đó anh hỏi Huệ Thông đang đứng gần đó: “Trước đây em đã nhìn thấy dải băng này bao giờ chưa?”

“Chưa thấy bao giờ.” – tiểu hòa thượng trả lời chắc nịch, “Đây không phải là vật dụng trong miếu thờ của chúng tôi.”

“Không phải của miếu thờ à? Thế thì là của hung thủ đem đến rồi.” – Lý Đông phân tích rành rọt, “Tôi đoán là hắn ta tiện tay nhặt ở đâu đó, như thế mới không để lại dấu vết nào. Các anh xem dải băng này, vừa bản vừa cũ, như thể đã chôn trong lòng đất hơn chục năm rồi, vừa mới moi lên.”

Một câu nói tưởng chừng như vô thưởng vô phạt của Lý Đông, vậy mà đối với Kim Chấn Vũ nó lại giống như một cơn sét đánh, ông ta không kìm nén được, run lên lấy bầy. Kiểu phản ứng thái quá như vậy làm sao qua nổi mắt La Phi, anh lập tức hỏi một cách đề phòng: “Anh làm sao thế?”

“Không... không sao.” Kim Chấn Vũ tinh thần có chút hoảng loạn, tâm trí không biết để đi đâu, “Là tôi nghĩ lung tung thôi, mà không, không thể nào, tất cả là tại tôi đang nghĩ lung tung, tự mình dối mình.”

“Anh đã nghĩ đến điều gì?” La Phi tiếp tục truy vấn.

Kim Chấn Vũ cười gượng: “Tôi... tôi nghĩ đến người chết... đang nằm ở dưới đất.”

Suy nghĩ này kể cũng thật là lạ. La Phi và Lý Đông đưa mắt nhìn nhau, rồi cả hai đều lắc đầu, là một trường thôn, trong tình huống này mà nói ra những lời như vậy, thật chẳng nên chút nào.

Một người khác đang có mặt ở đó rõ ràng là có cảm giác không giống với La Phi và Lý Đông. Tiểu hòa thượng Huệ Thông sau khi nghe Kim Chấn Vũ nói, dè dặt nói: “Cái sân sau này thực sự không được sạch cho lắm, có ma đấy.”

“Hả, có ma?” La Phi lập tức nhìn thẳng vào mắt Huệ Thông, “Em thử nói xem, ma như thế nào?”

“Cứ đến buổi tối là có ma.” Việc gọi lại kí ức có liên quan vốn khiến tiểu hòa thượng Huệ Thông rất sợ hãi, nhưng sự quan tâm chú ý của La Phi đã cho cậu lòng can đảm, lời nói của cậu dần trở nên bình tĩnh lưu loát, suy nghĩ cũng logic hơn, “Em với sư phụ trước giờ toàn ngủ ở nhà ngoài. Trước kia vẫn bình thường, nhưng mấy tối nay, cứ đêm khuya thanh vắng là nhà trong lại có tiếng rì rào, như có cái gì đó đang di chuyển. Em ngủ không sâu, nên dễ bị thức giấc. Tối hôm kia, lúc âm thanh đó xuất hiện, em thực sự không chịu nổi, bèn lấy hết can đảm nhìn qua khe cửa vào phía nhà trong, kết quả em đã trông thấy một bóng ma!”

“Bóng ma đó thế nào?”

“Một con ma nữ. Lúc đó cổng giữa nhà sau và khu mộ chưa đóng, em thấp thoáng nhìn thấy dưới ánh trăng có một cái bóng không nhúc nhích, cứ đứng bên cạnh vách núi chỗ khu mộ, như thể đang nhìn xuống chân núi. Cái bóng đó quay lưng lại phía em, em chỉ nhớ bà ta có mái tóc dài bị gió thổi bay, đích thị là một con ma nữ!”

“Sau đó thế nào?”

“Em sợ quá, thoát cái lùì lại mấy bước liền, suýt ngã xuống đất, còn kêu một tiếng. Lúc này sư phụ em cũng tỉnh dậy, em kể cho thầy nghe những gì mình nhìn thấy, thầy định đưa em ra sân sau kiểm tra, nhưng bảo thế nào em cũng không dám đi, thế nên một mình thầy mở cửa ra đó, còn em thì trốn cửa trên giường, lấy chăn trùm kín đầu. Một lát sau, em nghe thấy thầy gọi em, bảo là làm gì có ma quỷ nào, lúc này em mới lấy hết can đảm ra khỏi giường, ra đến khu mộ ở sân sau. Quả nhiên chỗ đó trống không, ngoài ngôi mộ ra chẳng có gì cả. Thầy khuyên em không nên nghĩ lung tung, tiếp tục vào ngủ. Nhưng em càng nghĩ càng sợ, các anh bảo, một phút trước em còn nhìn thấy, thoát cái đã không còn tung tích, thế không phải là ma thì là cái gì?”

Tiểu hòa thượng nói đâu ra đấy, liên tưởng đến những lời đồn xung quanh “Dốc quỷ ám”, không khỏi khiến người ta rùng mình, lúc này một cơn gió biển thổi qua, lùm cây hai bên phần mộ kêu rì rào, tuy là ban ngày, nhưng cũng tạo nên một không khí ma mị.

“Một con ma nữ?” La Phi dường như thấy không khí chưa đủ độ, trầm ngâm trong giây lát, anh lại truy hỏi, “Thế bà ta có ôm một đứa trẻ không?”

“Điều này thì em không nhìn rõ. Vì bà ta quay lưng lại phía em, vả lại em cũng chỉ nhìn thoáng một cái là đã sợ chạy vào trong nhà rồi.”

Tiểu hòa thượng lễ ra đã nói xong, nhưng chợt nghĩ ra điều gì, vội bổ sung: “Nhưng hình như em nghe thấy có tiếng khóc của trẻ con vọng vào từ sân sau.”

“Em có chắc không?” La Phi nheo mắt, vừa hỏi vừa suy nghĩ điều gì đó.

“Em nghe không rõ lắm.” Tiểu hòa thượng thành thật trả lời, “Chỉ cảm thấy thoáng có âm thanh gì đó, lúc có lúc không, nghe rất chi là kì lạ. Giờ anh nói em mới chợt nhớ ra, âm thanh đó là tiếng trẻ con đang khóc.”

Nghe lời miêu tả âm u đáng sợ này, đến Lý Đông còn phải dựng tóc gáy, Kim Chấn Vũ càng cảm thấy căng thẳng, hai mắt đảo tứ tung, cứ như sắp có ma quỷ từ đâu chui ra.

Thảo nào mà cậu bé này lại tỏ ra sợ sệt cái sân sau đến thế. La Phi nhớ lại biểu hiện tối qua của Huệ Thông, trước sau thống nhất, cho thấy tiểu hòa thượng đã không nói dối.

Nhưng, chẳng lẽ lại có ma thật sao?

Khu mộ đầy âm khí chìm trong yên lặng, mọi người chẳng nói chẳng rằng, họ đều bị hoang mang bởi cùng một vấn đề.

Đầu bên kia, sau khi nhận được lời nhắn từ Kim Chấn Vũ, không chút chần chừ, Tang Quân Dũng lập tức đem theo mấy ảnh đến miếu thờ. Suốt chặng đường đi, anh ta không tin là Đức Bình đã chết. Trước đó không lâu, anh ta còn cho rằng những việc xảy ra từ trước đến giờ đều là do Đức Bình làm, giờ nếu ông ta cũng chết rồi, thì mọi việc phải giải thích thế nào đây?

Sau khi có mặt tại hiện trường, Tang Quân Dũng không thể không thừa nhận một sự thực hiển nhiên trước mắt: Đức Bình không những đã chết, mà còn bị sát hại.

Trong quá trình La Phi chụp ảnh tử thi, Tang Quân Dũng luôn giữ một vẻ mặt đan xen nhiều cảm xúc nhìn vào thi thể trước mặt, dòng suy nghĩ không một phút ngừng nghỉ.

Khám nghiệm hiện trường xong, việc xử lý di thể Đức Bình thế nào là một vấn đề. Kim Chấn Vũ vừa ra một phương án.

“Cũng được.” La Phi tỏ vẻ tán đồng, “Tôi thấy cỗ quan tài đó cũng không nhỏ, cho hai thi thể vào trong đó chắc không thành vấn đề.”

La Phi đã chủ động nói thế, mọi người dĩ nhiên sẽ chẳng ai có ý kiến khác. Nói xong, La Phi gỡ dải băng dùng làm hung khí ra khỏi cổ người chết, sau đó để Lý Đông và Tang Quân Dũng phụ trách khiêng tử thi, một hàng người đi vào nhà sau.

Chiếc quan tài đó vẫn để ở chính giữa nhà, chẳng biết lúc hòa thượng Đức Bình đặt mua, có lường trước được là có ngày nó sẽ phát huy tác dụng to lớn đến mức này, thậm chí là trở thành nơi an nghỉ cuối cùng của chính mình hay không?

Kim Chấn Vũ và La Phi đi đằng trước, hai người hợp sức đẩy nắp quan tài ra. Thi thể Tiết Hiểu Hoa đang nằm giữa trong đó, cảnh tượng đập vào mắt lúc này thật chẳng lấy gì làm vui thú cho lắm.

Lúc này La Phi lại nheo mắt, hết sức tập trung nhìn vào khuôn mặt dính máu và không còn nguyên vẹn của Tiết Hiểu Hoa, để thể thêm thời gian quan sát rõ hơn, anh thậm chí còn xua tay ra hiện cho Lý Đông và Tang Quân Dũng khoan hãy đặt thi thể Đức Bình vào trong quan tài.

Mọi người dừng hết mọi hoạt động, ngạc nhiên nhìn La Phi, không biết anh làm thế với mục đích gì.

Nhưng ngay sau đó họ đã có được câu trả lời: La Phi đưa bàn tay phải ra, khê thò tay vào vị trí sau tai thi thể Tiết Hiểu Hoa, lôi ra một sợi tóc.

Sợi tóc mềm mại đen nhánh, vừa mảnh vừa dài, rõ ràng là tóc của phụ nữ. Vài chỗ trên sợi tóc còn để lại vết máu khô, có lẽ chính vì có những vết máu này mà sợi tóc mới bám dính vào thi thể không bị rơi ra.

“Sợi tóc mà anh đã từng nhìn thấy trên người hòa thượng Đức Bình có giống với sợi này không?” La Phi quay sang hỏi Tang Quân Dũng.

“Chắc cũng tương tự.” Tang Quân Dũng phân vân giây lát, không đưa ra được câu trả lời khẳng định. Quả thực, tóc phụ nữ thì ai mà chả giống ai?

Nhưng La Phi lại thờ dãi, dường như phát hiện của mình và câu trả lời của Tang Quân Dũng đều rất quan trọng. Sau đó, anh lấy trong túi ra một tờ giấy, cẩn thận gói sợi tóc đó lại.

Sau khi làm xong mọi việc, anh mới hài lòng bảo: “Được rồi, cho thi thể vào trong đi.”

22. Chương 22: Phản Ứng Của Người Dân Trên Đảo

Tin về cái chết của hòa thượng Đức Bình có ảnh hưởng lớn đến tâm trạng Mông Thiếu Huy. Nghe La Phi báo tin xong, mặt cậu không giấu nổi vẻ kinh ngạc và đau thương, thậm chí còn lặng người đi mấy phút liền không nói nên lời. Mặc dù thời gian tiếp xúc chưa nhiều, nhưng hòa thượng Đức Bình đã để lại trong lòng Mông Thiếu Huy ấn tượng rất sâu sắc, điều này không chỉ bởi phong độ và khí chất nho nhã điềm đạm của hòa thượng Đức Bình, mà quan trọng hơn là cảm giác trong mỗi lần giao tiếp. Đối với Mông Thiếu Huy thì La Phi và hòa thượng Đức Bình đã trở thành hai người đáng tin cậy nhất trên hòn đảo cô quạnh này, nhưng hai sự tin cậy này lại hoàn toàn không giống nhau. La Phi có một óc quan sát nhạy bén, đang dần từng bước đưa cậu tiến gần đến chân tướng sự thật mà cậu đang đi tìm; còn hòa thượng Đức Bình thì tuy chưa một lần có ý định vén bức mây mù trong lòng cậu, nhưng ông ấy luôn đem lại cho cậu một cảm giác thư thái, giải tỏa được áp lực trong lòng.

Chẳng hạn như con chim biển mà hòa thượng Đức Bình tặng cho cậu, Mông Thiếu Huy không rõ đối phương liệu có thâm ý gì qua hành động này không, nhưng cậu rất thích ở bên con chim đó, cậu chăm sóc nó rất cẩn thận, trong quá trình này, cậu luôn cảm thấy tâm trí mình bình thản hơn rất nhiều.

Nhưng giờ đây người đó bỗng ra đi, Mông Thiếu Huy không khỏi có chút hụt hẫng, vả lại, cậu cũng dăm ra lo lắng về vấn đề sau đây, nên trong khi nói chuyện cậu cũng vì thế mà tỏ ra áy náy: “Cái chết của hòa thượng Đức Bình, liệu có liên quan đến việc mà em đang đi tìm lời giải hay không?”

“Rất có thể, nhưng lúc này chưa thể khẳng định được.” La Phi trả lời nước đôi. Anh cũng không nói nhiều về tình tiết trước và sau cái chết của hòa thượng Đức Bình, vì anh biết rằng, có những chuyện sẽ chỉ đem lại nỗi hoang mang và áp lực lớn hơn đối với cậu thanh niên đang đứng trước mặt mình mà thôi, trước khi xác định điều đó là cần thiết hay không, thì việc giữ kín vẫn tốt hơn.

“Hòa thượng Đức Bình, quả thực là một người tốt.” Tôn Phát Siêu đứng bên cạnh xúc động thốt lên, “Trước khi xuất gia tu hành, ông ấy là một người nhiệt tình có tiếng trên đảo, ai có khó khăn gì tìm gặp ông ấy, chưa bao giờ ông ấy thoái thác cả. Sau khi xuất gia, càng là một tấm lòng bồ tát, hơn chục năm nay, thử hỏi nhà nào mà không mời ông ấy cúng tế cho? Ông ấy rất chu đáo, không màng gì đến thù lao. Lại thật, một người như thế ai lại nỡ tâm đi hại người ta nhỉ? Thương thay cho ông ấy nửa đời người đi cầu siêu cho người khác, đến lượt mình quy tiên, ai là người cầu siêu cho ông ấy đây!”

“Thi thể hòa thượng Đức Bình còn ở miếu thờ chứ? Tôi phải đến đó xem, cho dù là đến thấp cho ông ấy tuần hương thôi cũng được.” Những lời nói vừa rồi của Tôn Phát Siêu đã gợi lại nỗi lòng Mông Thiếu Huy, cậu nói với La Phi về suy nghĩ của mình.

“Không được.” La Phi lắc đầu nguầy nguậy, “Những ngày này tốt nhất em không nên ra ngoài.”

“Tại sao?” Mông Thiếu Huy ít nhiều cảm thấy khó hiểu về yêu cầu này.

“Tôi lo hiện nay em đang gặp nguy hiểm.” La Phi dẫn đo một lát, cảm thấy nói ra sự thật vẫn tốt hơn, “Nếu trong hàng loạt những chuyện đã xảy ra, mục đích của hung thủ là để ngăn cản không cho em biết những bí mật trước đây, vậy thì hẳn cũng có thể nghĩ tới việc áp dụng một biện pháp trực tiếp hơn để khỏi phải lo lắng về sau nữa.”

Mông Thiếu Huy đâu có chậm hiểu, cậu lập tức hiểu ra ngay hàm ý ẩn chứa trong câu nói của La Phi: “Ý anh là, hẳn có thể sẽ giết em?”

“Đúng thế.” La Phi gật đầu, “Nếu tôi là hung thủ, ít ra tôi cũng cân nhắc điều này.”

Mông Thiều Huy thấy lạnh cả sống lưng, nhưng ngay sau đó lấu lắc đầu tự an ủi: “Nhưng mà ban ngày ban mặt, muốn giết một người đâu có dễ thế? Vả lại, nếu có anh đi cùng thì sao?”

Lời nói của Mông Thiều Huy hẳn nhiên là có ý tin tưởng vào anh, La Phi không khỏi ngẫm nghĩ thở phài và có phần xấu hổ. Nếu Mông Thiều Huy biết được hòa thượng Đức Bình gần như bị giết hại ngay trước mắt mình, thì không biết cậu ta sẽ nghĩ gì? Bất luận thế nào, nhất định phải nói cho cậu ta hiểu được tính chất nghiêm trọng của sự việc, La Phi nghĩ ra một ví dụ có sẵn.

“Em quên sự việc tối qua rồi hay sao? Tên hung thủ giấu mặt đó lợi hại hơn em tưởng tượng rất nhiều.”

“Anh muốn nói đến vụ ngộ độc? Lẽ nào đó không phải là một tai nạn, mà là có người muốn đầu độc chúng ta?” Mông Thiều Huy trợn mắt ngạc nhiên, điều này thật đáng sợ!

“Chỉ là một giả thiết, nhưng cẩn thận vẫn hơn.” La Phi cũng không muốn làm cho cậu thanh niên quá căng thẳng, nên tiện thể an ủi cậu vài câu.

Mông Thiều Huy không nói gì, xem ra, cậu đã từ bỏ ý định đi ra ngoài.

La Phi trở về phòng mình, so với tâm trạng phấn chấn lúc ra đi vào buổi sáng, tâm trạng anh lúc này hẳn nhiên là buồn rầu. Một manh mối quan trọng nữa lại bị cắt đứt, con đường dẫn tới lời giải lại bị bao phủ một lớp mây mù đen kịt. Nhưng kì lạ thay, hình như anh lại cảm thấy nhẹ nhõm vì điều đó.

Khi La Phi ý thức được cảm giác này của mình, thoát tiên anh ngẩn người ra, ngay sau đó đã hiểu được lí lẽ trong đó: mỗi khi anh cảm thấy hoang mang, thì trên đảo lại bình yên trong chốc lát; trái lại, hai vụ án gần đây đều xảy ra vào lúc anh đã tìm ra được manh mối, chuẩn bị lần theo manh mối để phá án. Như vậy, tính đến thời điểm này, đối thủ của anh mới là kẻ nắm thế chủ động trước diễn biến của toàn bộ sự việc, còn anh thì tuy đã có nhiều bước đột phá, nhưng vẫn không thoát ra được khỏi thế bị động.

La Phi không thể không chấp nhận tình trạng này, điều đó khiến anh bức bối, nhưng không vì thế mà gây cản trở cho tư duy của anh, trái lại càng làm anh có thêm ý chí.

Cứ đến đi! Vòng đua tiếp theo đã bắt đầu! Anh trộm nghĩ vậy, vừa là để lên dây cót cho bản thân, cũng là để tuyên chiến với đối thủ.

Ăn trưa xong một lát, La Phi quyết định ra ngoài đi dạo. Trong lúc mây mù trùng trùng, một người vùi đầu suy nghĩ chẳng có mấy tác dụng, anh cần trao đổi với người dân trên đảo, trong lúc thả lỏng tư duy của não bộ, anh hy vọng có thể lần ra được manh mối nào đó có giá trị.

Tin hòa thượng Đức Bình chết chả mấy chốc đã lan đi khắp đảo nhỏ. Mấy vụ án liên tiếp xảy ra không khỏi khiến người dân trên đảo hoảng loạn, đã thế bóng đen trên “Dốc quỷ ám” lại xuất hiện trở lại sau mười tám năm, càng thêm vào sự hoảng loạn ấy màu sắc ma quỷ đáng sợ.

Đối với những người dân tuổi đã cao, trận sóng thần năm ấy đã để lại trong họ một kí ức và nỗi đau sâu sắc, sự sợ hãi và lo lắng lúc này cũng thực tế hơn một chút. Cách giải thích mà phần đông trong số họ chấp nhận là: do một nguyên nhân nào đó mà đã quấy rầy những vong linh đang yên nghỉ ở dưới mộ, vì thế hồn ma lại hiện về, để trừng phạt những người đắc tội với họ. Dựa vào con người của Tiết Hiểu Hoa lúc còn sống, cộng với việc ông ta là người chết đầu tiên, trong nhà lại gặp hỏa hoạn, nên người người cho rằng ông ta chính là thủ phạm đã chọc giận các vong linh. Còn đối với cái chết của Chu Vĩnh Quý và hòa được Đức Bình, thì không có lời giải thích nào khiến người ta tâm phục khẩu phục, nhất là hòa thượng Đức Bình, thường ngày luôn được mọi người ca ngợi, cái chết của ông ấy đã khiến mọi người hoang mang và sợ hãi hơn cả.

Sau đó có người biết được hòa thượng Đức Bình đã đón nhận cái chết không hề giãy giụa, từ đó lại có một cách giải thích khác: việc hòa thượng Đức Bình chết trước mộ vong linh, thực ra là một hành vi tuần táng, mục đích là để cầu siêu cho những hồn ma không được yên nghỉ. Cách giải thích này đúng là phần nào an ủi được lòng người, vì thế nó nhanh chóng lan truyền trên đảo.

Tất nhiên, cũng có một bộ phận đáng kể, nhất là những cư dân trên đảo tuổi còn trẻ, họ không tin vào những chuyện ma quỷ. Có người cho rằng, đây là một vụ án mạng liên hoàn đã được tính toán rất kỹ, giống

như trong phim ảnh, trên đảo nhất định đã xuất hiện một tên sát thủ biến thái có chỉ số IQ khá cao nào đó; cũng có người cho rằng chỉ là do trùng hợp ngẫu nhiên, Tiết Hiểu Hoa ngã chết, Chu Vĩnh Quý bệnh tim tái phát, hòa thượng Đức Bình viên tịch, đây là những việc hết sức bình thường, ít ra trong mắt họ, chưa có bằng chứng xác thực nào chứng minh ba người này đã bị giết hại. Lời đồn về bóng đen trên “Dốc quỷ ám” dường như không nằm trong phạm vi cân nhắc của bọn trẻ, dẫu sao khi bóng đen xuất hiện ngày ấy, chúng vẫn còn bé, không có ấn tượng sâu sắc gì về chuyện này. Còn bóng đen mới xuất hiện gần đây? Đó chỉ là lời nói một phía của Phó Ngọc Trụ, trên đảo chưa có người thứ hai trông thấy.

Điều khiến La Phi đặc biệt chăm chú là, trong quá trình anh đến gần chục xóm làng và nói chuyện với hàng chục người dân trên đảo, rất ít người liên hệ sự kiện hoàng loạt người chết với sự có mặt của Mông Thiếu Huy trên đảo này. Chỉ có một số người nhắc đến mối quan hệ giữa “người phụ nữ ôm con” và Mông Thiếu Huy, nhưng cũng không xác thực cho lắm, hỏi kỹ ra, mới hay là do nghe được từ miệng của vợ Tôn Phát Siêu.

Điều này cho thấy trên đảo hầu như không ai biết về những việc xảy ra trong thời thơ ấu của Mông Thiếu Huy (dĩ nhiên, không loại trừ khả năng có người biết nhưng cố tình che giấu). Vì thế, việc truy tìm manh mối các vụ kì án bằng việc hỏi thăm mọi người trở nên rất khó khăn. La Phi vẫn cứ phải bắt đầu từ bản thân vụ án, để trong quá trình mở ra điều bí mật của nhiều năm về trước, cũng đồng thời giải mã được ẩn số đằng sau hàng loạt những sự kiện này.

La Phi đi lòng vòng cho đến khi trời tối mới trở về chỗ trọ. Anh xem đồng hồ, bây giờ là khoảng sáu giờ tối, kể cũng không muộn cho lắm. Nhưng dọc đường về, các nhà dân đã đóng cửa từ lâu, rất ít người đi ngoài đường. Cho thấy, hoàng loạt những vụ việc xảy ra đã ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của người dân.

Khi đang ở trong trạng thái sợ hãi, người ta luôn luôn sợ màn đêm buông xuống.

Tính ra, đây là đêm thứ năm La Phi đến đảo Minh Trạch. Đêm nay, sẽ lại xảy ra những gì đây?

23. Chương 23: Tiếng Khóc Trong Đêm

Có thể là do ngày hôm trước vừa mới ngủ dậy giấc, hoặc là do có sự bất an nào đó, tóm lại, buổi tối nay La Phi không được yên giấc cho lắm. Vì thế khi có tiếng động từ bên ngoài cổng vọng vào, anh lập tức tỉnh giấc.

Có người đang gõ cổng, giọng nói hốt hoảng, La Phi nặng trịch trong lòng, anh linh cảm có chuyện chẳng lành.

Vừa bật dậy mặc quần áo, anh vừa nhìn đồng hồ: một giờ mười phút sáng. Ai đến tìm mình vào lúc đêm hôm khuya khoắt thế này nhỉ?

Trong sân vọng vào tiếng của chủ nhà Tôn Phát Siêu: “Ai thế?”

“Cháu, Huệ Thông đây! Cháu... cháu tìm cảnh sát La Phi!” giọng nói run run nghe không rõ, cho thấy người nói đang ở trong trạng thái sợ hãi.

Tôn Phát Siêu mở cổng, Huệ Thông lao đầu vào trong. Mặt cậu ta tái mét, mồ hôi đầy đầu, thở hổn hển. Trán và hai tay cậu ta đều dính bùn, quần áo cũng bị rách vài chỗ, trông khá thê thảm. Tất cả những điều này cùng với nét mặt tỏ rõ sự sợ hãi, khiến La Phi không khỏi suy đoán: Có gì đó đáng sợ đã truy đuổi cậu ta, khiến cậu ta chạy thực mạng đến đây.

“Cảnh... cảnh sát La Phi.” Trông thấy La Phi từ trong nhà bước ra, tâm trạng Huệ Thông mới bình tĩnh lại đôi chút, vừa thở hổn hển vừa nói: “Có... có chuyện rồi!”

La Phi nheo mắt: “Đã xảy ra chuyện gì thế?”

“Em... em không biết đó là cái gì, có...ma!” tiểu hòa thượng nhớ lại cảnh tượng vừa rồi, tâm trạng lại trở nên hoảng loạn, thậm chí ấp a ấp úng, “Cái... đứa trẻ đó, đến Tang Quân Dũng mà còn bị nó làm cho sợ phát khiếp!”

“Được rồi, em đừng cuống lên thế.” La Phi thấy cậu ta trong tình trạng như vậy, lại gần vỗ vai, “Chúng ta vào nhà trước đi rồi hãy nói.”

Căn phòng ấm áp và sáng sủa cho Huệ Thông cảm giác khá an toàn, Tôn Phát Siêu rót một cốc trà nóng, đưa tiểu hòa thượng cầm trên tay. Mông Thiệu Huy ở phòng bên cạnh sau khi nghe thấy động tĩnh, cũng bật dậy, sang phòng La Phi, nhìn cảnh này một cách hoang mang.

“Đã đến đây rồi thì không cần phải sợ nữa. Em từ từ mà nói, đã xảy ra chuyện gì? Ở đâu? Em đã gặp Tang Quân Dũng trong trường hợp nào?” La Phi cố gắng dùng một giọng điệu ôn tồn để nói.

“Ở ngay... trong miếu thờ.” Huệ Thông hai tay nắm chặt cốc trà nóng, định thần trở lại, bắt đầu kể từ đầu, “Tang Quân Dũng hôm qua ăn tối xong đã đến miếu thờ. Anh ấy bảo sợ em buổi tối không dám ngủ, nên đến ngủ cùng em. Lúc đó em rất mừng, nhà trong thì để từ thi, sân sau lại là khu mộ có ma, một mình em thực sự rất sợ. Có người ở cũng, còn gì bằng. Em vội sắp xếp giường chiếu, hầu hạ anh ta rất chu đáo, vì sợ anh ta đổi ý. Em lên giường nằm rất sớm, nhưng chưa ngủ ngay, Tang Quân Dũng cứ muốn nói chuyện, hỏi em rất nhiều câu hỏi.”

“Là những câu hỏi gì vậy?” La Phi cau mày, truy hỏi tình tiết câu chuyện.

“Cơ bản đều là những chuyện có liên quan đến thầy em. Có những câu hỏi rất lạ, anh ta hỏi thầy em có tóc giả của phụ nữ không, còn hỏi thầy có qua lại với người phụ nữ nào không, thật là khó hiểu, thậm chí còn hơi vô lễ.” Tiểu hòa thượng biểu lộ nét mặt bức bối, xem ra tuy Đức Bình đã chết, nhưng trong lòng cậu vẫn giữ sự tôn kính với thầy mình.

Những điều này đều không vượt ra ngoài dự liệu của La Phi, anh gật đầu, hỏi tiếp: “Thế sau đó thì sao?”

“Sau đó em hơi bức mình, không thèm để ý anh ta nữa. Anh ta cũng dần không nói gì nữa, được một lúc thì em ngủ lúc nào không biết.” Tiểu hòa thượng nói đến đây bỗng dừng lại, đồng tử co lại, hai tay vờ chiếc cốc trong tay một cách vô thức. La Phi linh cảm tiếp đó sẽ có chuyện chẳng lành xảy ra, anh vờn tai lên đợi nghe tiếp.

Huệ Thông đưa cốc lên môi, dùng sức uống một hớp nước. Sau đó cậu lấy can đảm, tiếp tục nói: “Ngủ được mấy tiếng đồng hồ xong, cảm giác đã đến nửa đêm, em nghe thấp thoáng có tiếng động. Mở mắt ra nhìn, thì không biết Tang Quân Dũng đã dậy từ lúc nào, đang mở cửa thông với nhà sau để ra ngoài.

Động tác anh ta rón ra rón rén, nhất định là không muốn để em biết. Nhưng anh ta không biết em là đứa ngủ không sâu giấc, chỉ hơi có động tĩnh một tí là tỉnh ngay. Đợi anh ta ra ngoài một lúc, em cũng lặng lẽ ra khỏi giường, nấp cạnh cửa, nhòm qua khe cửa xem anh ta rốt cục định làm gì?

Mới đầu em lo anh ta có thể làm gì đó bất lợi cho di thể, nhưng ngay sau đó em nhận ra mình đã nhầm. Anh ta đi qua quan tài, không dừng lại tạo nào, cho đến tận khu mộ. Trước tiên anh ta dừng lại trước bia mộ suy nghĩ điều gì đó, sau đó anh ta đột nhiên làm một cử động rất kì lạ.”

Lúc này mọi người đều nín thở, lặng im nhìn Huệ Thông, như thể mình cũng đang có mặt ở đó. Tiểu hòa thượng cắn môi vẻ căng thẳng, sau đó bắt đầu miêu tả động tác mà Tang Quân Dũng đã làm: “Anh ta lấy hai tay tì vào mép trái bia mộ, sau đó cong lưng, giơ chân lên, bắt đầu dùng sức, như muốn đẩy đổ bia mộ.”

“Gì cơ?” Tôn Phát Siêu không nhịn được chen vào, “Cái bia mộ đó dễ cũng đến ba, bốn mươi ký, một người làm sao mà đẩy đổ được?”

Mông Thiệu Huy cũng lắc đầu vẻ khó hiểu, cậu đã thấy cái bia mộ đó, nên hoàn toàn tán đồng quan điểm của Tôn Phát Siêu.

La Phi không hề có phản ứng gì, vẫn nhìn Huệ Thông: “Nói tiếp đi.”

“Mới đầu em cũng thấy hơi nản, thậm chí còn cảm thấy liệu có phải người này điên rồi hay không? nhưng tiếp đó chuyện kì lạ hơn đã xảy ra, bia mộ bị anh ta dùng sức đẩy một lúc, thế mà lung lay thật mới lạ chứ!”

“Hay!” La Phi vỗ đánh đét một cái, đứng phắt dậy khỏi ghế một cách hào hứng, tiện thể anh tiến lên phía trước một bước, truy hỏi liên hồi: “Bia mộ đó lung lay thế nào? Lung lay được bao nhiêu? Sau đó đã xảy ra chuyện gì?”

“Bia mộ không đổ, hình như là... nó xoay vòng, xoay cũng phải đến sáu, bảy mươi độ gì đấy. Sau đó Tang Quân Dũng dừng lại, ngó đầu vào như định xem cái gì đó. Bỗng nhiên, từ trong ngôi mộ đó phát ra tiếng khóc của trẻ con!”

“Tiếng khóc của trẻ con?” lúc này đến La Phi cũng cảm thấy không thể tin nổi, ngăn người ra như trời trồng.

“Đúng thế, tiếng khóc của trẻ con.” Kể lại tình hình lúc đó, Huệ Thông tuy đã cắn chặt môi, nhưng cơ thể vẫn run lên lẩy bẩy, “Hơn nữa đây chính là âm thanh mà em loáng thoáng nghe được trong đêm mấy ngày trước đây, hóa ra... nó được phát ra từ dưới mộ, thảo nào mà lúc được lúc mất, lần này, Tang Quân Dũng chắc chắn đã lật mở được nắp mộ, nên tiếng khóc mới truyền đi rõ như vậy, đến lúc này mà em vẫn cảm thấy như đang vọng ở bên tai!”

Tang Quân Dũng đã đẩy một cách cửa ngầm dẫn xuống huyết mộ, không riêng gì La Phi mà cả Tôn Phát Siêu và Mông Thiệu Huy cũng hiểu được điều này. Nhưng tiếng trẻ khóc bỗng nhiên xuất hiện mới là điều khiến mọi người đều dựng tóc gáy, Mông Thiệu Huy sắc mặt tái mét, phản ứng rất rõ rệt.

La Phi lúc này chỉ lo nhìn Huệ Thông: “Tiếng khóc đó như thế nào? Em có thể tả lại được không?”

“Chỉ có thể nói là hết sức đáng sợ. Đó không phải là tiếng khóc thông thường của trẻ con, tiếng khóc đó rất chi là bi thương, ai oán, từng tiếng từng tiếng, quặn thắt lòng người, bất kể ai nghe được, cũng đều thấy sồn tóc gáy.”

Mông Thiệu Huy toát mồ hôi, dựa vào khung cửa như người mất sức. Tôn Phát Siêu để ý thấy sự khác thường của cậu, vội chạy lại đỡ lấy, hỏi một cách quan tâm: “Cháu làm sao thế?”

“Chỉ thấy rất sợ... Nhưng cháu cũng không biết tại sao.” Mông Thiệu Huy vừa nói vừa nhìn La Phi về cầu cứu.

La Phi nhớ lại đứa trẻ xuất hiện trong giấc mơ của Mông Thiệu Huy, cân nhắc giây lát, nói với Tôn Phát Siêu: “Bác đưa cậu ấy vào nhà trước đi.”

Đợi cho Tôn Phát Siêu và Mông Thiệu Huy vào nhà, La Phi tiếp tục hỏi Huệ Thông: “Sau đó thế nào?”

“Em bị âm thanh đó làm cho khiếp sợ... Không riêng gì em, Tang Quân Dũng cũng sợ phát khiếp. Anh ta liền tiếp lùi mấy bước liền, ngồi bệt xuống đất. Sau đó nhồm dậy, chạy thục mạng ra ngoài, như thể sẽ có ma từ dưới huyết mộ đuổi theo bất cứ lúc nào. Anh ấy bỏ chạy, khiến em càng sợ hãi, chỉ biết chạy theo anh ấy ra bên ngoài nhà. Cứ như vậy chúng em người trước người sau, chạy thục mạng, chạy được một quãng khá xa, tiếng khóc thê lương ấy dường như vẫn bám sát ngay sau lưng bọn em. Tang Quân Dũng chạy nhanh hơn em rất nhiều, dần dần không thấy tăm tích anh ấy đâu cả. Em chạy được mấy bước thì bị ngã, khổ cực vô cùng, vì cũng không biết đi đâu, cuối cùng tìm đến chỗ anh.” Tiểu hòa thượng nói xong, uống liền mấy ngụm nước thật to, dường như điều này giúp ích cho việc vơi đi nỗi sợ trong lòng cậu.

Nghe Huệ Thông kể xong, tâm trạng La Phi khó mà bình tĩnh được. Trước hết, anh cảm thấy từng đợt, từng đợt xúc động và hào hứng. Đối với những sự việc li kì liên tiếp xảy ra, anh không hề sợ sệt, trên thực tế, sau mỗi lần xảy ra những sự việc như vậy, anh luôn tìm được một vài manh mối có kết nối với chân tướng sự thật. Theo dự cảm của anh, sự phát hiện lần này rất chi là quan trọng, rất nhiều thắc mắc sẽ được giải đáp. Đối với anh, việc cần làm hiện nay là đích thân đi tìm hiểu tình hình, nhưng anh cũng đứng trước hai sự lựa chọn: đi gặp Tang Quân Dũng hoặc đến ngôi mộ vong linh khảo sát.

Sau một hồi suy nghĩ, La Phi đưa ra quyết định: phải tìm bằng được Tang Quân Dũng trước đã. Anh không thể để tình trạng này tiếp tục xảy ra: manh mối vừa mới hé lộ, thì người có liên quan ngay lập tức bị gặp bất trắc. Vả lại, với một cảnh sát, thì việc bảo vệ an toàn tính mạng của mọi người, luôn là chức trách hàng đầu. Nghĩ đến đây, anh bảo Tôn Phát Siêu sắp xếp cho Huệ Thông nghỉ ngơi, bản thân anh lập tức lên đường, nhanh chóng đến nhà Tang Quân Dũng.

Dọc đường tức tốc, nửa tiếng sau, La Phi đã có mặt trước cánh cổng của ngôi nhà cao cửa rộng đó, anh đưa tay gõ mấy cái thật mạnh vào cánh cửa chớp, một lát sau, có người vội vàng từ trong nhà ra mở cửa. La Phi nhận ra đó là vợ của Tang Quân Dũng, thấy sắc mặt cô ta có vẻ lo lắng, dừng lại khi trông thấy La Phi: “Cảnh sát La Phi? Anh đến có việc gì không?”

“Tang Quân Dũng có nhà không?” -La Phi không kịp giải thích, vừa hỏi vừa đi vào sân.

“Có!” vợ Tang Quân Dũng dẫn La Phi đến căn phòng ở phía đông, đèn trong phòng vẫn còn sáng, cửa phòng chưa đóng, bóng người lác lác trên cửa sổ, trông có vẻ như không chỉ có một người.

La Phi bước nhanh vào phòng, thì thấy chỗ góc tường đối diện với cửa phòng có kê một chiếc giường, Tang Quân Dũng nhắm mắt nằm trên giường, có vẻ như đã chìm vào giấc ngủ. Một đứa bé chừng mười tuổi đứng buông tay ở đầu giường, nhìn vào tướng mạo thần thái của nó mà đoán, chắc đây là con trai anh ta. Còn một người nữa ngồi trên ghế ở đầu giường, đang chuyên tâm bắt mạch cho Tang Quân Dũng. Nhìn thấy người này có mặt ở đây, La Phi như mở cờ trong bụng, anh ta chính là bác sĩ Lý Đông trên đảo.

Đợt bắt mạch xong, Lý Đông mới quay mặt lại, nhìn La Phi gật đầu chào: “Cảnh sát La Phi, anh cũng đến à?”

La Phi không khách sáo, chỉ tay vào Tang Quân Dũng hỏi luôn: “Cậu ta thế nào?”

“Vừa rồi hơi sốt, thần sắc mơ hồ, nói nhảm. Tôi đã tiêm cho anh ấy thuốc hạ sốt và an thần, để anh ấy ngủ một giấc đã.” Lý Đông lấy tay sờ vào trán của bệnh nhân, rồi nói: “Nhiệt độ hạ rồi, chắc là không có vấn đề gì đâu.”

Người nhà của bệnh nhân đang ở bên cạnh nghe thấy những lời này, cảm thấy nhẹ nhõm. La Phi tiếp tục hỏi: Nguyên nhân bị ốm là gì?”

Lý Đông nhìn vợ Tang Quân Dũng: “Chỉ kể tình hình trước khi tôi đến cho cảnh sát La Phi nghe đi.”

Người đàn bà gật đầu, sau đó kể lại toàn bộ đầu đuôi câu chuyện: “Hôm nay ăn tối xong, Quân Dũng nhà tôi nói là phải đến miếu thờ trông giữ vong linh giúp hòa thượng Đức Bình, tôi cũng không nghĩ nhiều, nên để anh ấy đi, dù gì thì việc trong nhà chúng tôi đều là do anh ấy quyết định, hơn nữa hòa thượng Đức Bình đã từng cứu sống tính mạng của Quân Dũng...”

“Khoan đã!” La Phi lập tức ngắt lời cô ta, “Cô nói hòa thượng Đức Bình đã từng cứu sống Tang Quân Dũng, khi nào vậy?”

“Chính là vào đợt sóng thần. Hai vợ chồng tôi bị nước lũ cuốn trôi mỗi người một nơi, số tôi may, ôm được cái tủ gỗ nên mới sống sót, Tang Quân Dũng được hòa thượng Đức Bình chèo bè ra cứu.”

“Chu Vĩnh Quý cũng được hòa thượng Đức Bình cứu sống, đúng không?” tuy không rõ tình hình, nhưng La Phi đủ nhạy cảm để nhận ra được mối liên hệ giữa một số người.

“Đúng thế.” Câu trả lời của đối phương đã xác nhận phỏng đoán của anh.

“Thế ngoài ra, ông ấy còn cứu sống những ai nữa?” La Phi hỏi dồn dập.

“Kim Chấn Vũ. Ngoài ra còn một đứa trẻ nữa, đứa trẻ đó thì tôi không quen.”

“Không còn ai khác nữa à?”

“Hết rồi.” Người đàn bà trả lời rất khẳng định, “Sau đó tôi cũng trôi dạt vào ngọn đồi nơi họ lánh nạn, những người được hòa thượng Đức Bình cứu sống đều ở đây cả, chỉ có mấy người họ thôi.”

Đúng vậy! Giữa mấy người này cuối cùng cũng đã có mối liên hệ hợp với logic, Đức Bình, Tang Quân Dũng, Chu Vĩnh Quý, Kim Chấn Vũ, Mông Thiệu Huy, họ đã ở cùng nhau trong trận sóng thần, họ đã cùng chứng kiến chuyện xảy ra trong quá khứ đang bị che giấu đó!

Tuy chưa nhìn thấy toàn bộ diện mạo của sự việc, nhưng chân tướng sự thật đã có dấu hiệu hé mở. La Phi tự nhủ phải bình tĩnh trước đã, sau đó để cho người đàn bà tiếp tục câu chuyện đang kể dở.

“Sau khi Quân Dũng nhà tôi đi, hai mẹ con tôi đi ngủ rất sớm. Khoảng hai tiếng trước, anh ấy bỗng nhiên chạy từ ngoài về, đập cửa thành thịch. Tôi vội dậy mở cửa cho anh ấy, thì thấy mặt anh ấy tái mét, mồ hôi

đầy người, chạy suýt ngã. Tôi phát hoảng khi trông thấy bộ dạng anh ấy, vội vàng dìu lấy anh ấy, hỏi xem đã xảy ra chuyện gì. Anh ấy lắp bắp nói không nên lời. Thằng con tôi nghe thấy tiếng động chạy ra giúp tôi cùng dìu anh ấy vào trong nhà nằm. Nằm xuống xong miệng anh ấy bắt đầu lảm nhảm, tôi cảm thấy có gì đó không ổn, liền sờ lên trán anh ấy, sốt rất cao! Nên tôi đã sai thằng con đi mời bác sĩ Lý Đông đến.”

Người đàn bà vừa nói xong, không đợi La Phi hỏi, Lý Đông đã bổ sung luôn: “Tôi đến cũng được gần tiếng rồi đấy nhỉ? Lúc tôi mới đến, tâm trạng của bệnh nhân rất không ổn định, hơn thế còn ở trong tình trạng bán hôn mê, chốc chốc lại lảm nhảm một vài câu không rõ đầu đuôi. Sau khi tôi tiêm cho anh ta một mũi an thần xong, anh ta mới bình tĩnh trở lại. Dựa vào vẻ mặt và lời nói của anh ta lúc đó, chắc là đã gặp chuyện gì đó rất khủng khiếp.”

“Anh ta đã nói những gì?” La Phi tỏ ra khá quan tâm vấn đề này.

“Rời rạc, câu được câu chăng.” Lý Đông nhớ lại giấy lát, rồi tóm lại ý chính, “Có lúc anh ta tỏ ra rất sợ hãi, nói những câu đại loại như ‘Đừng bám theo tôi!’, có lúc anh ta lại tỏ ra ân hận và hối tiếc, ‘Không phải lỗi tại tôi, không thể trách tôi...’, umm, còn cả những câu như ‘Ta không sợ người!’, nhưng chỉ là miệng nói không sợ thể thôi, chứ giọng nói nghe vô cùng tuyệt vọng.”

“Vậy anh ta sốt cao cũng là do nguyên nhân sợ hãi?”

“Cũng không hoàn toàn như vậy. Quãng đường anh ta chạy từ bên ngoài về nhà đã vượt quá sức chịu đựng của cơ thể, hơn nữa, trong quá trình này, anh ta còn bị trúng gió lạnh. Tuy nhiên, như trường hợp này của anh ta, thì yếu tố tinh thần vẫn là chủ yếu, hay nói cách khác, anh ta vì khiếp sợ nên đã trở nên như vậy.”

Nghe sự phân tích rất chặt chẽ của Lý Đông, La Phi tỏ ra rất hài lòng. Vợ con Tang Quân Dũng đưa mắt nhìn nhau, thần sắc vừa hoảng sợ vừa cẩn cá. Họ không hiểu người thân của mình rốt cục đã gặp phải điều gì đáng sợ, đến nỗi sinh bệnh, mà việc này lại xảy ra đối với “người dũng cảm nhất đảo Minh Trạch” mới thật là mỉa mai.

Cứ như tình trạng của Tang Quân Dũng hiện nay, lẽ dĩ nhiên là không thể có được điều gì từ miệng của anh ta. May mà anh ta đã trở về nhà, có người thân chăm sóc, chưa đến mức để xảy ra bất trắc. Bước tiếp theo của La Phi tất nhiên là đến sân sau của miếu thờ, đến đó để tìm hiểu khu mộ đó rốt cục đang ẩn giấu điều bí mật khủng khiếp đến mức nào.

“Anh có cần ở đây cùng với bệnh nhân không?” La Phi hỏi Lý Đông.

“Tạm thời thì không cần. Anh ta cũng hạ sốt rồi, không còn nguy hiểm gì nữa. Chắc anh ta cũng phải ngủ đến khi trời sáng mới tỉnh dậy được.”

“Thế thì tốt. Bây giờ tôi phải đi đến chỗ miếu thờ, anh đi gọi Kim Chấn Vũ đến miếu thờ gặp tôi ngay.” Thấy Lý Đông có vẻ thắc mắc, La Phi nói thêm, “Đợi các anh đến, tôi sẽ nói cho các anh biết đã xảy ra chuyện gì.”

24. Chương 24: Khám Phá Khu Mộ

Trời đêm lạnh lẽo, đường núi âm u, thỉnh thoảng mới có một vài tiếng kêu của dã thú vọng lại, lúc gần lúc xa, khó biết tung tích, một mình đi đường trong hoàn cảnh như vậy, trong lòng La Phi không khỏi gợn lên cảm giác ghê sợ.

Ngôi miếu thờ nằm trong khe núi đó lúc này đang bị bao phủ dưới ánh trăng mờ ảo. Ba cánh cửa thông ra khu mộ sau nhà lần lượt mở toang, như thể đang đợi người nào đó đến.

La Phi bước vào trong nhà. Nhà ngoài vẫn giữ nguyên cảnh tượng lúc Huệ Thông và Tang Quân Dũng đi ngủ: chăn trải ra, một ngọn đèn dầu để trên chiếc bàn nhỏ ở đầu giường Huệ Thông.

La Phi tìm được bao diêm, châm đèn lên, ánh sáng đỏ rực lan tỏa khắp phòng, ánh đèn lúc sáng lúc tối, phản chiếu bóng đen đung đưa trên bức tường, phủ lên bầu không khí kì quái. La Phi cầm ngọn đèn trên

tay, đi về hướng nhà sau, so với những bước chân như sao băng hồi nãy, bước chân của anh lúc này rõ ràng là chậm hơn rất nhiều, liệu có phải là sợ đánh thức cái gì đó đang nằm ngủ say trong bóng tối chăng?

Cỗ quan tài đặt giữa nhà trong, dưới ánh sáng đèn dầu lóe lên thứ màu đỏ gụ, Tiết Hiểu Hoa và hòa thượng Đức Bình đang nằm yên trong đó, mặc dù họ đã tắt thở nhiều giờ, nhưng vẫn mở to mắt, như thể vẫn đang quan tâm theo dõi những chuyện sắp diễn ra.

La Phi không dừng lại ở nhà sau, tâm trí anh lúc này toàn bộ tập trung hết vào khu mộ ở sân sau, nơi an nghỉ của hàng ngàn vong linh những oan hồn trong trận sóng thần.

Đúng như Huệ Thông đã miêu tả, tấm bia mộ cao lớn ấy đã bị xoay ngược kim đồng hồ một góc khoảng bảy mươi độ, để lộ ra dưới đáy bia mộ một cửa hang đen ngòm. La Phi đứng bên cạnh bia mộ, một luồng âm khí ẩm mốc phả lên mặt. Ngọn đèn dầu trên tay anh dường như cũng nhận được cảm ứng nào đó, ánh đèn đột nhiên sáng lấp lóe, chẳng lẽ nó cũng run lên vì sợ hãi?

La Phi hít thở một hơi thật sâu, hai mắt chăm chú nhìn vào cửa hang không rời, kể cả nơi đây có dẫn thẳng đến địa ngục đáng sợ, thì anh cũng phải khám phá đến cùng! Trước tiên anh quỳ lên mặt đất, cúi người thò đầu, soi đèn vào bên trong, xem tình hình bên trong thế nào. Nhưng anh cũng chỉ nhìn thấy một đường hầm dẫn ra bên ngoài, sâu khoảng trên một mét, tiếp đó đường hầm rẽ ngang, ăn theo hướng ngôi mộ. Bên trong mộ rất yên tĩnh, không có bất cứ phản ứng gì trước động tĩnh và nhòm ngó của thế giới bên ngoài.

La Phi quyết định xuống tận nơi. Cửa hang không rộng lắm, chỉ miễn cưỡng vừa một người chui qua. Anh để ngọn đèn trên cửa hang, hai tay chống xuống đất, từ từ đưa phần dưới thân người xuống trước, khi miệng hang gần ngang với ngực thì cũng là lúc bàn chân anh tiếp đất.

La Phi cầm đèn xuống hang, sau đó ngồi xổm xuống, toàn bộ thân người ẩn nấp trong đường hầm. Lúc này anh nhìn rõ kết cấu của bia mộ, phần đáy của nó thực ra là do hai tảng đá tạo thành, phần tiếp giáp với bia mộ là một hình tròn, tảng đá hình tròn này lại được lồng với một đế đá hình vuông chôn nổi trên mặt đất. La Phi đã từng quan sát từ bên ngoài thấy đường viền tròn trên đế bia, nhưng không nghĩ đây lại là hai tảng đá khác nhau, hơn thế lại còn xoay được.

Bên trong đường hầm ở phía ngược chiều với bia đá, có một cửa hang hình vuông cao khoảng nửa thân người, hiển nhiên là cửa dẫn vào bên trong huyết mộ. La Phi cúi người tiến lên vài bước, đỉnh đầu bỗng nhiên không còn chịu sự gò bó của mặt đất nữa, toàn bộ không gian rộng rãi thênh thang, anh đã đi vào bên trong huyết mộ!

Vì cơ thể của La Phi này giờ luôn ở trong trạng thái di chuyển, nên ánh đèn cũng lắc lư theo, nhất thời không thể nhìn rõ tình hình bên trong huyết mộ. Trước tiên anh đứng thẳng lên, sau đó nín thở, không động đậy, một lát sau, ánh đèn dần ổn định.

Đập vào mắt La Phi là một chiếc quan tài đặt ở vị trí chính giữa, thực ra, ngoài chiếc quan tài này ra, thì bên trong cái huyết động không gọi là nhỏ này không có bất cứ thứ gì khác, càng không thấy có dấu vết hoạt động của con người để lại.

Vậy thì, tiếng khóc trẻ em vang lên hằng đêm, được phát ra từ chiếc quan tài này sao?

Chiếc quan tài trông màu bạc phéch, nước sơn cơ bản đã bong hết, các cạnh thậm chí còn có dấu hiện bị mục ruỗng, cho thấy nó được đặt trong huyết mộ đã nhiều năm. La Phi từ từ bước tới trước quan tài, chuyển đèn sang bên tay trái cầm, tay phải đặt vào mép nắp quan tài, sau đó nhún vai lấy sức, cùng với tiếng “răng rắc” nhẹ, nắp quan tài từ từ dịch ra phía ngoài.

Một đầu ván nắp dịch chuyển được khoảng hơn nửa mét thì La Phi dừng lại, anh giơ đèn soi vào phần đã được mở, nhìn vào bên trong quan tài.

Tình hình bên trong quan tài lập tức có mối liên hệ với những lời đồn xuất hiện trước đó. Ấn tượng đầu tiên của La Phi là: anh nhìn thấy một người phụ nữ, người phụ nữ đang ôm một đứa trẻ!

Chỉ khác là người phụ nữ này, cùng với đứa trẻ bà ta đang ôm trong tay, đã chết cách đây rất nhiều năm, thi hài của họ đã phân hủy gần hết, chỉ để lại bộ hài cốt trắng xám.

La Phi nhìn vào những mảnh quần áo còn lại của người chết để nhận định đó là một phụ nữ, bộ đồ bà ta mặc ngày ấy chắc hẳn là một chiếc váy dài. Hai cốt của đứa trẻ nằm cuộn trong bộ tã lót mục nát, tư thế của nó trông rất đau khổ và tuyệt vọng, cái miệng nhỏ chưa mọc răng đang cố sức há rộng, dường như đang phát ra tiếng khóc gào thảm thiết đến nao lòng. Người phụ nữ thì đang ôm chặt lấy cuộn tã lót, hai hốc mắt sâu hoắm đang nhìn chăm chăm vào La Phi, mặc dù bây giờ không thể đoán được bà ta muốn nói gì, nhưng có thể tưởng tượng, cho đến phút cuối trước khi chết, bà ta cũng không muốn rời đứa con của mình.

Mặc dù La Phi đã chuẩn bị sẵn tâm lý từ trước, nhưng khi xâu chuỗi tình hình xảy ra ngay trước mặt với lời đồn “Dốc quỷ ám” và lời đồn về tiếng khóc trẻ em lúc nửa đêm, vẫn khiến anh rợn tóc gáy.

Ma nữ, đứa trẻ. Chẳng lẽ, đây chính là lời giải mà anh cần tìm hay sao?

Định thần lại, La Phi đặt ngọn đèn sang một bên, sau đó bước qua đầu bên kia của quan tài, lật toàn bộ nắp quan tài ra, nghiêng người dựa vào một bên của quan tài, để có thể nhìn rõ hơn hoàn cảnh bên trong quan tài.

Sau một hồi rà soát kỹ lưỡng, bên trong quan tài ngoài hai thi hài này ra, không có bất cứ manh mối có giá trị nào khác. Tuy nhiên, đúng lúc La Phi đang chuẩn bị đẩy nắp quan tài vào như cũ thì anh để ý thấy một chi tiết: ở phần eo chiếc váy dài mà thi hài nữ mặc có một cái khuy tròn, nhưng không thấy dấu vết của dây lưng đâu. Anh chợt nghĩ ra điều gì đó, tạm ngừng tay lại, thò tay vào túi lấy ra dải lưng đã được dùng để siết cổ hòa thượng Đức Bình. Tuy ánh đèn mờ tối, nhưng vẫn đủ để nhìn rõ, màu sắc và chất liệu của dải băng này trùng khớp một cách kinh ngạc với chiếc váy đang mặc trên cơ thể của thi hài.

Người chậm hiểu nhất lúc này cũng nhận ra một điều: dải băng được dùng để siết cổ hòa thượng Đức Bình, chính là dây lưng của chiếc váy mặc trên thi hài người phụ nữ!

La Phi lặng người trong giây lát, sau đó đẩy nắp quan tài lại. Tiếp đó, anh cầm cây đèn lên, soi kỹ những chỗ khác bên trong huyệt mộ.

Lần này tuy chưa có phát hiện gì đặc biệt, nhưng anh không buồn rầu, huyệt mộ này đã cho anh biết nhiều điều, mặc dù biểu hiện bên ngoài của những việc này rất kì quái, nhất thời đem lại cho anh cảm giác hoang mang hoặc thậm chí sợ hãi, nhưng anh tin rằng, sau khi phân tích kĩ, anh nhất định sẽ tìm ra được manh mối có giá trị trong đó.

Lúc này, anh còn phải làm một cuộc thử nghiệm, công việc trong huyệt động coi như đã xong.

La Phi đã ra đến chỗ đường hầm gần cửa vào, phía dưới đế bia vẫn chồi ra một khúc dài khoảng chừng hai mươi centimet. Anh lấy hai tay tì vào phần tảng đá nhô ra, dùng sức đẩy mạnh, bia đá trên mặt đất xoay theo, cửa vào đường hầm từ từ khép lại, ngăn cách không cho ánh trăng ảm đạm ở thế giới bên ngoài lọt vào.

Quá trình đẩy bia mộ diễn ra không khó như tưởng tượng, khe lồng giữa đế bia chắc hẳn phải có thiết kế bí ẩn bằng đá gì đó. Kết quả thử nghiệm khiến La Phi cảm thấy hài lòng: lối vào này có thể kiểm soát theo ý muốn từ bên trong huyệt mộ.

Đóng cửa huyệt mộ xong, ánh đèn bỗng trở nên lấp lóe không ổn định. Hiện tượng này lập tức gây sự chú ý của La Phi, anh lại gần cây đèn quan sát tỉ mỉ, thấy ngọn lửa bập bùng, như là lười về một hướng cố định nào đó.

La Phi nhận ra đây là hiệu ứng do luồng gió nhẹ tạo nên. Anh cầm đèn giơ lên trước mặt để xác định hướng gió. Rất nhanh sau đó, anh phát hiện ra: trên trần huyệt mộ ở hướng đông nam có một lỗ tròn to bằng đầu ngón tay, qua lỗ tròn này có thể thấp thoáng trông thấy một chút bầu trời đêm màu xanh đen, rõ ràng là, lỗ tròn này thông với thế giới bên ngoài. Nếu tắt đèn đi, có thể sẽ có một tia sáng của ánh trăng lạnh lẽo từ khoảng trống chiếu vào, chiếu thẳng vào phần đầu của quan tài.

Hoàn toàn bị nhốt kín trong một không gian u ám kì quái thế này, ngay sau đó La Phi cảm thấy trong lòng gợn lên một cảm giác ức chế và bất an. Anh nhận thấy mình phải ra ngoài hít thở không khí trong lành.

La Phi vừa đẩy cửa mộ ra, thì nghe thấy bên ngoài một tiếng kêu sợ hãi, anh vội bò lên mặt đất thì thấy Lý Đông và Kim Chân Vũ dạt sang một bên, sắc mặt tái mét, mở to mắt đang nhìn chăm chăm vào mình.

“Đừng sợ, tôi La Phi đây.” anh vội vàng ‘xưng danh’ cùng lúc cầm đèn trên tay lắc lư ra hiệu.

“Cảnh sát La Phi? Anh... thế này là thế nào?” nghe lời La Phi, Lý Đông gọi Kim Chấn Vũ đến miếu thờ, nhưng khi đến nơi thì không thấy tung tích của anh đâu. Đúng lúc anh ta đang lo lắng không biết liệu có xảy ra chuyện gì bất trắc không, thì bỗng nhiên thấy bia mộ xoay tròn, sau đó từ trong huyệt mộ bò ra một con “quái vật” đen xì, khiến họ sợ như muốn rơi tim ra ngoài. Giờ đây phát hiện ra con “quái vật” này chính là La Phi, nỗi sợ hãi dĩ nhiên biến mất, nhưng thay vào đó lại là sự hoang mang không hiểu tại sao.

“Tại sao à? Chuyện này bắt đầu từ lúc Tang Quân Dũng bị ốm.” La Phi nheo mắt, kể tỉ mỉ cho họ nghe về những việc mà Huệ Thông đã trải qua và những gì mình mắt thấy tai nghe ở dưới huyệt mộ. Hai người chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng xuất hiện nét mặt ngạc nhiên và nghi ngờ, trong khi kể về một vài tình tiết đã xảy ra, Lý Đông thậm chí còn nhìn La Phi với ánh mắt khó tin, nhưng điệu bộ nghiêm túc của anh thì hoàn toàn không giống như đang nói đùa.

La Phi kể xong, khu mộ tạm thời chìm trong im lặng. Chỉ có tiếng gió thổi qua vù vù, như thể muốn bầu không khí sợ hãi này trở nên đông cứng. Cuối cùng, Lý Đông không nhịn được, lắc đầu lẩm bẩm: “Làm gì có chuyện đó? Đứa trẻ biến thành hài cốt rồi mà vẫn còn khóc được sao? Vả lại, trên đảo ai mà chả biết ngôi mộ vong linh này chỉ là một phần mộ trống lập nên để cúng tế, bên trong sao lại xuất hiện di hài của một cặp mẹ con?” –trong quá trình nói, mắt anh ta nhìn chằm chằm về phía cửa hang của huyệt mộ. Ánh mắt vừa chứa đựng sự sợ hãi, vừa biểu lộ mong muốn mạnh mẽ trong việc tìm ra lời giải cho điều bí ẩn.

La Phi đánh mặt về phía Kim Chấn Vũ, bỗng nhiên nói: Có một vài vấn đề, e là phải nhờ đến trưởng thôn Kim Chấn Vũ giải đáp cho chúng ta.”

Kim Chấn Vũ đang ở trong trạng thái vừa mới bình tĩnh, nghe La Phi nói vậy, ông ta gần như chưa chuẩn bị tinh thần, cơ mặt giật giật, cổ ra vẻ cười gượng, sau đó hỏi vặn lại: “Anh... nói thế là có ý gì?”

“Ông không biết sự tồn tại của điều bí ẩn này sao?”

“Tôi làm sao mà biết được?” Kim Chấn Vũ điều chỉnh và khôi phục lại năng lực tư duy bình thường của mình, “Ngôi mộ vong linh này lúc đầu là do Đức Bình một tay xây dựng. Ngàn ấy năm nay, cũng đều là do ông ấy trông nom, tôi mặc dù là trưởng thôn, nhưng không can thiệp vào mặt này.”

“Đó là chuyện giữa họ với nhau, có thể là có điều bí mật nào đó. Anh phải hỏi Tang Quân Dũng mới đúng, sao lại hỏi tôi?” Kim Chấn Vũ lúc này trông có vẻ như vừa không hiểu gì lại vừa rất hồn nhiên.

La Phi thấy ông ta luôn giả vờ không hiểu gì, bèn chơi bài ngửa, đấu trí chính diện luôn: “Thôi được. Vậy để tôi hỏi ông một câu hỏi mà chắc chắn ông biết. Đợt sóng thần khi ấy, hòa thượng Đức Bình khi ấy tên là Thường Kiến, đã cứu sống ông trên biển, đúng không?”

Kim Chấn Vũ nhắm mắt hít thở dài một hơi: “Đúng thế, chuyện này rất nhiều người biết, tôi cũng không phủ nhận.”

“Thế tại sao từ trước đến giờ không thấy ông nhắc đến? Ông đang che giấu điều gì?”

“Chuyện này thì có gì đáng nói?” Kim Chấn Vũ xuôi tay, tỏ vẻ hơi bất lực, “Tôi mà mang ơn người khác, thì sẽ ghi nhớ trong lòng, khi nào có dịp tất sẽ trả. Chứ không như một số người, miệng lúc nào cũng xoén xoét, nhưng như thế hóa ra lại chẳng có ý nghĩa gì.”

“Nhưng Đức Bình còn cứu sống cả Mông Thiệu Huy? Điều này cũng không có ý nghĩa gì hay sao? Chu Vĩnh Quý, Tang Quân Dũng cũng là do Đức Bình cứu sống, trong thời gian đó, rốt cục đã xảy ra chuyện gì? Bí mật mà Tiết Hiểu Hoa dùng để đe dọa các ông là gì vậy?” –La Phi tóm được mấu chốt của sự việc, không nhượng bộ nửa bước.

“Tôi không biết bí mật gì cả. Đúng là chúng tôi đều được Đức Bình cứu sống. Nhưng mà ông ấy cứu chúng tôi trước, sau đó mới tiếp tục cứu Mông Thiệu Huy, trong thời gian này đã xảy ra chuyện gì thì chỉ có Đức Bình mới rõ. Mẹ của Mông Thiệu Huy tại sao lại gặp nạn? Bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’, và cả thi hài trong huyệt mộ nữa thì có liên quan gì với chuyện này? Tôi cũng như anh đều muốn biết lời giải của những câu hỏi này.” Kim Chấn Vũ đối chất đầu ra đầy, không hề lúng túng.

La Phi chau mày. Đúng thế, theo như lời của bà Tiết Hiểu Hoa, khi Đức Bình cứu Mông Thiếu Huy, lúc đó trên bè không còn người nào khác. Vậy thì đúng là không thể nhận định rằng Kim Chấn Vũ và những người khác chắc chắn biết được chi tiết sự việc. Nhưng từ sự phân tích tình hình hiện nay, Tang Quân Dũng, Chu Vĩnh Quý đều không liên quan đến sự việc này, nếu Kim Chấn Vũ cũng đứng ngoài cuộc thì hiển nhiên là không hợp với logic. Vấn đề là, làm thế nào để khiến ông ta nói ra?

Hàng loạt vụ án xảy ra trên đảo Minh Trạch, đã hình thành một vòng tròn kì quái trước mặt La Phi: Anh không thiếu manh mối phá án, nhưng đương sự ở đầu manh mối thì lại luôn cố ý che giấu một điều gì đó. Họ cung cấp cho bạn những những nhận định và giải thích tương ứng, bạn có thể phát hiện ra điểm nghi vấn ở đó, nhưng lại không có lý do xác thực để phủ nhận. Hơn thế, họ chỉ là nạn nhân trong vụ án xảy ra tiếp đó, nên ngay cả với một cảnh sát như La Phi cũng không thể áp dụng biện pháp cưỡng chế được. Điều này đã trở thành vấn đề hóc búa khiến anh đau đầu nhất.

Mọi người ai cũng cố ý giữ điều bí mật từ nhiều năm trước. Trong điều kiện đó, nếu La Phi muốn đi tìm lời giải cho điều bí ẩn, e rằng chỉ còn cách dựa vào chính mình.

La Phi nhìn Kim Chấn Vũ với ánh mắt như lửa đốt, nhưng không hỏi tiếp câu nào khác.

Anh biết rằng, trong tình hình hiện nay, tốt nhất là không nên kì vọng có bất cứ thu hoạch nào thông qua việc dò hỏi.

25. Chương 25: Sóng Gió Lại Nổi Lên

Lúc La Phi về đến chỗ trọ, trời đã tờ mờ sáng. Anh rửa mặt, súc miệng qua loa rồi lên giường nằm nghỉ luôn. Cả đêm đi lại khiến anh mệt lử, điều này ảnh hưởng đến khả năng suy nghĩ và tư duy của anh. Bây giờ, anh cần ngủ một giấc đã.

Lúc anh tỉnh dậy, trời đã sáng hẳn. La Phi xem đồng hồ, đã hơn mười giờ sáng. Anh chưa bật dậy ngay, mà nằm trên giường nhắm mắt bắt đầu nghĩ một số việc. Đây là một trong những phương thức tư duy mà anh khá thích thú, vì nó có thể loại trừ tối đa những yếu tố gây nhiễu từ bên ngoài, tập trung toàn bộ tinh thần vào suy nghĩ có liên quan. Hơn nữa, khi đang ở trong trạng thái vừa mới ngủ dậy, đầu óc thường có khả năng bật ra những suy nghĩ cổ quái bất ngờ, mà những suy nghĩ đó thường đem lại cho người ta sự gợi mở bất ngờ nào đó.

Giống như lúc này, có thể là do vẫn còn ngái ngủ. Trong đầu anh có chút xáo trộn, không tạo nên một mạch suy nghĩ mang tính logic chặt chẽ nào, cái xuất hiện trong đầu chỉ là từng hoạt cảnh đơn lẻ, hơn thế chúng vượt qua rất nhanh, qua lại va đập vào nhau.

Lúc thì anh nhìn thấy cảnh tượng xuất hiện trong giấc mơ của Mông Thiếu Huy, mẫu tử chia li, lệ tuôn thành suối; lúc thì anh dường như lại trở về với huyết mộ âm u đáng sợ; lúc thì anh phảng phất như mình đang ở vào vị trí của Phó Ngọc Trụ, đang dùng ống nhòm mục kích tư thế uốn lượn leo cây rất kì quái của con ‘ma nữ’ đó, rồi dần dần biến mất trong đám cảnh lá sum sê...

Lúc này, anh bỗng mở to mắt, bật người dậy ra khỏi giường, hình ảnh vừa lóe lên trong đầu bỗng chốc cho anh lời giải hợp với logic. Anh lại ngồi ỉ ra chừng một, hai chục phút, luồng suy nghĩ có liên quan càng lúc càng rõ nét. Đúng vậy, đúng vậy, nhất định là như vậy! Đây là hai sợi dây, vượt không gian và thời gian, không can thiệp đến nhau nhưng lại có liên hệ với nhau.

Rất nhiều điều hình như đều đã có thể giải thích được, dĩ nhiên, vẫn còn một số vấn đề cần tìm hiểu và kiểm chứng thêm.

Sự việc không thể chậm trễ thêm nữa, anh lập tức mang mặc chỉnh tề, quên cả ăn sáng, lao luôn ra ngoài.

Cứ như lối tư duy trước khi khám phá huyết mộ tối qua thì sáng nay hẳn là anh sẽ đến gặp Tang Quân Dũng vừa mới tỉnh trở lại để hỏi về một số tình hình. Nhưng lúc này La Phi đã đổi ý. Dựa vào kinh nghiệm trước đây của anh, Tang Quân Dũng chưa chắc đã ngoan ngoãn tiết lộ một số chuyện, chỉ bằng cứ theo

luồng suy nghĩ của mình mà tự đi khám phá trước đã, đợi thu thập được chứng cứ sát thực rồi quay lại hỏi sau, đây quả là một phương pháp hay để xoay chuyển thế bị động thành thế chủ động. Vả lại, theo nhận định hiện nay của anh, Tang Quân Dũng đang ở nhà, sẽ không thể gặp bất trắc gì.

La Phi trước tiên tìm gặp ông Hồ, từ lúc đặt chân lên đảo đến giờ, hai người vẫn chưa có dịp gặp mặt. Bây giờ anh có một vài vấn đề cần ông Hồ giải đáp giúp, vì ông Hồ là chủ thuyền dày dặn kinh nghiệm, lẽ dĩ nhiên là người hiểu nhất về vấn đề sông nước.

Trông thấy La Phi đến, ông Hồ hết sức khách khí, hai người hỏi han mấy câu xong, La Phi dẫn dắt vào chủ đề chính.

“Ông Hồ, ông cũng đã trải qua trận sóng thần mười tám năm về trước chứ?”

“Tất nhiên rồi. Tôi bơi giỏi, cơn sóng thần đó cũng chẳng làm gì nổi tôi.” -Ông Hồ tự hào vài câu, sau đó gương mặt biểu lộ vẻ bi thương, “Nhưng đảo Minh Trạch này thật bất hạnh, nhiều nhà chết hết chả còn người nào!”

“Thế theo ông thì thể người tử nạn liệu có khả năng bị sóng đánh dạt lên rất cao không?” La Phi cân nhắc một lát, sợ ông Hồ không hiểu hết ý của anh, bèn hỏi thẳng luôn, “Ý tôi là, bóng đen trên ‘Dốc quỷ ám’ đó liệu có khi nào là thi thể của người tử nạn bị treo lên cành cây không?”

“Không thể nào. Người dân trên đảo đều sống ở thôn xóm dưới chân núi, khi bị cuốn trôi trước tiên sẽ chìm xuống đáy biển, đợi đến khi thi thể trương phình thì mới nổi lên mặt nước, khi ấy nước biển đã rút xuống, vì thế thi thể người gặp nạn không thể nào leo lên cao thế được.” -lời giải thích của ông Hồ khớp với những gì Tôn Phát Siêu nói mấy ngày trước đó, xem ra lí lẽ này là một thường thức rất cơ bản đối với những người dân quanh năm sống gần biển.

La Phi gật đầu, sau đó đưa ra một giả thiết của mình: “Thế nếu bản thân người gặp nạn bị nước nhấn chìm ở trên cao thì sao? Trong quá trình chìm xuống, thi thể đó liệu có khả năng bị mắc trên cành cây không, đến khi nước biển rút xuống thì nó bị mắc lại trên dốc núi?”

Ông Hồ hiển nhiên là chưa nghĩ đến khả năng này, ông ngẩn người ra, sau đó nói tiếp: “Điều này thì cũng có khả năng. Nhưng lúc xảy ra sóng thần là vào bốn, năm giờ sáng, ai mà lại leo lên núi vào cái giờ đó? Vả lại, nếu lúc đó đã ở sẵn trên dốc núi cao, thì khả năng bị chết đuối dường như là không có.”

La Phi trầm tư giây lát như chợt nhận ra điều gì đó, sau đó bắt đầu hỏi một câu hỏi khác mà mình quan tâm: “Hòa thượng Đức Bình, khi ấy là Thường Kiến, nghe nói ông ắt đã cứu sống một vài người trong trận sóng thần, chắc ông biết chuyện này chứ?”

“Có nghe nói. Đức Bình đúng là một người tốt, chỉ tiếc rằng, ở hiền không hẳn đã gặp lành. Ông ấy đã trông giữ vong linh cho những người tử nạn trong suốt mười tám năm trời, cuối cùng lại bị chết oan uổng, quả là khiến mọi người bất bình thay cho ông ấy.” -nhắc đến chuyện này, trên mặt ông Hồ biểu lộ vẻ đau thương tiếc nuối.

“Chiếc bè mà ông ấy dùng để cứu người, ông đã nhìn thấy bao giờ chưa?”

“Tất nhiên là nhìn thấy rồi, chính là một cái xuồng gỗ. Cái xuồng đó rất bé, chỉ có thể bơi quanh bờ biển để câu cá hay mò vỏ sò thôi.”

“Thế theo ông, chiếc xuồng đó có thể chở được mấy người?”

“Chắc chỉ hai, ba người là cùng.”

“Chỉ hai, ba người thôi sao? Bốn, năm người không ngồi vừa à?”

“Bốn, năm người?” ông Hồ bĩu môi, “Cũng không hẳn là không thể chở nổi, nhưng như thế khác gì đem tính mệnh ra làm trò đùa, cứ cho là xuồng không bị chìm, thì cũng có nguy cơ bị lật bất cứ lúc nào!”

Những lời nói của ông Hồ vừa hay ăn khớp với một vài giả thiết của La Phi. Lúc này anh hài lòng đứng dậy, sau khi chào từ biệt qua loa, anh tiếp tục hướng tới điểm đến tiếp theo.

Hai mươi phút sau, La Phi đã có mặt tại siêu thị nhỏ mà Chu Vĩnh Quý kinh doanh lúc còn sống, đây là nơi duy nhất kinh doanh bán lẻ những mặt hàng tạp hóa trên đảo. Do cái chết của Chu Vĩnh Quý mà mấy ngày nay Quách Quế Chi đã không đến cửa hàng, chỉ có một mình cậu giúp việc có mặt tại cửa hàng.

Trông thấy La Phi đến, cậu giúp việc vội ra chào, lễ phép hỏi: “Cảnh sát La Phi, chú có việc gì hay muốn mua gì không ạ?”

La Phi không vòng vo, vào ngay chủ đề chính: “Chú muốn hỏi. Mấy ngày vừa rồi, hòa thượng Đức Bình có đến đây mua gì không?”

“Dạ có ạ, khoảng bốn, năm ngày trước đây thì phải.”

“Mua những thứ gì?”

“Vài thứ đồ ăn uống. Như bánh quy, bánh mì, nước khoáng v.v... cộng lại kể cũng không ít.”

La Phi gật đầu: “Ừ. Được rồi, cháu cứ làm việc tiếp đi.” Nói xong, anh quay người đi, chẳng lẽ anh vất vả đến đây, chỉ là để hỏi mấy câu hỏi đơn giản như vậy thôi sao?

Trong đầu La Phi cơ bản đã hình thành nên lớp lang của sự việc, bao gồm cả bí mật của mười tám năm về trước và những hiện tượng kì quái mới xảy ra gần đây, tuy một vài chi tiết cụ thể vẫn chưa được rõ ràng, nhưng lúc này anh hoàn toàn tự tin để đối diện với Tang Quân Dũng và Kim Chấn Vũ, và sẵn sàng vạch trần những lời nói dối của họ.

Thời cơ đã chín muồi, mọi thứ đã đến lúc đi đến hồi kết.

Nếu đem so sánh, thì La Phi vẫn cảm thấy Tang Quân Dũng dễ đối phó hơn. Vì thế mục tiêu tiếp theo của anh là đến khu vực gần động thạch nhũ để tìm Tang Quân Dũng.

Từ siêu thị nhỏ đến động thạch nhũ phải đi qua một thôn nằm ở hướng chính đông, sau đó băng qua đường núi cạnh “Dốc quỷ ám”, đến nửa phía tây của hòn đảo. Thôn này La Phi đã đến nhiều lần nên rất thạo đường. Nhưng hôm nay anh vừa mới đặt chân vào thôn này thì đã cảm thấy một bầu không khí khác thường!

Chỉ thấy rất nhiều người dân vội vàng từ trong nhà đổ ra đường, chạy đến khu đất trống ở phía tây nam, trông mặt người nào người ấy đều có vẻ sợ hãi. Anh lấy tay ngăn lại một phụ nữ có tuổi, hỏi xem đã xảy ra chuyện gì.

“‘Dốc quỷ ám’! Con ma nữ đó lại xuất hiện, mau đi thắp hương đi, cầu a nữ sớm được đầu thai, đừng làm hại cư dân trên đảo nữa.” Người phụ nữ trả lời một cách vừa rụt rè lại vừa như đứng rồi.

Tình huống bất ngờ xuất hiện này nằm ngoài dự liệu của La Phi, anh biết là có điều gì kì quặc trong đó, vội cùng dòng người rảo bước đến bãi đất trống có thể trực tiếp quan sát “Dốc quỷ ám”. Quả nhiên, ngẩng đầu nhìn, ở chỗ phiến đá hình mỏ chim ưng ấy, một bóng người đang ngồi yên mặt hướng về phía xóm núi, thân hình trông đúng là mang máng như một người phụ nữ đang ôm con!

Trên bãi đất trống, không ít người dân đang đứng xem, nhiều người còn thắp hương quỳ vái đầy thành ý!

La Phi bỗng dừng người trong giây lát, anh chợt nghĩ tới điều gì đó, vội vàng chạy đến nhà Phó Ngọc Trụ.

Phó Ngọc Trụ dĩ nhiên đã nghe nói đến chuyện bóng ma hiện hình, nhưng ông ta không đủ can đảm để đi xem, cùng vợ ru rú trong nhà với cảm giác kinh hoàng và bất an. Thấy La Phi đến, ông ta chỉ nhìn La Phi với vẻ hoang mang, không biết trong đầu đang nghĩ ngợi lung tung điều gì.

“Ông nhòm đâu? Mau đưa ông nhòm cho tôi!” La Phi sốt ruột giục.

Vợ Phó Ngọc Trụ kể cũng còn đủ bình tĩnh, bà ta hiểu dụng ý của La Phi, vội vàng lấy ống nhòm đem ra.

“Không, không được nhìn! Không được nhìn!” Phó Ngọc Trụ vẫn còn chìm trong kí ức đáng sợ của mình, mở to mắt lăm lăm. La Phi không kịp để ý đến ông ta, cầm lấy ống nhòm lao ra khỏi nhà.

Nhưng anh đã chậm mất một bước, đúng lúc anh đang lấy lại tiêu cự, chuẩn bị mục kích bộ mặt thật của “bóng ma” đó, thì đối phương bỗng lắt lư thân mình rồi biến mất giữa vách núi cheo leo! Cảnh tượng này lại gây nên một sự rối loạn trong dân làng vốn đang rất hoang mang và lo lắng.

Có được kinh nghiệm từ vụ mộ vong linh, lúc này trong đầu La Phi chợt bừng sáng. Trên vách núi “Dốc quỷ ám”, nhất định là có một con đường hầm bí mật nào đó, kiểu như hang núi chẳng hạn, có điều, cửa vào đầu bên kia của hang núi này nằm ở chỗ nào?

Cùng lúc đó, một nghi vấn khác đang khiến anh đau đầu, anh chau mày đứng yên tại chỗ, vắt óc suy nghĩ: Tại sao? Sao lại xuất hiện vào ban ngày? Bất chấp nguy cơ bị bại lộ, rốt cục ả ta muốn gì?

La Phi nhất thời không thể đưa ra lời giải cho câu hỏi này, anh chỉ ngằm dự cảm trong đầu là có điều gì đó không ổn. Đã đến lúc không thể trì hoãn thêm được nữa, nhất định phải nhanh chóng kết thúc mọi chuyện. Anh không do dự nữa, mà đến thẳng nhà Tang Quân Dũng.

Khi đến nhà Tang Quân Dũng, thì thấy cổng mở toang, con trai anh ta đang đứng ở cổng nhìn xung quanh. La Phi vừa vội bước nhanh vào trong sân, vừa lớn tiếng hỏi: “Bố cháu tỉnh dậy chưa?”

Nghe thấy tiếng La Phi, vợ Tang Quân Dũng từ trong phòng bước ra, cướp lời con nói: “Tỉnh từ sáng sớm rồi, người vẫn chưa bình phục mà đã chạy ra ngoài!”

“Gi cơ?” – giọng La Phi không giấu nổi vẻ lo lắng, “Thế anh ta đi đâu?”

“Vừa rồi bên thôn đông kháo nhau là trên ‘Dốc quỷ ám’ lại xuất hiện ma nữ, anh ấy vội chạy ra đó xem.”

Đến thôn đông? Thế thì cũng không có gì nguy hiểm lắm. La Phi thở phào nhẹ nhõm, nhưng thắc mắc vẫn còn đó: “Tôi vừa mới từ thôn đông đến đây, sao trên đường đi không gặp anh ta nhỉ?”

“Bố cháu không đến thôn đông đâu, cháu trông thấy bố cháu đi về hướng động thạch nhũ.” – con trai Tang Quân Dũng tiếp lời.

La Phi bỗng cảm thấy co thắt trong lòng, trán đổ mồ hôi. Lúc này anh nhận ra một điều, trong cuộc đấu trí lần này, mình hầu như lại là kẻ thua cuộc!

26. Chương 26: Vụ Độc Sát Kỳ Lạ

La Phi đi gần như bay trên đường đến động thạch nhũ, nhưng xem ra anh vẫn chậm chân một bước.

Tang Quân Dũng đang liêu xiêu bước ra từ trong hang lớn nối liền với hồ trời, bộ dạng anh ta trông như người say rượu, sẵn sàng ngã xuống không dậy được bất cứ lúc nào.

Bậc thang đá chỗ lối ra của hồ trời cao khoảng ba, bốn mét cách mặt đất, và lại không có bậc thang nhân tạo để đi lên, mặc dù hai bên của vách núi là những phiến nhũ đá đan xen, việc leo trèo cũng không phải là chuyện quá khó, nhưng lúc này tình thế nguy cấp, La Phi không kịp suy nghĩ nhiều, chỉ có thể đứng phía dưới bậc thang đá gào to: “Cậu làm sao thế? Cẩn thận dưới chân!”

Tang Quân Dũng có vẻ như đã nghe được giọng nói của La Phi, anh ta sững người giây lát, sau đó gào giọng khàn khàn: “Cô ta bảo tôi là đồ nhất gan... tôi ham sống sợ chết, tôi không phải như vậy, tôi... tôi là người can đảm nhất trên đảo Minh Trạch này!” giọng anh ta trầm xuống đáng sợ, kèm theo cảm giác ghen ghét, vừa giống như đang biện hộ, lại giống như đang khóc lóc, nhưng có một điểm rất rõ, con người “can đảm nhất” này đang ở trong tình trạng sợ hãi và tuyệt vọng cực độ.

“Nguy hiểm đây! Cậu cứ đứng đó đừng động dậy, đợi tôi leo lên!” La Phi vừa nói vừa đến gần bậc thang, sẵn sàng leo lên.

Nhưng tâm trạng của Tang Quân Dũng rõ ràng là đã mất kiểm soát, anh ta hoảng hốt tiến lên mấy bước, cuối cùng bước hụt vào không khí, ngã thẳng xuống đất.

La Phi vội bước lên, dùng hết sức mình để đón lấy cái thân thể nặng trĩu từ trên trời rơi xuống này. “Bịch” một cái, anh chỉ cảm thấy trước mặt một màu đen, ngực giống như bị ai đó nện vào, toàn bộ thân người ngã xuống mặt đất cứng, xương cốt toàn thân như sắp long ra từng mảnh.

Hồi lâu sau, La Phi mới hoàn hồn trở lại, khẽ đẩy cái thân thể đang đè nặng trên người anh, sau đó nghiêng rằng cắn miệng đứng dậy. May mà mặc quần áo dày, chứ không chỉ e là xương sườn cũng đã bị gãy mấy hai, ba cái, mặc dầu vậy, lúc này các chỗ khớp xương vẫn đau không nhẹ. Nhưng bù lại cũng có cái giá của nó: Tang Quân Dũng xem ra không hề bị làm sao, không thấy có dấu hiệu bị chấn thương rõ rệt nào.

Nhưng không hiểu vì nguyên nhân gì, chàng thanh niên to cao này giờ đây đang nhắm tịt mắt, mất hết cả thần sắc. La Phi vội lấy tay đưa lên mũi anh ta kiểm tra, hình như vẫn còn thở. Trước tình hình này, La Phi đành từ bỏ ý định khảo sát hiện trường, anh vác Tang Quân Dũng lên vai nặng nề bước ra khỏi động thạch nhũ.

Tang Quân Dũng to cao nặng trĩu, lại đang trong tình trạng hôn mê bất tỉnh, vác anh ta đi quả là một việc làm không dễ dàng chút nào. La Phi suốt ngày chạy hết chỗ nọ đến chỗ kia, thể lực vốn đã quá mệt mỏi, khó khăn lắm mới lê ra được đến cửa động, mệt đến độ tưởng như hết cả hơi. May mà vào lúc này, anh trông thấy Lý Đông đang chạy đến dọc theo con đường núi.

Lý Đông vốn dĩ đến để khám bệnh cho Tang Quân Dũng, sau đó nghe nói Tang Quân Dũng và La Phi đã lần lượt đến động thạch nhũ, trong lòng anh cảm thấy không được yên tâm, nên vội đến xem tình hình thế nào, quả nhiên đã gặp tình hình bất thường.

Lý Đông xem qua mạch cho Tang Quân Dũng: “Vẫn còn nhịp thở, nhưng đã rất yếu, hộp thuốc tôi để ở nhà Tang Quân Dũng, phải lập tức khiêng người về cấp cứu thôi.”

“Thế thì nhanh tay lên!” La Phi cắn môi nâng người dậy, cùng Lý Đông một người trước một người sau khiêng Tang Quân Dũng đi, may mà nhà Tang Quân Dũng cách động thạch nhũ không xa, chỉ mất vài phút là đã tới nơi.

Hai mẹ con vợ Tang Quân Dũng thấy có chuyện không ổn, ra chờ sẵn ở cổng, mỗi người một chân một tay khiêng Tang Quân Dũng vào giường trong căn phòng phía đông. Lý Đông lập tức mở hộp thuốc, lấy thiết bị y tế ra tiến hành cấp cứu, La Phi lúc này đã mệt lử, nằm ngoài ra ghế mãi không tỉnh dậy.

Nhìn vào vẻ mặt của Lý Đông, tình hình có vẻ ngày càng nghiêm trọng, sau khoảng năm, sáu phút bận rộn, anh lắc đầu về bất lực, buông tay lùi qua một bên.

Vợ Tang Quân Dũng nhận ra điều gì đó, nhìn Lý Đông với vẻ mặt thất thần, nói với giọng gần như cầu khẩn: “Bác sĩ Lý Đông, anh phải cứu anh ấy, tôi cầu xin anh đấy, hãy cứu lấy anh ấy!”

Lý Đông đành trả lời một cách thất vọng: “Anh ấy đã đi rồi... Tôi đã cố hết sức...”

Nửa tiếng tiếp sau đó, Lý Đông và La Phi đều bận an ủi gia quyến đau thương. Khó khăn lắm mới khuyên giải được hai mẹ con họ rời khỏi hiện trường, để họ có thể bình tĩnh trở lại tiến hành phân tích vụ án.

“Nguyên nhân cái chết là gì?” đây là câu hỏi mà La Phi quan tâm hàng đầu.

“Trúng độc.” Lý Đông trả lời một cách chắc nịch, “Hơn nữa thứ chất độc được sử dụng là một loại thuốc độc mà người dân trên đảo dùng để diệt chuột –thuốc chuột.”

“Anh có chắc không?” La Phi ngạc nhiên nhìn Lý Đông, trong thời gian cực ngắn mà đưa ra được phán đoán về nguyên nhân cái chết chuẩn xác đến vậy, dường như hơi khó tin.

“Rất chắc là khác –có điều, cũng không phải là do tôi cao siêu gì, mà là sự thực bày ra trước mặt. Anh lại mà xem.” Trong quá trình cấp cứu, Lý Đông đã chú ý đến một vài hiện tượng khác thường, bây giờ anh chỉ ra từng cái một cho La Phi thấy, trước tiên anh lấy một cái nhíp banh lỗ mũi của người chết ra, “Anh nhìn thấy lông mũi bên trong chưa? Trên lông mũi có dính chất bột trắng, tuy không nhiều, nhưng nhìn vẫn rất rõ. Nhìn tiếp chỗ này, trên râu, thậm chí trên môi cũng có, thứ bột này tôi biết rất rõ vả lại vừa rồi tôi cũng đã làm qua xét nghiệm thuốc –đúng là thuốc chuột.”

La Phi gật đầu, tỏ vẻ tán thành với phân tích của Lý Đông, sau đó đưa tay xoa cằm thắc mắc: “Bột thuốc chuột sao lại có thể xuất hiện trong lỗ mũi và miệng cậu ta được nhỉ? Chẳng lẽ có người ép cậu ta uống?”

Nhưng ngay sau đó La Phi lại lắc đầu phủ nhận phán đoán của chính mình, vì dựa vào thể lực của Tang Quân Dũng, nếu muốn ép cậu ta uống thuốc chuột, e rằng một hai người cũng chưa chắc đã làm nổi.

Lý Đông cũng vò đầu buồn bực. Theo lẽ thường, dù là uống nhầm hay bị đầu độc, thì thuốc độc phải được hòa tan trong nước hoặc trộn lẫn vào thức ăn, tóm lại là phải để cho người uống không dễ phát hiện ra. Đằng này chất độc xuất hiện sờ sờ ngay ở lỗ mũi người chết, kiểu trúng độc kì quặc này đúng là lần đầu tiên mới gặp.

La Phi đem thắc mắc lại gần trước mặt tử thi quan sát thật kĩ, ngay sau đó, anh đã có thêm phát hiện, chỉ vào tay áo người chết và nói với Lý Đông: “Anh xem chỗ này, cả trước ngực và đầu gối của anh ta nữa, những chỗ này đều đã bị dính thuốc diệt chuột, chỉ là do lẫn với màu của quần áo nên nhìn không rõ. Mà vừa rồi lúc chúng ta khiêng cậu ấy, cũng làm rơi vãi đi rất nhiều. Có điều, nếu nhìn kĩ thì vẫn thấy có dấu vết.”

Quả thực, tại những vị trí mà La Phi vừa chỉ, thấp thoáng đều để lại dấu vết của bột thuốc chuột.

“Lạ thật đấy, vậy cậu ta ruột cuộc đã bị trúng độc như thế nào? Chẳng lẽ cậu ta đã bỏ trên đồng thuốc chuột?” Lý Đông vừa nói vừa cười gượng một cách tự trào, suy luận này tuy ăn khớp với tình trạng chất độc còn sót lại, nhưng thế thì thậm xưng quá, hoàn toàn không hợp với logic.

La Phi lặng im một lúc, thấp giọng nói: “Xem chừng muốn tìm ra câu trả lời, nhất định phải đến hiện trường xem mới được.”

“Hiện trường? Hiện trường ở đâu?”

Ánh mắt La Phi nhấp nháy, liên tiếp nói ra hai cái tên địa danh: “Hố trời, Dốc quỷ ám!”

Cách đây không lâu, “bóng ma” biến mất khỏi “Dốc quỷ ám”, La Phi đã nghi ngờ có một hang núi nối liền với “Dốc quỷ ám”, nhưng tình hình cụ thể ra sao thì lúc đó chưa thể đoán được. Sau khi biết Tang Quân Dũng đến động thạch nhũ, La Phi lập tức nhận ra, cửa vào của con đường hầm nối liền với “Dốc quỷ ám” nằm trong động thạch nhũ. Đồng thời, anh cũng hiểu rõ dụng ý của việc “bóng ma” đó xuất hiện vào ban ngày: Tang Quân Dũng với tư cách là chủ nhân của động thạch nhũ, lẽ dĩ nhiên sẽ biết con đường mật đạo dẫn ra “Dốc núi oan hồn”, khi biết tin “bóng ma” xuất hiện, rất có thể Tang Quân Dũng đã đến đó để xem, điều này đã tạo cơ hội cho đối phương ra tay ám hại.

Tuy La Phi đã suy luận ra quan hệ nhân quả trong chuyện này, nhưng mọi thứ vẫn cứ diễn ra theo ý đồ của đối phương, điều này khiến anh vô cùng buồn bực. Anh vốn nghĩ rằng mình đã kiểm soát được tình hình, phần thắng nằm chắc trong tay, nhưng chính tâm lí khinh địch này của anh đã khiến đối phương một lần nữa ra tay. Nhìn từ góc độ này, cái chết của Tang Quân Dũng quả thực đã khiến La Phi rơi vào một trạng thái vô cùng áy náy.

Xét từ một góc độ khác, những việc làm của đối thủ đã khiến La Phi phải thăm thán phục. Tính đến thời điểm này, “bóng ma” thần bí không những được sắp xếp từng bước, hết lần này đến lần khác cắt đứt một cách chuẩn xác manh mối mà La Phi đang tìm kiếm, hơn nữa thủ đoạn không thể không cho là khôn khéo: Với mỗi nạn nhân có nhược điểm tâm lí khác nhau, phương thức ra tay cũng không giống nhau. Chẳng hạn như trong lần này, cũng chỉ có Tang Quân Dũng là dám đến đó, mà những điều này đều được ả tính toán một cách chuẩn xác, độ tinh tế trong tư duy, quả thật đáng sợ.

Tuy nhiên, hành động hôm nay cũng khiến đối thủ phải trả một cái giá rất đắt, xuất hiện giữa thanh thiên bạch nhật, ả đã để lộ rất nhiều manh mối. Để ngăn cản không cho chân tướng sự việc bị bại lộ, dường như ả đã bắt chắp mọi thủ đoạn, điều này rốt cục là do đâu? Động lực nào đang chống lưng cho ả?

Buồn bực, nể sợ, thắc mắc, đối với La Phi thì tất cả những cảm xúc này chỉ đem lại một kết quả: càng kích thích ý chí chiến đấu trong anh. Anh để Lý Đông tiếp tục khám nghiệm tử thi, còn mình đem theo đèn pin, vào hố trời bên trong động thạch nhũ, đích thân khám phá những thắc mắc chưa tìm được lời giải.

Sau khi bước vào cửa hố trời, La Phi nhận thấy tình hình phức tạp hơn so với những gì anh tưởng tượng. Ngoài một con đường hầm thẳng đứng ra, bên trong hố còn có hai cửa hang được hình thành tự nhiên, sâu hoắm không biết dẫn đến nơi nào. May mà cảm giác phương hướng của La Phi trước giờ không tồi, anh bình tĩnh phán đoán một lúc, cảm thấy cửa hang bên tay phải có nhiều khả năng dẫn đến “Dốc quỷ ám” hơn, thế là anh đi theo hướng đó.

Bên trong động quanh co khúc khuỷu, chỗ dốc chỗ bằng, nhưng vẫn luôn cảm thấy có một độ dốc hướng

lên. La Phi không chịu lùi bước, lúc khó khăn anh dùng cả chân lẫn tay, tốc độ kể cũng không coi là chậm. Đi được chừng hai ba trăm mét, đường hầm dần trở nên hẹp hơn, mới đầu còn khom lưng đi được, sau đó chỉ còn cách quỳ xuống bò, tiếp tục tiến lên phía trước, thì thấy một khúc huyết động chỉ to bằng miệng giếng, muốn qua, xem ra chỉ còn cách bò sát xuống mặt đất.

Khó khăn này tất nhiên không thể quật ngã La Phi, anh dùng miệng ngoạm lấy đèn pin, ép rạp người xuống chui vào bên trong động. Bò được vài bước, thì thấy đầu gối nhói đau, hai má cũng chạm vào bức tường đá lạnh toát. Trong đầu anh chợt nhận ra điều gì đó, lập tức đỡ mồ hôi nhễ nhại!

Trong thời khắc này, anh đã rõ cách thức mà đối phương dùng để độc sát Tang Quân Dũng, đồng thời nhờ đó mà anh đã tự cứu sống mình.

Tang Quân Dũng không phải đã trườn trên một đồng thuốc chuột, mà là trèo qua một đồng thuốc chuột!

Những vị trí có dính thuốc chuột như đầu gối, khuy áo ngực, mũi và miệng, cũng chính là những vị trí cơ thể của anh lúc này đang tiếp xúc với vách đá. Có thể hình dung, trong quá trình bò trên vách đá, chất độc đã tiếp xúc với nạn nhân!

La Phi vội nín thở, lấy đèn pin soi tìm trên vách đá gần đó. Ngay sau đó, anh đã phát hiện tại vị trí trước mặt cách trán mình khoảng ba mươi centimet, có rắc một đám bột trắng, đám bột này rõ ràng là đã từng có người tiếp xúc, có dấu vết lan tỏa sang hai đầu.

Trống ngực La Phi đập thành thịch, anh nghĩ bụng: Hiểm thật! Đống bột trắng đó dĩ nhiên là loại thuốc chuột đã cướp đi tính mạng của Tang Quân Dũng. Nếu mình không cảnh giác từ trước, chắc chắn đã bò qua và hít một lượng lớn thứ bột độc đó vào mũi rồi!

Đem thuốc chuột rắc lên mặt đường bắt buộc phải qua, để người đi đường hít vào trong quá trình đang thở gấp, cách thức hạ độc này quả thực cao tay. Có thể nói, Tang Quân Dũng bước vào hang động này, cũng có nghĩa là đã bước vào cửa thần chết. Còn bản thân La Phi, cũng chỉ thoát chết trong gang tấc.

Tuy nhiên, chính cú sợ hú hồn này đã giúp La Phi xác định được mình đã đi đúng hướng, anh thò tay vào túi lấy ra găng tay màu trắng đem theo, cẩn thận gom số bột đó lại, tiếp đó hít một hơi thật sâu rồi nín thở bò qua “vùng nguy hiểm” đó. Phần hang động sau đó dần một rộng rãi, đi được một hồi, thấp thoáng cảm thấy có gió lạnh thổi qua, La Phi mừng thầm, biết là mình đã gần đến cửa ra.

Quả nhiên, sau khi qua một ngã rẽ, hang động xuất hiện một chút ánh sáng, đi tiếp một hồi, ánh sáng càng lúc càng mạnh, cửa hang cuối cùng đã xuất hiện trước mặt.

La Phi đến gần chỗ cửa hang, thì thấy chỗ mình đang đứng là một vách núi cheo leo, ngó đầu nhìn ra, trông thấy thôn đông ở dưới chân núi. Phía dưới cửa hang không xa, phiến đá hình mỏ chim ưng nằm ngay trước mặt, nơi đây đích thị là “Dốc quỷ ám” rồi!

Gió biển thổi rì rào phía ngoài hang, đám dây leo sinh trưởng trên vách đá đung đưa theo gió, lúc này vừa hay che khuất cái cây cổ thụ, mọi thứ trước mặt đều đúng với phỏng đoán của La Phi trước đó.

Chỉ có điều không thấy tung tích của bóng ma đó đâu, theo những lời cuối cùng của Tang Quân Dũng, thì anh ta đã từng có cuộc tao ngộ với “bóng ma”, vậy hiện giờ bóng ma đó rốt cục đã biến đâu mất?

La Phi nghĩ tới cái hang động còn lại ở phía bên kia cửa hổ trời, hiển nhiên, không đến đó khám phá một phen, anh thực sự không cam lòng.

Nửa tiếng sau, La Phi đã xuất hiện ở hang động phía bên kia.

Trái với hang động dẫn tới “Dốc quỷ ám”, hang động này có độ dốc hướng xuống dưới, hơn nữa rất rộng rãi dễ đi. Dọc đường thậm chí còn xuất hiện một vài “nhũ sần” giống như những căn phòng. Có những “nhũ sần” bên trong lại xuất hiện một hai ngã rẽ, La Phi cũng chẳng cần nhắc kỹ, chỉ tùy ý chọn một con đường đi tiếp xuống dưới, cứ như vậy rẽ ngang rẽ dọc, chẳng biết đã đi được bao xa, bỗng chốc thấy trước mặt có một khoảng không rộng rãi, mới biết mình lại đặt chân đến một động thạch nhũ lớn khác.

Thoạt đầu La Phi cảm thấy kinh ngạc, sau khi định thần trở lại nhìn kỹ, thì mới nhận ra đây vẫn là cái động thạch nhũ mà Tang Quân Dũng đã tìm ra, chỉ là mình đã đi hết một vòng rồi quay trở lại. Tiếp tục nhìn

xung quanh, trên vách núi của động thạch nhũ, có đến hơn chục cái cửa hang như thế, La Phi ngẩn người ra trong giây lát, cuối cùng mới cười gượng trong bụng: thì ra là thế.

Bên trong thân núi này, lấy động thạch nhũ mà Tang Quân Dũng tìm ra làm trung tâm, không biết có bao nhiêu con đường hầm và động thạch nhũ nhỏ nối liền nhau tỏa đi khắp bốn phương tám hướng, tạo nên một kì quan địa lý tự nhiên phức tạp chồng chéo!

Muốn tìm cái “bóng ma” ẩn giấu trong một thế giới như vậy, dường như là điều không thể. La Phi chau mày, anh cần phải tìm ra biện pháp tốt hơn mới ổn.

27. Chương 27: Số Mệnh Khó Thoát

Chuyện kì lạ xảy ra trên “Dốc quỷ ám” đã đến tai Mông Thiếu Huy, có điều cậu đã đến muộn nên không được tận mắt nhìn thấy “ma nữ” ôm con. Nhưng đứng dưới “Dốc quỷ ám” nhìn lên vách đá cheo leo lạnh lẽo, trong lòng Mông Thiếu Huy đã nảy sinh một cảm giác kì quái khó hiểu. Trong lúc hoảng hốt, cậu cảm thấy như có ai đó đang nhìn chăm chăm vào mình, ánh mắt ấy vô cùng khó tả, nó chất chứa nỗi đau, thê lương, bất lực và tuyệt vọng.

Về chỗ trọ, Mông Thiếu Huy tự giam mình trong phòng, sau đó cậu lấy bức tranh đó ra. Hình ảnh trong tranh đã đưa cậu trở về với cảnh tượng trong giấc mơ, trong giấc mơ cậu dần vật, đau khổ và sợ hãi, nhưng không thể nào tìm được lời giải trong đó.

Dần dần, nước mắt trào ra trong khóe mắt, rơi lã chã trên giấy, cậu chăm mắt một cách đau khổ, hai bàn tay vò đầu. Lúc lâu sau, một bàn tay to lớn đặt lên vai cậu.

Mông Thiếu Huy ngược mắt nhìn, thì thấy La Phi đang đứng bên cạnh mình, anh nói: “Anh biết em đang rất đau khổ, nhưng anh vẫn cần phải biết một số chuyện từ em... Chuyện có liên quan đến cảm xúc của em, hi vọng em không giấu giếm, hãy nói cho anh biết sự thật.”

Mông Thiếu Huy không nói chỉ gật đầu.

“Mỗi lần nghĩ đến đứa bé xuất hiện trong giấc mơ, em có cảm giác như thế nào?”

“Như em đã nói, em vô cùng ghét nó.”

“Ghét đến mức nào?” – La Phi nheo mắt hỏi tiếp, “Có phải ghét đến mức căm thù không? Em không vẽ nó lên giấy, có phải là không hi vọng nó đã từng tồn tại?”

Khóe mắt Mông Thiếu Huy co giật, tuy cậu không trả lời, nhưng thái độ như vậy rõ ràng là mặc nhận sự phỏng đoán của La Phi.

La Phi khẽ thở dài, quay người định bỏ đi.

“Cảnh sát La Phi.” Mông Thiếu Huy bỗng gọi giật anh lại, định nói gì đó nhưng lại thôi.

La Phi biết được suy nghĩ trong đầu Mông Thiếu Huy, ngoảnh đầu nói: “Yên tâm đi, anh sẽ cho em một câu trả lời, có điều bây giờ vẫn chưa phải lúc.”

Mông Thiếu Huy gật đầu, sau đó cậu hỏi một câu dường như có tính chất xã giao: “Thế bây giờ anh định đi đâu?”

“Anh có hẹn với Kim Chấn Vũ, cần bàn một số việc.”

La Phi đã không nói dối Mông Thiếu Huy, đúng là anh đã có hẹn riêng với Kim Chấn Vũ, điểm hẹn là động thạch nhũ –nơi đã liên tiếp xảy ra hai vụ án mạng.

La Phi đến sớm hai mươi phút, anh chấp nhận phải đợi còn hơn là lại để xảy ra chuyện bất trắc như lần trước.

Kim Chấn Vũ đến cũng không gọi là muộn, hôm nay ông ta mặc chiếc áo bông màu xanh thẫm, trông rất có hồn. Vào trong động thạch nhũ, ông ta tiến thẳng đến trước mặt La Phi, hai người đứng đối diện nhau. Trong tình huống như thế này, những lời khách sáo đã trở nên thừa thãi, họ nhìn thẳng vào mắt nhau để đoán biết tâm lý của người kia.

Một lát sau, Kim Chấn Vũ mở lời trước: “Cảnh sát La Phi, tại sao lại hẹn gặp nhau ở nơi này, hơn nữa lại chỉ có hai người chúng ta?”

“Vì tôi muốn hỏi ông mấy câu, mà câu trả lời của chúng có thể ông không muốn cho người khác biết.” La Phi trả lời rành rọt.

Kim Chấn Vũ cười gượng: “Anh nói thế là có ý gì? Lẽ nào anh nghi ngờ tôi có điều bí mật xấu xa nào đó?”

“Không phải bí mật, mà là bê bối!” La Phi bỗng cao giọng, “Một vụ bê bối đủ để thử thách lương tâm và đạo đức của ông, khiến ông không thể nào thoát khỏi cảm giác dằn vặt suốt mười tám năm trời!”

Kim Chấn Vũ giật thót mình vì lời nói đanh thép của La Phi, ông ta nhìn chung quanh với vẻ bất an, sau đó lắp bắp nói: “Tôi... Tôi không hiểu anh đang nói những gì.”

“Thôi được. Vậy để tôi giải thích cho ông nghe.” La Phi tập trung nhìn vào đối phương, “Bắt đầu từ đâu nhỉ? Phải rồi, tôi đến đây là vì lời đồn ‘Dốc quỷ ám’, vậy chúng ta hãy bắt đầu từ bí mật trong chuyện này đi. ‘Bóng ma’ xuất hiện rồi sau đó biết mất một cách thần bí mười tám năm, ông không biết đó là cái gì sao?”

Kim Chấn Vũ như bị cái gì đó đâm vào người, hai mắt co rúm, sau đó hỏi lại: “Thế theo anh đó là cái gì?”

“Thi thể, thi thể của một bà mẹ và đứa trẻ! Thi thể của hai mẹ con họ bị treo trên chạc cây trên ‘Dốc quỷ ám’, không được an nghỉ. Cảnh tượng vô cùng bị thảm, có đúng không? Thi thể tuy bị nước biển làm cho biến dạng, nhưng mắt của người mẹ vẫn mở tròn, ghi lại khoảnh khắc tình cảm cuối cùng của bà ta trên thế gian. Ông đã từng nhìn thấy ánh mắt đó chứ? Đến tận bây giờ, có phải nó vẫn xuất hiện trong những giấc mơ của ông, đúng không?” –La Phi lấy hết sức để miêu tả cảnh tượng đáng sợ đó, bên trong động thậm chí còn vọng lại tiếng oang oang.

“Tôi chưa nhìn thấy bao giờ... Không, tôi không biết cái thi thể nào hết.” Kim Chấn Vũ tỏ ra hoảng loạn.

“Ông đã nhìn thấy, không chỉ có ông, mà cả Chu Vĩnh Quý, Đức Bình, Tang Quân Dũng. Vì chính các ông đã thu lượm thi thể của họ! Phó Ngọc Trụ đã nhìn thấy cảnh này qua ống nhòm. ‘Ma nữ’ ngồi uốn mình lên trên với một tư thế kì quái, chẳng phải là có người đã dùng dây để kéo xác lên trên hay sao? Khi đó động thạch nhũ chưa được khai thác, không ai biết con đường bí mật dẫn tới ‘Dốc quỷ ám’, nếu không, các ông sẽ không phải mất công lòng vòng như thế.” La Phi dừng lại một chút, rồi nói tiếp, “Giúp người khác thu lượm thi thể là một hành động nghĩa cử, vậy tại sao các ông lại phải lén la lén lút như thế? Để bịt mắt che tai thiên hạ, các ông thậm chí còn xây một ngôi mộ vong linh? Người dân trên đảo ai cũng nghĩ đó là một ngôi mộ trống, thực tế thì sao? Các ông đã để cửa ngầm, mục đích là để an táng thi hài hai mẹ con họ.”

Kim Chấn Vũ nhìn La Phi với vẻ khó tin, miệng lẩm bẩm: “Sao lại thế được? Không thể nào... Không thể nào...” Cũng không biết ý ông ta là những việc đó không thể xảy ra, hay là La Phi không thể biết nhiều chuyện như vậy.

Khiến đối phương không kịp chuẩn bị tâm lý, một đòn phá vỡ hàng rào tâm lý của đối phương, đây chính là hiệu quả mà La Phi muốn đạt được, anh không hề dừng lại mà tiếp tục truy bức: “Nguyên nhân trong chuyện này tất nhiên là ông sẽ không nói ra, hay là để tôi trả lời giúp vậy. Vì cái chết của mẹ con họ chính là do các ông gây nên! Sự ích kỉ và yếu hèn của các ông thật nhục nhã và đáng thương! Các ông không dám để cho người đời biết chân tướng sự việc, điều đó sẽ càng chỉ khiến các ông bị người đời khinh bỉ mà thôi!”

“Không, không phải do tôi gây nên... Cái chết của họ, không phải lỗi tại tôi...” Kim Chấn Vũ lắc đầu biện bạch, sắc mặt ông ta tái mét, giọng nói yếu ớt, như không còn chút sức lực nào.

La Phi nhìn vào mắt đối phương bằng ánh mắt sắc nhọn: “Không phải lỗi của ông sao? Vậy khi chiếc bè bị quá tải, cần xuống bớt một người, lúc đó ông đang làm gì? Bốn người đàn ông sức dài vai rộng rồi cục đều

là phường ham sống sợ chết, đồn mẹ con họ tới chỗ phải chia li – thử hỏi trên đời còn chuyện gì đau lòng hơn thế nữa?”

Kim Chấn Vũ nấc lên một tiếng đau khổ, gập người ngồi xổm xuống, những lời của La Phi hiển nhiên là đã đánh trúng tim đen của ông ta, hơn thế âm lượng như gào thét của La Phi càng khiến ông ta run rẩy bầy, không trốn vào đâu được.

“Được rồi, đã đến lúc ông sám hối rồi đây. Hãy nói cho tôi biết những tình tiết, cho tôi biết rốt cục ngày đó đã xảy ra chuyện gì!” La Phi dồn hết sức để ra đòn cuối cùng, đồng thời anh vánh tai giương mắt, như đang chăm chú theo dõi chuyện sắp diễn ra trong động thạch nhũ.

Kim Chấn Vũ đột nhiên ngẩng đầu, ngạc nhiên nhìn về hướng vách đá trên cao đằng sau La Phi, biểu lộ nét mặt kinh ngạc: “Kia... Kia... là cái gì?”

La Phi lẩm nhẩm: À ta đến rồi đây! Sau đó anh ngoảnh đầu lại, nhìn theo hướng mắt của Kim Chấn Vũ.

Nhưng trên vách đá trống trơn, không nhìn thấy bất cứ thứ gì cả.

La Phi đang ngỡ ngàng, thì bỗng cảm thấy sau gáy bị vật gì đó đập mạnh một cái, mắt anh tối sầm lại, bất tỉnh nhân sự.

Kể vừa ra đòn mạnh đối với La Phi chính là Kim Chấn Vũ. Những lời như dồn đối phương vào chân tường của La Phi thực sự đã khiến ông ta không còn đường lui, trong khi đó ông ta lại không thể chấp nhận để chuyện xấu xa trong quá khứ của mình bị bại lộ trước mọi người, vì như vậy có thể sẽ khiến ông ta mất đi tất cả những thứ mà ông ta đã theo đuổi nhiều năm nay, ông ta hết sức cẩn trọng, đi đâu cũng để ý, cuối cùng đã xây dựng được hình ảnh của một con người nhiệt tình, chính trực và quyết đoán. Sau đó mọi người bầu ông ta làm trưởng thôn, ông ta vất vả chăm lo, công việc xây dựng mọi mặt trên đảo Minh Trạch đã bước đầu được hình thành. Bây giờ là lúc ông ta ra đòn quyết định, thực hiện chí lớn và hoài bão của mình, nhưng nếu chuyện ngày ấy bị bại lộ, thì ông ta sẽ mất hết uy tín, mọi hoài bão lí tưởng cũng tan thành mây khói.

Vì thế, trong lúc La Phi dồn ông ta đến nghẹt thở, ông ta đã lựa chọn phương án trả thù.

Trên vách đá vốn không xuất hiện vật gì cả, ông ta chỉ muốn đánh lừa sự chú ý của La Phi. Không ngờ La Phi lại dễ bị lừa như vậy, khiến ông ta cũng cảm thấy bất ngờ. Lợi dụng lúc La Phi mất cảnh giác, Kim Chấn Vũ nhặt lên một hòn đá đập mạnh vào sau gáy anh.

Trông thấy La Phi bị ngất xỉu, Kim Chấn Vũ lùi lại mấy bước, hòn đá trong tay cũng rơi xuống đất. Hiển nhiên ông ta cũng bị hành động bột phát của mình làm cho khiếp sợ. Nhưng chỉ một lát sau, trong trạng thái tâm lí bất cần “đã chót thì phải chết”, ông ta lại tiếp tục cầm hòn đá lên, ánh mắt lộ vẻ hung hãn, tiến về phía La Phi đang nằm hôn mê bất tỉnh.

Đúng lúc này, một bóng người lao ra từ sau một bậc thềm trong hang động, cầm phẫn hét lên: “Dừng tay! Ông... ông không được hại người khác nữa!”

Kim Chấn Vũ giật bắn mình, đưa mắt nhìn thì thấy một người có thân hình mảnh khảnh, da mặt trắng, thể chất yếu, chính là nhân vật trung tâm của sự kiện nhiều năm về trước –Mông Thiếu Huy.

Kim Chấn Vũ sững người trong giây lát, ngay sau đó trên mặt xuất hiện một nụ cười quái dị, trầm giọng nói: “Tôi đâu có hại người, tôi chỉ đang tự giúp mình thôi, mà cũng là giúp cậu nữa... hãy tin tôi đi, giết anh ta, sẽ có lợi cho cả hai chúng ta.”

“Không! Tôi không cho phép ông làm hại anh ấy,” giọng nói của Mông Thiếu Huy không hề có chút muốn thỏa hiệp. “Ông mà còn không dừng tay, là tôi chạy ra ngoài kêu toáng lên đây!”

“Thế thì mày cứ việc đi mà kêu đi.” Kim Chấn Vũ nói một cách thách thức. Sự việc đã đến nước này, ông ta không còn bất cứ lối thoát nào, bèn cầm lấy hòn đá từng bước lại gần Mông Thiếu Huy.

Trước tình thế này, Mông Thiếu Huy thấy không ổn, cậu hối hận vì trước khi mình xuất đầu lộ diện đã không quan sát kĩ đường lui. Giờ Kim Chấn Vũ đã chặn mất lối ra cửa động. Mà bản thân cậu thì sức trời gà không chặt, muốn sống chết với một kẻ đang hung hăng độc ác như ông ta lúc này, khác nào tự sát.

Trong tình thế nguy cấp, cậu đột nhiên xoay người, chạy nhanh mấy bước, lao thẳng vào một cái hang dưới chân vách đá.

Lúc này Kim Chấn Vũ càng ngăn người ra. Ông ta biết rằng những hang động trên vách đá này rất ngoằn ngoèo, nối liền nhau, nếu mạo hiểm lao vào rất có khả năng sẽ bị lạc. Nhưng tình trạng hiện nay không cho phép ông ta nghĩ nhiều, ông ta chỉ còn cách cắn răng mà lao theo.

Chưa chạy được bao xa, trước mặt tối như bưng, chỉ nghe thấy tiếng bước chân hoảng loạn của Mông Thiều Huy hình như là ở phía trước không xa. Kim Chấn Vũ định thần trở lại, đổi giọng nói: “Cậu đừng chạy nữa, trong đó tối lắm, nguy hiểm đấy. Cậu ra đi, tôi hứa sẽ không làm hại các cậu nữa đâu, chuyện cậu muốn biết, tôi cũng có thể nói cho cậu biết.”

Nhưng Mông Thiều Huy đâu có dễ bị mắc lừa, nghe tiếng có thể nhận ra là Kim Chấn Vũ vẫn đang cố sức mò mẫm tiến vào sâu trong hang.

Kim Chấn Vũ chửi thầm mấy câu trong bụng, cũng chỉ còn cách bám lấy vách đá tiếp tục đuổi theo. Mới đi được vài bước, bỗng nhiên trán va vào một phiến đá nhô ra, đau điếng người. Ông ta soi sục trong lòng, khua tay loạn xạ, chạy như điên được một quãng, trên đường đi không ít lần va đập và bị ngã, nhưng cũng mặc kệ.

Nhưng càng làm vậy lại càng mất kiểm soát, đến lúc ông ta dừng chân trở lại, mới phát hiện ra là đã không nghe thấy động tĩnh của Mông Thiều Huy nữa. Ông ta thầm kêu trời, nghĩ bụng cứ thế này mãi cũng không ổn. Thời gian càng để lâu, La Phi mà tỉnh lại thì tất cả đi tong. Sau khi cân nhắc một hồi, ông ta quyết định quay lại động thạch nhũ, giải quyết La Phi trước đã rồi tính sau.

Nhưng quay lại được một đoạn, thì không thấy ánh sáng chiếu ra từ trong động đâu cả, đường đi thì mỗi lúc một cheo leo hiểm trở. Kim Chấn Vũ chột dạ, mang máng nhớ lúc Mông Thiều Huy đi là đường xuống dốc núi, bây giờ vẫn là đường xuống dốc, rõ ràng đây không phải là đường quay lại!

Kim Chấn Vũ cố trấn tĩnh, phân biệt phương hướng, lần đường đi tiếp. Đi được một lúc, bỗng nghe thấy dưới chân có tiếng nước chảy róc rách. Mới đầu ông ta không bận tâm, nhưng hai, ba phút sau, nước dưới chân mỗi lúc một nhiều, đã ngập đến mắt cá chân.

Kim Chấn Vũ sững sờ trong giây lát, bỗng nhận ra điều gì đó, rung mình một cái, toàn thân toát mồ hôi! Hóa ra ông ta đã lần theo hang động đi xuống dưới lòng đất từ lúc nào không hay, mà bây giờ đang là lúc thủy triều dâng, mực nước ngầm cũng dâng theo, chỉ lát nữa thôi là nhấn chìm cái hang động này.

Lần này thì Kim Chấn Vũ đã hoàn toàn mất kiểm soát, ông ta vút bỏ hòn đá trong tay đi, chạy loảng quảng như con ruồi mất đầu bay trong hang động, nhưng cứ thế lặp đi lặp lại mà vẫn không tìm thấy lối đi lên trên. Mực nước mỗi lúc một cao, dần ngập đến thắt lưng, lúc này việc đi lại của ông ta đã trở nên hết sức khó khăn. Cuối cùng, khi đã sức cùng lực kiệt, tia hi vọng được cứu sống cuối cùng đã vụt tắt, chỉ còn có thể dựa vào vách đá lạnh cóng một cách yếu ớt và chờ đợi ngày tận thế đến.

Nước lạnh như băng cứ thế dâng lên. Điều này khiến ông ta nhớ lại cảnh mười tám năm về trước, cũng nước lạnh như thế, cũng nỗi sợ hãi và tuyệt vọng trước sự đe dọa của cái chết như thế. Mọi thứ diễn ra giống như một sự luân hồi của số phận, cuối cùng ông ta cũng không thể nào thoát được.

Mười tám năm trước, nếu cho ông ta một cơ hội để lựa chọn lại, thì những việc xảy ra sau đó sẽ thế nào?

Ông ta đã không còn sức để suy nghĩ về những vấn đề phức tạp như vậy nữa, nước đã ngập đến cổ, bắt đầu tràn vào miệng, vào mũi ông ta.

Chút cảm giác tỉnh táo cuối cùng của ông ta, là cái vị đắng chát của nước biển tràn đầy vào miệng.

La Phi đã tỉnh lại sau cơn hôn mê, chỗ sau gáy vẫn đau âm ỉ. Anh cần môi, ngơ ngác nhìn chung quanh, chỉ thấy một mình ở trong động thạch nhũ, bên cạnh anh là Mông Thiều Huy với vẻ mặt ân cần.

“Chuyện gì đã xảy ra? Sao em lại ở đây?” La Phi nhớ lại trước khi bị tấn công, nhưng anh vẫn không rõ rốt cuộc là kẻ nào đã cho anh một đòn này.

“Anh đã bị Kim Chấn Vũ dùng đá đập cho bị ngất.” Mông Thiều Huy giải thích cho La Phi biết, đối với câu hỏi sau, cậu hơi tỏ ra lúng túng, “Em... em đã đi theo anh đến đây.”

La Phi ngẫm hiểu ra sự việc: “Em đã theo dõi tôi?”

“Em nóng lòng muốn biết những lời giải đó, vì thế... nên đã theo anh đến. Lúc đầu anh chạy qua chạy lại trong động, thừa lúc anh không để ý em đã chạy vào nắp sau một bậc thang đá.” Trong lúc kể về những hành động này của mình, mặt Mông Thiệu Huy hơi đỏ lên, có vẻ rất xấu hổ.

La Phi ngồi dậy một cách nặng nhọc, anh đưa tay sờ sau gáy: “Là Kim Chấn Vũ đánh tôi sao? Thế ông ta đâu?”

“Ông ta là một kẻ xấu. Có vẻ như ông ta muốn giết anh, sau đó còn định giết luôn cả em nữa.” Mông Thiệu Huy biểu lộ vẻ căm phẫn, sau đó chỉ tay về hướng vách núi đằng xa, “Em đã trốn vào cái hang đó, ông ta đuổi theo em, đến giờ vẫn chưa thấy ra. Em nghĩ chắc ông ta bị lạc đường, ở trong đó tối mịt, không thấy gì cả.”

Nghe Mông Thiệu Huy nói vậy, La Phi đã rõ đến bảy, tám phần về tình hình lúc đó, không khỏi gượng cười. Vốn dĩ là do anh đã dụ dỗ người đó xuất hiện, ai dè truy bức Kim Chấn Vũ ghê quá, nên sự việc mới ra nông nỗi này. Còn chuyện Mông Thiệu Huy bí mật theo chân mình, càng làm anh cảm thấy bất ngờ. Nhưng kể ra, cũng nhờ có Mông Thiệu Huy mà lần này anh đã thoát chết.

“Thế em không bị lạc ở trong đó à?” cứ cho là xã giao, thì lúc này anh cũng nên tỏ ra quan tâm một chút đối với ân nhân cứu mạng của mình.

“Dĩ nhiên là cũng bị lạc chứ. Có điều...” Mông Thiệu Huy quay đầu lại, nét mặt không giấu nổi vẻ vui mừng, “... may mà có con Kaka đã giúp em.”

La Phi nhìn theo hướng mắt cậu ta, quả nhiên, cách chỗ Mông Thiệu Huy đứng không xa là con mèo đen bị mất tích trước đó đã lâu đang mãi mê chơi đùa với một hòn đá lăn tròn trên mặt đất.

La Phi chau mày ngạc nhiên: “Kaka? Sao em lại ở bên cạnh nó được? Lẽ nào...” –nói đến đây, La Phi kịp dừng lại, lăm bắm trong đầu: Không thể nào, không thể nào.

Mông Thiệu Huy bắt đầu kể nguồn cơn câu chuyện: “Lúc đó em càng đi càng thấy hang sâu thêm, đã hoàn toàn không phân biệt phương hướng được nữa. Bốn bề tối um, vì sợ bị Kim Chấn Vũ tìm ra, em đã không dám kêu cứu. Đúng lúc này, em phát hiện trong bóng tối có một đôi mắt màu xanh đen đang nhìn mình. Mới đầu em giật thót mình, sau đó nghe thấy âm thanh quen thuộc, mới nhận ra đôi mắt ấy hóa ra là của con Kaka mà em đã đang đi tìm.”

“Sau đó em theo con Kaka tìm được đường ra đúng không?”

“Đúng thế, Kaka là một con mèo thông minh. Em cứ thắc mắc tại làm sao mà không tìm thấy nó, hóa ra nó mãi chơi trong động từ đó đến giờ. Mà cũng thật trùng hợp, hôm nay nó đã cứu mạng chính chủ nhân của nó.” Mông Thiệu Huy vừa nói vừa ôm Kaka vào lòng một cách thân mật, lấy mũi hích hích vào đầu nó.

La Phi lóe lên trong đầu, Kaka chắc chắn không thể ngẫu nhiên mà xuất hiện ở đây, nhưng có một số chuyện, vẫn chưa đến lúc nói cho Mông Thiệu Huy hiểu, vả lại, anh còn phải quan tâm một vấn đề khác: “Kim Chấn Vũ có nói gì với em không?”

“Không. Nhưng em đã nghe thấy hết những gì anh và ông ta nói.” Mông Thiệu Huy cúi đầu buồn bã, “Có vẻ như anh đã biết rất nhiều chuyện? Khi nào thì anh có thể nói cho em biết hết mọi chuyện?”

“Khoan hãy vội, có những tình tiết anh chưa làm rõ được.” Vừa nói La Phi vừa đứng dậy, “Chúng ta ra ngoài trước đã, anh có cảm giác khó thở rồi.”

Trời chạng vạng tối, La Phi và Lý Đông tổ chức ột số người dân trên đảo cầm đèn, đuốc đi tìm Kim Chấn Vũ bị mất tích trong hang động. Nhưng cấu trúc con đường hầm trong đó vô cùng phức tạp và ngoắt ngoéo, dây leo gần như lan tỏa khắp chân núi, đã thế một phần không nhỏ còn nằm trên mặt đất, giờ bị nước biển nhấn chìm. Mọi người bện rộn gần một tiếng đồng hồ, không thu được kết quả gì, đành bỏ dở giữa chừng.

La Phi vô cùng lo lắng sợ Kim Chấn Vũ cũng gặp điều bất trắc, điều đó đồng nghĩa với việc người cuối cùng biết chuyện của mười tám năm về trước đã biến mất, khiến việc đi tìm lời giải cho điều bí mật càng trở nên khó khăn hơn. Cũng có nghĩa là, cái “bóng ma” đã nhiều lần tác oai tác quái kia, đã đạt được mục đích của ả ta một cách trọn vẹn.

28. Chương 28: Chân Tướng Vụ Án

Đêm đã về khuya, động thạch nhũ im phăng phắc.

Vì chủ nhân của nó vừa mới qua đời, nên động này hiện đang ở trong tình trạng không có người quản lí, đèn màu treo trên vách động cứ sáng mãi, phát ra thứ ánh sáng u ám lóe mắt đủ màu sắc.

Bỗng có âm thanh từ đâu vọng đến, phá tan sự yên tĩnh bên trong động. Nghe kĩ thì hình như là tiếng bước chân người, lững thạ lững thững, không có chút sức sống nào, cho thấy người phát ra thứ âm thanh này vừa gặp một tai nạn rất nặng nào đó.

Âm thanh được phát ra từ một hang động bên vách đá xung quanh động thạch nhũ, hơn thế nghe càng lúc càng rõ, cho thấy người cũng càng lúc càng tiến đến gần động thạch nhũ. Cuối cùng, bóng đen xuất hiện cùng với ánh đèn mờ ảo, một người đi từ trong hang động ra giữa động thạch nhũ.

Chỉ thấy người này toàn thân ướt như chuột lột, tóc tai rối tung dính trên khuôn mặt tái nhợt, mặc cả cây màu xanh lục, hóa ra là Kim Chấn Vũ – người đã bị lạc trong hang động tối tăm!

Không biết bằng cách nào mà ông ta có thể thoát chết trong hang động đầy nước biển như vậy, nhưng cho dù thế nào, Kim Chấn Vũ lúc này cũng đã sức cùng lực kiệt, đói, lạnh, sợ hãi... tất cả đang giày vò ông ta. Ông ta khễ run lên, gập người cúi đầu, dường như ngay cả chút sức lực để đứng thẳng người dậy cũng không còn. Đối với ông ta, tiến lên mỗi bước đã là cả một vấn đề, thân người ông ta liêu xiêu như muốn đổ, sẵn sàng ngã xuống bất cứ lúc nào.

Cứ như vậy, Kim Chấn Vũ giẫy giụa, định đi tới cửa ra của động thạch nhũ. Nhưng chưa đi được vài bước thì ông ta đã không trụ được, ngã gục xuống.

Có lẽ do uống phải quá nhiều nước biển, hai tay ông ta chống lên mặt đất, bắt đầu lớn tiếng nôn ra. Âm thanh đau khổ ấy vọng lại trong động thạch nhũ, thứ âm thanh mà bất kì người nào nghe được đều không khỏi động lòng trắc ẩn.

Kim Chấn Vũ nôn suốt hai, ba phút liền, trận giầy vò này gần như đã tiêu hao hết chút sức lực còn lại cuối cùng của ông ta. Sau vài cái lắc lư thân người, cuối cùng ông ta ngã gục xuống đất, có vẻ như đã bị ngất xỉu.

Bóng đen trên vách đá không nhịn thêm được nữa, ả ta lặng lẽ bò xuống, từ từ lại gần chỗ Kim Chấn Vũ đang bị hôn mê. Một lát sau, ả ngồi xổm bên cạnh người đàn ông, sau đó rút ra một con dao nắm chặt bên tay phải!

Đây là một con dao gọt hoa quả thông thường, không được sắc cho lắm, nhưng cũng đủ để đưa một người không còn sức phản kháng về chầu Diêm Vương!

Bóng đen giơ tay phải lên, mũi dao lóe sáng lạnh lùng, sau đó ả vung tay thật mạnh, đâm vào cổ người đàn ông!

Trong thời khắc ngàn cân treo sợi tóc, người đàn ông bất tỉnh nhân sự này giờ bỗng lật người qua một bên, nhanh như cắt nắm lấy cổ tay của bóng đen, nắm ngón tay của anh có sức mạnh như bộ móng vuốt bằng thép, lập tức khiến đối phương không thể cử động.

Bóng đen kinh ngạc thốt lên: “Hả! Sao lại là anh?”

“Chính là tôi đây, bất ngờ lắm phải không? Còn tôi thì biết đó là cô từ lâu rồi, Diệp Tử Phi!” – người đàn ông vừa nói vừa gạt tóc ướt dính trên trán ra, lộ rõ khuôn mặt thật của mình, hóa ra là La Phi.

Cái bóng đen huyền bí này thực ra đã có lần gặp La Phi, đó chính là Diệp Tử Phi – người đã cãi cọ và chia tay với Mông Thiếu Huy ở huyện Hoàng Bình.

Diệp Tử Phi lúc này thần sắc kinh ngạc, mãi không nói ra một câu, còn La Phi thì có cảm giác thanh thản của một người chiến thắng, anh quan sát kĩ người con gái trước mặt mình.

So với mấy ngày trước lúc ở bưu điện, Diệp Tử Phi lúc này rõ ràng là đã gầy đi rất nhiều, sắc mặt trông cũng có phần tiêu tụy. Tóc cô rối tung, quần áo lấm bẩn, nhưng khuôn mặt thì vẫn sạch sẽ trắng trẻo. Vì ở trong bóng tối đã lâu, nên màu da cô trông có vẻ hơi ồm ỷ, thân người cũng phát ra mùi ẩm mốc nhẹ, nhưng tất cả những điều này đều không giấu nổi vẻ đẹp trời phú và khí chất khác người đến mê hồn của cô.

Trước cái nhìn của La Phi, Diệp Tử Phi như bình tĩnh trở lại, bằng một giọng nhẹ tênh nhưng không dễ gì bắt bẻ được: “Xin lỗi, anh làm ơn buông tay tôi ra.”

“Cuối cùng tôi cũng đã sập bẫy và thua anh.” Diệp Tử Phi đứng dậy, xoa xoa cổ tay vừa bị bóp đau, miệng cười đắng chát.

La Phi cũng đứng dậy theo: “Tôi biết toàn bộ những gì xảy ra trong động lúc chiều đều không thoát khỏi cặp mắt của cô. Kaka cũng là do cô thả ra để dẫn đường cho Mông Thiếu Huy. Kim Chấn Vũ chết đuối trong hang, cái hang đó nối liền ra bờ biển, về đêm thi thể của ông ta bị sóng đánh dạt vào bờ. Tôi bèn lấy quần áo của ông ta mặc vào người, đến đây để dụ cô mắc bẫy. Cô ra công gắng sức che giấu bí mật đó, Kim Chấn Vũ mà chưa chết, thì cô không thể nào yên tâm được. Vì thế khi tôi giả làm Kim Chấn Vũ bị ngã xuống, làm sao mà cô bỏ qua cơ hội hiếm có này được. Tôi nói có đúng không?”

“Anh không cần phải nói nhiều nữa, những điều này ai mà chẳng nghĩ tới được. Vả lại, đằng nào thì anh cũng đã bắt được tôi, tôi mà giấu giếm anh cũng chẳng ích gì.” Diệp Tử Phi lạnh lùng đáp, nhưng ngay sau đó sắc mặt cô ta có phần dịu xuống, “Tôi chỉ không rõ một điều là, làm sao anh biết được đó là tôi?”

“Sợi tóc, và cả con mèo nữa.”

Diệp Tử Phi nhú mày, hiển nhiên là chưa hiểu sự tình.

“Trong lúc khám nghiệm thi thể của Đức Bình, tôi đã phát hiện thấy sau tai Tiết Hiểu Hoa có sợi tóc dài của phụ nữ.” La Phi giải thích chi tiết, “Cần lưu ý rằng thi thể của Tiết Hiểu Hoa đã được khám xét rất kỹ, khi ấy tuyệt đối không có sợi tóc này. Vậy thì chỉ còn một khả năng: Sợi tóc đó đã ở rong quan tài từ trước, sau đó do vết máu nên đã dính vào thi thể của Tiết Hiểu Hoa. Chuyện tiếp sau đó thì cũng dễ đoán thôi: Trước khi cỗ quan tài này được khám nghiệm tử thi, đã có người phụ nữ từng nằm trong đó. Lúc này trên đảo xuất hiện một người phụ nữ thần bí, không ai biết được cô ta là ai. Tại sao ư? Tại vì cô ta đã đến đây bằng chiếc quan tài này, và lại chưa một lần xuất hiện công khai. Cô ta ẩn nấp trong ngôi mộ vong linh, chỉ đợi đến lúc đêm khuya thanh vắng mới ra ngoài hoạt động. Hiển nhiên, trong chuyện này, cô ta và Đức Bình là đồng bọn, ông ta phụ trách cung cấp đồ ăn, nước uống, đồng thời truyền đạt lại một số thông tin từ bên ngoài, ông ta thậm chí còn khoét một lỗ thông gió bên trong huyệt mộ. Dĩ nhiên, nếu chỉ có thế thì tôi chưa thể khẳng định được người phụ nữ này là cô, nhưng bên trong ngôi mộ còn có tiếng mèo kêu, cộng với chi tiết này, thế là đủ.”

Diệp Tử Phi nhìn La Phi vẻ hơi thắc mắc: “Sao anh biết là tiếng mèo kêu? Rất nhiều người vẫn tưởng đó là tiếng trẻ con khóc, đến Tang Quân Dũng còn phải sợ phát khiếp.”

“Rất đơn giản, vì trên đảo này không có trẻ con. Đối với tôi, cái gì không có thì tuyệt đối không thể tồn tại. Nhưng trên đảo này có một con mèo bị mất tích, tiếng mèo kêu trong trạng thái sợ hãi và lo lắng nghe rất giống với tiếng trẻ con khóc. Vì thế khi nghe nói có tiếng khóc của trẻ con là tôi lập tức liên tưởng đến tiếng mèo, điều này cũng giải thích luôn tại sao con Kaka đã mất tích. Kaka rất không thân thiện với người lạ, nó muốn ở trong mộ vì trong đó người ở cùng với nó kể cũng coi như chủ nhân của nó. Chỉ có điều tôi không hiểu tại sao cô lại đem theo Kaka? Là để nó giả làm đứa trẻ được ôm trong lòng sao?”

“Vì nó quá nhạy cảm. Lúc tôi ở trong quan tài trên thuyền, cả lần đầu tiên các anh đến ngôi mộ nữa, nó đều có thể biểu hiện khác thường. Tối hôm đó, lúc tôi đi chặn Tiết Hiểu Hoa trên đường, thế mà nó cũng chạy đến tìm được tôi. Nếu cứ như vậy thì sớm muộn gì tôi cũng bị bại lộ vì nó, vì thế nên tôi đành phải giữ nó lại bên mình.”

“Nhưng cuối cùng vẫn là do con mèo này khiến cô bị bại lộ. Có điều...” –La Phi nói tiếp, “... giả sử không phải nó đột nhiên kêu lên, thì lần đó Tang Quân Dũng cũng đã phát hiện ra cô rồi.”

“Anh hơi bị xem thường tôi đấy.” – Diệp Tử Phi lạnh lùng nhìn La Phi,

Nếu không phải do con Kaka làm hỏng việc của tôi, thì Tang Quân Dũng đã chết lâu rồi.”

La Phi đành cười gượng, anh tin là không phải cô ta đang khoác lác.

“Những kẻ ham sống sợ chết ấy, họ đâu có đáng là đối thủ của tôi.” –lúc này trên khuôn mặt Diệp Tử Phi cũng biểu lộ vẻ bất lực, “Chỉ tại sự xuất hiện của anh đã làm cho sự việc trở nên phức tạp. Nói thật, lần đầu tiên gặp anh, tôi đã có cảm giác vô cùng bất an. Nếu không phải tại anh, thì Mông Thiệu Huy đâu có đến đảo Minh Trạch; nếu không phải tại anh, thì trên đảo cũng không có nhiều người thiệt mạng đến thế.”

La Phi mỉm cười, ngay sau đó đã hiểu được ý đối phương. Bản thân Chu Vĩnh Quý và những người khác cũng không muốn chuyện ngày ấy bị bại lộ, ở một góc độ nào đó, chính sự truy sát không thỏa hiệp của anh đã làm cho đối phương nảy sinh ý định giết người diệt khẩu.

“Tôi đâu dám trách anh, anh không có lỗi.” Thấy thần sắc La Phi có chút khó xử, Diệp Tử Phi chủ động an ủi đối phương, “Trong hàng loạt những vụ việc đã xảy ra trên đảo mấy ngày nay, Tiết Hiểu Hoa mới là thủ phạm thực sự. Ông ta nhận ra chữ viết của cha mình trong bức thư ấy, sau đó tìm được sổ ghi bệnh án ngày ấy, rồi dựa vào đó để tống tiền một cách bần thủ. Cứ như bản chất con người ông ta, thì kiểu tống tiền này sẽ không có điểm dừng. Vì thế ngoài Chu Vĩnh Quý là con người nhu nhược ra, những người khác không ai đáp ứng yêu cầu của ông ta cả.”

“Thế nên cô đã quyết định giải quyết vấn đề theo cách của riêng mình. Tiết Hiểu Hoa đồng ý đi theo cô, vậy ông với cô phải khá là quen biết?”

“Tất nhiên. Người trên đảo ai mà chả biết tôi. Vì thế tôi không thể công khai cùng đi với Mông Thiệu Huy lên đảo.” Nghe giọng điệu có thể đoán Diệp Tử Phi cảm thấy câu hỏi này của La Phi hơi thừa, sau đó cô ta nói tiếp, “Mới đầu tôi không hẳn có ý định giết ông ta, tôi chỉ muốn nói với ông ta một vài chuyện để ông ta hiểu. Ai ngờ ông ta đã đưa ra yêu cầu bỉ ổi, còn động tay động chân nữa –cũng tại ông ta đã tự tìm đến cái chết.”

“Chu Vĩnh Quý đã nhìn thấy cô với Tiết Hiểu Hoa cùng đi, chuyện này chắc cô không ngờ tới đúng không? À mà cô ôm con Kaka. Chu Vĩnh Quý vốn nhát gan, lúc đó tinh thần lại đang hoảng loạn, nên đã liên tưởng cô thành người phụ nữ ôm con, kể ra cũng hợp tình hợp lý.”

“Cái gã bắt tài này đã để lại cho anh quá nhiều manh mối. Ngày thứ hai sau khi Tiết Hiểu Hoa chết, bọn họ tụ tập lại để bàn bạc kế sách. Bọn họ vừa nghi ngờ lẫn nhau, lại vừa muốn cất giấu chân tướng sự thật. Nhưng tôi biết, nếu để Chu Vĩnh Quý sống, ông ta chắc chắn không qua được cửa ải của anh.”

“Bọn họ chắc đã bàn bạc rất lâu, nên mãi đến đêm khuya Chu Vĩnh Quý mới lên đường về nhà. Lợi dụng tâm lý của ông ta, cô đã hóa trang thành thứ mà ông ta khiếp sợ nhất, khiến ông ta bị đau tim đột phát mà chết. Có điều, cô trốn ở trong mộ, làm sao kịp biết tình hình bên ngoài để lên chờ sẵn ở ‘Đốc quỷ ám’? –đây là một trong những câu hỏi mà La Phi chưa tìm được lời giải.

“Cha tôi đã đi từ trước đó, ông ấy không còn hứng thú tham gia vào cuộc thảo luận vô bổ đó nữa. Nên biết rằng, trong toàn bộ sự việc, chỉ có tôi và ông ấy là suy nghĩ giống nhau, nên sự bàn bạc giữa hai chúng tôi mới là có tác dụng.”

“Đúng thế, Đức Bình là cha cô.” La Phi không lấy làm lạ về vấn đề này, “Khi suy đoán ra người trong ngôi mộ là cô, tôi đã đi hỏi một số người dân trên đảo, biết được Đức Bình có một người con gái, nhưng đã rời khỏi đảo Minh Trạch từ mấy năm trước.”

“Tôi đã thành công trong việc làm Chu Vĩnh Quý sợ mà chết –Tang Quân Dũng nghi ngờ cha tôi giả làm người phụ nữ đó, thật là buồn cười! Những tưởng việc lần này sẽ không thể truy ra, nhưng tôi đã đánh giá thấp anh. Anh không chỉ có óc quan sát nhanh nhạy và tư duy chặt chẽ, mà còn có một niềm tin và nghị lực hiếm có. Anh đã phơi gió nằm sương một đêm bên bờ biển chỉ để tìm lời giải cho hiện tượng vật thể biến mất trên ‘Đốc quỷ ám’, khi ấy chúng tôi mới ý thức được rằng, anh là một đối thủ đáng gờm biết chừng nào.”

Trước những lời “có cánh” của Diệp Tử Phi, La Phi vẫn giữ một thái độ bình thản, không đổi sắc mặt, anh nói: “Sau đó cho con cô lên kế hoạch cho buổi cúng tế, nhằm cất một mẻ lưới cuối cùng: hạ độc tất cả những người biết được bí mật, tôi nói không sai chứ?”

Diệp Tử Phi khẽ lắc đầu: “Việc này hoàn toàn là do ý của cha tôi, không liên quan gì đến tôi. Nhưng quả

thực đó là một kế hoạch rất hoàn hảo. Nhưng anh và Mông Thiều Huy là khách không mời cũng đến, khiến ông ấy đành phải từ bỏ giữa chừng.”

“Có một chuyện có lẽ cô không biết...” – La Phi nhắc nhở đối phương, “Tang Quân Dũng khi ấy đã không uống cốc trà tâm trà có bỏ ‘Mỹ nhân nhân’ đó.”

“Thật sao?” – Diệp Tử Phi tỏ vẻ hơi ngạc nhiên, cùng lúc khoe môi cô ta nhoẻn cười một cách mỉa mai, “Nhưng sau đó lại chỉ có một mình anh ta bị trúng độc chết, chuyện đời nhân quả luân hồi, thật là khó nói.”

Mặc dù đã kinh qua nhiều ngày khổ nạn, lúc này đương ở trong hoàn cảnh khó thoát, nhưng cách nói chuyện của Diệp Tử Phi vẫn nửa đùa nửa thật, toát lên vẻ hấp dẫn khó cưỡng. Trong đầu La Phi không khỏi nghĩ thầm: Chỉ e rằng Tang Quân Dũng và những người khác không thể nào ngờ tới, kẻ đưa họ đến chỗ chết, lại là một cô gái xinh đẹp và yếu ớt như vậy.

Nghĩ đến cái chết của Tang Quân Dũng, có một chuyện mà La Phi cảm thấy hơi có chút kì lạ: “Sao cô biết được hang bí mật dẫn đến ‘Dốc quỷ ám’ đó?” –theo anh được biết, Tang Quân Dũng đã cất giấu bí mật này rất cẩn thận, một mặt anh ta coi hồ trời là tượng trưng cho kì tích huy hoàng của mình, không cho phép người khác cùng hưởng; mặt khác, cái hang đó thông với “Dốc quỷ ám”, đây quả thực là điều mà anh ta không muốn.

“Đó cũng là nhờ công của con Kaka. Tôi đã đẩy Tiết Hiểu Hoa rơi từ trên cao xuống, lần đầu tiên kết liễu sinh mạng của một con người, cái cảm giác ấy thật là khó chịu. Tôi bị hoảng hốt trong năm, sáu phút liền, trong quá trình này, Kaka nhảy ra khỏi vòng tay tôi và lao vào trong hang. Tôi đi theo nó vào sâu bên trong, cuối cùng mới thấy là mình đã đặt chân đến ‘Dốc quỷ ám’. Lúc đó tôi như bị mất hồn, cảm thấy có rất nhiều việc, cứ như là do ý trời đã sắp đặt sẵn.”

“Thế còn cha cô? Cô tận tay siết cổ chết ông ta, chẳng lẽ cũng là do ý trời sao?”-nói đến chuyện này, giọng La Phi trở nên nghiêm nghị.

Diệp Tử Phi nhìn La Phi, không một chút áy náy hay bối rối, sau đó cô ta bình tĩnh nói: “Anh đúng là vẫn chưa hiểu gì cả. Ngần ấy năm nay, cha tôi từ lâu đã coi nhẹ chuyện sinh tử, nếu có thể bù đắp được lỗi lầm đã phạm phải ngày ấy, thì cái chết đối với ông thậm chí còn là một sự giải thoát. Thực ra lúc bị ngộ độc do uống trà, ông đã có ý muốn chết, sau đó bị anh hỏi dồn, càng khiến ông kiên định với suy nghĩ của mình.”

“Thế tại sao ông ta không tự vẫn, mà lại phải nhờ cô ra tay?” La Phi vẫn chưa hiểu hết sự tình.

“Chúng tôi muốn tạo nên một vài hiện tượng khó giải thích, cùng với lời đồn ‘Dốc quỷ ám’, điều này sẽ làm ột số người khiếp sợ, và cũng hi vọng có thể ngăn cản anh tiếp tục điều tra.”

“Nhưng tôi là một kẻ vô thần tuyệt đối.” La Phi tỏ vẻ tiếc thay cho đối phương, “Các người làm vậy chẳng những không dọa được tôi, ngược lại càng làm tôi có hứng thú, hơn nữa càng để lại nhiều manh mối hơn.”

“Đúng vậy, trước sau anh luôn là rắc rối lớn nhất mà tôi phải đối mặt.” –Diệp Tử Phi thần nhiên thừa nhận, “Đã có lúc tôi thậm chí còn cảm thấy tuyệt vọng: Một khi anh đã quyết tâm đi tìm lời giải cho điều bí mật nào đó, thì dường như không gì có thể ngăn cản được anh.”

“Cứ cho là tôi không tóm được cô, thì dựa vào hàng loạt vụ án xảy ra liên tiếp trên đảo mấy ngày nay, tôi cũng có thể đoán được tám, chín phần. Nhưng đối với sự việc xảy ra mười tám năm trước, vẫn còn vài điều mấu chốt mà tôi chưa hiểu được. Bây giờ, cô hãy nói cho tôi biết rốt cục là như thế nào, thì thể của mẹ Mông Thiều Huy tại sao lại xuất hiện trên ‘Dốc quỷ ám’? Tình tiết trong chuyện này chính là điều bí mật mà hai cha con cô dày công cất giấu đúng không?” –đôi mắt La Phi lúc này lại lóe lên một thứ ánh sáng sắc lẹm, khiến người ta không thể lẩn tránh.

Diệp Tử Phi không hề tỏ ra bị lép vế trước ánh mắt của đối phương, cách cô ta nói chuyện thậm chí còn có cảm giác như một kẻ chiến thắng: “Sự việc năm đó, đến giờ chỉ còn lại mình tôi là người trong cuộc. Tôi phải lao tâm khổ tứ để cất giấu, hà cớ gì tôi phải nói cho anh biết?”

“Cô cũng là người trong cuộc sao?” – La Phi tỏ vẻ ngạc nhiên, sau đó mới vỡ lẽ, “Phải rồi, vì cô là con gái của Đức Bình, nên mặc dù lúc đó cô cũng có mặt, nhưng vợ Tang Quân Dũng không cho rằng Đức Bình đã ‘cứu mạng’ cô. Như vậy thì càng tốt, tôi cứ tưởng rằng cô chỉ nghe cha mình kể chuyện thôi, còn sợ cô kể lại không rõ nữa.”

“Đúng thế, tôi biết tất cả, nhưng tôi sẽ không nói cho anh biết đâu!” Diệp Tử Phi bị La Phi chọc tức bởi điệu bộ như ‘đi guốc trong bụng’ của mình, cô mở to mắt nói, “Tôi thà chết như cha mình, cũng phải giữ điều bí mật này đến cùng.”

“Có đáng không? Rốt cục đó là bí mật gì mà phải trả giá bằng nhiều sinh mạng như thế?” La Phi lắc đầu tỏ vẻ khó hiểu. “Nếu cái chết cũng không thể làm cô sợ hãi, thì còn chuyện gì đã qua mà không thể đối diện với nó nữa chứ?”

Diệp Tử Phi cười khẩy: “Anh đâu có hiểu được sự tình, anh chỉ nhìn thấy những thứ bề ngoài thôi. Thế anh nghĩ cha con tôi nhọc công cất giấu bí mật vì bản thân mình hay sao?”

Diệp Tử Phi ngẩng đầu kiêu ngạo, ánh mắt lộ vẻ bất cần, như thể với cô ta chỉ cần bàn về việc này thôi đã là một nỗi nhục rồi.

La Phi động lòng: “Thế thì vì ai? Mông Thiếu Huy?”

Nghe đến cái tên này, Diệp Tử Phi lập tức trở nên hiền dịu hơn: “Đúng vậy, tôi yêu anh ấy, tôi đã làm nhiều việc như vậy vì anh ấy, tuy anh ấy không biết, nhưng tôi vẫn rất vui. Ý nghĩa cuộc sống của tôi là làm cho anh ấy được sống hạnh phúc, đối với tôi điều này quan trọng hơn bất cứ thứ gì khác.”

La Phi khẽ thở dài: “Tôi biết tình cảm giữa hai người. Mông Thiếu Huy đã từng nhắc về cô với tôi, cậu ta cũng rất rất yêu cô.”

Diệp Tử Phi nhoen một nụ cười: “Điều này thì không cần anh phải nói, vả lại anh không thể hiểu được chúng tôi yêu nhau đến nhường nào. Vì tận sâu trong tâm hồn chúng tôi luôn có một sự cộng hưởng rất mạnh mẽ. Trong trận sóng thần năm ấy, chúng tôi đều đã mất mẹ. Tôi mãi mãi không sao quên được cảnh hai mẹ con họ chia li, tôi hiểu mọi thứ trong lòng anh ấy, tôi hi vọng có thể ở bên anh ấy đến trọn đời, để che chở cho anh ấy, không để anh ấy phải chịu bất cứ tổn thương nào nữa.”

Trong lúc nói những lời này, thoát tiên cô hoàn toàn là một người phụ nữ chìm đắm trong hạnh phúc của tình yêu, nhưng cùng với sự dỗi về của kí ức, nét mặt cô bắt đầu thay đổi, không giấu nổi vẻ bi thương, xót xa.

La Phi cũng không khỏi động lòng trước tâm trạng của đối phương, nhưng ngay sau đó lí trí anh đã thắng được tình cảm, lòng chính nghĩa và sứ mệnh thiên phú của một cảnh sát lại choán ngập trong anh. Anh quyết định không vòng vo nữa, mà đi thẳng vào chủ đề chính.

“Cô có thể giấu bí mật đó, nhưng liệu cô có giấu được tội ác mình phạm phải trong mấy ngày nay không? Sau khi biết hành vi giết người của cô, Mông Thiếu Huy sẽ nghĩ gì? Liệu cậu ấy có tha thứ cho cô không? Tất cả những gì mà cô đã dày công vun đắp, liệu có đạt được kết quả như mong muốn hay không?” giọng nói của La Phi tuy không lớn, nhưng một tràng câu hỏi như vậy cũng đủ để hăm dọa.

Diệp Tử Phi rõ ràng là đã bị chọc trúng tim đen, người cô run bắn lên, nước mắt cứ thế trào ra. Trong chốc lát, cô đã trở thành một cô gái cô đơn yếu ớt không có chỗ dựa.

“Không, không thể để anh ấy biết những chuyện này...” cô khóc lóc cầu khẩn, “Tôi không thể giải thích với anh ấy...”

Trông điệu bộ của cô, La Phi thấy đau nhói trong lòng, đây là lần đầu tiên anh có sự đồng cảm với một kẻ thủ ác. Anh lại thở dài: “Nhưng giờ đây đã muộn rồi... những việc cô đã làm, không có cách gì cứu vãn được.”

Diệp Tử Phi chìm trong im lặng hồi lâu, cô cúi đầu, cắn chặt môi, thỉnh thoảng nấc lên vài tiếng.

La Phi không nói gì, chỉ đợi trong im lặng. Anh biết trong lòng cô đang rất mâu thuẫn, đồng thời, cô cũng đang phải đưa ra những quyết định khó khăn.

La Phi tin rằng, sự việc sẽ đi đến một kết quả như anh mong muốn.

Quả nhiên, cuối cùng Diệp Tử Phi đã quyết định, cô hít thở một hơi thật sâu để lấy lại bình tĩnh, sau đó nói với La Phi: “Thôi được, tôi sẽ nói cho anh biết những chuyện đã từng xảy ra. Nhưng mục đích của tôi, là hi vọng sau khi hiểu được mọi chuyện, anh sẽ giúp tôi tiếp tục cất giấu chúng. Có thể lúc này mà tôi

đưa ra yêu cầu sẽ khiến anh cảm thấy buồn cười, thậm chí còn có chút ngây thơ. Nhưng tôi đã không còn đường lui, chỉ hi vọng anh cũng sẽ giống như cha con tôi có được sự đồng cảm đối với cảnh ngộ của một đứa trẻ. Để từ đó có thể có một sự nhượng bộ thỏa hiệp nào đó. Cha tôi từng nói, anh là người coi trọng chính nghĩa, anh sẽ không từ chối lời thỉnh cầu của tôi, đúng không?”

Diệp Tử Phi mở to mắt nhìn La Phi, đôi mắt rưng rưng hàng lệ, chất chứa đau thương và khẩn cầu. Dù là người sắt trông thấy ánh mắt ấy, cũng không thể không mềm lòng.

La Phi không nói gì, anh chỉ vênh tai, bắt đầu lắng nghe lời kể của đối phương.

29. Chương 29: Thảm Kịch Nhân Luân

Chúng ta hãy cùng với lời kể của Diệp Tử Phi trở về với ngày xảy ra sóng thần mười tám năm về trước.

Trong lúc hầu hết mọi người trên đảo đang ngủ say, một tai họa ngập đầu đã ập đến với họ, nước biển lạnh như băng nhấn chìm từng mảng từng mảng các thôn xóm, hàng ngàn người dân trên đảo còn chưa kịp hiểu đã xảy ra chuyện gì, thì ngọn lửa sinh mệnh của họ đã bị dập tắt một cách không thương tiếc. Những người may mắn thoát khỏi kiếp nạn lần này chủ yếu sống ở nơi địa thế khá cao trên đảo, trong số họ thì người cuộn mình trên nóc nhà, người thì bám vào những vật nổi trên mặt nước vùng vẫy, lúc này nước biển vẫn tiếp tục dâng cao, bóp chết lòng tin sống sót của họ. Trong tình hình thiên tai như vậy, sức người tỏ ra vô cùng nhỏ bé, sinh mệnh cũng vô cùng yếu ớt, dường như mỗi người đều bị nỗi sợ hãi làm ất hết can đảm, chỉ còn biết run rẩy và cầu khẩn sự thương hại của ông trời.

Trước đó một tuần, vợ Vương Thành Lâm vừa mới sinh một đứa con trai. Do có con nhỏ, nên buổi tối người mẹ thường ngủ không sâu, điều này đã giúp bà phát hiện ra tình trạng bất thường khi nước biển tràn vào thôn làng, bà bèn bế đứa nhỏ cùng cậu bé Mông Thiệu Huy kịp thời leo lên nóc nhà, do đó mà thoát khỏi nước biển nhấn chìm trong lúc đang ngủ say.

Vương Thành Lâm đi phố huyện mua đồ dùng cho trẻ sơ sinh, do có việc nên phải ở lại không kịp về trong ngày, nhờ thế mà ông đã thoát nạn. Cũng vì thế mà trọng trách đem hai đứa trẻ đi lánh nạn đã đè nặng lên vai người đàn bà yếu đuối trong gia đình.

Việc duy nhất mà vợ của Vương Thành Lâm – tức mẹ của Mông Thiệu Huy – có thể làm khi đó là chờ đợi trong vô vọng. Nước biển mỗi lúc một dâng cao, bà hi vọng sẽ có người đến cứu hai mẹ con mình. Cậu bé Mông Thiệu Huy vừa tròn bảy tuổi luôn bám chặt ống tay áo mẹ, đây là cách đơn giản nhất để một đứa trẻ giải tỏa nỗi sợ hãi trong lòng.

Chỉ có đứa trẻ mới sinh kia là vẫn đang ngủ ngon lành. Đối với một đứa trẻ vẫn còn ẵm ngửa chưa biết gì, thì vòng tay mẹ chính là tất cả, ngoài điều đó ra bất cứ điều gì khác đều không có liên quan gì đến nó.

Trong quá trình chờ đợi, họ chứng kiến rất nhiều người bị nước cuốn đi đang ôm các vật nổi trên mặt nước trôi qua trước mặt họ. Những người này đã kiệt sức sau một hồi vùng vẫy, hi vọng sống sót trở nên rất mong manh.

Vừa hay dưới nhà có một cây gậy phơi quần áo, mẹ Mông Thiệu Huy lấy cây gậy đưa ra để những người trôi nổi gần đó bám vào. Sau một hồi vất vả, bà đã cứu được ba người lên nóc nhà, ba người đó là Kim Chấn Vũ, Chu Vĩnh Quý và Tang Quân Dũng.

Thôn Thường Kiến ở gần như thấp nhất trên đảo, nhà cửa ông ta ngay sau đó đã bị nước nhấn chìm hoàn toàn. Nhờ bơi giỏi, Thường Kiến đã kéo cô con gái cùng tuổi với Mông Thiệu Huy bơi thoát ra. Vừa hay lúc đó có một chiếc bè trôi vào trước mặt họ, hai cha con họ nhờ đó mà thoát chết.

Nhưng vợ Thường Kiến đã bị mất tung tích trong dòng nước cuộn cuộn, ông chèo bè sót ruột đi tìm khắp nơi. Nhưng mãi chẳng thấy tung tích của vợ đâu, ông chỉ còn cách chuyển hướng, chèo bè về phía dãy núi cao an toàn.

Trong quá trình này, hai cha con họ đi ngang qua nhà Mông Thiếu Huy, trông thấy nhiều người đang lánh nạn trên nóc nhà, tình thế ngàn cân treo sợi tóc.

Nóng lòng cứu người, Thường Kiến lập tức lại gần. Đám người vốn đang sợ kinh hồn bạt vía tranh nhau lên bè. Mẹ yếu con thơ tất nhiên không thể tranh được với ba người đàn ông sức dài vai rộng, đợi Kim Chấn Vũ và hai người kia ngồi vững trên bè xong, người mẹ mới có cơ hội để bế Mông Thiếu Huy lên bè, nhưng lúc bà định bế đứa nhỏ lên bè thì bè như muốn chìm xuống vì quá tải.

“Không chỗ thêm được nữa đâu, bè nhỏ, không tải nổi, sẽ chìm mất!”- người đầu tiên hét hoảng kêu lên là Chu Vĩnh Quý.

Người đàn bà đành phải trở lại nóc nhà, sau đó nhìn Thường Kiến với ánh mắt cầu cứu, bà biết rằng, lúc này Thường Kiến là chủ nhân của chiếc bè.

Thường Kiến mềm lòng, ông thương lượng với ba người đàn ông khác trên bè: “Các anh ai xuống trước đi đã, để cho người đàn bà này lên, cô ấy đang bế con nhỏ. Để tôi đưa họ đến nơi an toàn rồi quay lại đón.”

Ba người đàn ông lúc này đều đưa mắt đi chỗ khác, lặng im không nói. Bọn họ vừa vật vờ thoát khỏi quỷ môn quan, cái chết cận kề đã cướp đi ở họ lòng dũng cảm và trách nhiệm của một người đàn ông. Im lặng hồi lâu, mới thấy Tang Quân Dũng ồm ồm nói: “Ông cũng là đàn ông, sao ông không xuống đi?”

Thường Kiến giận tím mặt. Không sai, ông cũng là đàn ông, bình thường ông sẽ nhường ẹ con họ lên bè mà không hề do dự, nhưng lúc này trên bè còn có con gái ông. Ông không thể tưởng tượng được đứa trẻ đã mất mẹ này sẽ đối mặt với hiểm nguy và tai ương thế nào nếu không có ông. Vậy mà kẻ đối diện lại nói với ông những lời bất nghĩa như vậy, Thường Kiến ước gì mình có thể đẩy hấn xuống nước. Nhưng ông biết mình phải kìm chế, vì nếu để xảy ra xung đột lúc này, sẽ đều có một kết cục như nhau.

“Ai đợi thì cũng là đợi. Phải có thứ tự trước sau chứ?” – Kim Chấn Vũ lúc này cũng lên tiếng thể hiện lập trường của mình. Mẹ Mông Thiếu Huy không thể tin là sẽ có tình huống này, bà nhìn ba người đàn ông đang ngồi ung dung trên bè bằng ánh mắt phẫn nộ và khinh bỉ.

“Tôi thật sai lầm khi đã cứu các người!” – cô rít răng nói.

Kim Chấn Vũ và hai người còn lại chỉ biết cúi đầu tránh ánh mắt của người đàn bà. Với họ lúc này khát vọng được sống cao hơn tất cả. Họ sẵn sàng vứt bỏ lòng tự tôn và tính liêm sỉ, thực sự không còn can đảm để quay trở lại dòng nước biển lạnh thấy da ấy nữa.

Mẹ của Mông Thiếu Huy nhận thấy trong tình thế này, muốn cả ba mẹ con cùng đi là điều không thể. Bà cắn môi, đưa đứa trẻ trong tay cho Thường Kiến: “Vậy anh làm ơn đem thằng bé này đi trước, tôi ở đây đợi.”

Đứa trẻ đột nhiên rời khỏi vòng tay ấm áp của người mẹ, lập tức khóc gào lên. Nhưng Thường Kiến không đưa tay ra đón, ông nói với vẻ khó xử: “Thằng bé này tôi không nhận được, nó chỉ có thể ở bên cô, nếu không nó không thể sống được.”

Người phụ nữ chợt vỡ lẽ, điều này thật là dễ hiểu: Nếu mẹ con chia li, đứa bé không được bú mẹ, thì cũng không thể sống nổi. Thế chẳng thà cứ đem con bên mình, biết đâu lại có cơ hội sống sót.

Người đàn bà đành lại bế con vào lòng, nghĩ đến việc một sinh linh nhỏ bé mới chào đời mà đã phải cùng mình giao phó số phận cho sự may mắn, nước mắt không cầm được cứ thế tuôn ra. Mông Thiếu Huy lúc này đứng trên bè, tay cậu nắm chặt lấy tay mẹ, mặt trông hốt hơ hốt hải.

Lúc này, Thường Kiến chợt nảy ra một suy nghĩ. Vào thời khác đó, ông cho rằng suy nghĩ này là đúng đắn và hợp lý, nhưng hậu quả mà suy nghĩ này để lại đã khiến ông từ đó trở đi luôn sống trong nỗi dằn vặt và tự trách.

“Thế này vậy, cô bế đứa nhỏ lên trước, để đứa lớn này ở lại. – ông nói, “Như vậy ít ra cũng cứu thêm được một mạng sống.”

Người đàn bà sưng người, hai đứa trẻ này đều là cốt nhục của bà. Nhưng trong lúc này phải để một đứa ở lại trong nguy hiểm, bỏ Mông Thiếu Huy ở lại nghe thì có vẻ hợp lý hơn. Nhưng làm sao mà đành lòng cho được?

Trong lúc người đàn bà đang phân vân, mấy vị khách khác trên bè đã không còn kiên nhẫn.

“Tôi thấy cách này hay đấy, cứ thế mà làm đi!” – Tang Quân Dũng vừa nói vừa bế Mông Thiếu Huy ra khỏi bè, “Mau lên đó đi, đừng làm mất thời gian nữa!”

Mông Thiếu Huy giống như một con rối sống, xuống bè rồi lại bị bế lên, không có bất cứ quyền lợi nào.

Người đàn bà phân vân trong giây lát, cuối cùng, do những người trên bè giục và đứa trẻ trên tay khóc nên bà đã hạ quyết tâm. Bà cúi người ôm chặt Mông Thiếu Huy vào lòng, nước mắt như mưa: “Con à, con đợi ở đây nha, lát nữa mẹ sẽ quay lại đón con...”

Mông Thiếu Huy lơ mơ dự cảm được điều gì đó, méo mào gào lên: “Không, con không ở lại đâu...” – cho đến lúc người mẹ bước lên bè, cậu bé vẫn bám lấy vạt áo bà, không chịu buông tay.

Người đàn bà lúc này ruột đau như cắt, bà quỳ sụp xuống trước mặt mấy người đàn ông đó, sụt sùi: “Cầu xin các ông đấy... đừng để mẹ con tôi bị chia lìa... cầu xin các ông đấy!”

Nhưng lời khẩn cầu của bà không nhận được bất cứ phản ứng nào, Thường Kiến khẽ thở dài, dần lòng chèo bè đi.

Mông Thiếu Huy khóc như xé cổ, nhưng mối liên hệ giữa mẹ và cậu cuối cùng đã bị dòng nước lạnh lẽo chia đôi. Người mẹ nhìn cậu với vẻ bất lực và đau thương, cảnh tượng này đã hằn sâu trong tâm trí cậu, khiến suốt đời cậu không thể nào quên.

Tiếng khóc thảm thiết của người mẹ, tiếng khóc xé cổ của đứa trẻ sơ sinh cùng với tiếng gào khản giọng của Mông Thiếu Huy, những âm thanh này đan xen vào nhau, tạo nên một bi khúc đáng sợ nhất trên thế gian, âm thanh ấy vẫn còn vang vọng bên tai của nhiều người đi thuyền những năm sau đó, như nhắc nhở họ phải tự vấn lương tâm mình.

Sau khi đưa mọi người đến vùng sơn địa an toàn, Thường Kiến lập tức một mình chèo bè quay lại đón Mông Thiếu Huy. Lúc này trời đã mờ sáng, nhà cửa đã bị nước biển nhấn chìm từ lâu. May mà Mông Thiếu Huy đã ôm được một cành cây khô nên mới thoát chết, chỉ để lại một vết sẹo dài trên trán. Thường Kiến cứu cậu lên bè, mừng thầm ẹ con họ cuối cùng cũng đã được đoàn tụ. Ông không thể lường được, tấn bi kịch nhân luân thâm vãn đang đợi họ ở phía trước.

Ở trên bè, Mông Thiếu Huy khóc cứ mãi đòi mẹ, tiếng khóc đó đủ làm tan nát lòng bất cứ một ai. Nhưng khi Thường Kiến đưa cậu ta đến chỗ đất cao, được gặp mẹ mình rồi thì cậu lại không khóc nữa. Ngay cả khi được mẹ ôm chặt vào lòng thì nét mặt cậu vẫn ngây ra như gỗ, đôi mắt vô hồn, trong như bị bao phủ bởi một lớp băng tuyết.

Sự thay đổi của đứa con trai khiến người mẹ cảm thấy bất an, nhưng niềm vui gặp lại đã xóa nhòa đi tất cả, bà không thể biết việc xảy ra vừa rồi có ảnh hưởng như thế nào đối với tâm hồn trẻ thơ của Mông Thiếu Huy.

Cuộc vật lộn này khiến ai nấy đều sức cùng lực kiệt, đến nơi tương đối an toàn xong, họ thở phào nhẹ nhõm, người thì dựa người thì nằm, mỗi người đều nghỉ ngơi theo cách của mình. Mẹ của Mông Thiếu Huy cho em bú, ru nó ngủ xong, bà cũng ngủ thiếp đi. Mông Thiếu Huy đứng từ xa chăm chú nhìn, khi ánh mắt dừng lại ở chỗ đứa trẻ, trong lòng cậu lóe lên một suy nghĩ đáng sợ.

Tuy cậu vẫn còn nhỏ, nhưng cũng đã bắt đầu hiểu sự tình. Trong đầu cậu suy nghĩ, đứa trẻ này đã cướp đi tình yêu mà mẹ dành cho cậu, cậu biết trong thời khắc sinh tử chia li vừa rồi, chính vì có đứa trẻ này nên mới khiến mẹ cuối cùng đã bỏ rơi mình.

Mắt cậu ta lóe lên vẻ gan tị và đau thương, cùng với sự căm ghét không nên có ở lứa tuổi của cậu.

Đợi người mẹ ngủ say, cậu lặng lẽ bế đứa trẻ lên.

Mọi người đều mệt lử, nên không ai để ý đến hành động khác thường này của cậu.

Cậu đem đứa trẻ ra sườn núi, nước biển lúc này đã ngập đến lưng vách núi, sau đó hai tay cậu buông ra, vứt đứa trẻ xuống dưới.

Mông Thiều Huy vừa mang đứa trẻ đi được một lúc thì linh cảm của người mẹ đã khiến bà thức giấc. Bà mở to mắt, nhìn theo hướng có tiếng khóc trẻ con, vừa hay nhìn thấy cảnh tượng đáng sợ ấy.

Người đàn bà kêu lên một tiếng thảm thiết rồi lao nhanh ra sườn núi, chỉ trông thấy tã bọc đứa trẻ xoay xoay vài vòng trên mặt nước rồi chìm ngay sau đó.

Người đàn bà nấc lên từng trận, bà nhìn sang Mông Thiều Huy đứng cạnh đó, thằng bé vẫn ngủ yên như khúc gỗ, trông như người xa lạ. Trái tim bà đã bị xé tan trong chốc lát, bà nhận ra rằng, cùng lúc bà đã mất đi hai đứa con của mình.

Lúc này, Thường Kiến và mọi người thấy có chuyện bất thường, bèn chạy ra vây quanh.

“Chuyện gì thế?” – Thường Kiến ngạc nhiên hỏi.

Người đàn bà không trả lời mà chỉ dùng ánh mắt đảo qua từng người đàn ông, ấy mắt ấy như dao cắt thấu xương, găm vào lòng họ. Sau đó bà tung người gieo mình xuống làn nước biển dưới vách núi.

Bà tìm thấy con mình dưới nước, cho đến phút cuối trước khi tắt thở bà vẫn ôm chặt đứa con vào lòng.

Trong quá trình chìm xuống, thi thể hai mẹ con họ bị mắc trên chạc cây lưng chừng núi.

Sườn núi này, chính là chỗ về sau gọi là “Dốc quỷ ám”.

Từ đó trở đi, Mông Thiều Huy trở nên ít nói, không ai biết cậu đang nghĩ gì, nếu cứ thế mãi, chắc cả đời cậu sẽ bị bao phủ bởi nỗi ám ảnh đáng sợ. May mà sau khi cha cậu về, ông tìm được thầy lang Tiết cao tay, sau nhiều tháng chữa trị, Mông Thiều Huy đã quên đi rất nhiều thứ, sau đó hai cha con họ rời khỏi đảo Minh Trạch, mai danh ẩn tích, sống một cuộc sống hoàn toàn khác.

Sự yếu hèn và ích kỷ khi đứng trước đe dọa của cái chết cùng với hậu quả đáng sợ mà nó đem lại đã trở thành lưỡi kiếm sắc bén treo trong lòng Kim Chấn Vũ và mấy người đàn ông đó. Những tháng ngày sau đó, cùng với sự cắn rứt của lương tâm, đi đâu họ cũng che giấu, sợ bị người khác biết chuyện xấu xa ngày ấy.

Thường Kiến là người chịu áp lực tâm lý lớn nhất. Chỉ vì một đề nghị xuất phát từ lòng tốt mà đã gây nên một bi kịch thảm thương, điều này khiến ông không sao tự giải thoát được. Ông đành xuất gia thoát tục, quanh năm ở bên phần mộ cô quạnh của hai mẹ con họ, để phần nào tìm được sự cứu rỗi trong tâm hồn.

Con gái của Thường Kiến đã tận mắt chứng kiến toàn bộ sự việc, vì vừa bị mất mẹ nên cô cũng cộng hưởng và đồng cảm với Mông Thiều Huy. Sau đó, cô mãi không quên được cậu con trai ấy, không quên được ánh mắt vô vọng và đau thương của cậu.

Nhiều năm sau, bức thư Vương Thành Lâm viết cho thầy lang Tiết đã đem tới tin tức của cha con họ. Cô gái từ biệt cha mình, đi tìm hình bóng không thể xóa tan trong trái tim mình. Để không gọi lại ký ức của người đó, cô đã che giấu thân phận thật của mình, tự đặt ỉnh một cái tên mới – Diệp Tử Phi.

Đây chính là câu chuyện xảy ra trước khi chúng tôi bắt đầu viết cuốn tiểu thuyết này.

Sau khi biết được mọi chuyện, trong lòng La Phi nặng trĩu, anh gần như nghẹt thở.

Mẹ bỏ rơi con, anh quảng chìm chết em, đây chính là tấn bi kịch nhân luân khiếp đảm lòng người đã xảy ra vào trận thiên tai năm ấy.

Anh nhớ lại lời Đức Bình nói trước khi chết.

“Anh sẽ hối hận khi biết điều bí mật đó. Anh sẽ không tìm được tội ác mà anh muốn tiêu diệt, anh sẽ nhận ra rằng, đúng vào lúc anh đã dồn hết sức để chuẩn bị ra đòn quyết định cuối cùng, thì đối thủ trong giả tưởng ấy không hề tồn tại. Anh sẽ chỉ nhìn thấy sự bất lực và đau thương, tôi đảm bảo với anh, đó là một trải nghiệm mà không một người nào muốn tiếp xúc và tìm hiểu.”

Đúng vậy, anh thực sự đang hối hận, giá như anh chưa từng đến đảo Minh Trạch, giá như anh chưa từng gặp Mông Thiều Huy và Diệp Tử Phi, thì anh đâu phải nếm trải cảm giác đau thương không thể chịu đựng nổi này.

“Anh nên hiểu rằng, mọi việc tôi và cha tôi làm, đều là vì Mông Thiều Huy, để cậu ấy có thể sống vui vẻ và hạnh phúc. Với cha tôi, đây là cách duy nhất để hóa giải nỗi khổ đau trong lòng, còn với tôi, ‘tình yêu’ đủ

để lí giải tất cả. Tuyệt đối không thể để Mông Thiếu Huy tiếp xúc với kí ức ngày ấy, điều đó sẽ hoàn toàn hủy hoại cuộc sống sau này của anh ấy.” Diệp Tử Phi nói một cách yếu ớt, “Giờ thì anh có thể nhận lời với tôi là sẽ giữ kín những bí mật này chưa?”

“Nhưng tôi làm sao mà giữ được?” La Phi đau khổ lắc đầu, “Dù thế nào thì cô cũng đã giết chết bốn mạng người, không thể bỏ qua điều đó được, đây là chức trách của tôi.”

“Đúng thế, tôi đã giết người, tội ác phải bị trừng phạt, đó là pháp luật. Nghề nghiệp khiến anh không thể đi ngược lại điều đó.” Diệp Tử Phi cúi đầu im lặng trong giây lát, sau đó cô như đã có một quyết tâm nào đó, ngược mắt ngẩn lệ nói với La Phi: “Nhưng, nếu tên tội phạm đó đã bị trừng phạt, cô ta đã chết rồi, thì mọi chuyện chẳng phải đã kết thúc hay sao?”

La Phi bỗng nhận ra điều gì đó: “Cô...”

Anh chưa kịp nói, thì con dao trên tay Diệp Tử Phi đã đâm ngay vào yết hầu, máu tươi đỏ hồng cứ thế phun ra...

— — — BỔ SUNG THÊM — — —

Phần kết

Huyện đã cử tàu phá băng tới, dọn sạch đám băng gần bến tàu, giao thông giữa đảo Minh Trạch và đất liền được nối liền trở lại.

Mông Thiếu Huy đứng trên bờ biển. Cậu đã không còn sợ nước như trước nữa, trong lòng thấy nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Vì cậu biết rằng, mẹ đã không ruồng bỏ cậu.

La Phi nói cho cậu biết rất nhiều chuyện: ngày đó bè nhỏ quá, để bảo toàn cho cậu, mẹ đã bế em ở lại nơi nguy hiểm, cuối cùng đã không may gặp nạn. Lưu lại trong kí ức của cậu cũng vẫn là cảnh mẫu tử chia li, nhưng sự chia li đó là xuất phát từ tình thương của mẹ dành cho cậu.

Điều bí mật xảy ra trên đảo cuối cùng cũng tìm được lời giải, đó là do Kim Chấn Vũ muốn che giấu chuyện bê bối ngày ấy nên đã hạ độc thủ, lần lượt giết chết những người biết điều bí mật đó.

Cuối cùng Mông Thiếu Huy đã giải tỏa được nỗi ám ảnh nhiều năm trong lòng, điều này là nhờ có La Phi đã đưa cậu cùng lên đảo Minh Trạch.

“Cảnh sát La Phi, anh đang nghĩ gì thế?” trông thấy La Phi mặt mày ủ rũ, hình như đang có tâm sự gì, Mông Thiếu Huy không kìm được cuối cùng đã lên tiếng hỏi.

“Ồ, không có gì. Tôi chỉ đang nghĩ, trước khi rời khỏi đây em nên đến thắp hương trước ngôi mộ vong linh.”

“Tất nhiên rồi. Đó là nơi an nghỉ của mẹ em, và cả em trai em nữa, họ đều đã chết vì em.” Mông Thiếu Huy nói một cách xúc động. Nhưng cậu sẽ không bao giờ biết được, còn có một người nữa đang nằm ở đó, người này cũng vì cậu mà chết.

“Anh đưa tôi đến mộ vong linh đi... để tôi được ở bên mẹ và em trai cậu ấy, nếu cậu ấy biết, chắc sẽ... chắc sẽ rất vui.” Đây là lời cuối cùng mà Diệp Tử Phi để lại trước khi từ giã cõi đời.

Khóe mắt La Phi rơm rớm nước mắt, anh không lau đi mà chỉ ngửa mặt lên trời, để cho gió biển thổi khô ngấn lệ.

“Trải qua những việc này, hi vọng em hiểu được rằng, nếu những người yêu thương em mà rời xa em, thì rất có thể là do một nguyên nhân bất đắc dĩ nào đó. Dù sau này em không gặp lại người đó nữa, dù người đó đã ở một thế giới khác, nhưng tình yêu mà người đó dành cho em vẫn không hề thay đổi.”

Lời cuối truyện

Ngày 1 tháng 9 năm 2004, các phần tử khủng bố đã tấn công trường Trung học số 1 thành phố Beslan của Cộng hòa Bắc Osetiya-Alaniya (Liên bang Nga) và đã bắt cóc một số lượng lớn học sinh, phụ huynh và giáo viên làm con tin. Vụ bắt cóc tiếp diễn đến ngày mùng 3, tổng cộng có 331 người bị thiệt mạng, trong đó 186 người là trẻ em.

Người gặp nạn khiến mọi người đau lòng, người sống sót chưa hẳn đã hạnh phúc.

Trong quá trình diễn ra vụ việc, qua đàm phán, bọn khủng bố đồng ý phóng thích một số phụ nữ và trẻ em, nhưng chỉ cho phép mỗi bà mẹ được đem theo một đứa trẻ.

Khi ấy có một bà mẹ có hai người con, đứa lớn chừng 6 tuổi, chưa hiểu gì nhiều, đứa nhỏ vẫn còn đang ẵm ngửa.

Không biết có trải qua đấu tranh dằn vặt hay không, chỉ biết cuối cùng bà mẹ đã đem theo đứa nhỏ.

Sau khi vụ việc kết thúc, cô con gái lớn đã sống sót trở về bên mẹ, nhưng tình cảm mà cô dành ẹ đã hoàn toàn thay đổi.

Tác giả đã nhìn thấy cảnh này trong khi xem thời sự trên TV: cô con gái chơi cầu bập bênh trong sân nhà, trông cô không có gì khác thường, thậm chí miệng còn lẩm nhẩm hát. Nhưng khi mẹ cô đến gần và gọi tên cô, thì không thấy có bất cứ phản ứng gì, “đôi mắt cô vô hồn, trông như bị bao phủ bởi một lớp băng tuyết.”

Và đây chính là điểm xuất phát ban đầu của truyện “Dốc quỷ ám”.

Bản thảo lần 1.

Bắc Kinh, ngày mừng 5 tháng 3 năm 2006

Tác giả: Chu Hạo Huy.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/doc-quy-am>